

Lời nguyên của thần Titan

Contents

Lời nguyên của thần Titan	1
1. Chương 01	2
2. Chương 02	9
3. Chương 03	15
4. Chương 04	22
5. Chương 05	28
6. Chương 06	37
7. Chương 07	45
8. Chương 08	53
9. Chương 09	60
10. Chương 10	68
11. Chương 11	74
12. Chương 12	80
13. Chương 13	87
14. Chương 14	96
15. Chương 15 Phần 1	105
16. Chương 15 Phần 2	111
17. Chương 16 Phần 1	116
18. Chương 16 Phần 2	121
19. Chương 17	127
20. Chương 18	133
21. Chương 19	137
22. Chương 20 (hết)	145

Lời nguyên của thần Titan



Giới thiệu

Percy và các bạn không phải là người duy nhất rơi vào nguy hiểm. Một con quái vật cổ xưa đã sống

1. Chương 01

1. Cuộc giải cứu hoàn toàn thất bại

Vào ngày thứ Sáu trước kỳ nghỉ đông, mẹ sắp xếp áo quần và một số vũ khí phòng thân của tôi vào chiếc túi dành cho một cuộc đi chơi ngắn rồi đưa tôi đến trường nội trú mới.

Trên đường, chúng tôi đón thêm Annabeth và Thalia.

Phải mất tám tiếng cho cuộc hành trình khởi hành từ New York đến Bar Harbor, Maine. Những hạt mưa đá nhỏ và tuyết đổ như trút xuống đường cao tốc. Đã nhiều tháng nay Annabeth, Thalia và tôi chưa gặp nhau, nhưng bão tuyết và những toan tính về những việc cần làm đã khiến chúng tôi vô cùng lo lắng và chẳng trò chuyện được gì nhiều. Trừ mẹ tôi. Bà nói nhiều hơn mỗi khi lo lắng. Khi chúng tôi đến Westover Hall, trời bắt đầu tối và bà đã kể cho Annabeth và Thalia hầu hết chuyện hồi nhỏ đáng xấu hổ của tôi.

Thalia lau sương trên cửa sổ và nhìn ra ngoài. “Ôi chà, sẽ vui lắm đây.”

Westover Hall trông như tòa lâu đài của một gã hiệp sĩ xấu xa. Nó được xây hoàn toàn bằng đá đen, với các ngọn tháp canh, các lỗ châu mai và một cửa ra vào lớn hai cánh bằng gỗ. Nó đứng chênh vênh trên một vách đá phủ đầy tuyết, một mặt nhìn xuống khu rừng rộng lớn phủ đầy sương giá, còn phía bên kia nhìn ra đại dương xám xịt đang cuộn sóng.

“Con có chắc là không cần mẹ đợi không?” Mẹ hỏi tôi.

“Không ạ, cảm ơn mẹ,” tôi nói. “Con không Rõ sẽ mất bao lâu. Nhưng bọn con sẽ ổn thôi.”

“Nhưng con sẽ quay lại bằng cách nào? Mẹ lo lắm, Percy.”

Hi vọng là mặt tôi không đỏ lên lúc này. Để mẹ phải đưa đến trận đánh đã đủ xấu hổ rồi.

“Không sao đâu cô Jackson.” Annabeth cười trấn an. Mái tóc vàng của cô nằm gọn trong chiếc mũ trượt tuyết và đôi mắt màu xám của cô cũng chẳng khác gì màu của cơn bão tuyết. “Bọn cháu sẽ không để cậu ấy gặp rắc rối đâu.”

Mẹ tôi có vẻ đỡ căng thẳng hơn chút ít. Bà vẫn nghĩ Annabeth là một á thần điềm đạm nhất từ trước đến nay trong bộ dạng của nữ sinh lớp tám. Bà luôn biết chắc rằng sẽ chẳng

bao giờ Annabeth để tôi phải chết. Mẹ tôi đã đúng, nhưng không có nghĩa là tôi phải lấy đó làm thích thú.

“Được rồi, các con,” mẹ tôi nói. “Các con đã có đủ những thứ cần thiết chưa?”

“Rồi ạ, cảm ơn cô Jackson,” Thalia nói. “Cảm ơn vì đã chở bọn cháu đi.”

“Đã có áo len dũ phòng chưa? Các con có số điện thoại của cô chưa?”

“Mẹ..”

“Con có thức ăn và rượu thần chưa, Percy? Và một đồng vàng drachma đề phòng khi phải liên lạc với trại?”

“Mẹ, thôi mà! Chúng con sẽ không sao đâu. Đi thôi, các cậu.”

Nhìn bà có vẻ buồn, tôi thấy hơi có lỗi vì chuyện đó, nhưng tôi nhanh chóng leo ra khỏi chiếc xe ô tô đó. Nếu mẹ còn tiếp tục kể những chuyện kiểu trông tôi dễ thương như thế nào khi ở trong bồn tắm hồi lên ba tuổi chắc tôi sẽ tự chôn mình trong tuyết lạnh cho đến chết cóng mất.

Annabeth và Thalia theo tôi ra ngoài. Gió lùa qua chiếc áo khoác của tôi như những cây dao găm bằng băng vậy.

Khi xe của mẹ tôi đi khuất, Thalia nói, “Mẹ cậu tuyệt thật đấy, Percy.”

“Đúng là bà khá ổn,” tôi thừa nhận. “Thế còn cậu? Đã bao giờ cậu liên lạc với mẹ chưa?”

Ngay khi vừa dứt lời, tôi chỉ ước mình đừng thốt ra câu đó. Thalia rất giỏi trong việc tự tạo cho mình cái nhìn của quỷ dữ, với các bộ quần áo phong cách punk mà cô ấy vẫn thường mặc - chiếc áo khoác kiểu quân đội rách lỗ chỗ, quần da đen và trang sức bằng dây xích, cùng đôi mắt xanh thẫm được kẻ viền đen. Nhưng cái liếc mắt của cô ấy dành cho tôi lúc này đáng để cho một điểm mười hoàn hảo. “Đấy có phải việc của cậu không nhỉ, Percy?”

“Tốt nhất là chúng ta nên vào trong,” Annabeth ngắt lời. “Grover đang đợi đấy.”

Thalia nhìn lên tòa lâu đài và rùng mình. “Cậu nói đúng. Tớ tự hỏi không biết cậu ấy tìm được cái gì mà lại phải gọi cầu cứu thế nhỉ.”

Tôi ngừng lên nhìn các tòa tháp tối đen của Westover Hall. “Chắc chắn chẳng có gì hay ho,” tôi đoán.

Cánh cửa bằng gỗ sồi kéo kẹt mở ra, và ba chúng tôi bước vào sảnh trong tiếng gào thét của bão tuyết.

Tất cả những gì tôi có thể nói chỉ là, “Oaaa.”

Nơi này rất rộng. Trên tường treo đầy cờ chiến và vũ khí: súng trường cổ, rìu chiến và một đồng các loại vũ khí khác. Ý tôi là, tôi biết Westover là một trường quân sự, nhưng sự trưng bày như vậy thì hơi quá mức. Thực sự là như vậy.

Tôi thò tay vào túi, bên trong có một cái bút có thể giết người, Thủy Triều. Tôi đã cảm nhận được nơi này có gì đó không ổn, có gì đó nguy hiểm. Thalia đang cọ cọ vào chiếc vòng tay bằng bạc, đồ vật có phép thuật yêu thích của cô ấy. Tôi biết chúng tôi đang có chung một suy nghĩ. Một trận chiến sắp sửa diễn ra.

Annabeth bắt đầu nói, “Không biết ở đâu..”

Các cánh cửa đóng sầm lại sau lưng chúng tôi.

“Được rồi,” tôi lẩm bẩm. “Chắc chúng ta phải ở đây một lúc đấy.”

Tôi có thể nghe được tiếng nhạc từ đầu bên kia hành lang. Nghe có vẻ là nhạc dùng trong khiêu vũ thì phải.

Chúng tôi giấu túi xách vào sau một cái cột và bắt đầu đi xuôi về phía cuối hành lang. Chưa đi được bao xa, tôi nghe thấy tiếng vọng của bước chân nện trên nền đá. Một người đàn ông và một phụ nữ bước ra khỏi bóng tối chặn chúng tôi lại.

Bọn họ đều có mái tóc màu xám ngắn và đồng phục màu đen kiểu quân đội, với sọc đỏ. Người phụ nữ có râu thưa thưa, còn người đàn ông kia lại mày râu nhẵn nhụi, thật là ngược đời, theo cảm nhận của tôi. Họ bước một cách khó nhọc, như thể cán chổi được buộc vào xương sống của họ vậy.

“Ừm,” người phụ nữ lên tiếng. “Các em làm gì ở đây?”

“Dạ...” Tôi nhận ra mình đã không lên kế hoạch trước cho việc này. Tôi đã quá tập trung vào việc đến gặp Grover để tìm hiểu xem có chuyện gì xảy ra nên không cân nhắc việc người ta sẽ hỏi ba đứa nhóc lên vào trường làm gì lúc nửa đêm thế này. Lúc trên xe chúng tôi đã không nhắc đến chuyện làm thế nào để vào được bên trong. Tôi nói, “Thưa cô, chúng em chỉ..”

“Ha!” người còn lại lên tiếng làm tôi giật nảy mình. “Khách không được mời đến buổi khiêu vũ! Các cậu sẽ bị tổng cổ ra thôi!”

Ông ta nói với giọng... Pháp thì phải. Chữ j (eject - từ chối) nghe như trong từ Jacques vậy. Người đàn ông có dáng cao lớn, khuôn mặt trông như điều hâu. Hai lỗ mũi nở ra mỗi khi ông ta nói, thật khó để không nhìn chăm chăm vào mũi ông ta mỗi lúc như thế. Và hai mắt ông ta cũng có hai màu khác nhau: một bên nâu, một bên xanh - giống như mắt bọn mèo hoang.

Tôi nghĩ ông ta chuẩn bị ném chúng tôi ra ngoài trời tuyết, nhưng sau đó Thalia bước lên và làm một hành động rất kỳ quặc.

Cô ấy búng ngón tay. Âm thanh to và đánh sặc. Chắc là do tưởng tượng của tôi, nhưng tôi cảm thấy một cơn gió mạnh bay ra từ tay cô ấy, băng qua căn phòng, bủa vây khắp người chúng tôi cùng với hai giáo viên kia, và làm cho những tấm banner trên tường kêu xào xạc.

“Ồ, nhưng chúng em không phải là khách, thưa thầy,” Thalia nói. “Chúng em học ở trường này. Thầy không nhớ à, em là Thalia. Còn đây là Annabeth và Percy. Chúng em học lớp tám.”

Giáo viên nam nheo nheo đôi mắt hai màu. Tôi không biết Thalia đang nghĩ gì nữa. Giờ chắc chúng tôi sắp bị trừng phạt vì tội nói dối và bị ném ra ngoài trời tuyết. Nhưng người đàn ông có vẻ đang lưỡng lự.

Ông ta quay sang nhìn đồng nghiệp. “Cô Gottschalk, cô có biết những học sinh này không?”

Mặc dù đang trong hoàn cảnh nguy hiểm, tôi vẫn phải cắn môi để khỏi phá lên cười. Một cô giáo tên là Cỏ phần à? Ông ta đùa không đấy.

Người phụ nữ chớp mắt, giống như khi ai đó vừa thức dậy sau trạng thái hôn mê. “Tôi...

Tôi có biết. Tôi nghĩ là tôi biết chúng.” Cô ta cau mày với chúng tôi. “Annabeth. Thalia. Percy. Các em bỏ phòng thể dục ra đây làm gì hả?”

Trước khi chúng tôi kịp trả lời, tôi lại nghe thấy thêm vài tiếng bước chân, và Grover hốt hển chạy tới. “Các cậu đã đến! Các cậu..”

Cậu ấy im bặt khi nhìn thấy hai giáo viên đứng đó. “Ồi, cô Gottschalk. Tiến sĩ Thorn! Em, ờ..”

“Thế là thế nào, cậu Underwood?” người đàn ông nói - chắc hẳn ông ta phải là Tiến sĩ Thorn. Giọng lười của ông ta cho thấy ông ta ghét Grover một cách Rõ ràng. “Cậu nói bọn họ đã đến là thế nào? Những học sinh này sống ở đây mà.”

Grover nuốt nước bọt. “Vâng, thưa thầy. Tất nhiên ạ. Em chỉ nói là em rất mừng vì họ đã... Pha chế thức uống ngon tuyệt dành cho buổi khiêu vũ. Thức uống đó quá ngon. Họ đã làm ra nó!”

Tiến sĩ Thorn liếc nhìn chúng tôi. Tôi nghĩ một mắt của ông ta là giả. Bên màu nâu? Hay bên màu xanh? Trông ông ta như thể đang muốn ném chúng tôi xuống từ tháp cao nhất của

lâu đài, nhưng sau đó cô Gottschalk mớ màng nói, “Đúng vậy, thức uống đó quả thật ngon tuyệt. Giờ thì quay lại đi, tất cả các em. Không ai được phép rời phòng thể dục một lần

nữa đâu đấy!”

Chúng tôi không để cô nói đến lần thứ hai. Chúng tôi vừa cáo lui vừa luôn miệng “vâng thưa cô” , “vâng, thưa thầy.” và cúi chào vài cái, đơn giản vì đó là những việc nên làm.

Grover hồi hả giục bọn tôi đi nhanh về phía tiếng nhạc đang phát ra.

Tôi có thể cảm nhận được ánh mắt của mấy giáo viên đó trên lưng mình, nhưng tôi vẫn tới cạnh Thalia và hỏi nhỏ “Cậu đã làm thế nào với cái búng tay đó?”

“Ý cậu là MÀN SƯNG MÙ hả? Bác Chiron chưa chỉ cho cậu cách làm sao?”

Một cục tức nghẹn trong cổ tôi. Bác Chiron là huấn luyện viên trưởng của chúng tôi ở trại, nhưng bác ấy chưa bao giờ dạy tôi cái gì như thế cả. Sao bác ấy chỉ dạy cho Thalia mà không dạy cho tôi?

Grover đẩy chúng tôi đi về phía cánh cửa có chữ “ phòng thể dục” viết trên mặt kính. Dù có mắc chứng khó đọc thì tôi vẫn nhìn thấy nó rõ ràng.

“Xuýt nữa thì tiêu!” Grover nói. “Ôn Chúa các cậu tới được đây!”

Annabeth và Thalia đều ôm cậu ấy. Còn tôi đập tay với cậu ấy một cái.

Thật tốt lại trông thấy Grover sau mấy tháng trời. Cậu ấy cao hơn một chút, mọc thêm vài cái râu, nhưng trông vẫn không có gì khác so với lúc cậu ấy biến thành người - một cái mũ đỏ trên mái tóc nâu lộn xoăn để che đi hai cái sừng dê, quần jean baggy*, giày thể thao và chân giả để che đi cẳng chân lông lá và móng guốc. Cậu ấy đang mặc một chiếc áo phong đen, trên đó in một dòng chữ mà phải mất vài giây tôi mới đọc được. Nó viết Westover Hall: Lính Bộ Binh. Tôi không rõ đó là cấp bậc của Grover hay chỉ là khẩu hiệu của trường.

*Quần baggy (na ná như quần thụng) là kiểu quần may với phần đùi dài hơn, phía trên đùi may rộng nhưng phần ống dưới lại may rất nhỏ như quần côn. Quần baggy thường được may bằng chất liệu vải jean hoặc kaki.

“Thế có chuyện gì mà khẩn cấp vậy?” Tôi hỏi.

Grover thở sâu. “Tớ tìm được hai.”

“Hai con lai?” Thalia hỏi với vẻ ngạc nhiên. “Ồ đây à?”

Grover gật gật đầu.

Tìm thấy một người là con lai đã đủ hiếm rồi. Năm nay, bác Chiron đã bắt các thần rừng làm việc khẩn cấp và gửi họ ra khắp cả nước, lùng sục ở các trường từ lớp bốn đến trung học phổ thông để tìm người. Sự chờ đợi gần như tuyệt vọng. Chúng tôi đang mất dần các trại viên. Chúng tôi cần tất cả những chiến binh mới tìm được. Vấn đề là không có nhiều á thần đến thế để tìm kiếm.

“Họ có hai người. Mười và mười hai tuổi. Tớ không rõ lai lịch của họ, nhưng họ khá mạnh đấy. Chúng ta khắp hết thời gian rồi. Tớ cần sự giúp đỡ.”

“Còn quái vật thì sao?”

“Một.” Trông Grover đầy lo lắng. “Hắn ta còn đang nghi ngờ. Tớ vẫn chưa tin tưởng ở hắn ta, nhưng hôm nay đã là ngày cuối cùng của học kỳ rồi. Tớ tin là hắn sẽ không để họ thoát khỏi ký túc xá mà không phát hiện ra. Có lẽ đây là cơ hội cuối cùng của chúng ta! Mỗi lần tớ cố tới gần họ, hắn ta lại ở đó, cản trở tớ. Tớ không biết phải làm thế nào!”

Grover nhìn Thalia chăm chăm. Tôi cố xua đi cảm giác buồn bực vì điều đó. Trước đây, Grover thường nhìn tôi để tìm câu trả lời, nhưng Thalia đúng là cấp trên. Không phải chỉ vì cha cô ấy là thần Zeus. Thalia có nhiều kinh nghiệm hơn tất cả chúng tôi trong việc chống lại bọn quái vật trong thế giới thật.

“Được rồi,” cô ấy nói. “Những người con lai đó đang tham dự buổi khiêu vũ à?”

Grover gật đầu.

“Vây thì vào nhảy thôi,” Thalia nói. “Thế quái vật là ai?”

“Ồ,” Grover kêu lên và nhìn xung quanh một cách lo lắng. “Cậu vừa mới gặp ông ta. Chính là thầy hiệu phó, Tiến sĩ Thorn đấy.”

Một điều kì cục về các trường quân sự. Bọn trẻ như điên loạn trong những sự kiện đặc biệt, và chẳng đứa nào mặc đồng phục cả. Tôi đoán do bình thường mọi thứ đã quá nghiêm ngặt, nên chúng nghĩ cần phải bồi thường thỏa đáng hoặc là cái gì đó tương tự như thế.

Những quả bong bóng đen đỏ đó bay đầy trên sân nhà tập. Và bọn con trai đang đá chúng vào mặt nhau, hoặc cố siết cổ nhau bằng những chiếc băng rôn bằng giấy dán trên tường. Bọn con gái tạo thành những vòng tròn và di chuyển quanh theo cách họ vẫn thường là, với một đồng sơn phấn trên mặt, trên người mặc áo hai dây, bên dưới là quần jean màu mè sắc sỡ và những đôi giày trông chẳng khác gì một mớ dụng cụ tra tấn. Cứ thỉnh thoảng họ lại quây lấy một chàng trai tội nghiệp như một đàn cá ăn thịt, la hét, cười khúc khích. Và cuối cùng khi họ hoàn tất, chàng trai sẽ có mấy chiếc ruy băng trên đầu và một đồng sơn môi như graffiti trên mặt. Một số chàng trai lớn tuổi hơn thì có vẻ giống tôi - khó chịu, đứng khép nép ở góc phòng và cố lẩn trốn, như thể họ phải chiến đấu để tồn tại trong bất cứ giây phút nào. Tất nhiên, trong trường hợp của tôi thì đúng là như vậy...

“Họ kia kia.” Grover hắt đầu về phía hai đứa trẻ đang cãi nhau trên khán đài. “Bianca và Nico di Angelo.”

Đứa con gái đội một chiếc mũ lưỡi trai mềm màu xanh lá, như thể đang cố che đi khuôn mặt. Cậu con trai rõ ràng là em trai của cô ta. Cả hai đều có mái tóc đen mềm mượt và làn da ô liu. Họ khoa chân múa tay rất nhiều khi nói chuyện. Cậu bé đang tráo qua tráo lại một vài tấm thẻ. Chị cậu hình như đang mắng cậu về chuyện gì đó. Cô bé liên tục nhìn quanh như thể cảm nhận được điều gì không hay đang diễn ra.

Annabeth nói, “Họ đã... Ý tớ là, cậu đã nói cho họ chưa?”

Grover lắc đầu. “Cậu biết sẽ thế nào rồi đấy. Càng thêm nguy hiểm cho họ thôi. Một khi họ nhận ra thân phận của mình, người ta càng dễ đánh hơi ra họ.”

Cậu ta nhìn tôi, và tôi gật đầu. Tôi chưa bao giờ hiểu Rõ đối với bọn quái vật thì con lai có “mùi.” như thế nào, nhưng tôi biết cái mùi đó có thể dẫn đến họa sát thân. Và khi sức mạnh của bạn càng lớn, mùi của bạn sẽ càng gần với mùi bữa trưa thịnh soạn cho một con quái vật.

“Vậy hãy đến gặp họ và rời khỏi nơi này thôi,” tôi nói.

Tôi tính bước về phía trước, nhưng Thalia đặt tay lên vai tôi. Thầy hiệu phó - Tiến sĩ Thorn vừa thò mặt ra ngưỡng cửa gần khán đài và đứng ngay cạnh chị em nhà Angelo. Ông ta gật một cái lạnh lùng về phía chúng tôi. Con mắt xanh của ông ta như phát sáng.

Theo những biểu hiện của ông ta, tôi đoán Tiến sĩ Thorn đã không bị Thalia lừa bằng Màn Sương Mù vừa rồi. Ông ta đã nghi ngờ thân phận chúng tôi. Ông ta chỉ muốn biết tại sao chúng tôi lại ở đây.

“Đừng nhìn lũ trẻ,” Thalia yêu cầu. “Chúng ta cần đợi cơ hội để tiếp cận chúng. Chúng ta phải giả vờ như không quan tâm gì đến chúng cả. Đừng để ông ta đánh hơi thấy.”

“Bằng cách nào?”

“Chúng ta là ba con lai quyền năng. Sự xuất hiện của chúng ta sẽ làm cho ông ta bối rối. Trà trộn vào đám đông đi. Hãy thật tự nhiên. Nhảy một vài điệu. Nhưng hãy để mắt đến bọn trẻ.”

“Nhảy ấy à?” Annabeth hỏi.

Thalia gật đầu. Cô ấy hóng tai về phía tiếng nhạc phát ra và nhún vai “Ôi, ai chọn Jesse McCartney[2] thế nhỉ?”

Grover nhìn khổ sở. “Tớ đấy.”

“Ôi Chúa ơi, Grover. Thật tầm thường. Sao cậu không chọn kiểu Green Day[3] hay loại nhạc tương tự như thế?”

“Green là ai?”

“Thôi không có gì. Chúng ta nhảy đi.”

“Nhưng tớ không biết nhảy!”

“Cậu sẽ nhảy được nếu tớ dẫn cậu,” Thalia nói. “Đi nào, anh chàng dê.”

Grover kêu eo éo khi Thalia nắm lấy tay cậu ta và kéo vào sàn nhảy.

Annabeth mỉm cười.

“Có chuyện gì sao?” Tôi hỏi.

“Không có gì. Tớ chỉ thấy vui khi Thalia quay lại.”

Từ hè năm ngoái Annabeth bắt đầu cao hơn tôi, tôi ghét điều đó. Cô ấy thường không đeo trang sức gì cả, trừ chuỗi hạt đeo cổ của Trại Con Lai. Nhưng giờ cô ấy đang đeo một đôi khuyên tai bằng bạc bé tí xíu có hình con cú - biểu tượng của mẹ cô ấy - nữ thần Athena. Cô ấy bỏ chiếc mũ trượt tuyết ra và mái tóc dài vàng óng xỏa xuống hai bờ vai. Nó làm cho cô ấy trông lớn hơn, vì một lý do nào đó.

“Vậy...” Tôi cố nghĩ ra cái gì đó để nói. Hãy tỏ ra thật tự nhiên, Thalia đã bảo chúng tôi thế. Là một con lai và trong một nhiệm vụ nguy hiểm thì tự nhiên thế quái nào được? “Ừm, thể dục này có thiết kế được thêm mẫu nhà nào không?”

Mắt Annabeth sáng lên, mỗi lần nói về kiến trúc là cô ấy lại như vậy. “Chúa ơi, Percy. Ở trường mới của tớ, tớ đã chọn môn thiết kế 3D làm môn tự chọn, chương trình đó mới tuyệt làm sao..”

Và cô ấy bắt đầu giải thích về việc cô ấy đã thiết kế một tượng đài khổng lồ và muốn đặt nó ở Ground Zero* tại Manhattan. Cô ấy nói về kết cấu đỡ mái, mặt ngoài của công trình và những thứ tương tự như thế. Tôi kiên nhẫn lắng nghe. Tôi biết khi lớn lên cô ấy muốn trở thành một kiến trúc sư tài ba. Cô ấy yêu thích

môn toán, các công trình lịch sử và chỉ có thể. Nhưng tôi không thể hiểu nổi cô ấy đang nói gì, dù chỉ một từ.

Sự thật là tôi đang khá thất vọng khi biết cô ấy rất yêu thích ngôi trường mới. Đây là lần đầu tiên cô ấy theo học tại một trường ở New York. Tôi đã luôn hi vọng được gặp cô ấy thường xuyên hơn. Nhưng đó lại là trường nội trú dành cho nữ sinh ở Brooklyn. Cô ấy và Thalia đều theo học ở đó, đủ gần Trại Con Lai để bác Chiron có thể giúp đỡ khi họ gặp bất cứ vấn đề gì. Vì đó là trường nữ sinh, và tôi thì lại theo học ở MS-54 Manhattan năm đó nên tôi hầu như không gặp lại họ nữa.

* Jesse McCartney (9/4/1987) là một ca sĩ, nhạc sĩ nhạc pop người Mỹ và là một diễn viên đoạt giải Daytime-Emmy. McCartney bắt đầu trở nên nổi tiếng trong những năm đầu 2000, được biết đến như một thành viên của ban nhạc Dream Street, và sau đó tách ra để tập trung vào sự nghiệp hát đơn, góp mặt trong sêri phim truyền hình Summerland.

“Thế à, ừ tuyệt nhỉ,” tôi nói. “Vậy cậu sẽ ở đó tới cuối năm à, phải không?”

Mặt cô ấy có vẻ tối sầm lại. “Ừ, có lẽ tớ sẽ không..”

“Này!” Thalia gọi chúng tôi. Cô ấy đang nhảy một điệu chậm với Grover, kẻ đang lúng túng khổ sở khi liên tục đá vào chân Thalia, và trông cậu ta như thể đang muốn chết đến nơi. Ít nhất thì chân Grover cũng là chân giả. Không giống như tôi, cậu ấy còn có lý do để bào chữa cho sự vụng về của mình.

“Ra nhảy đi các cậu!” Thalia gọi. “Các cậu trông thật ngớ ngẩn nếu cứ đứng đấy mãi.”

Tôi nhìn Annabeth lo lắng, sau đó nhìn cả đám con gái đang lang thang trong phòng thể dục.

“Sao?” Annabeth nói.

“Ừm, tớ mời ai nhảy được đây?”

Cô ấy đâm vào bụng tôi. “Tớ này, Ốc Tảo Biển.”

“Ồ, ờ, đúng rồi.”

Và chúng tôi bước ra sàn nhảy, tôi nghiêng cổ xem Thalia và Grover đang như thế nào. Tôi đặt một tay lên hông Annabeth còn cô ấy nắm lấy tay còn lại của tôi, như thể chuẩn bị ra đòn judo ném tôi đi vậy.

“Tớ không cần đâu mà sợ,” cô ấy nói. “Percy, tớ hỏi thật, các cậu chưa nhảy ở trường bao giờ à?”

Tôi không trả lời. Sự thật là chúng tôi có. Nhưng tôi chưa bao giờ thích nhảy cả. Tôi thường tụ tập với hội con trai chơi bóng rổ ở góc phòng.

Chúng tôi quay vòng vài phút. Tôi cố tập trung vào những thứ nhỏ nhặt, như những thanh giấy xếp được trang trí trên trần nhà, cái bát lớn đựng thức uống dành cho buổi tiệc, bất cứ cái gì ngoài sự thật rằng Annabeth cao hơn tôi và tay tôi đang toát mồ hôi, và có thể còn bóng nhảy nữa, tôi lại còn liên tục đâm lên chân cô ấy.

“Lúc này cậu vừa nói gì?” Tôi hỏi. “Cậu đang gặp vấn đề ở trường hay sao?”

Cô ấy mím môi. “Không phải chuyện đó. Là cha tớ.”

“Ồ ồ.” Tôi biết Annabeth có mối quan hệ không được tốt đẹp cho lắm với cha cô ấy. “Tớ tưởng mối quan hệ hai người tốt đẹp lên rồi chứ. Lại là do mẹ kể à?”

Annabeth thở dài. “Ông ấy đã quyết định chuyển đi, ngay khi tớ bắt đầu quen với việc sống ở New York, ông ấy vừa nhận một công việc mới ngu ngốc là nghiên cứu cuốn sách nói về Thế Chiến thứ Nhất. Ở San Francisco.”

Cô ấy nói theo kiểu cô ấy có thể nói về Cánh đồng Trừng phạt hay chiếc quần tập của thần Hades vậy.

“Thế ông ấy muốn cậu tới sống ở đó với ông ấy à?” Tôi hỏi.

“Tới đầu kia của đất nước,” cô nói một cách đau khổ. “Và con lai thì không thể sống ở San Francisco. Ông ấy phải biết điều đó.”

“Tại sao? Tại sao không?”

Annabeth tròn mắt. Chắc cô ấy tưởng tôi đùa. “Cậu biết còn gì. Nó ngay ở đó.”

“Ồ,” tôi nói. Tôi chẳng hiểu cô ấy đang nói đến cái gì nữa, nhưng tôi không muốn trờnên ngu ngốc. “VẬY... Cậu sẽ quay lại sống ở trại hay thế nào?”

“Còn nghiêm trọng hơn thế, Percy. Tớ... có lẽ tớ nên nói với cậu một chuyện này.”

Đột nhiên cô ấy như đông cứng lại. “Họ đi rồi.”

“Sao cơ?”

Tôi nhìn theo hướng tay cô ấy chỉ. Trên hàng ghế khán đài. Hai đứa nhóc con lai, Bianca và Nico, đã không còn ở đó. Cánh cửa cạnh khán đài đang mở to. Không thấy tiến sĩ Thorn đâu cả.

“Chúng ta phải đi tìm Thalia và Grover!” Annabeth nhìn quanh lo lắng. “Họ nhảy đi chỗ nào rồi? Đi nào!”

Cô ấy chạy qua đám đông. Tôi chuẩn bị chạy theo cô ấy thì một đám con gái đi qua chắn đường tôi. Tôi cố gắng tránh họ và bị hành hạ bởi son môi và bị buộc nơ trên tóc. Và khi tôi thoát được, Annabeth đã biến mất. Tôi quay tròn, kiếm tìm cô ấy, hoặc là Thalia, hoặc Grover. Nhưng thay vào đó, tôi nhìn thấy một thứ làm tôi nổi da gà.

Cách đó khoảng mười lăm mét là chiếc mũ màu xanh lục Bianca di Angelo đã đội đang nằm trên sàn nhà. Gần đó là một vài tấm bài văng tứ tung. Sau đó tôi thoáng thấy Tiến sĩ Thorn. Ông ta đang nhanh chóng rời khỏi phòng qua một cánh cửa ở đầu kia phòng thể dục, nắm cổ hai đứa trẻ nhà di Angelo lôi đi như lôi những con mèo con.

Tôi vẫn không nhìn thấy Annabeth, nhưng tôi biết cô ấy đang đi ra ở phía bên kia, tìm kiếm Thalia và Grover.

Tôi định chạy theo cô ấy, nhưng rồi tôi nghĩ, Chờ đã.

Tôi nhớ lại những điều Thalia đã nói với tôi trong sảnh chính. Cô ấy nhìn tôi đầy ngạc nhiên khi tôi hỏi về trò ảo thuật búng ngón tay: Bác Chiron chưa dạy cậu trò đó sao? Tôi nghĩ đến cái cách mà Grover quay sang cô ấy với hy vọng cô ấy có thể đem lại một ngày tốt lành.

Không phải là tôi bức xúc gì với Thalia. Cô ấy rất cừ. Cô ấy chẳng có lỗi gì khi cha cô là

thần Zeus, và cô ấy nhận được sự chú ý. Tuy nhiên... tôi không cần phải chạy theo cô ấy mới giải quyết được vấn đề. Hơn thế nữa thời gian không còn nhiều, hai đứa trẻ nhà di Angelo đang gặp nguy hiểm. Chờ đến lúc tôi tìm thấy các bạn mình thì chắc họ cũng đi rồi. Tôi biết Rõ bọn quái vật. Tôi có thể tự giải quyết vấn đề này.

Tôi lấy cây Thủy Triều ra khỏi túi và chạy theo Tiến sĩ Thorn.

Cánh cửa dẫn ra một hành lang tối om. Tôi nghe thấy âm thanh của một trận chiến đang diễn ra phía trước, và những tiếng cầu nhàu đau đớn. Tôi mở nắp cây Thủy Triều.

Chiếc bút to dần cho đến khi trong tay tôi là một thanh kiếm Hy Lạp bằng đồng dài khoảng một mét với cán cầm bằng da. Lưỡi gươm sáng mờ, tạo nên một vệt sáng vàng trên dây tủ khóa.

Tôi đi dọc hành lang, nhưng khi tôi tới đầu kia thì chẳng có ai ở đó. Tôi mở cánh cửa và thấy mình lại quay lại sảnh chính. Tôi vừa đi một vòng tròn. Tôi không thấy tiến sĩ Thorn đâu nữa, nhưng ở đầu kia của căn phòng là hai đứa trẻ nhà di Angelo. Chúng đứng bất động trong kính hãi và nhìn chằm chằm vào tôi.

Tôi bước tới chậm rãi, chúc mũi thanh kiếm xuống.” Ổn rồi, anh không hại các em đâu.”

Chúng không trả lời. Đôi mắt hai đứa trẻ đầy vẻ sợ hãi. Có chuyện gì với chúng vậy nhỉ? Tiến sĩ Thorn đâu rồi? Có thể ông ta đã đánh hơi được sự có mặt của cây Thủy Triều và chạy trốn rồi chăng? Bọn quái vật rất sợ vũ khí bằng đồng lấy từ đỉnh Olympus.

“Anh là Percy,” tôi nói, cố giữ giọng bình thường. “Anh sẽ đưa hai em ra khỏi đây, đến chỗ an toàn.”

Mắt Bianca mở to ra. Cô bé nắm chặt tay. Khi tôi nhận ra cái nhìn của cô bé có nghĩa là gì thì đã quá muộn. Cô nhóc không sợ tôi. Cô ấy đang cảnh báo cho tôi.

Tôi quay người lại và cái gì đó rít lên! Vai tôi đau nhói. Một lực như một cánh tay khổng lồ giật mạnh tôi lại phía sau và quăng tôi vào tường.

Tôi hươ kiếm nhưng chẳng có cái gì để chém cả.

Một tiếng cười lạnh lẽo vọng lại trong căn phòng.

“Vâng, Perseus Jackson,” tiến sĩ Thorn nói. Ngữ điệu của ông làm méo mó cả chữ J trong tên của tôi. “Ta biết cậu là ai”.

Tôi cố cử động vai. Áo khoác và sơ mi của tôi được ghim vào tường bằng một thứ đinh nào đó – một con dao găm màu đen – giống như một con dao phóng dài chừng ba mươi centimet. Nó làm xước da trên vai tôi và cắm qua áo tôi, chỗ da xước trên vai tôi như bỏng cháy. Tôi đã từng có cảm giác này rồi. Dao có độc.

Tôi cố gắng tập trung. Tôi sẽ không ngất đi.

Một bóng đen di chuyển về phía chúng tôi. Tiến sĩ Thorn bước vào chỗ ánh sáng lơ mờ. Ông ta vẫn trong hình hài của con người, nhưng mặt ông ta thì trông như ma cà rồng. Ông ta có hàm răng trắng đến hoàn hảo và đôi mắt bên xanh bên đen của ông ta phản chiếu ánh sáng từ thanh kiếm của tôi, trông như mắt của loài dã thú.

“Cảm ơn vì cậu đã ra khỏi phòng tập thể dục,” ông ta nói. “Ta ghét các buổi khiêu vũ trong trường trung học”

Tôi cố vung kiếm lần nữa nhưng ông ta ở xa quá.

Rít! Một con dao nữa phóng ra từ đâu đó đằng sau tiến sĩ Thorn. Có vẻ như ông ta chẳng hề di chuyển. Vừa rồi giống như có một người vô hình nào đó đứng đằng sau ông ta và phóng những con dao vậy.

Bên cạnh tôi, Bianca kêu eo éo. Con dao thứ hai xuyên qua bức tường đá và chỉ cách mặt cô bé một phân.

“Cả ba đứa mày sẽ đi theo ta,” tiến sĩ Thorn nói. “Im lặng. Phải nghe lời. nếu chúng mày chỉ cần gây một tiếng động, kêu cứu hay cố chống trả, ta sẽ cho chúng mày biết ta ném chuẩn đến cỡ nào.”

2. Chương 02

2. Thầy hiệu phó có chiếc máy phóng dao.

Tôi không biết tiến sĩ Thorn là loại quái vật gì, nhưng ông ta rất nhanh.

Có lẽ tôi sẽ tự vệ được nếu tôi có thể khởi động cái khiên của tôi. Tất cả việc phải làm chỉ là chạm vào cái đồng hồ đeo tay của tôi. Nhưng để bảo vệ cho hai đứa nhóc nhà di Angelo lại là chuyện khác. Tôi cần sự giúp đỡ và tôi chỉ nghĩ ra một cách duy nhất.

Tôi nhắm mắt.

“Mày đang làm gì thế, Jackson?” Tiến sĩ Thorn rít lên.” Đi tiếp đi chứ!”

Tôi mở mắt ra và tiếp tục lê về phía trước. “Tại vai tôi,” tôi giả vờ, cố làm ra vẻ đau đớn, mặc dù không đến nỗi như vậy. “Rất quá.”

“Ha! Chết được làm đau mà. Nhưng nó sẽ không giết mày đâu. Đi tiếp đi!”

Thorn dồn chúng tôi ra ngoài, và tôi cố tập trung. Tôi tưởng tượng hình ảnh khuôn mặt Grover. Tôi tập trung vào cảm giác sợ hãi và sự nguy hiểm. hèn nhát ngoài, Grover đã tạo ra một đường dây giao cảm vô tình giữa chúng tôi. Cậu ta đã gửi hình ảnh vào những giấc mơ của tôi để tôi biết khi nào cậu ta đang gặp

nguy hiểm. Theo tôi biết thì giờ chúng tôi vẫn còn kết nối với nhau, nhưng tôi chưa thử liên lạc với Grover bằng cách đó bao giờ. Tôi cũng không rõ liệu nó có tác dụng hay không khi Grover vẫn còn đang thức.

Này! Tôi nghĩ. Tiến sĩ Thorn đang bắt cóc chúng tôi. Hắn là một gã điên phóng dao có độc! giúp tớ với!

Thorn dẫn chúng tôi vào rừng. Chúng tôi đi trên một con đường mòn phủ tuyết được chiếu

sáng bằng những cột đèn cũ kỹ. Vai tôi đau nhức. Gió lạnh lẽo thổi qua bộ quần áo rách rưới của tôi khiến tôi run lập cập.

“Có một khoảng rừng thưa phía trước.” Thorn nói. “Chúng ta sẽ gọi phương tiện chuyên chở.”

“Phương tiện nào? Bianca hỏi. “Ông định đưa chúng tôi đi đâu?”

“Im lặng đi! Đồ con gái yếu ớt!”

“Không được nói với chị tôi kiểu ấy!” Nico nói. Giọng thằng bé run lên, nhưng tôi rất ấn tượng vì nó cuối cùng cũng dám nói câu gì đó.

Tiến sĩ Thorn gầm gừ một tiếng - Rõ ràng đó không phải là âm thanh của con người. Nó làm tôi dựng tóc gáy nhưng tôi cố bước tiếp và giả vờ làm một tù binh nhỏ ngoan ngoãn. Trong lúc đó, tôi phát những suy nghĩ của mình như điên dại – bất cứ cái gì để có được sự chú ý của Grover: Grover! Táo! Hộp thiếc! Hãy lê cái mông đầy lông dê của cậu và đem theo một vài người bạn nai nịt vũ trang cẩn thận tới đây ngay!

“Tạm nghỉ.” Thorn nói.

Cánh rừng đã mở ra trước mắt. Chúng tôi tới một vách đá trông ra biển. Ít nhất tôi cảm

nhận được mùi biển ở dưới kia, hàng chục mét dưới chân tôi. Tôi có thể nghe thấy tiếng sóng vỗ và ngửi thấy mùi bọt biển mặn mòi. Nhưng tất cả những gì tôi nhìn thấy là sương mù và bóng tôi.

Tiến sĩ Thorn đẩy chúng tôi ra bờ vách. Tôi vấp ngã và Bianca giữ được tôi lại.

“Cảm ơn.” Tôi lẩm bẩm.

“Ông ta là thế nào?” cô bé nói thầm. “Làm sao chúng ta đánh được ông ta?”

“Anh...Anh đang nghĩ.”

“Em sợ lắm,” Nico lẩm bẩm. Cậu bé đang loay hoay với một món đồ gì đó. Một chú lính đồ chơi nhỏ bằng kim loại.

“Không được nói chuyện!” Tiến sĩ Thorn nói. Quay mặt về đây!”

Chúng tôi quay lại.

Đôi mắt hai màu của Thorn sáng lên đầy vẻ thèm thuồng. Ông ta móc cái gì ra từ trong túi áo khoác. Lúc đầu tôi nghĩ đó là một con dao bấm, nhưng thì ra chỉ là cái điện thoại. Ông ta bấm nút cạnh và nói, “Kiện hàng đã sẵn sàng để chuyển phát.”

Có một tiếng đáp lại méo mó, và tôi nhận ra Thorn đang để chế độ đàm thoại xách tay. Thật quá hiện đại và cũng khiến người ta rung mình – một con quái vật dùng điện thoại di động.

Tôi liếc ra phía sau, tự hỏi không biết cái dốc cao chừng nào.

Tiến sĩ Thorn cười lớn. “Làm sao thì làm, con của thần Poseidon. Nhảy đi! Dưới kia là biển, hãy tự cứu mình”

“Ông ta gọi anh là gì?” Bianca thì thầm.

“Anh sẽ giải thích sau.” Tôi nói.

“Người có kế hoạch mà, đúng không?”

Grover! Tôi nghĩ trong tuyệt vọng. Đến cứu tôi!

Giá như tôi có thể lôi cả hai đứa trẻ nhà di Angelo nhảy xuống biển cùng tôi. Nếu chúng tôi sống sót sau cú nhảy thì tôi có thể dùng nước biển để bảo vệ cả ba người. Tôi đã từng làm thế rồi. Nếu cha tôi đang vui vẻ, và ông ấy nghe thấy thì ông sẽ giúp. Có lẽ vậy.

“Tao sẽ giết chúng mày trước khi chúng mày chạm được xuống nước.” Tiến sĩ Thorn nói, như thể đã đọc được suy nghĩ của tôi. “Mày không nhận ra tao là ai đúng không?”

Một đốm sáng bập bùng chuyển động sau lưng ông ta và một vật gì đó phóng sát qua tôi, khiến tai tôi ù ù. Một cái gì đó nảy lên đằng sau Tiến sĩ Thorn, trông như súng cao su, nhưng mềm dẻo hơn...gần giống như một cái đuôi.

“Thật không may,” Thorn nói. “Mọi người muốn mày sống, nếu có thể. Nếu không thì mày đã chết rồi.”

“Ai muốn chúng tôi?” Bianca hỏi gặng. “Bởi vì nếu ông nghĩ sẽ nhận được một khoảng tiền chuộc thì ông nhầm rồi. Chúng tôi không có gia đình. Nico và tôi...” Giọng cô bé hơi nghẹn lại. “Chúng tôi không có ai cả, chỉ có hai chị em thôi”

“Ôi,” Tiến sĩ Thorn nói. “Đừng lo, bọn chuột con. Chúng mày sẽ sớm gặp ông chủ của tao. Và chúng mày sẽ có một gia đình mới toanh.”

“Luke,” tôi nói. “Ông làm việc cho Luke”

Mồm tiến sĩ méo xẹo với vẻ căm ghét khi nghe tôi nhắc đến tên kẻ thù củ của chúng tôi – một người bạn cũ đã cố giết tôi vài lần. “Mày không biết chuyện gì đang xảy ra đâu, Perseus Jackson. Tao sẽ để Tướng quân giúp mày vui lên. Mày sẽ phải phục vụ cho Ngài một việc lớn lao và đêm nay. Ngày đang chờ gặp mày đấy.”

“Tướng quân?” Tôi hỏi. Sau đó tôi nhận ra rằng mình vừa phát âm với chất giọng Pháp. “Ý tôi là...tướng quân là ai?”

Thorn nhìn về phía chân trời. “À, đây rồi. Phương tiện di chuyển của các người đây.”

Tôi quay ra và nhìn thấy một vệt sáng ở đằng xa – một ánh đèn pha quét trên mặt biển. Sau đó tôi nghe thấy tiếng cánh quạt của chiếc trực thăng ngày một to hơn và gần hơn.

“Ông đưa chúng tôi đi đâu?” Nico nói.

“Mày nên sợ hãi dần đi. Chúng mày sẽ có cơ hội gia nhập một đội quân lớn! Giống y như trò chơi ngu ngốc mà chúng mày vẫn chơi với những tấm bài và bọn búp bê ấy.”

“Đó không phải là những con búp bê! Đó là những bức tượng nhỏ! Và ông có thể về với cái quân đội vĩ của ông và...”

“Nào, nào,” Tiến sĩ Thorn đe dọa. “Tao sẽ làm mày đổi ý cậu bé ạ. Và nếu không, uhm... thì vẫn có nhiều cách để xử lý bọn con lai mà. Chúng ta có rất nhiều những cái miệng gớm ghiếc đang cần được cho ăn đấy. Great! Stirring đang trên đường tới đây.”

“Cái gì vĩ đại?” Tôi hỏi. Chỉ để mồm ông ta phải hoạt động liên tục trong khi tôi đang tính toán kế hoạch.

“Một đợt sóng quái vật.” Tiến sĩ Thorn cười ranh mãnh. “Con kinh khủng nhất, con quái vật mạnh nhất đã được đánh thức. Những con quái vật mà mấy ngàn năm nay đã không xuất hiện. Chúng sẽ gieo sự chết chóc và hủy diệt mà loài người chưa bao giờ được chứng kiến. Và chúng ta sẽ nhanh chóng có được con quái vật mạnh hơn tất cả, quan trọng hơn tất cả - nó có thể phá hủy cả đỉnh Olympus!”

“Được rồi,” Bianca nói thảm với tôi. “Ông ta thực sự điên rồi.”

“Chúng ta phải nhảy xuống dưới thôi.” Tôi nói nhanh với cô bé. “Nhảy xuống biển.”

“Ồi ý kiến tuyệt vời. Anh cũng điên thật rồi!”

Tôi không có cơ hội để tranh cãi với cô ta, vì ngày sau đó một lực vô hình đập mạnh vào tôi.

Nhìn lại thì nước cờ của Annabeth đúng là khôn ngoan. Đội một chiếc mũ tàn hình, cô ấy lên tới chỗ của tôi và bọn trẻ nhà di Angelos, đẩy chúng tôi ngã xuống đất. Trong một tích tắc, tiến sĩ Thorn bị bất ngờ nên con dao của ông ta phóng vọt qua đầu chúng tôi, vô hại.

Tranh thủ lúc đó, Thalia và Grover có cơ hội tấn công từ phía sau – Thalia sử dụng chiếc khiên ma thuật Aegis của cô ấy.

Nếu bạn chưa nhìn thấy Thalia lúc xung trận thì bạn chưa bao giờ thực sự thấy sợ hãi. Cô ấy dùng một chiếc giáo vĩ đại, được phóng to ra từ trong chiếc hộp đựng vũ khí cô ấy để

trong túi, nhưng đó chưa phải là phần đáng sợ. Chiếc khiên của cô được làm phỏng theo cái mà cha cô – thần Zeus vẫn dùng, và còn được gọi là Aegis, một món quà từ nữ thần Athena. Chiếc khiên có cái đầu của nữ thần tóc rắn Medusa được đúc liền, và mặc dù nó không thể biến bạn thành đá thì trông nó vẫn gớm ghiếc đến nỗi hầu hết mọi người đều sợ hãi và bỏ chạy khi nhìn thấy chiếc khiên.

Ngay cả tiến sĩ Thorn cũng nhăn mặt, găm gù khi nhìn thấy nó.

Thalia bước tới với chiếc giáo trong tay. “Vì thần Zeus!”

Tôi tưởng tiến sĩ Thorn đã là một kẻ bỏ đi. Thalia bất thành linh đánh vào đầu ông ta, nhưng ông ta tránh được và gạt chiếc giáo sang một bên. Tay ông ta biến thành một bàn vuốt màu da cam, với bộ móng vuốt sáng loáng phản chiếu ánh sáng từ chiếc giáo Thalia. Nếu đó không phải là Aegis thì Thalia đã bị cắt thành từng miếng mỏng như một ổ bánh mì. Cô ấy gắng lặn trở lại phía sau và đứng vững trên đôi chân của mình.

Âm thanh của chiếc trục thẳng to dần dần sau tôi, nhưng tôi không dám quay lại nhìn.

Tiến sĩ Thorn tiếp tục ném một rổ dao về phía Thalia và lần này tôi có thể quan sát được ông ta làm như thế nào. Ông ta có một cái đuôi – một cái đuôi da kiểu bọ cạp với những cái gai nhọn ở chóp đuôi. Nó phản chiếu Aegis nhưng lực của nó đủ làm Thalia ngã gục.

Grover tiến về phía trước. Cậu ấy đưa ống sáo lên môi và bắt đầu thổi – một điệu nhảy điên cuồng giống như khi người ta nhảy múa mừng một chiếc tàu cướp biển ra khơi. Cỏ vươn lên khỏi mặt tuyết. Chỉ trong vài giây lớp cỏ to như những cộng dây thừng đã quấn quanh tiến sĩ Thorn, xiết chặt lấy ông ta.

Tiến sĩ Thorn rống lên và bắt đầu biến dạng. Người ông ta bắt đầu biến dạng. Người ông ta to dần cho đến khi trở về hình hài thực sự – mặt vẫn là mặt người, nhưng thân hình của một con sư tử lớn. Chiếc đuôi da cứng ngắc có những cái gai chết người lờm chờm ra từ

phía.

“Manticore*!” Annabeth nói, không còn vô hình nữa. Chiếc mũ lưỡi trai với chữ New York Yankee của cô rớt xuống khi cô ấy bổ tới chỗ chúng tôi.

*Manticore là 1 quái vật thần thoại giống như nhân sư của Ai cập. nó có mình sư tử màu đỏ, cái đuôi của bò cạp. Manticore thường phát ra giọng giống như 1 chiếc kèn Trumpet. Trong 1 số truyền thuyết thì Manticore còn có sừng. Đặc biệt nó có đầu người. Theo tiếng Ba Tư, thì Manticore có nghĩa là Man-eater. Cái đuôi có độc có thể gây ra chết người ngay lập tức chỉ sau một cú chích. Da của con Manticore có thể chống lại hầu hết tất cả những loại bùa chú, nên nó cực kỳ khó khuất phục bằng phép thuật. Và cuối cùng, thịt người là món ăn khoái khẩu của nó. Vì thế một số nhà khoa học cho rằng cái đầu người của Manticore là do AND người phát triển.

“Mấy người là ai?” Bianca đi Angelo hỏi vặn. “Và kia là cái gì?”

“Manticore còn gì?” Nico há hốc miệng vì kinh ngạc. “Sức mạnh tấn công của hắn ở mức ba nghìn lần, cộng thêm năm lần khả năng ném tiêu của hắn nữa!”

Tôi không biết cậu ta đang nói về cái gì, nhưng tôi không có thời gian quan tâm đến chuyện đó. Con quái vật đó đang cầu cầu lên đồng cổ thần chú của Grover để thoát ra, sau đó quay về phía chúng tôi với một tiếng gầm gừ.

“Nằm xuống!” Annabeth kéo hai đứa bè nhà đi Angelos nằm rạp xuống tuyết. Đến cuối

cùng tôi mới nhớ ra chiếc khiên của mình. Tôi bấm nút trên chiếc đồng hồ đeo tay và miếng kim loại bay ra theo đường xoắn ốc tạo thành một chiếc khiên dày bằng đồng. Vừa

kip lúc. Những chiếc sừng đâm vào với một lực kinh khủng làm mẻ cả chiếc khiên. Chiếc khiên đẹp đẽ, quà tặng của em trai tôi, đã bị hư hỏng nặng nề. Tôi không biết nó có đủ sức chắn đỡ cho đợt tấn công thứ hai hay không.

Tôi nghe tiếng một cú ĐẬP mạnh, rồi một tiếng rên và Grover “hạ cánh.” cái ụcch ngay bên cạnh chỗ tôi.

“Chịu thua đi!” con quái vật gầm lên.

“Không bao giờ!” Thalia hét từ phía bên kia chiến tuyến. Cô ấy tấn công trực tiếp vào con quái vật, trong một giây tôi nghĩ rằng cô ấy sẽ đâm thẳng qua người nó. Nhưng một tiếng động vang như sấm và chùm ánh sáng xuất hiện phía sau lưng chúng tôi. Một chiếc trực thăng hiện ra từ màn sương, bay là là trên vách đá. Đó là một chiếc trực thăng vũ trang theo

kiểu quân đội màu đen bóng, với đủ thứ vũ khí gắn hai bên trông như những tên lửa điều khiển bằng laze. Đền pha rọi làm Thalia chói mắt, và con quái vật hất được cô ra bằng cái đuôi của nó. Chiếc khiên văng xuống nền tuyết. Còn cái giáo bay theo hướng ngược lại.

“Không!” Tôi chạy ra giúp Thalia. Tôi đỡ được một cú đánh ngay trước khi nó kịp đánh trúng ngực Thalia. Tôi giơ cái khiên của mình lên phía trước che cho cả hai chúng tôi, nhưng tôi biết nó không đủ để chống chọi.

Tiến sĩ Thorn cười lớn. “Giờ thì mày thấy nó vô dụng thế nào rồi chứ? Đầu hàng đi, các anh hùng nhỏ tuổi.

Chúng tôi bị mắc kẹt giữa một con quái vật và một chiếc trực thăng trang bị đầy vũ khí. Chúng tôi không có cơ hội nào hết.

Sau đó tôi nghe thấy một âm thanh chói tay – tiếng tù và của thợ săn vang lên trong khu rừng.

Con quái vật bất động. Trong một tích tắc, tất cả đều bất động. Chỉ có tiếng rít của tuyết và tiếng cánh quạt của chiếc trực thăng đập thành phách.

“Không,” Tiến sĩ Thorn nói. “Không thể nào...”

Câu nói của hắn chưa dứt đã bị chặn lại khi có cái gì đó xoẹt qua tôi như ánh trăng. Mọi mũi tên bạc sáng lóa bắn trúng vai Tiến sĩ Thorn.

Hắn lùi lại vài bước, thét lên đau đớn.

“Bọn đáng nguyên rủa!” Thorn rít lên. Ông ta phóng ra một loạt dao - hàng chục cái cùng một lúc – bắn vào rừng nơi những mũi tên bạc bắn ra. Và cũng nhanh không kém, những mũi tên bạc được bắn trả lại. Hình như những mũi tên bắn trúng những con dao của tiến sĩ và xé nó ra làm hai mảnh giữa không trung, nhưng có lẽ mắt tôi bị hoa rồi. Không có ai, ngay cả cá con lai của nhà thần Apollo cũng không thể bắn chính xác đến như vậy.

Con quái vật nhổ mũi tên ra khỏi vai và rú lên đau đớn. Hơi thở của nó nặng nhọc. Tôi cố chém nó bằng thanh kiếm của mình, nhưng nó không bị thương nặng như vẻ bề ngoài. Nó tránh được đòn của tôi và đập đuôi vào cái khiên làm tôi bắn sang một bên.

Sau đó những cung thủ từ trong rừng đi ra. Đó là những cô gái - có khoảng hơn chục người. Người trẻ nhất có lẽ được mười tuổi. Người lớn nhất chắc là khoảng mười bốn, bằng tôi. Họ mặc những chiếc áo parkas trượt tuyết màu bạc và quần jeans, mỗi người đều được trang bị vũ khí – cung tên. Họ tiến về phía con quái vật với sự quyết tâm thể hiện trên khuôn mặt.

“Thợ săn!” Annabeth kêu lên.

Cạnh tôi, Thalia lẩm bẩm, “Ôi, tuyệt quá nhỉ!”

Tôi không có cơ hội để hỏi cô ấy nói vậy là có ý gì.

Một trong những cung thủ lớn tuổi nhất bước lên với cây cung theo sau. Cô ấy cao và xinh đẹp với nước da màu đồng. Không giống những cô khác, cô có một vòng khuyên nhỏ đính trên mái tóc đen dài, trông cô chẳng khác gì một công chúa Ba Tư. “Có được phép giết nó không, thưa chủ nhân?”

Tôi không biết cô ấy nói với ai nữa, vì cô không rời mắt khỏi con quái vật.

Con quái vật rên rỉ. “Điều này không công bằng! Đó là can thiệp trực tiếp vào cuộc chiến! Như thế là trái Bộ Luật Cổ Đại.”

“Không hề,” một cô gái khác nói. Người này nhỏ hơn tôi một chút, hình như là mười hai hay mười ba tuổi gì đó. Cô ấy có mái tóc màu vàng nâu được buộc lại thành đuôi ngựa phía sau, và một đôi mắt rất lạ - màu vàng bằng bạc như ánh trăng. Khuôn mặt cô ấy xinh đẹp vô cùng, đến nỗi nó làm tôi nghẹt thở, nhưng nét mặt cô ấy rất nghiêm khắc. “Nhiệm vụ của chúng ta là đi săn những con thú hoang. Và người, con vật bắn thử hồi hôm kia, cũng là thú hoang dã.” Nói rồi cô ta nhìn cô gái lớn tuổi hơn với chiếc vòng trên đầu: “Zoxe, ta cho phép.”

Con quái vật rống lên. “Nếu ta không bắt sống được lũ này thì ta phải cho chúng chết!”

Hắn quay sang tấn công Thalia và tôi, vì biết rằng chúng tôi yếu và còn đang choáng váng.

“Không!” Annabeth kêu lên và lao tới chỗ con quái vật. Quay lại đi, con trai!” cô gái với chiếc vòng khuyên trên đầu nói. “Hãy ra tầm tên bay mau!”

Nhưng Annabeth đã nhảy bổ lên lưng con quái vật và đâm dao vào gáy nó. Con Manticore rống lên, quay vòng vòng với cái đuôi đập lên đập xuống, trong khi Annabeth đang cố bám trụ.

“Bắn!” Zoxe ra lệnh.

“Không!” Tôi hét lên.

Nhưng Thợ Săn đã để cho những mũi tên của họ bay ra. Mũi đầu tiên trúng cổ con Manticore. Một mũi khác vào ngực. con Manticore lùi về phía sau, rên rỉ. “Đây chưa phải là kết thúc đâu, bọn Thợ Săn! Chúng mày sẽ phải trả giá!”

Và trước khi mọi người kịp phản ứng, con quái vật – với Annabeth trên lưng – đã nhảy qua vách đá và biến mất vào bóng tối.

“Annabeth!” Tôi réo tên cô ấy.

Tôi bắt đầu đuổi theo, nhưng kẻ thù vẫn chưa tha cho chúng tôi. Những tiếng cạch-cạch-cạch phát ra từ chỗ chiếc trục thăng - tiếng súng máy.

Đám Thợ Săn chạy tán loạn khi những cái hồ nhỏ xíu xuất hiện trên mặt tuyết ngay dưới chân họ, nhưng cô gái với mái tóc vàng nâu vẫn điềm tĩnh nhìn lên chiếc trục thăng.

“Con người”, cô ta nói.” Không được phép nhìn thấy ta khi đang săn bắn” .

Cô gái giơ tay về phía trước và chiếc trục thăng nổ tung thành tro bụi – không, không phải bụi. Những mảnh kim loại đen bắn tung lên trông như một bầy chim – chính xác hơn là như những con quạ biến mất vào màn đêm.

Cô gái tên Zoxe dừng lại đột ngột khi nhìn thấy Thalia. “Là cô à.” giọng cô ấy có vẻ không ưa.

“Zoxe Nightshade,” Giọng Thalia run run giận dữ “Đúng lúc quá nhỉ, như mọi khi”

Zoxe nhìn chúng tôi một lượt. “Bốn con lai và một thần rừng, thừa chủ nhân.”

“Được rồi,” cô gái trẻ nói. “Một vài người ở trại của Chiron, ta hiểu rồi.”

“Annabeth!” Tôi vẫn gào thét. “Các người phải để chúng tôi cứu cô ấy!”

Cô gái tóc vàng nâu quay về phía tôi. “Ta xin lỗi, Percy Jackson, nhưng không giúp gì được cho bạn của cậu.”

Tôi nhích chân định tiến lên, nhưng một vài cô gái chặn tôi lại.

“Cậu không thể tự băng qua vách đá được.” Cô gái tóc vàng nâu nói.

“Để tôi đi!” Tôi khẳng khái gào lên. “Cô nghĩ cô là ai?”

Zoxe bước lên như thể định tát cho tôi một cái.

“Không,” cô gái kia ra lệnh. “Ta thấy cậu ta chưa có gì là bất kính cả, Zoxe, chỉ hơi loạn trí thôi. Cậu ta không hiểu đâu.”

Cô gái trẻ nhìn tôi, đôi mắt cô ấy lạnh và sáng hơn cả mặt trăng mùa đông. “Ta là nữ thần Artemis,” cô ấy nói.” Nữ thần săn bắn” .

3. Chương 03

3. Sự lựa chọn của Bianca di Angelo

Sau khi thấy Tiến sĩ Thorn biến thành quái vật và nhảy qua vách đá với Annabeth, bạn sẽ nghĩ không còn gì có thể làm tôi sốc hơn được nữa. Nhưng khi cô bé mười hai tuổi bảo tôi cô ta là nữ thần Artemis, tôi còn nói một câu thông minh vô cùng, đại loại như “Ừ...được rồi.”

Nhưng thế vẫn chẳng là gì so với Grover. Cậu ta ngắc ngứ, rồi sau đó lật đật quỳ xuống nền tuyết và bắt đầu lẩm nhẩm, “Cảm ơn, nữ thần Artemis! Người quả thật... Người quả là... Ôi trời ơi!”

“Đứng lên đi, thần rừng!” Thalia dạy nghiêm. “Chúng ta còn nhiều thứ phải lo. Annabeth biến mất rồi kia kìa!”

“Whoa,” Bianca di Angelo nói. “Từ từ. Hết giờ rồi.”

Mọi người đều nhìn cô bé. Cô chỉ ngón tay vào tất cả chúng tôi, như thể đang cố kết nối những cái nút lại với nhau. “Các người...các người là ai?”

Nữ thần Artemis tỏ ra nhẹ nhàng hơn. “Có lẽ câu hỏi này có vẻ hợp lý hơn này, hai người là ai? Cha mẹ hai người là ai?”

Bianca lo lắng nhìn sang cậu em trai, lúc này vẫn đang nhìn nữ thần Artemis kinh hãi.

“Cha mẹ chúng tôi qua đời rồi,” Bianca nói. “Chúng tôi là trẻ mồ côi. Có một ngân hàng trả tiền học phí cho chúng tôi, nhưng...”

Cô bé ngập ngừng. Tôi đoán nhìn mặt chúng tôi thì cô ấy cũng biết chúng tôi không tin cô bé. “Sao vậy?” cô bé khẳng khái. “Tôi đang nói thật đấy.”

“Các người là con lai,” Zoxe Nightshade nói. Giọng cô ta nghiêm trang. Nghe nó cổ kính, giống như cô ta đọc lời thoại ra từ một cuốn sách cũ. “Cha hoặc mẹ của người là con người, và người còn lại là một vị thần trên đỉnh Olympus.”

“Một trong những...vận động viên thi Olympic à?”

“Không,” Zoxe nói. “Một trong các vị thần.”

“Tuyệt quá!” Nico nói.

“Không!” Giọng Bianca run run. “Chẳng có gì tuyệt cả!”

Nico nhảy chân sáo như thể đang cần một cái nhà vệ sinh. “Thần Zeus thật sự có cây tầm sét đánh một đòn được sáu trăm dặm (damage) không? Ông ấy có được điểm cộng khi di chuyển...”

“Nico, em im đi!” Bianca đưa tay lên che mặt. “Đấy không phải trò chơi bài ngu ngốc của em, được chưa? Chẳng có vị thần nào cả!”

Dù tôi vô cùng lo lắng cho Annabeth – tất cả những gì tôi muốn làm lúc này là đi tìm cô ấy

– thì tôi cũng không thể không thấy thương cho hai đứa trẻ nhà di Angelos. Tôi nhớ Rõ cảm giác khi lần đầu tiên tôi biết mình là một con lai.

Thalia chắc chắn cũng cảm thấy điều gì đó tương tự, vì sự bức tức trong mắt cô ấy có vẻ lắng đọng hơn một chút. “Bianca, tôi biết điều này khó chấp nhận, nhưng các vị thần vẫn tồn tại xung quanh chúng ta. Tin tôi đi. Họ là bất tử. Và khi nào họ có con với con người, những đứa trẻ như chúng ta, thì...ừm, cuộc sống của chúng ta sẽ bị nguy hiểm.”

“Nguy hiểm,” Bianca nói, “như cô gái vừa rơi xuống kia à?”

Thalia nhìn đi chỗ khác. Ngay cả nữ thần Artemis cũng đượm vẻ buồn phiền.

“Không cần tuyệt vọng vì Annabeth,” nữ thần nói. “Đó là một cô gái dũng cảm. Nếu có thể tìm thấy cô ấy thì nhất định ta sẽ tìm được.”

“Vậy sao Người không để chúng tôi đi cứu cô ấy?” Tôi hỏi.

“Cô ấy đi rồi. Cậu không cảm nhận được điều đó sao, con trai của thần Biển? Một số ma lực đang phát huy tác dụng. Tôi không biết Rõ tại sao hay như thế nào, nhưng bạn cậu đã biến mất.”

Tôi vẫn muốn nhảy xuống vách đá kia để tìm kiếm, nhưng tôi có cảm giác là nữ thần Artemis nói đúng.

Annabeth đã biến mất. nếu cô ấy ở dưới biển thì tôi nghĩ mình có thể cảm nhận được sự hiện diện của cô ấy phần nào.

“Ôi!” Nico giơ tay. “Thế còn tiến sĩ Thorn? Người đã bắn hấn với những mũi tên, thật là tuyệt diệu. Liệu hấn đã chết chưa?”

“Hấn là một con Manticore,” nữ thần Artemis nói. “Hy vọng là giờ hấn đã bị tiêu diệt, nhưng quái vật chẳng bao giờ chết hẳn cả. Chúng tái sinh liên tục, và chúng ta phải sẵn chúng bất cứ khi nào chúng xuất hiện trở lại.”

“Nếu không chúng sẽ săn chúng ta,” Thalia thêm vào.

Bianca di Angelo rùng mình. “Điều đó giải thích việc...Nico, em có nhớ hè năm ngoái đã có những kẻ cố tấn công chúng ta ở một con hẻm nhỏ ở D.C không?”

“Và người lái xe buýt đó nữa,” Nico nói. “Gã có cái kèn làm bằng sừng dê ấy. Em đã bảo với chị đó là đồ thật mà.”

“Đó là lí do tại sao Grover luôn để tâm đến hai người,” tôi nói. “Để bảo vệ cho hai em an toàn nếu các em thực sự là con lai.”

“Grover?” Bianca nhìn cậu ấy chằm chằm. “Anh ấy cũng là con lai à?”

“Ừm, thực ra là một thần rừng.” Cậu ấy đá giấy ra và để lộ những cái móng dê. Tôi cảm giác Bianca sắp sửa ngất luôn ra đấy.

“Grover, đi giày vào đi,” Thalia nói. “Cậu đang làm cho cô bé sợ chết khiếp đấy”

“Này, móng của tớ sạch mà”

“Bianca,” tôi nói, “Bọn anh đến đây để giúp đỡ các em. Em và Nico cần phải được huấn luyện để có thể tồn tại. Tiến sĩ Thorn không phải là quái vật cuối cùng các em gặp phải đâu. Các em cần phải vào trại.”

“Trại nào?” cô bé hỏi.

“Trại Con Lai,” tôi nói. “Đó là nơi các con lai học cách sinh tồn và nhiều thứ khác. Các em có thể gia nhập với chúng tôi, ở đó cả năm nếu các em thích.”

“Tuyệt, vậy thì đi thôi.” Nico nói.

“Chờ đã.” Bianca lắc đầu. “Em không...”

“Còn một sự lựa chọn nữa,” Zoxe nói.

“Không, không có!” Thalia nói.

Thalia và Zoxe nhìn trừng trừng vào nhau. Tôi không biết họ đang nói về cái gì, nhưng tôi biết giữa họ có một quá khứ chắc hẳn là tồi tệ. Vì một lý do nào đó họ ghét nhau ghê gớm.

“Chúng ta đã làm phiền lũ trẻ nhiều rồi.” Nữ thần Artemis cảnh báo. “Zoxe, chúng ta sẽ nghỉ ở đây vài tiếng. Hãy căng trại, chữa trị cho những người bị thương và đi lấy lại đồ đạc mà những vị khách của chúng ta còn để ở trường.”

“Vâng, thưa chủ nhân”

“Và Bianca, đi với ta. Ta muốn nói chuyện với cô một lúc,”

“Còn em thì sao? Nico hỏi.

Nữ thần Artemis nhìn cậu bé căn nhắc. “Có lẽ cậu nên chỉ cho Grover cách chơi bài yêu thích của mình. Ta dám chắc là Grover sẽ rất hạnh phúc khi được mua vui cho cậu một lúc, làm vì ta, được không nhỉ?”

Grover cuống quýt đứng lên. “Đúng đúng, tất nhiên rồi, đi nào Nico!”

Nico và Grover đi về phía cánh rừng, nói chuyện về những điểm tấn công, khả năng phòng thủ của giáp và một số thứ ngớ ngẩn khác. Nữ thần Artemis dẫn Bianca mặt đang ngệt ra vì bối rối đi dọc theo vách đá. Thợ Săn bắt đầu mở ba lô và dựng trại.

Zoxe ném thêm cho Thalia một cái nhìn đầy ác cảm, sau đó đi giám sát mọi việc.

Ngay khi cô ta đi khỏi, Thalia dậm chân tỏ vẻ thất vọng. “Dây thần kinh của bọn Thợ Săn này! Chúng nghĩ bọn chúng...AAA!”

“Tớ ở phía cậu,” tôi nói. “Tớ không tin...”

“Ồ, cậu ở phía tớ à?” Thalia quay sang tôi giận dữ “Lúc ở phòng tập thể dục cậu đã nghĩ cái gì, Percy? Cậu một mình xử lý Tiên sĩ Thorn? Rõ ràng cậu đã biết ông ta là quái vật!”

“Tớ...”

“Nếu chúng ta đoàn kết thì có thể đã hạ được hắn mà không cần bọn Thợ Săn nhúng mũi vào, và Annabeth có thể sẽ không sao. Cậu đã nghĩ đến điều đó chưa?”

Hàm tôi đông cứng lại. Tôi nghĩ đến vài câu khó nghe để nói. Và có lẽ tôi đã làm thế, nhưng khi cúi xuống và nhìn thấy cái gì có màu xanh hải quân nằm trên tuyết dưới chân tôi. Đó là chiếc mũ bóng chày New York Yankee của Annabeth.

Thalia không nói thêm lời nào nữa. Cô ấy lau giọt nước mắt trên má, quay người và bỏ đi, để tôi một mình với một chiếc mũ nhảu nhúm trên nền tuyết trắng.

Đám Thợ Săn dựng xong trại chỉ trong vài phút. Bảy chiếc trại lớn, tất cả đều làm bằng lụa màu bạc, xếp thành một hình bán nguyệt ở một phía của đồng lửa. Một trong số các cô gái thổi một chiếc còi gọi chó màu bạc và hàng chục con sói trắng xuất hiện từ phía khu rừng. Chúng bắt đầu đứng dàn quanh khu trại như những chú chó canh. Nhóm Thợ Săn đi quanh, cho chúng ăn và có vẻ hoàn toàn không sợ hãi gì trước chúng. Nhưng tôi quyết định sẽ ngồi sát vào các chiếc lều. Những con chim ưng cũng nhìn chúng tôi chăm chăm từ trên cây, những đôi mắt lóe sáng trong ánh lửa trại và tôi cảm giác chúng cũng đang làm nhiệm vụ canh gác. Ngay cả thời tiết cũng ủng hộ nữ thần. Không khí vẫn lạnh, nhưng gió đã ngừng và tuyết không còn rơi nữa, nên ngồi bên đồng lửa gần như hoàn toàn dễ chịu.

Gần như...Trừ vết thương trên vai tôi và cảm giác tội lỗi đè nặng lên vai. Tôi không thể tin được rằng Annabeth đã biến mất. Và dù tôi vô cùng tức giận với Thalia, tôi cũng bắt đầu có suy nghĩ rằng cô ấy đúng. Đó là lỗi của tôi.

Lúc ở phòng tập luyện Annabeth muốn nói với tôi điều gì nhỉ? Một chuyện rất nghiêm trọng, cô ấy đã nói như vậy. Giờ tôi có lẽ sẽ không bao giờ được nghe nữa rồi. Tôi nghĩ về lúc chúng tôi nhảy cùng nhau được nữa bài hát, và trái tim tôi lại càng cảm thấy nặng nề hơn.

Tôi nhìn Thalia đi lại trên tuyết ở rìa trại, đi lại giữa đám chó sói mà không hề sợ hãi. Cô ấy dừng lại và quay lại nhìn về phía Westover Hall, nơi bây giờ hoàn toàn là một màu đen tối, hiện ra lơ lửng ở sườn đồi phía bên kia cánh rừng. Tôi tự hỏi không biết cô ấy đang nghĩ điều gì.

Bảy năm trước, Thalia đã bị cha mình biến thành một cây thông để cô ấy tránh được cái chết. Cô ấy đã đứng vững trước cả một bầy quái vật, trên đỉnh Đồi Con Lai để cho các bạn cô là Luke và Annabeth có thời gian chạy trốn. Cô ấy mới chỉ trở lại hình dạng con người được vài tháng nay. Và thỉnh thoảng cô ấy lại đứng im không nhúc nhích, làm người ta có cảm giác cô ấy vẫn còn là một cái cây.

Cuối cùng một trong số các Thợ Săn cũng đem chiếc túi xách của tôi lại. Grover và Nico quay lại sau khi đi dạo và nói chuyện xong, và Grover giúp tôi băng bó cánh tay đau.

“Nó màu xanh lá!” Nico vui mừng nói.

“Đừng cọ quây,” Grover bảo tôi. “Đây, ăn một ít bánh trong khi tớ rửa vết thương.”

Tôi nhăn nhó khi cậu ta lau rửa vết thương, nhưng đúng là một góc tư của bánh thánh đã

phát huy được tác dụng. Nó có vị như những chiếc bánh sô cô la tự làm, tan trong miệng tôi và tôi cảm nhận được sự ấm áp lan tỏa khắp cơ thể mình. Bằng thứ đó cộng với loại

thuốc mỡ thần kỳ của Grover, vai tôi khá hơn rất nhiều, chỉ sau vài phút Nico tìm kiếm trong túi của cậu ta, cái túi mà các Thợ Săn đã đóng gói cho cậu ấy, mặc dù làm sao họ có thể lên vào Westover Hall mà không ai nhìn thấy thì tôi không hiểu nổi. Nico lấy ra một đám tượng nhỏ và đặt lên tuyết – những bản sao tí hon của các vị thần và anh hùng Hy Lạp. Tôi nhận ra thần Zeus với cây tầm sét, thần Ares với một cái giáo và thần Apollo với cỗ xe mặt trời của ông.

“Một bộ sưu tập lớn đấy nhỉ,” tôi nói.

Nico cười toe toét. “Em đã có gần như đầy đủ rồi, cộng với bộ bài có hình họ nữa! À, trừ một số quân cực kỳ hiếm.”

“Em đã chơi trò này lâu rồi à?”

“Chỉ năm nay thôi. Trước đó thì...” Cậu ta nhún mày.

“Thì sao?” tôi hỏi.

“Em quên rồi. Kỳ quặc lắm.”

Cậu bé trông hơi bối rối, nhưng chỉ trong chốc lát. “Này, cho em nhìn chiếc kiếm anh vừa dùng lúc nãy được không?”

Tôi đưa cây Thủy Triều ra, và giải thích làm thế nào biến nó từ một cây bút thành một thanh kiếm chỉ bằng cách mở nắp.

“Tuyệt quá! Nó có bao giờ bị hết mực không?”

“Ừ, thực ra chẳng bao giờ anh dùng nó để viết cả.”

“Anh thực sự là con trai thần Poseidon à?”

“À, ừ.”

“Vậy chắc anh chơi lướt sóng giỏi lắm nhỉ?”

Tôi liếc qua Grover, người đang cố gắng nhịn cười.

“Ôi, Nico,” tôi nói. “Anh chưa thử lần nào cả”

Cậu bé tiếp tục hỏi hết câu này đến câu khác. Tôi có đánh nhau với Thalia nhiều không, vì cô ấy là con gái của thần Zeus? (Tôi không trả lời câu đó). Nếu mẹ của Annabeth là nữ thần Athena, nữ thần của trí tuệ, thì tại sao Annabeth không khôn ngoan hơn một chút mà lại dễ bị rơi khỏi vách đá đó? (Tôi cố không bóp cổ Nico vì dám đặt ra câu hỏi đó.) Rồi có phải Annabeth là bạn gái của tôi không? (Đến lúc này thì thôi thực sự muốn tổng thăng nhóc vào bao tải có mùi thịt và ném cho lũ chó sói đằng kia.)

Tôi đoán trước được khi nào cậu ta chuẩn bị hỏi tôi khi ra đôn được bao nhiêu điểm, và khi tôi chuẩn bị không giữ được vẻ từ tế thêm một phút nào nữa thì Zoxe Nightshade xuất hiện trước mặt chúng tôi.

“Percy Jackson”

Cô ấy có đôi mắt màu nâu đậm và chiếc mũi hơi hếch lên một chút. Với chiếc vòng khuyên trên đầu và vẻ ngoài đầy kiêu hãnh, Zoxe trông chẳng khác gì một người trong hoàng tộc. Và tôi phải tự kiềm chế mới không ngồi dậy và nói “Vâng thưa quý cô.” Cô ta nhìn tôi một lượt đầy vẻ khó chịu, như thể tôi là túi quần áo bẩn mà cô ta vừa quăng ra tiệm giặt.

“Đi theo tôi.” cô ấy nói. “Nữ thần Artemis muốn nói chuyện với cậu.”

Zoxe dẫn tôi đến cái trại cuối cùng, một cái trại trông không có gì khác biệt so với những trại khác, và vậy tôi vào trong. Bianca di Angelo đang ngồi cạnh cô bé tóc vàng nâu, người mà tôi vẫn băn khoăn không thể tin đó là nữ thần Artemis.

Bên trong căn lều ấm áp và dễ chịu. Thảm lụa và gối rải la liệt khắp sàn. Ở giữa, một chiếc lò than bằng vàng đang cháy mà không cần nhiên liệu, cũng chẳng bốc ra chút khói nào. Đằng sau nữ thần, trên một chiếc giá trưng bày bằng gỗ sồi là chiếc cung bằng vàng vĩ đại của cô ấy. Nó được chạm trổ theo hình một chiếc sừng nai. Trên tường treo toàn da thú – gấu đen, hổ và một số loài khác nữa tôi không nhận ra. Tôi nghĩ các nhà hoạt động của tổ chức bảo vệ động vật chắc sẽ lên cơn đau tim mất nếu trông thấy những bộ da quý hiếm này, nhưng có thể vì nữ thần Artemis là nữ thần săn bắn nên cô ấy có thể thay thế bất cứ con vật nào cô ấy bắn bằng một con khác chẳng? Tôi nghĩ cô ấy có một tấm da thú nữa đang nằm bên cạnh. Sau đó tôi nhận ra đó là một con vật sống - một con nai với bộ lông sáng lấp lánh và sừng bằng bạc, đầu nó đang nằm gọn trên đùi nữ thần Artemis.

“Hãy vào đây với chúng ta, Percy Jackson.” Nữ thần nói.

Tôi ngồi xuống trước mặt cô ấy trên nền nhà. Nữ thần nhìn tôi một lượt, điều đó làm tôi không thoải mái cho lắm. Cô ấy có đôi mắt quá già dặn so với một cô gái trẻ.

“Cậu có ngạc nhiên về tuổi tác của ta không?” cô ấy hỏi.

“À...một chút.”

“Ta có thể hiện thân với hình dáng của một con người trưởng thành, hay một đồng lứa,

hay bất cứ cái gì ta muốn nhưng đây là hình hài ta yêu thích. Đây là tuổi trung bình của các Thợ Săn của ta, tất cả những cô gái trẻ mà ta bảo trợ, trước khi họ lầm đường lạc lối.”

“Lầm đường lạc lối?” Tôi hỏi.

“Lớn lên, Trở nên hứng thú với lũ con trai. Trở nên ngu ngốc, bị chiếm hữu và luôn trong tình trạng bấp bênh. Quên cả bản thân mình.”

“Ồ!”

Zoxe ngồi xuống phía bên phải của nữ thần Artemis. Cô ta nhìn tôi chằm chằm như thể tất cả những gì nữ thần Artemis vừa nói đều là lỗi của tôi, như thể tôi là người sáng tạo ra đàn ông vậy.

“Cậu phải tha thứ cho các Thợ Săn của ta nếu họ không chào đón cậu,” nữ thần Artemis

nói. “Rất ít khi chúng ta có nam giới ở trong trại. Nếu có thì họ cũng thường bị cấm không được có bất cứ sự tiếp xúc nào với các Thợ săn. Gã cuối cùng được ở trong trại này....”

Cô ấy nhìn Zoxe. “Là ai nhỉ?”

“Là cậu bé ở Colorado.” Zoxe nói. “Người đã biến cậu ta thành một con thỏ lai hươu.”

“À, đúng rồi.” Nữ thần Artemis gật đầu hài lòng. “Ta rất thích tạo ra những con thú như vậy. Đúng rồi Percy, ta gọi cậu đến đây để cậu kể thêm cho ta về con Manticore. Bianca đã kể về một số... ừm, những câu điên loạn con quái vật đã nói. Nhưng có lẽ cô bé không hiểu về chúng. Ta muốn nghe cậu nói.”

Và thế là tôi kể cho cô ấy nghe.

Khi tôi kể xong, nữ thần Artemis đặt tay lên chiếc cung vàng, vẻ mặt toan tính. “Ta sợ rằng đây chính là đáp án.”

Zoxe rướn về phía trước. “Là mùi hương à, thưa nữ thần?”

“Đúng vậy,”

“Mùi hương nào?” Tôi hỏi.

“Những thứ mà cả thiên niên kỷ nay ta đã không săn nữa,” nữ thần lẩm bẩm. “Con mồi quá già đến nỗi ta đã suýt quên mất nó.”

Cô ấy chăm chú nhìn tôi. “Chúng ta đến đây tối nay vì cảm nhận được mùi của con Manticore, nhưng đó không phải là thứ ta tìm kiếm. Kể lại cho ta chính xác những gì tiến sĩ Thorn nói đi.”

“Ừm, Ta ghét các buổi khiêu vũ trong trường học.”

“Không, không, đoạn sau đó cơ.”

“Hắn nói ai đó gọi là Tướng quân sẽ giải thích mọi chuyện cho tôi”

Mặt Zoxe trở nên tái mét. Cô ấy quay sang nữ thần Artemis và bắt đầu nói điều gì đó, nhưng nữ thần Artemis gờ tay lên.

“Tiếp đi, Percy.” Nữ thần nói.

“À, sau đó Thorn nói về một cái Nồi nước vĩ đại...”

“Stirring.” Bianca chữa lại.

“Đúng. Và hắn nói. “Chúng ta sẽ sớm có con quái vật quan trọng nhất – con quái vật sẽ lật đổ cả Đỉnh Olympus.”

Nữ thần ngồi im trông hệt như một bức tượng.

“Có thể hắn nói dối,” tôi nói.

Nữ thần Artemis lắc đầu. “Không. Hắn không nói dối đâu. Ta đã quá chậm trễ đến nỗi không nhận ra những dấu hiệu. ta phải săn con quái vật này.”

Zoxe có vẻ đang cố gắng tỏ ra không sợ hãi, nhưng cô ấy vẫn gật đầu. “Chúng ta sẽ rời khỏi đây ngay lập tức, thưa nữ thần.”

“Không, Zoxe. Ta phải làm việc này một mình.”

“Nhưng, nữ thần Artemis...”

“Nhiệm vụ này quá nguy hiểm, ngay cả đối với các Thợ Săn. Em cũng biết ta bắt đầu tìm kiếm ở đâu rồi đấy. Em không thể theo ta đến đó.”

“Vâng, theo ý chủ nhân.”

“Ta sẽ tìm ra nó.” Nữ thần Artemis tuyên bố. “Ta sẽ đem nó trở lại Đỉnh Olympus vào Đông Chí. Đó sẽ là tất cả những chứng cứ ta cần để thuyết phục Hội đồng rằng chúng ta đang trong tình huống nguy hiểm như thế nào.”

“Người có biết con quái vật như thế nào không?” tôi hỏi.

Nữ thần Artemis nắm lấy chiếc cung. “Hãy cầu nguyện là ta sai đi.”

“Các nữ thần cũng cầu nguyện được à?” Tôi hỏi, vì tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó.

Nữ thần Artemis thoáng nở nụ cười trên môi. “Trước khi đi, Percy Jackson, ta có một nhiệm vụ nhỏ cho cậu.”

“Có liên quan gì đến việc biến thành một con thỏ lai hươu không?”

“Rất buồn là không. Ta muốn cậu hộ tống các Thợ Săn trở về Trại Con Lai, để họ có thể được an toàn cho đến khi ta trở về.”

“Cái gì?” Zoxe thốt lên. “Nhưng nữ thần Artemis, chúng tôi ghét chỗ đó. Lần cuối cùng chúng tôi ở đó...”

“Đúng, ta biết,” nữ thần Artemis nói. “Nhưng ta đảm bảo rằng Dionysus sẽ không ganh ghét chỉ vì một, hừm, hiểu lầm nhỏ như vậy. Các Thợ Săn có quyền sử dụng nhà Số Tám bất cứ khi nào cần đến. Bên cạnh đó, ta nghe nói họ đã xây lại các nhà mà các Thợ Săn đốt cháy rồi.”

Zoxe lẩm bẩm điều gì đó về những trại viên xuân ngốc.

“Và giờ là lúc đưa ra quyết định cuối cùng.” Nữ thần Artemis quay sang phía Bianca. “Cô đã suy nghĩ kỹ chưa, cô gái của ta?”

Bianca ngập ngừng. “Tôi vẫn đang cân nhắc chuyện đó.”

“Đợi đã,” tôi nói. “Cân nhắc về chuyện gì?”

“Họ...họ mời em tham gia đội Thợ Săn.”

“Sao cơ? Nhưng em không thể! Em phải quay lại Trại Con Lai để bác Chiron huấn luyện. Đó là cách duy nhất giúp em tồn tại.”

“Đó không phải là cách duy nhất, đối với một cô gái” . Zoxe nói.

Tôi không thể tin vào tai mình. “Bianca, ở trại tuyệt lắm! Ở đó có cả một chuồng ngựa bay, rồi cả những trường đấu kiếm và... Ý tôi là, tham gia hội Thợ săn thì em được cái gì chứ?”

“Đầu tiên,” Zoxe nói, “là sự bất tử.”

Tôi nhìn cô ta chăm chăm, rồi nhìn sang nữ thần Artemis, “Cô ta đang đùa, đúng không?”

“Zoxe chẳng mấy khi nói đùa,” nữ thần Artemis nói. “Các Thợ Săn đi theo ta trong những chuyến phiêu lưu. Họ là những người hầu gái, những người bạn đồng hành và là chị em thân thiết của ta. Một khi họ thề trung thành với ta thì họ là bất tử... trừ khi họ ngã xuống trong một cuộc chiến, điều này hiếm khi xảy ra. Hoặc khi họ phá vỡ lời thề của mình.”

“Lời thề nào?” tôi hỏi.

“Lời thề sẽ không bao giờ được mơ tới một tình yêu lãng mạn,” nữ thần Artemis nói. “Không bao giờ lớn lên, không bao giờ lập gia đình. Mãi mãi là một trinh nữ.”

“Như nữ thần?”

Nữ thần gật đầu.

Tôi cố tưởng tượng xem cô ấy đang nói gì. Trở nên bất tử. Lang thang khắp nơi chỉ với đám nữ sinh cấp hai mãi mãi. Tôi khó mà tưởng tượng được ra điều đó. “Vậy cô suốt ngày đi khắp đất nước này, tìm kiếm con lai và tuyển họ...”

“Không chỉ con lai,” Zoxe xen vào. “nữ thần Artemis không phân biệt xuất thân như thế nào. Tất cả những người tôn kính nữ thần đều được tham gia. Con lai, nữ thần cây, và con người...”

“Vậy cô là gì?”

Sự tức giận hiện lên trong mắt Zore. “Đó không phải chuyện của người, cậu bé ạ. Vấn đề là Bianca có thể gia nhập nếu cô ấy muốn. Cô ấy có quyền lựa chọn.”

“Bianca, điều này thật điên rồ,” tôi nói. “Thế còn em trai em thì sao? Nico không thể làm Thợ Săn được.”

“Tất nhiên là không,” nữ thần Artemis đồng ý. “Nó sẽ vào trại. Thật không may, nhưng đó là cách tốt nhất cho một cậu bé.”

“Này!” Tôi phản đối.

“Cô có thể gặp nó thường xuyên,” nữ thần Artemis khuyến khích Bianca. “Nhưng cô sẽ không có trách nhiệm gì với nó cả. Sẽ có những người cố vấn ở trại lo cho nó. Và cô sẽ có một gia đình mới. Là chúng ta.”

“Một gia đình mới,” Bianca lặp lại một cách mơ màng. “Không còn trách nhiệm gì cả.”

“Bianca, cô không thể làm thế,” tôi nói. “Đó là việc điên rồ.”

Cô ấy nhìn Zore, “Có thực sự đáng không?”

Zore gật đầu. “Đúng thế.”

“Vậy tôi phải làm gì?”

“Hãy nói theo ta.” Zore bảo cô bé, “Ta giao bản thân cho nữ thần Artemis.”

“Ta, ta giao bản thân cho nữ thần Artemis.”

“Ta quay lưng lại với tất cả đàn ông, chấp nhận mãi mãi là trinh nữ, và gia nhập hội Thợ săn.”

Bianca nhắc lại câu nói đó. “Thế được chưa?”

Zore gật đầu. “Nếu nữ thần Artemis đồng ý với lời thề của người thì mọi thứ được định đoạt.”

“Ta chấp nhận,” nữ thần Artemis nói.

Ngọn lửa trong lò bùng lên, tạo thành một quang sáng bạc trong phòng. Bianca trông không có gì khác cả, nhưng cô ấy hít một hơi sâu và mở mắt to. “Tôi cảm thấy mình... mạnh hơn.”

“Chào mừng em gái,” Zore nói.

“Hãy nhớ lời thề của mình.” Nữ thần Artemis nói. “Giờ nó là tính mạng của cô đấy.”

Tôi không thể nói được lời nào. Tôi cảm giác mình như một kẻ phạm tội. Và một kẻ thất bại hoàn toàn. Tôi không thể tin rằng tôi lặn lội tới đây, chịu đựng bao nhiêu mà cuối cùng chỉ để Bianca rơi vào tay một hội những cô gái sống hoài không chết.

“Đừng vô vọng thế, Percy Jackson,” nữ thần Artemis nói. “Cây vẫn đưa hai đứa trẻ nhà di Angelos tới Trại Con Lai. Và nếu Nico chấp nhận thì nó có thể ở đó.”

“Tuyệt,” tôi nói, cố không tỏ ra gắt gỏng. “Chúng tôi đến đó bằng cách nào nhỉ?”

Nữ thần Artemis nhắm mắt lại. “Bình minh đang tới, Zore, nhổ trại đi. Các cậu phải tới Long Island nhanh chóng và an toàn. Ta sẽ cho các cậu đi nhờ với anh trai ta.”

Zore trông không được vui cho lắm về quyết định đó, nhưng vẫn gật đầu và bảo Bianca đi theo cô ta. Khi đi, Bianca dừng lại trước mặt tôi. “Em xin lỗi, Percy. Nhưng em muốn thế. Em thực sự, thực sự muốn như vậy.”

Sau đó cô bé đi mất, và tôi lại bị bỏ lại một mình với một nữ-thần-mười-hai-tuổi.

“Vậy,” tôi rầu rĩ nói. “Chúng ta sẽ đi nhờ anh trai Người hả?”

Đôi mắt bạc của nữ thần Artemis ánh lên. “Đúng thế, cậu bé. Cậu thấy đấy, không chỉ Bianca di Angelo mới có một cậu em trai phiền nhiễu. Đã đến lúc cậu được diện kiến

người anh sinh đôi vô trách nhiệm của ta, thần Apollo.”

4. Chương 04

4. Thalia suýt thiêu New England

Nữ thần Artemis đảm bảo với chúng tôi rằng bình minh đang đến, nhưng có lẽ tôi đã bị lừa. Trời còn lạnh hơn, tối hơn và tuyết rơi nhiều hơn cả trước đó. Trên đồi, các cửa sổ

của Westover Hall không có một ánh đèn nào. Tôi tự hỏi không biết các giáo viên đã biết hai đứa trẻ nhà di Angelos và Tiến sĩ Thorn mất tích hay chưa. Tôi không muốn ở quanh đây khi họ phát hiện ra. Và may mắn của tôi, cái tên duy nhất mà cô Cỏ Phần nhớ được sẽ chỉ là Percy Jackson, và sau đó tôi sẽ là đối tượng của một cuộc săn tìm người trên phạm vi cả nước... một lần nữa.

Đám Thợ Săn nhỏ trại cũng nhanh chóng như lúc dựng trại vậy. Tôi đứng co ro run lập cập trong tuyết (không giống như đám Thợ săn, những kẻ hình như không bao giờ biết cảm thấy khó chịu), và nữ thần Artemis nhìn chăm chú về hướng đông như thể cô ấy đang đợi chờ điều gì đó. Bianca ngồi bên cạnh, nói chuyện với Nico. Tôi có thể nhận ra từ biểu cảm trên khuôn mặt rầu rĩ của thằng bé, rằng cô ấy đang giải thích việc gia nhập đội Thợ Săn. Tôi không thể hiểu nổi tại sao cô bé có thể ích kỷ đến thế khi bỏ rơi em mình.

Thalia và Grover xuất hiện và xúm lại quanh tôi, lo lắng nghe xem chuyện gì xảy ra trong buổi diện kiến của tôi với nữ thần.

Khi tôi kể chuyện họ, mặt Grover xám ngoét. “Lần trước đám Thợ Săn tới trại, mọi việc đã thật sự không tốt đẹp gì.”

“Sao tự nhiên họ lại xuất hiện ở đây?” Tôi tự hỏi. “Ý tớ là, tớ chẳng biết họ xuất hiện từ nơi nào nữa.”

“Và Bianca thì gia nhập với họ,” Thalia nói với khinh bỉ. “Tất cả là lỗi của Zoxe. Cô ta huyênh hoang lắm, không tốt đẹp gì...”

“Trách sao được cô ta?” Grover nói. “Được bắt tử với nữ thần Artemis cơ mà?” cậu ta thở dài cái thượt.

Thalia tròn mắt. “Đồ thần rừng này. Cậu phải lòng nữ thần Artemis. Sao cậu không hiểu là cô ta sẽ không bao giờ yêu cậu?”

“Nhưng cô ấy thật... yêu thiên nhiên,” Grover nói với vẻ mặt đầy xúc động.

“Cậu điên mất rồi,” Thalia nói.

“Các loại hạt và trái cây,” Grover nói mơ màng. “Đúng rồi.”

“Người đang, ờ, chờ mặt trời lên à?” Tôi hỏi.

“Chờ anh trai ta. Đúng vậy.”

Tôi không muốn tỏ ra thô lỗ. Ý tôi là, tôi biết truyền thuyết về thần Apollo – hay thỉnh thoảng là cái tên Helice đánh một cỗ xe mặt trời băng qua bầu trời. Nhưng tôi cũng biết mặt trời là một ngôi sao cách xa chúng ta hàng tỉ tỉ thước. Tôi đã quen dần với việc chứng kiến từng đoạn trong thần thoại Hy Lạp biến thành sự thật, nhưng việc thần Apollo cưỡi mặt trời thì... tôi vẫn không thể nào hình dung nổi.

“Không hoàn toàn như cậu nghĩ đâu,” nữ thần Artemis nói, như thể đọc được tôi đang nghĩ gì.

“Ồ, được rồi.” Tôi bắt đầu thư giãn. “Vây, không phải là ông ấy sẽ xuất hiện trong một...”

Bỗng nhiên một đám sáng bùng lên phía chân trời. Một luồng sáng ấm áp.

“Đừng nhìn,” nữ thần Artemis cảnh báo. “Chờ đến khi xe đỗ lại đã”

Đỗ lại?

Tôi nhìn qua hướng khác và thấy những đứa trẻ khác cũng làm như vậy. Ánh sáng và luồng hơi ấm mạnh dần cho đến khi chiếc áo khoác như chảy ra trên người tôi. Sau đó, đột nhiên ánh sáng tắt lụi.

Tôi ngẩn lên nhìn. Và tôi không thể tin vào mắt mình. Đó là chiếc ô tô của tôi. À không, thực ra là chiếc xe tôi mơ ước. Một chiếc Maserati Spyder mui trần màu đỏ. Trông nó thật tuyệt, và nó đang phát sáng. Sau đó tôi nhận ra nó phát sáng vì nó nóng quá. Tuyết tan chảy dưới chân chiếc xe thành một vòng tròn hoàn hảo, điều đó giải thích tại sao tôi đang đứng trên bãi cỏ xanh và giày tôi ướt nhẹp.

Người lái xe bước ra, mỉm cười. Trông anh ta khoảng mười bảy, mười tám tuổi, và trong một giây, tôi có cảm giác khó chịu rằng đó là Luke, kẻ thù cũ của tôi. Chàng trai có mái tóc màu vàng cát và ngoại hình điển trai giống hệt, nhưng đó không phải Luke. Chàng trai này cao hơn, không có sẹo trên mặt như Luke. Nụ cười của anh ta rạng rỡ hơn và tinh nghịch hơn. (Hồi đó Luke không biểu cảm gì nhiều, ngoài vẻ cau có và khinh khỉnh). Người lái chiếc Maserati mặc quần jean, đi giày lưới và mặc một cái áo phông không tay.

“Wow,” Thalia lẩm bẩm. “Trông Apollo nóng bỏng quá nhỉ.”

“Thì là thần mặt trời mà lại,” tôi nói.

“Ý tớ không phải thế.”

“Em gái bé bỏng!” thần Apollo gọi. Nếu rằng anh ta trắng thêm chút nữa thì anh ta có thể làm chúng tôi lóa mắt mà chẳng cần dùng đến xe. “Có chuyện gì vậy? Em chẳng gọi cho anh cũng không viết thư cho anh. Anh đang lo lắng đấy!”

Nữ thần Artemis thở dài. “Em vẫn ổn, Apollo. Và em không phải là em gái bé bỏng của anh.”

“Này, anh ra đời trước mà.”

“Chúng ta sinh đôi! Chúng ta đã phải cãi nhau chuyện này không biết bao nhiêu thiên niên kỷ nay rồi...”

“Vậy có chuyện gì?” anh ta xen vào. “À, em có những cô gái này bên cạnh, anh hiểu rồi. Em cần một số thủ thật bắn cung chứ gì?”

Nữ thần Artemis trông như thể đang nghiêng rằng. “Em cần anh giúp một việc. Em cần phải đi săn – một mình. Em muốn anh đưa các bạn em đến Trại Con Lai.”

“Tất nhiên là được rồi, em gái!” Sau đó anh ta giơ hai tay lên – một cử chỉ thể hiện mọi việc xong xuôi. “Anh cảm thấy một tứ thơ Haiku lại sắp sửa tuôn ra.”

Cả đám Thợ Săn rên rỉ. Rõ ràng trước đây họ đã gặp thần Apollo rồi.

Anh ta háng giọng và giơ một tay lên trông như kịch.

“Cỏ xanh vươn mình qua tuyết,

Artemis cần sự giúp đỡ của mình

Mình thật là tuyệt.”

Anh ta quay sang chúng tôi cười nhả nhỏ, chờ chúng tôi vỗ tay.

“Dòng cuối cùng có mỗi bốn chữ à,” nữ thần Artemis nói.

Apollo nhăn mặt. “Thế à?”

“Đúng. Thế câu này được không, Mình thật là kẻ huênh hoang?”

“Không không, thế là sáu chữ rồi. Hmm.” Anh ta lẩm bẩm một mình.

Zoxe Nightshade quay sang chúng tôi. “Thần Apollo rơi vào tình trạng mê mẩn haiku này kể từ khi ông ấy thăm Nhật Bản. Lần này còn không tệ bằng khi ông ấy thăm Limerick. Nếu tôi phải nghe thêm một lần nữa bài thơ bắt đầu bằng, Ngày xưa có một nữ thần ở

Sparta thì tôi...”

“Ta nghĩ ra rồi!” thần Apollo tuyên bố. “Ta thật là đáng nể. Đấy, năm chữ!” Anh ta cúi xuống, trông như có vẻ rất hài lòng với bản thân. “Và bây giờ, em gái, phương tiện vận chuyển cho các Thợ Săn của em đúng không? Đúng lúc đấy, anh đã sẵn sàng rồi.”

“Các con lai này cũng cần đi nhờ.” Nữ thần Artemis nói, tay chỉ vào chúng tôi. “Một số người trong trại của Chiron.”

“Không vấn đề gì!” thần Apollo kiểm tra chúng tôi một lượt. “Xem nào... Thalia đúng không? Ta đã nghe kể về em.”

Thalia đỏ mặt. “Chào, thần Apollo.”

“Con gái thần Zeus hả? Thế là em gái cùng cha khác mẹ của ta rồi. Em đã từng biến thành một cái cây đúng không? Thật mừng vì em đã trở lại. Ta rất ghét khi phải chứng kiến những cô gái đẹp biến thành cây. Trời, ta nhớ một lần...”

“Anh,” nữ thần Artemis nói. “Đến lúc phải đi rồi đây.”

“Ồ, được rồi.” Sau đó anh ta nhìn tôi, và đôi mắt nheo nheo lại. “Percy Jackson?”

“Ừ đúng. Ý tôi là... vâng, thưa ngài.”

Gọi một thằng nhóc tuổi teen là Ngài nghe thật lố bịch nhưng tôi phải học cách cẩn thận với các đấng bất tử. Họ thường dễ cảm thấy bị xúc phạm. Sau đó họ sẽ thổi bay mọi thứ.

Thần Apollo nhìn tôi một lượt, nhưng không nói gì cả. Điều đó làm tôi rồn tóc gáy.

“Được rồi!” cuối cùng thì anh ta cũng nói. “Chúng ta nên lên đường thôi nhỉ? Ta chỉ đi theo một hướng thôi – hướng tây. Và nếu các người đi quá điểm cần đến thì ta không đưa lại được đâu nhé.”

Tôi nhìn chiếc Maserati, chiếc xe chỉ chứa được hai người là cùng. Chúng tôi có khoảng hai mươi người.

“Xe đẹp đấy,” Nico nói.

“Cảm ơn nhóc,” thần Apollo trả lời.

“Nhưng làm sao chúng ta ngồi hết được?”

“Ồ,” thần Apollo có vẻ như lần đầu tiên để ý đến vấn đề này. “À, ừ. Ta ghét phải thay đổi hình dạng chiếc xe thể thao này, nhưng ta nghĩ...”

Anh ta rút chìa khóa xe ra và bấm mở nút an toàn một tiếng chirp, chirp vang lên.

Chỉ một lát, chiếc xe lại tỏa ra hào quang rực rỡ. Khi ánh sáng dịu xuống, chiếc Maserati đã biến thành một chiếc xe buýt đầu rùa vẫn chờ chúng tôi từ trường về nhà sau mỗi trận bóng rổ.

“Rồi,” anh ta nói. “Mọi người vào đi.”

Zoxe yêu cầu đám Thợ Săn xếp hàng lên xe. Cô ấy nhặt túi đựng đồ cắm trại lên và thần Apollo nói. “Này cưng, để ta cầm cho.”

Zoxe giãy nảy. Đôi mắt cô ấy đờ đờ sát khí.

“Anh,” nữ thần Artemis khiển trách. “Anh đừng giúp đỡ các Thợ Săn của em. Cũng đừng nhìn họ, nói chuyện với họ hay cố tán tỉnh họ. Và đừng có gọi họ là cưng.”

Thần Apollo gơ tay. “Xin lỗi. Anh quên. Này, em gái, em chuẩn bị đi đâu thế?”

“Đi săn, “nữ thần Artemis trả lời. “Đó không phải là việc của anh.”

“Anh sẽ tìm ra thôi. Anh nhìn thấy tất cả. Và biết tất cả.”

Nữ thần Artemis thở dài cái thượt. “Anh đưa bọn họ đi đi, Apollo. Và đừng có la cà đấ

“Không không. Anh có bao giờ la cà đâu nhỉ.”

Nữ thần Artemis đảo mắt, sau đó nhìn chúng tôi. “Đến Đông Chí ta sẽ gặp các em. Zoxe, em hãy quản lý các Thợ Săn. Hãy thay ta làm tốt việc đó.”

Zoxe đứng thẳng người lên. “Vâng, thưa nữ thần.”

Nữ thần Artemis quỳ xuống và chạm tay xuống mặt đất như thể đang tìm dấu vết. Kì vừa đứng dậy, trông cô ấy có vẻ bối rối. “Nguy hiểm quá. Phải tìm ra con vật đó ngay.”

Cô di chuyển với tốc độ chóng mặt hướng về phía khu rừng và tan vào trong tuyết và bóng tối.

Thần Apollo quay lại và cười lớn với chúng tôi, lắc lắc chùm chìa khóa kêu om sòm trong tay. “Vây bây giờ,” anh ta nói, “Ai muốn lái xe nhỉ?”

Đám Thợ Săn xếp hàng vào xe. Họ đều chui tuột xuống cuối xe để càng xa thần Apollo và lũ con trai “truyền nhiễm.” như chúng tôi càng tốt. Bianca ngồi chung với bọn họ, để mặc cậu em nhỏ ngồi bên trên với chúng tôi. Tôi thấy thế thật tàn nhẫn lạnh lùng, nhưng hình như Nico chẳng mấy để ý điều đó.

“Tuyệt quá!” Nico vừa nói vừa nhảy lên nhảy xuống trên chiếc ghế lái. “Đây là mặt trời thật à? Em nghĩ thần Helios và Selence là thần mặt trời và mặt trăng cơ. Tại sao lúc thì là họ, lúc thì là anh và nữ thần Artemis vậy?”

“Do sự hoán đổi ngôi vị,” thần Apollo nói. “Người La Mã khởi xướng ra nó. Họ không thể có đủ người của những cuộc hiến tế trong các ngôi đền, do đó họ giáng chức Helios và Selence và giao luôn việc của họ cho chúng ta. Em ta tiếp quản mặt trăng, còn ta là mặt trời. Lúc đầu ta cũng khó chịu về việc này, nhưng sau thì cũng ổn, vì ta cũng có được chiếc xe đáng yêu này.”

“Nhưng nó hoạt động như thế nào?” Nico hỏi. “Em tưởng mặt trời là một quả cầu lửa vĩ đại chứa đầy ga và nóng hừng hực chứ!”

Thần Apollo cười khùng khục và xoa đầu Nico. “Chắc lời đồn đó là do Artemis thường gọi ta là quả cầu khí gas vĩ đại. Thực sự thì điều đó phụ thuộc vào việc cậu muốn nói trên phương diện thiên văn học hay tâm lý học. Nếu về thiên văn học ư? Thế thì có gì vui nhỉ? Còn nếu cậu muốn nói về những điều con người nghĩ về mặt trời? Vây thì đó mới là điều hấp dẫn. Họ có rất nhiều những câu chuyện về việc cưỡi mặt trời... ờ, ví dụ như vậy.

Mặt trời giữ ấm cho họ, giúp họ trồng trọt, tạo ra năng lượng, chạy các đầu máy, làm cho mọi thứ trông... sáng sủa hơn. Cổ xe này được tạo ra từ mơ ước của con người về mặt trời, nhóc ạ. Nó đã xưa như Nền Văn minh phương Tây rồi. mỗi ngày, cổ xe này lại chạy ngang qua bầu trời từ đông sang tây, chiếu sáng vạn vật cho loài người yếu đuối. Đó là năng lượng của mặt trời và cách loài người nhìn nhận về nó. Hiểu chứ cậu bé?”

Nico lắc đầu. “Không hiểu.”

“Được rồi, vậy thì, hãy nghĩ đến nó đơn giản là một chiếc xe mặt trời thực sự năng lượng và cũng đầy nguy hiểm.”

“Cho em lái nhé?”

“Không được, trẻ con quá”

“Ô! Tôi! Grover giờ tay.

“Hừmm, không được.” Thần Apollo nói. “Lông lá quá.” Anh ta nhìn qua tôi và ánh mắt dừng lại chỗ Thalia.

“Con gái của thần Zeus!” anh ta nói. “Chúa tể của bầu trời. Hoàn hảo đấy.”

“Ôi không,” Thalia lắc đầu, “không, cảm ơn.”

“Nào,” thần Apollo nói. “Em bao nhiêu tuổi rồi?”

Thalia do dự. “Em không biết.”

Điều đó thật là buồn, nhưng đúng. Cô ấy đã bị biến thành cây khi mười hai tuổi, nhưng đó là chuyện của bảy năm về trước. Vây lúc này đáng lẽ cô ấy phải mười chín tuổi – nếu có tính mọi thứ bằng thời gian. Nhưng cô ấy cảm giác vẫn như mười hai tuổi vậy. Nếu bạn nhìn cô ấy bạn sẽ thấy Thalia ở khoảng giữa. Tất cả những gì bác Chiron kết luận được là: khi tồn tại dưới hình hài một cái cây, cô ấy có già đi, nhưng quá trình thì chậm hơn rất nhiều.

Thần Apollo nhip nhip ngón tay lên môi. “Em khoảng mười lăm, gần mười sáu tuổi.”

“Làm sao anh biết điều đó được?”

“Này, ta là vị thần tiên tri mà. Ta biết mọi thứ. Em sẽ tròn mười sáu tuổi vào khoảng một tuần nữa.”

“Đó là sinh nhật em, ngày 22 tháng 12.”

“Có nghĩa là em đã đủ lớn để có giấy phép học lái xe tạm thời rồi!”

Thalia đổi chân trụ, tỏ ra lo lắng. “Ừm...”

“Ta biết em định nói gì,” Thần Apollo nói. “Em không xứng đáng được hưởng vinh dự lái cỗ xe mặt trời, đúng không?”

“Đó không phải là điều em định nói.”

“Đừng sợ hãi như vậy! Từ Maine đến Long Island gần lắm, và đừng lo lắng chuyện xảy ra với đứa trẻ cuối cùng ta huấn luyện. Em là con gái của thần Zeus cơ mà. Ông ấy sẽ không thổi em ra khỏi bầu trời đâu.”

Thần Apollo cười phá lên. Tất cả chúng tôi chẳng có ai hưởng ứng.

Thalia cố phản kháng, nhưng thần Apollo Rõ ràng không chấp nhận một câu trả lời

“không” . Anh ta nhấn một nút trên bảng điều khiển và một bảng hiệu hiện ra trên kính chắn gió. Tôi phải đọc ngược nó (và với một người mắc chứng khó đọc như tôi thì xuôi hay ngược

thì cũng đều khó khăn như nhau). Nhưng tôi chắc chắn nó viết là ‘cảnh báo: xe tập lái’.

“Bỏ nó đi!” thần Apollo bảo Thalia, “Em phải lái cho tự nhiên!”

Tôi phải thừa nhận là tôi đang ghen tức. Tôi thèm được lái xe. Mùa thu năm trước, vài lần mẹ đã đưa tôi tới Montauk khi những con đường bên bờ biển không có người qua lại, và bà cho tôi thử lái với chiếc Mazda. Ý tôi là, đó là một chiếc xe của một công ty ở Nhật, và ở đây là cỗ xe của thần mặt trời, nhưng chúng cũng có khác nhau mấy đâu?

“Tốc độ tương đương với sức nóng,” thần Apollo khuyên. “Vì vậy khi bắt đầu thì nhẹ nhàng thôi, và đảm bảo rằng em phải có thái độ tốt trước khi chính thức khởi động nó.”

Thalia nắm bánh lái chặt đến nỗi các đốt ngón tay chuyển sang màu trắng. Trông cô ấy như sắp ốm đến nơi.

“Có chuyện gì thế?” tôi hỏi.

“Không có gì,” cô ấy nói với vẻ cương quyết. “Kh-không có chuyện gì cả.”

Cô ấy kéo bánh lái, nó nghiêng đi và chiếc xe lao đảo lao nhanh về phía trước, làm tôi ngã về đằng sau và va phải một vật mềm mềm.

“Ôi!” Grover nói.

“Xin lỗi.”

“Chậm lại!” thần Apollo nói.

“Xin lỗi!” Thalia kêu. “Mọi thứ vẫn nằm trong tầm kiểm soát!”

Tôi cố gắng đặt chân xuống đất. Nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi thấy một vòng cây đang bốc cháy từ bãi đất trống nơi chúng tôi cất cánh.

“Thalia,” tôi nói, “nới lỏng chân ga ra.”

“Tớ biết rồi, Percy,” cô ấy vừa nói vừa nghiêng răng nhưng thì cứ ghì chặt.

“Lỏng chân ga ra,” tôi bảo cô ấy.

“Tớ làm rồi!” Thalia trả lời. Người cô ấy cứng đờ như thể cô ấy được làm bằng gỗ dán vậy.

“Chúng ta cần phải đi về phía nam để đến Long Island,” thần Apollo nói, “rẽ sang trái đi,”

Thalia bẻ tay lái và một lần nữa làm tôi ngã nhào vào Grover, kẻ đang kêu nheo nhéo.

“Rẽ trái nữa,” Apollo gợi ý.

Tôi thật sai lầm khi nhìn ra cửa sổ thêm một lần nữa. Chúng tôi hiện đang ở độ cao của máy bay – quá cao đến nỗi bầu trời bắt đầu tối đen lại.

“Ah...” Apollo nói, và tôi có cảm giác anh ta đang cố tỏ ra bình tĩnh. “Thấp xuống một chút, bé yêu. Cape Cod đang phủ đầy băng bên dưới kia.”

Thalia bẻ bánh lái. Mặt cô ấy trắng bệch, trán dính bết mồ hôi. Cái gì đó Rõ ràng là không ổn. Tôi chưa bao giờ thấy cô ấy như thế.

Chiếc xe buýt lao xuống và ai đó bắt đầu la hét. Hình như là tôi thì phải. Bây giờ chúng tôi đang tiến thẳng ra Đại Tây Dương với tốc độ hàng nghìn dặm một giờ - đường bờ biển của New England nằm phía bên trái giờ đã lùi ra xa. Và không khí trong xe đang nóng dần lên.

Thần Apollo bị quăng xuống tận đuôi xe, nhưng anh ta đang bò lên phía trên qua những hàng ghế.

“Ngài cầm lái đi!” Grover van nài anh ta.

“Đừng lo,” thần Apollo nói, nhưng trông anh ta còn lo lắng gấp bội. “Cô ấy cần phải học... Ồi!”

Tôi cũng nhìn thấy những gì anh ta thấy. Bên dưới chúng tôi là một thị trấn nhỏ tuyết phủ thuộc New England. Ít nhất thì nó từng có tuyết phủ. Trước mắt tôi, tuyết đang tan chảy trên những cành cây, các mái nhà và trên những thảm cỏ. Gác chuông màu trắng trên nóc nhà thờ giờ chuyển thành màu nâu và bắt đầu bốc khói. Từng đám khói nhỏ, trông như những chiếc nến sinh nhật bất ngờ xuất hiện khắp thị trấn. Cây và các mái nhà bắt đầu bốc cháy.

“Bay cao lên!” tôi hò hét.

Mắt Thalia sáng lên vẻ hoang dại. Cô ấy giật mạnh bánh lái và lần này tôi bám trụ được.

Khi chúng tôi ngẩng lên, qua chiếc cửa sổ phía sau tôi có thể thấy lửa trong thị trấn đã được dập tắt bằng một luồng khí lạnh đột ngột.

“Kìa!” thần Apollo chỉ. “Long Island chết tiệt đang ở phía trước rồi. Chậm lại đi bé yêu. ‘Chết tiệt’ chỉ là một cách diễn đạt thôi nhé”

Thalia đang lao ào về phía bờ biển phía bắc Long Island. Ở đó có Trại Con Lai – thung lũng, các khu rừng, bờ biển. Tôi có thể nhìn thấy sảnh ăn và các ngôi nhà, cả giảng đường nữa.

“Mình vẫn kiểm soát được,” Thalia lẩm bẩm. “Mình vẫn kiểm soát được.”

Giờ chúng tôi chỉ cách trại vài trăm thước.

“Phanh lại đi,” thần Apollo nói.

“Tôi làm được.”

“Phanh lại!”

Thalia dậm mạnh chân xuống bàn đạp phanh và chiếc xe buýt mặt trời chúi đầu một góc 45 độ, lao xuống và đâm sầm vào mặt hồ đầy xuồng trong Trại Con Lai với tiếng kêu loảng xoảng! Hơi nước cuộn cuộn dâng lên và một vài nữ thủy thần hoảng sợ bò lên trên mặt nước với những chiếc giỏ đan dở bằng liễu gai.

Chiếc xe buýt dập dềnh trên mặt nước cùng với một vài chiếc xuồng lật úp đã cháy xém một nửa.

“Được rồi,” thần Apollo nói với một nụ cười đầy tự hào. “Em nói đúng đó, em yêu quý. Đúng là em vẫn kiểm soát được tình hình. Hãy đi xem chúng ta có lược chính nhân vật quan trọng nào không nhé?”

5. Chương 05

5. Tôi gọi một cú điện thoại dưới nước

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy Trại Con Lai vào mùa đông, và cảnh tuyết phủ làm tôi ngạc nhiên vô cùng.

Trong trại có chức năng điều khiển thời tiết. Không có gì có thể lọt qua ranh giới trừ khi giám đốc trại, ngài D, muốn thế. Tôi nghĩ trong trại sẽ có nắng ấm áp, nhưng thay vào đó tuyết đã được phép rơi lác rác. Sương giá phủ đầy lên đường đua và cánh đồng dâu. Các ngôi nhà được trang trí với những chiếc đèn nhấp nháy nhỏ xíu, trông như những chiếc đèn Giáng sinh, nhưng khác ở chỗ hình như chúng là những quả cầu lửa thật!. Trong rừng còn có nhiều đèn lấp lánh hơn, và điều kỳ dị nhất là một quả cầu lửa đang nhấp nháy trên

phòng gác của Nhà Lớn, nơi Nhà Tiên Tri bị giam giữ trong hình hài của một cái xác ướp cổ. Tôi tự hỏi không biết có phải linh hồn của Delphi đang nướng kẹo dẻo trên đó hay không.

“Oa,” Nico kêu lên khi nhảy từ trong xe buýt ra. “Đó là tường để tập trèo à?”

“Đúng vậy,” tôi nói.

“Sao nham thạch lại chảy xuống từ đó?”

“Để thử thách một chút thôi. Đi nào. Anh sẽ giới thiệu em với bác Chiron. Zoxe, cô đã gặp...”

“Tôi biết Chiron,” Zoxe nói xen vào. “Nói với ông ta là chúng tôi sẽ ở Nhà số Tám. Thợ Săn, đi theo ta.”

“Để tôi chỉ đường cho,” Grover đề nghị.

“Chúng tôi biết đường rồi.”

“Ồ, thế à. Không sao. Ở đây dễ bị lạc lắm, nếu cô không...” Cậu ta vấp phải một chiếc xuống bèn lồm cồm đứng dậy, miệng vẫn không thôi nói. “...giống như ông bố để già của tôi vẫn thường nói! Đi nào!”

Zoxe tròn mắt, nhưng tôi đoán cô ấy không có ý cho Grover đi đời. Đám Thợ Săn đeo cung tên và hành lý lên vai rồi hành quân về phía khu nhà ở. Khi Bianca di Angelo đang chuẩn bị rời đi, cô bé cúi xuống và thầm thì điều gì đó vào tai cậu em trai. Cô bé nhìn cậu em chờ đợi một câu trả lời, nhưng Nico chỉ cần nhàn và quay đi.

“Cẩn thận nhé, các tình yêu!” thần Apollo gọi với theo đám Thợ Săn. Anh ta nheo mắt với tôi. “Cẩn thận với những lời tiên tri đó nhé, Percy. Ta sẽ sớm gặp lại cậu.”

“Ý anh là gì?”

Thay vì trả lời, anh ta chui vào trong xe buýt. “Gặp lại sau, Thalia,” anh ta kêu to. “Và, uhm, vui vẻ nhé!”

Anh ta ném cho cô một nụ cười ranh mãnh, như thể anh ta biết một điều gì mà Thalia

không biết. Sau đó anh ta đóng cửa và khởi động động cơ. Tôi quay người sang bên khi chiếc xe mặt trời lăn bánh trong luồng hơi nóng rừng rực. Khi tôi quay lại thì hồ nước đang bốc hơi. Một chiếc Maserati màu đỏ đang bay vút lên các cánh rừng, tỏa hào quang mỗi lúc thêm sáng chói và bay mỗi lúc một cao, cho đến khi chiếc xe biến mất hoàn toàn trong ánh mặt trời.

Nico trông vẫn có vẻ hăm hè. Tôi tự hỏi không biết chị cậu ta đã nói gì với cậu.

“Chiron là ai?” cậu bé hỏi. “Em không có tượng của ông ta.”

“Đó là giám đốc hoạt động của chúng ta,” tôi nói. “Bác ấy... được rồi, rồi em sẽ gặp thôi.”

“Nếu mấy cô Thợ Săn đó không thích ông ta,” Nico lầm bầm, “thì có vẻ ông ta hợp với em đấy. Đi thôi.”

Việc thứ hai làm tôi bất ngờ là sự vắng vẻ của Trại Con Lai. Ý tôi là, tôi biết hầu hết các con lai chỉ tập luyện vào mùa hè. Chỉ có những người thường trú thì mới ở đây – những người không có nhà để về, hoặc là nếu họ rời đi thì sẽ liên tục bị quái vật tấn công. Nhưng ngay cả những người như họ hình như cũng chẳng thấy đâu.

Tôi nhìn thấy Charles Beckendorf từ nhà thần Hephaestus, đang chụm lò cạnh bể lò rèn bên ngoài xưởng đúc vũ khí của trại. Anh em nhà Stoll, Travis và Conner, từ nhà thần Hermes, đang tìm mua khóa từ cửa hàng của trại. Một vài đứa trẻ khác từ nhà thần Ares đang có một cuộc chiến ném tuyết với các nữ thần cây ở bìa rừng. Chỉ có vậy, ngay cả đối thủ cũ của tôi ở nhà thần Ares, Clarisse, hình như cũng chẳng ở đây.

Nhà Lớn được trang trí với các cuổi bóng lửa, màu vàng và đỏ, làm mái hiên ấm áp hơn nhưng có vẻ không đốt vật gì cháy cả. Bên trong, lửa đang bập bùng trong lò sưởi. Không khí có mùi như sô cô la nóng. Ngài D., giám đốc trại và bác Chiron đang lặng lẽ chơi bài trong phòng khách.

Bộ râu màu nâu của bác Chiron trông rậm rạp hơn vào mùa đông. Mái tóc loăn xoăn của bác đã dài ra hơn một chút. Năm nay bác ấy không phải vào vai giáo viên nên có lẽ bác Chiron đang cố ăn mặc thoải mái hơn. Bác ấy mặc một chiếc áo len sẫm với hình chiếc móng guốc in trên áo, một chiếc chăn phủ lên đùi và gần như phủ kín cả chiếc xe lăn.

Bác Chiron mỉm cười khi nhìn thấy chúng tôi. “Percy! Thalia! A, đây chắc hẳn là...”

“Nico di Angelo,” tôi nói. “Cậu ấy và chị gái đều là con lai.”

Bác Chiron thở phào nhẹ nhõm. “Vậy là cháu thành công rồi.”

“Nhưng mà...”

Nụ cười của bác chợt tan biến. “Có chuyện gì vậy? Annabeth đâu?”

“Ôi trời ơi,” Ngài D nói với giọng chán nản. “Không phải lại mất một người nữa đấy chứ?”

Tôi đã cố không để ý đến Ngài D, nhưng đúng là khó mà bỏ qua ông ta với một bộ đồ da

báo màu cam rực rỡ và đôi giày chạy màu đỏ tía. (Mặc dù ông ta chưa chạy ngày nào trong cả cuộc đời bắt tử của mình). Một vòng nguyệt quế vàng được đội nghiêng nghiêng trên mái tóc đen gọn sóng, điều đó có nghĩa là ông ta vừa thắng ván bài gần đây nhất.

“Ý ông là gì?” Thalia hỏi. “Còn mất ai nữa?”

Ngay lúc đó, Grover bước vào phòng, cười toe toét như điên. Một bên mắt cậu ta thâm tím và những vết đỏ hằn trên mặt trông như dấu vết của một cái tát. “Hội Thợ Săn đều vào trong rồi!”

Bác Chiron cau mày. “Hội Thợ Săn ấy à? Chúng ta sẽ có nhiều chuyện để nói đây.” Bác ấy liếc nhìn Nico. “Grover, có lẽ cháu nên đưa anh bạn trẻ này đến phòng chiếu và cho cậu ta xem cuốn phim định hướng nhé.”

“Nhưng...à, không sao. Vâng, thưa ngài.”

“Phim định hướng là cái gì?” Nico hỏi. “Đó là loại G hay PG? Bởi vì Bianca khá là khó tính...”

“Đấy là loại PG-13,” Grover nói.

“Tuyệt lắm!” Nico vui vẻ theo cậu ta ra khỏi căn phòng.

“Bây giờ,” bác Chiron nói với Thalia và tôi. “Có lẽ hai cháu nên ngồi xuống đây và kể cho chúng ta toàn bộ câu chuyện đi.”

Khi chúng tôi kể xong, bác Chiron quay sang phía Ngài D. “Chúng ta phải mở cuộc tìm kiếm Annabeth ngay lập tức.”

“Cháu sẽ đi,” Thalia và tôi đồng thanh nói.

Ngài D khịt mũi. “Tất nhiên là không!”

Thalia và tôi cùng kêu ca, nhưng ngài D gơ tay lên. Ánh lửa giận dữ đỏ tía trong mắt ông ta có nghĩa là một điều tồi tệ sắp xảy ra, nếu chúng tôi không im miệng lại.

“Theo những gì các cậu kể cho ta,” Ngài D nói. “Chúng ta đã gặp khó khăn trong cuộc phiêu lưu này. Chúng ta, thật đáng tiếc đã để mất Annie Bell...”

“Annabeth,” tôi sửa lại. Cô ấy đã vào trại từ năm lên bảy, và ngài D vẫn giả vờ như không biết tên cô ấy.

“À, đúng rồi, đúng rồi,” ông ta nói. “Và cậu đã tìm được một thằng bé phiên phức để thay thế cô ta. Nên ta thấy không cần phải liều lĩnh tính mạng của các con lai cho một cuộc giải cứu lỗi bịch như thế. Và có khả năng rất cao là cô Annie đó đã chết rồi.”

Tôi chỉ muốn bóp cổ ngài D. Thật là không công bằng khi thần Zeus đưa ông ta đến đây làm giám đốc trại cả trăm năm nay để cai rượu. Đó là án phạt mà Ngài D phải nhận do hành vi ngỗ ngược của mình trên Đỉnh Olympus, nhưng cuối cùng hóa ra đó lại là án phạt cho tất cả chúng tôi.

“Annabeth có thể vẫn còn sống,” bác Chiron nói, nhưng tôi cảm nhận được trong lời nói

của bác ấy không có vẻ lạc quan. Chính bác ấy là người nuôi nấng Annabeth suốt những năm qua khi cô ấy ở nội trú trong trại, trước khi cô ấy quay lại sống với bố và người mẹ kế. Cô bé rất thông minh. Nếu... nếu kẻ địch bắt được nó thì con bé sẽ cố kéo dài thời gian. Thậm chí con bé còn giả vờ nộp hợp tác nữa

“Đúng vậy.” Thalia nói. “Luke muốn cô ấy sống.”

“Trong trường hợp đó,” Ngài D nói, “Ta e rằng con bé đủ thông minh để tự thoát khỏi đó.”

Tôi đứng phắt dậy.

“Percy.” Giọng bác Chiron đầy cảnh cáo. Trong đầu tôi, tôi biết Ngài D không phải là người dễ gây lộn. Ngay cả nếu bạn là một gã bị chứng rối loạn hiếu động thái quá trầm

trọng như tôi thì điều đó cũng không mang lại gì tốt đẹp. Nhưng tôi quá giận nên không thêm quan tâm gì nữa.

“Ông cụ vui mừng vì chúng ta mất một người nữa chứ gì?” tôi nói. “Chắc chúng tôi biến mất hết thì ông thích lắm đấy!”

Ngài D ngáp. “Cậu có bằng chứng gì?”

“Có chứ,” tôi cầu nhàu. “Chỉ vì ông bị phạt đến đây không có nghĩa ông phải là một gã lừa biếng! Đây cũng là nền văn minh của ông nữa. Có lẽ ông cũng nên giúp một chút chứ nhỉ!”

Trong một khoảnh khắc, chẳng có tiếng động nào ngoài tiếng lửa lép bép. Ánh sáng phản chiếu đôi mắt hiểm ác của Ngài D. Ông ta mở miệng để nói một câu gì đó – chắc là nguyên rủa tôi bị đập ra thành trăm mảnh – đúng lúc đó Nico chạy ào vào phòng, theo sau là Grover.

“Tuyệt quá!” Nico nheo nhéo, giơ tay ra phía Chiron. “Ông là... ông là nhân mã!”

Bác Chiron cố gắng nở một nụ cười lo lắng. “Đúng vậy, cậu đi Angelo à, nếu điều đó làm cậu vui lòng. Mặc dù ta thích ở trong hình dạng con người và ở trên chiếc xe lăn này để, uh, cho những cuộc chạm trán đầu tiên.

“Và – oa!” Cậu ta nhìn Ngài D, “Ngài chính là anh chàng rượu nho? Không thể nào!”

Ngài D thôi nhìn tôi và quay sang ném cho Nico một cái nhìn ghen ghét. “Anh chàng rượu nho?”

“Thần Dionysus, đúng không? Ôi chao! Tôi có tượng của ngài.”

“Tượng của ta à?”

“Trong trò chơi bài phép thuật của cháu. Và trên một tấm card hình ảnh bóng nữa! Và mặc dù ngài chỉ đạt được 500 điểm cho một đòn tấn công và mọi người nghĩ ngài là quân bài thần thánh vô dụng nhất thì cháu vẫn nghĩ sức mạnh của ngài thật tuyệt vời!”

“À.” Ngài D có vẻ thật sự lúng túng, điều này đúng là đã cứu sống tôi. “Uhm, điều đó nghe thật... phần khởi.”

“Percy,” bác Chiron nói nhanh, “Cậu và Thalia quay về nhà của mình đi. Báo cho mọi người trong trại là chúng ta sẽ tổ chức chơi cướp cờ vào tối mai.”

“Cướp cờ?” Tôi hỏi. “Nhưng chúng ta không có đủ...”

“Đó là truyền thống rồi,” bác Chiron nói. “Một buổi diễu hành hòa bình, mỗi khi Thợ Săn đến chỗ chúng ta.”

“Được rồi,” Thalia lẩm bẩm. “Mình cá là sẽ rất hòa bình đấy.”

Bác Chiron quay đầu sang phía Ngài D, người vẫn còn đang chau mày nghe Nico kể về tổng số điểm phòng ngự của tất cả các vị thần trong trò chơi của cậu. “Giờ thì đi đi,” bác Chiron bảo chúng tôi.

“Ồ, được rồi,” Thalia nói. “Đi nào, Percy.”

Cô ấy đưa tôi ra khỏi Nhà Lớn trước khi thần Dionysus kịp nhớ lại rằng đang muốn cho tôi chết.

“Cậu đã có thần chiến tranh Ares làm đối thủ rồi.” Thalia nhắc tôi khi cả hai cùng tiến về phía nhà mình. “Cậu còn cần thêm một kẻ địch bất tử nữa sao?”

Cô ấy nói đúng. Mùa hè đầu tiên của tôi ở Trại Con Lai, tôi đã đánh nhau với thần Ares, và giờ thì cả ông ta và đám con cái đều muốn giết tôi. Tôi không cần làm cho thần Dionysus điên lên thêm.

“Xin lỗi,” tôi nói. “Nhưng tớ không kiểm chế được, thật là không công bằng.”

Cô ấy dừng lại ở xưởng đúc vũ khí và nhìn ra xa, qua cả thung lũng, đến đỉnh ngọn Đồi Con Lai. Cây thông của cô ấy vẫn đứng nguyên ở đó. Bộ Long Cừ Vàng lủng lẳng trên

cành cây thấp nhất. Phép thuật của cái cây vẫn bảo vệ các đường ranh giới của trại, nhưng nó không còn dùng linh hồn của Thalia làm năng lượng nữa.

“Percy, mọi thứ đều không công bằng,” Thalia lẩm bẩm. “Thỉnh thoảng tớ chỉ ước là...”

Cô ấy bỏ dở câu nói, nhưng âm điệu thì vẫn buồn vô cùng, đến nỗi tôi cảm thấy tội cho cô ấy. Với mái tóc đen bù xù, bộ quần áo đen theo phong cách punk và một chiếc áo bông cũ mặc ngoài, trông cô ấy như một con quạ khổng lồ, đối lập hẳn với cảnh tuyết trắng xóa xung quanh.

“Chúng ta sẽ đưa Annabeth trở về,” tôi hứa. “Chỉ là tớ chưa biết làm cách nào.”

“Đầu tiên là Luke mất tích,” cô ấy nói. “Giờ thì là Annabeth...”

“Đừng nghĩ vậy.”

“Cậu nói đúng.” Cô ấy đứng thẳng người lên. “Chúng ta sẽ tìm ra cách.”

Ngoài sân bóng rổ, một số Thợ Săn đang chơi trò ném phạt. Một trong số họ đang tranh cãi với một cậu trai từ nhà thần Ares. Cậu trai nhà thần Ares để tay mình lên thanh kiếm và cô Thợ Săn trông có vẻ sẽ đối ngay quả bóng rổ với một cây cung bất cứ khi nào.

“Tớ sẽ giải quyết việc đó,” Thalia nói. Cậu đi thông báo cho các nhà. Báo cho mọi người về cuộc thi cướp cờ vào ngày mai.”

“Được rồi. Chắc cậu phải làm trưởng nhóm rồi.”

“Không không”, cô ấy nói. “Cậu ở trại lâu hơn, cậu làm đi.”

“Chúng ta có thể, uhm... làm đồng trưởng nhóm.”

Cô ấy có vẻ hài lòng với điều đó, và cuối cùng cô ấy cũng gật đầu.

Khi cô ấy đi về phía sân bóng rổ, tôi kêu lên, “Thalia này,”

“Gì vậy?”

“Tớ xin lỗi về chuyện xảy ra ở Westover. Đáng lẽ tớ nên đợi các cậu.”

“Ồ, có sao đâu. Percy. Nếu là tớ chắc tớ cũng làm thế.” Cô ấy đổi chân trụ, như thể đang nghĩ xem có nên nói nữa hay không. “Cậu biết không, cậu hỏi về mẹ tớ. Tớ đã điên lên với cậu. Chỉ là vì... tớ quay lại tìm bà ấy sau bảy năm, và tớ phát hiện ra bà ấy đã chết ở Los Angeles. Bà ấy, ừm... bà ấy là một người nghiện rượu, và sau đó một đêm cách đây hai năm, bà lái xe về muộn, và...” Thalia chớp mắt liên hồi.

“Tớ lấy làm tiếc.”

“Uhm, không sao. Thật ra... hai mẹ con tớ cũng không thân thiết với nhau lắm đâu. Tớ bỏ đi khi lên mười tuổi. Hai năm đẹp nhất trong đời tớ là khi tớ phiêu bạt cùng Luke và Annabeth. Tuy nhiên...”

“Đó là lý do cho việc cậu gặp rắc rối với cỗ xe mặt trời.”

Cô ấy nhìn tôi đầy cảnh giác. “Ý cậu là sao?”

“Cái cách cậu bị căng thẳng. Chắc chắn cậu đã nghĩ đến mẹ, và không muốn ngồi sau bánh lái.”

Tôi hồi hận vì những gì mình đã nói. Biểu hiện của Thalia trông nguy hiểm chẳng khác thần Zeus là bao, giống như lần tôi được chứng kiến ông ấy nổi giận. Như thể mắt cô ấy

sẽ bắn ra điện cả triện vôn bất cứ lúc nào.

“Ừ,” cô ấy lẩm bẩm. “Ừ, chắc là thế rồi.”

Cô ấy chậm chạp tiến về phía sân bóng, nơi mọi người ở nhà thần Ares và đám Thợ Săn đang cố giết nhau với một cây kiếm và một quả bóng rổ.

Những ngôi nhà ở trại là một bộ sưu tập những kiểu nhà kỳ dị chưa từng thấy. Những tòa nhà to màu trắng của thần Zeus và thần Hera là Nhà số Một và Hai, nằm ở một đầu, với năm nhà dành cho các nam thần ở phía trái và năm nhà cho các nữ thần ở bên phải. Chúng tạo thành hình chữ U bao quanh thảm cỏ xanh và lò nướng barbecue ở trung tâm.

Tôi đi một vòng, thông báo cho mọi người về trò chơi cướp cờ. Tôi đánh thức một nhóc nào đó ở nhà thần Ares khi nó đang ngủ trưa, và cậu bé eo éo gào thét đuổi tôi đi. Khi tôi hỏi cậu ta về Clarisse, thằng nhóc nói: “Đi làm nhiệm vụ cho bác Chiron rồi. Tối mật!”

“Cô ấy ổn chứ?”

“Một tháng rồi không nghe tin tức gì. Cô ấy mất tích giữa đường rồi! Mong anh cũng sẽ chịu chung số phận nếu không ra khỏi đây ngay lập tức!”

Tôi quyết định để cậu ta ngủ tiếp.

Cuối cùng tôi tới nhà Số Ba, nhà của thần Poseidon. Đó là một toà nhà thấp màu xám, xây bằng đá biển với vỏ trai và san hô hóa thạch in trên đá. Bên trong, nó vẫn trống huếch như mọi khi, trừ chiếc giường của tôi. Một chiếc sừng của con Minotaur được treo trên tường cạnh gối của tôi.

Tôi lấy chiếc mũ bóng chày của Annabeth ra khỏi ba lô và đặt nó lên bàn cạnh giường ngủ. Tôi sẽ đưa nó cho Annabeth khi tôi tìm ra cô ấy. Và tôi sẽ tìm được cô ấy.

Tôi cởi chiếc đồng hồ đeo tay ra và khởi động tấm khiên. Tiếng cọt kẹt phát ra inh ỏi khi chiếc khiên bắn ra. Những dao nhọn Tiến sĩ Thorn phóng ra đã làm cho nó sứt mẻ tứ tung. Một vết cắt dài và sâu khiến chiếc khiên không mở được hẳn ra, và vì thế trông nó như một chiếc pizza thiếu mất hai miếng. Những hình khắc bằng đồng đẹp đẽ mà em trai tôi khắc lên đã đi tong. Trong bức hình tôi và Annabeth đánh nhau với rắn nhiều đầu, trông như thể một ngôi sao băng đã tạo thành một cái hố trên đầu tôi vậy. Tôi treo chiếc khiên lên móc, bên cạnh chiếc sừng của con Minotaur, nhưng nó khiến tôi cảm thấy đau đớn khi nhìn nó. Có lẽ Beckendorf ở nhà thần Hephaestus có thể sửa giúp tôi. Cậu ấy là thợ binh khí giỏi nhất trại này. Trong bữa tối tôi sẽ nhờ cậu ấy vậy.

Tôi đang chăm chăm nhìn cái khiên thì bỗng nghe thấy một âm thanh lạ - tiếng nước chảy róc rách - và tôi nhận ra trong phòng có một thướm. Ở phía cuối căn nhà là một cái bể lớn

làm từ đá xám ở biển, với một cái vòi trông như đầu cá được khắc trong đá. Miệng nó phun ra một tia nước - một dòng suối nước mặn chảy vào trong bể. Chắc chắn nước phải

nóng lắm, vì nó bốc khói trong không khí mùa đông lạnh giá, như ở các tiệm xông hơi vậy. Nó giúp căn phòng ấm hơn và đem lại cảm giác như đang giữa mùa hè, mát mẻ với mùi biển.

Tôi bước đến chỗ cái bể. Chẳng có một mảnh giấy ghi chú hay bất cứ thứ gì, nhưng tôi biết đó chỉ có thể là món quà của thần Poseidon.

Tôi nhìn xuống nước và nói, “Cảm ơn cha.”

Mặt nước tách đôi. Ở đáy bể, các đồng xu sáng lấp lánh - khoảng một tá đồng vàng drachma. Giờ tôi đã biết cái đài phun nước này dùng để làm gì. Đó là vật dùng để liên lạc với gia đình tôi.

Tôi mở cửa sổ gần nhất và ánh nắng hiu hắt của mùa đông tạo thành một dải cầu vồng trên đám hơi nước bốc lên. Sau đó tôi nhặt một đồng xu ra khỏi bể nước nóng.

“Iris, nữ thần cầu vồng,” tôi nói, “xin hãy chấp nhận lời đề nghị của con.”

Tôi tung đồng xu vào đám hơi nước và nó biến mất. Rồi tôi chợt nhận ra mình không biết phải liên lạc với ai trước tiên.

Mẹ tôi ư? Đó sẽ là ý tưởng hay để hoàn thành vai diễn “con ngoan”, nhưng lúc này bà chưa phải lo lắng cho tôi. Mẹ đã quen với việc tôi biến mất mấy ngày trời, thậm chí cả mấy tuần liên tục.

Cha tôi ư? Đã lâu lắm rồi, có lẽ là hai năm kể từ lần cuối cùng tôi nói chuyện với ông ấy. Nhưng bạn có thể gửi một thông điệp cầu vồng đến một vị thần khác không? Tôi chưa

thử bao giờ. Nó có làm họ điên lên không nhỉ? Giống như khi bị các tiếp thị viên làm phiền hoặc có ý tương tự như vậy?

Tôi do dự. Rồi sau đó đưa ra quyết định.

“Cho tôi gặp Tyson,” tôi yêu cầu. “Ồlò rền của người Cyclops.”

Đám sương mù tan đi và hình ảnh người em cùng cha khác mẹ với tôi hiện ra. Bao quanh cậu ấy là lửa, nếu không phải là một trong số những người khổng lồ một mắt như cậu ấy

thì khó có thể chịu đựng được. Tyson đang cúi gập người và nện chan chát vào một thanh kiếm đỏ rực trên cái đe, tàn lửa bay ra và lửa quán quanh người. Đằng sau Tyson là một

cửa sổ viền khung bằng đá cẩm thạch, nhìn ra ngoài là nước biển xanh đen – hình ảnh dưới đáy đại dương.

“Tyson!” Tôi gọi.

Cậu ấy không nghe thấy tôi gọi vì tiếng đập búa và tiếng lửa bập bùng.

“TYSON!”

Tyson quay lại và mở to con mắt khổng lồ. Tyson cười hăm hở. “Percy!”

Cậu ấy bỏ rơi thanh kiếm xuống và chạy lại phía tôi, cổ ôm tôi một cái. Hình ảnh bỗng nhòe đi và tôi lùi lại theo phản xạ. “Tyson, đây chỉ là tin nhắn cầu vồng thôi. Anh không ở đó đâu.”

“Ồ.” Tyson lùi lại. “Được, em biết rồi, biết rồi.”

“Em khỏe không?” Tôi hỏi. “Công việc thế nào?”

Mắt cậu ấy sáng lên. “Quá ổn! Anh xem này!” Tyson nhặt một thanh kiếm còn nóng hổi lên bằng tay không. “Em đã làm nó đấy!”

“Em giỏi quá.”

“Em đã viết tên mình lên đó rồi. Đây này.”

“Tuyệt quá. Đây, dạo này em có nói chuyện với cha nhiều không?”

Nụ cười của Tyson tắt dần. “Không nhiều lắm. Dạo này cha bận lắm. Ông ấy đang lo lắng về chiến tranh.”

“Thế là sao?”

Tyson thở dài. Cậu ấy rút thanh gươm ra ngoài cửa sổ, làm nổi lên một đám bong bóng sôi sùng sục. Khi Tyson đem nó vào, thanh kim loại đã nguội đi. “Những linh hồn già nua của biển cả đang gây rối. Aigaios[7]. Oceanus[8]. Chính là bọn họ.”

Tôi cũng biết cậu ấy đang nói về ai. Tyson muốn nói đến những vị thần bất tử, những người thống trị biển cả từ thời của các thần khổng lồ Titan, trước khi các vị thần trên

Đỉnh Olympus tiếp quản. Việc họ quay lại cùng với chúa tể của các thần khổng lồ Titan – Kronos và bè đảng của hắn quả thực là tin không mấy tốt lành.

“Anh có giúp được gì không?” Tôi hỏi.

Tyson lắc đầu buồn bã. “Bọn em đang trang bị vũ khí cho người cá. Ngày mai họ cần hơn một ngàn thanh kiếm.” Cậu ấy nhìn lưỡi kiếm trên tay và thở dài. “Các linh hồn ngày xưa đang bảo vệ con thuyền tai họa.”

“Công chúa Andromeda?” tôi hỏi. “Con thuyền của Luke à?”

“Đúng vậy. Họ giấu con thuyền đi. Bảo vệ nó khỏi những cơn giông tố của cha. Nếu không cha sẽ đập nát nó ra.”

“Đập nát được nó ra thì tốt đấy.”

Tyson ngẩng mặt lên, như thể vừa nghĩ ra một cái gì đó. “Annabeth! Cô ấy có ở đây không?”

“À, uhm...” Tim tôi cảm giác như một quả bóng bowling. Tyson nghĩ Annabeth là người con gái tuyệt vời nhất chỉ sau bơ đậu phộng (và cậu ấy cực kỳ yêu thích món bơ đậu phộng). Tôi không nỡ lòng nào nói với cậu ấy là cô ấy giờ mất tích. Tyson sẽ khóc như điên dại và có thể là tất cả lửa mất. “À, không... bây giờ cô ấy không ở đây.”

“Gửi lời chào của em đến cô ấy nhé!” Cậu ấy hồ hởi, “Chào Annabeth!”

“Được rồi.” Tôi cố gắng nuốt cục nghẹn trong cổ. “Anh sẽ chuyển lời.”

“Và Percy, đừng lo về con tàu tai họa. Nó đã ra đi và đi rất xa.”

“Ý em là gì?”

“Tới kênh đào Panama. Ở cách đây rất xa.”

Tôi nhú mày. Tại sao Luke lại để con tàu quái vật kia tới tận đây? Lần cuối cùng chúng tôi nhìn thấy anh ta là khi anh ta chu du dọc bờ Đông, chiêu mộ con lai và luyện tập cho quân đội gồm guốc của hắn.

“Được rồi,” tôi nói, nhưng chẳng cảm thấy yên tâm chút nào. “Sẽ... ổn thôi. Anh nghĩ vậy.”

Trong lò rèn, một giọng nói từ sâu thẳm vọng lên, tôi không nhận ra là nó từ đâu. Tyson do dự. “Em phải quay lại làm việc rồi. Ông chủ sẽ điên lên mất. Chúc may mắn, anh trai.”

“Ừ, em hãy nói với Cha là...”

Nhưng trước khi tôi kịp nói hết câu thì hình ảnh đã nhòe và nhạt dần. Tôi một lần nữa lại ở một mình trong căn nhà trống không, và cảm thấy thậm chí còn cô độc hơn cả ngày xưa.

Bữa tối hôm đó tôi nhận ra mình vô cùng đau khổ.

Ý tôi là bữa ăn vẫn tuyệt như mọi khi. Bạn sẽ không thể phàn nàn với barbecue, pizza và những ly soda không bao giờ cạn. Những ngọn đuốc và lò than giữ ấm cho phòng ăn ngoài trời, nhưng tất cả chúng tôi đều phải ngồi chung với các thành viên thuộc nhà của mình, và điều đó có nghĩa là tôi phải ngồi một mình ở bàn dành cho thần Poseidon. Thalia cũng ngồi một mình ở bàn dành cho thần Zeus, nhưng chúng tôi không được ngồi với nhau. Đó là luật lệ. Ít ra mấy nhà như nhà thần Hephaestus, thần Ares và thần Hermes còn có thừa thớt vài người. Nico ngồi với anh em nhà Stoll, vì thường con lai sẽ kẹt lại nhà thần Hermes nếu vị thần sinh bất tử của họ còn chưa xác định. Anh em nhà Stoll có vẻ đang cố thuyết phục Nico rằng bài xì-pé chơi hay hơn bài Thần Thoại. Hi vọng Nico không còn xu nào để mất nữa.

Bàn duy nhất có vẻ như rôm rả hơn cả là bàn của vị thần Artemis. Đội Thợ Săn ăn uống cười nói như một đại gia đình hạnh phúc. Zoxe ngồi ở vị trí đầu tiên, như thể là mẹ của lũ

trẻ. Cô ấy không cười ha hả như những người khác, nhưng mỗi lúc nào cũng mỉm cười. Dải băng trợ thủ bằng bạc lấp lánh trên nền tóc đen của cô. Tôi nghĩ khi cười, trông cô ấy

xinh đẹp hơn nhiều. Bianca di Angelo có vẻ đang rất vui sướng. Cô bé đang cố gắng học cách vật tay từ một đàn chim, người vừa đánh nhau với một nhóc ở nhà thần Ares trên sân

bóng rổ. Cô ta đánh bại Bianca liên tục, nhưng cô bé có vẻ không mấy quan tâm.

Khi chúng tôi xong bữa, bác Chiron nâng cốc theo phong tục để chúc mừng các vị thần và

chính thức chào đón các Thợ Săn của nữ thần Artemis. Một tràng vỗ tay let đẹt vang lên. Sau đó bác ấy giới thiệu tinh thần trò chơi cướp cờ vào ngày mai. Việc này được hưởng

ứng nhiệt liệt hơn gấp bội.

Sau cùng, tất cả chúng tôi lục tục quay về nhà đi ngủ sớm. Tôi đã kiệt sức và thiếp đi một cách nhanh chóng. Đó là điều đáng mừng. Nhưng điểm xui xẻo là tôi gặp phải một cơn ác mộng, và ngay cả đối với tôi thì cơn ác mộng thực sự vẫn rất kinh hoàng.

Annabeth đang ở bên sườn đồi tối đen như mực và bị phủ bởi màn sương. Trông cảnh vật như ở âm phủ vậy, vì tôi lập tức thấy không gian như bị thu hẹp lại và tôi không thấy bầu trời phía trên đầu mình. Chỉ có màn đêm nặng nề tăm tối, giống như tôi đang ở trong một cái động vậy.

Annabeth đang cố trèo lên đỉnh đồi. Những cột đá cẩm thạch Hy Lạp đen cũ vỡ vụn và rải rác xung quanh như thể cái gì đó vừa phá huỷ cả một toà nhà vĩ đại.

“Thorn!” Annabeth kêu gào. “Ông ở đâu? Sao ông lại đưa tôi đến đây?” Cô ấy chặt vật trèo qua một đoạn tường đổ và lên đến đỉnh đồi.

Cố ấy thở hổn hển.

Ồ đó có Luke. Và anh ta đang bị thương.

Anh ta đang cuộn tròn trên nền đá và cố đứng dậy. Bóng tối dường như đang phủ ngày

một dày đặc xung quanh, sương mù đang bồng bênh như ma quỷ, tranh phục của anh ta đã rách bươm và khuôn mặt đầy những vết xước, xen lẫn với mồ hôi.

“Annabeth!” anh ta gọi. “Giúp anh! Làm ơn!”

Cô ấy chạy về phía anh ta.

Tôi cố hét lên : Anh ta là kẻ phản bội! Đừng tin anh ta!

Nhưng trong giấc mơ, giọng của tôi không cất được lên.

Mắt Annabeth đầy nước. Cô ấy với tay xuống như thể muốn chạm vào khuôn mặt Luke, nhưng giây cuối cùng cô ấy lại ngần ngại.

“Chuyện gì vậy?” cô ấy hỏi.

“Họ để anh ở đây.” Luke rên rỉ. “Xin em. Anh chết mất.”

Tôi không hiểu anh ta đang bị làm sao. Dường như anh ta đang phải đối mặt với một lời nguyên vô hình nào đó, giống như màn sương đang bóp nghẹt anh ta tới chết.

“Tại sao tôi phải tin anh?” Annabeth hỏi. Giọng cô ấy đầy đau khổ.

“Em không nên tin,” Luke nói. “Anh đã dối xử với em chẳng ra gì. Nhưng nếu em không giúp, anh sẽ chết.”

Để anh ta chết đi, tôi muốn gào lên như vậy. Luke đã rất nhiều lần tìm cách giết chúng tôi, một kẻ máu lạnh. Anh ta không xứng đáng được nhận bất cứ thứ gì từ Annabeth.

Sau đó bóng tối trên đầu Luke bắt đầu tan ra, trông như trần của một cái hang khi có động đất. Từng mảng đá đen bắt đầu rơi xuống. Annabeth chạy vào ngay khi một vết nứt xuất

hiện và cả cái trần sụp xuống. Cô ấy đang tìm cách giữ nó lại – giữ cả mấy tấn đá. Cô ấy đang cố giữ để trần nhà không sụp lên người cô ấy và Luke, chỉ bằng sức mạnh của chính

mình. Điều đó là không thể. Bình thường cô ấy không thể làm điều đó.

Luke bò ra, hổn hển. “Cảm ơn,” anh ta trả lời.

“Giúp em giữ nó đi,” Annabeth rên rỉ.

Luke thở dốc. Mặt anh ta đầy bùn đất và mồ hôi. Anh ta lập cập đứng dậy.

“Anh biết mình có thể trông cậy vào em mà.” Anh ta bắt đầu bỏ đi khi cái khối đen sì kia đang chuẩn bị đổ ụp lên người Annabeth.

“GIÚP EM!” cô ấy khẩn khoản.

“Ồ, đừng lo,” Luke nói. “Người giúp em đang trên đường đến đây. Đó là một phần của kế hoạch. Trong lúc đó cố đừng chết nhé.”

Bóng tối trên đầu cứ đè nặng xuống dần dần, đẩy Annabeth lún sâu xuống đất.

Tôi bật người ngồi thẳng dậy trên giường, bám vào tấm ga trải giường như thể chúng là những viên đá trong một cơn lở tuyết. Chẳng có âm thanh nào khác trong nhà của tôi, ngoài tiếng dòng suối nước mặn chảy róc rách. Chiếc đồng hồ trên bàn cạnh đầu giường mới chỉ hơn mười hai giờ đêm.

Chỉ là một giấc mơ, nhưng có hai thứ tôi chắc chắn. Một là Annabeth đang trong tình trạng vô cùng nguy hiểm. Hai là tất cả đều do Luke.

6. Chương 06

6.

Một người bạn cũ – con ma – tới thăm

Sáng hôm sau sau bữa ăn sáng. Tôi kể cho Grover về giấc mơ. Chúng tôi ngồi trong bóng

râm quan sát các thần rừng đuổi theo các nữ thần cây trong tuyết. Các nữ thần cây hứa sẽ hôn các thần rừng nếu họ bị bắt, nhưng họ thường chẳng bao giờ chịu thực hiện điều đó.

Thông thường thì các nữ thần cây sẽ biến thành một cái cây phủ tuyết, và thần rừng tội nghiệp sẽ đâm đầu vào cái cây và bị cả đồng tuyết phủ lên người.

Khi tôi kể cho Grover về cơn ác mộng, cậu ấy bắt đầu nhíp ngón tay trên đôi chân lông lá của mình.

“Trần của một cái động đổ sụp vào người cô ấy à?” cậu ta hỏi.

“Đúng vậy. Điều đó có ý nghĩa quái quỷ gì nhỉ?”

Grover lắc đầu. “Tớ không Rõ, nhưng sau những gì Zoxe mơ thấy..”

“Whoa. Cậu nói sao? Zoxe cũng mơ thấy như thế à?”

“Tớ - Tớ không biết Rõ cho lắm. Khoảng ba giờ sáng cô ấy về đến Nhà Lớn và yêu cầu được nói chuyện với bác Chiron. Trông cô ấy có vẻ rất kinh hãi.”

“Đợi đã, sao cậu biết được điều này?”

Grover đỏ mặt. “Tớ gần như cắm trại bên ngoài nhà nữ thần Artemis.”

“Để làm gì?”

“Chỉ để, cậu biết đấy, gần họ thôi mà.”

“Cậu là kẻ bám đuôi có móng.”

“Không phải thế! Dù sao, tớ cũng đã đi theo cô ấy đến Nhà Lớn và trốn vào một bụi rậm để quan sát mọi thứ. Cô ấy thực sự rất buồn bực khi anh Argus không cho cô ấy vào. Đó có vẻ là một cảnh nguy hiểm.”

Tôi cố tưởng tượng ra sự việc. Argus là đội trưởng đội bảo vệ ở trại – một anh chàng tóc vàng hoe to lớn có mắt được gắn khắp người. Anh ấy hiếm khi ra mặt trừ khi xảy ra chuyện gì thực sự nghiêm trọng. Tôi không muốn đặt cược vào một cuộc chiến đấu giữa

anh ấy và Zoxe Nightshade.

“Cô ấy nói gì?” Tôi hỏi.

Grover cau mày. “Ừm, cô ấy thường nói chuyện rất cổ hủ một khi cô ấy bực mình, vì thế tớ thấy hơi khó hiểu. Nhưng đại loại là điều gì đó về việc nữ thần Artemis đang gặp nguy hiểm và cần đội Thợ Săn giúp đỡ, và sau đó cô ấy gọi anh Argus là gã óc bả đậu... Tớ nghĩ chắc cái tên đó cũng không hay ho gì. Và sau đó anh ấy gọi cô ấy là..”

“Whoa, từ từ đã nào. Làm sao mà nữ thần Artemis gặp rắc rối được?”

“Tớ... ừm, cuối cùng thì bác Chiron cũng bước ra với bộ pijama trên người và cái đuôi ngựa cuộn trong mây cái lô uốn vào..”

“Bác ấy cuộn lô vào đuôi à?”

Grover lấy tay che miệng:

“Xin lỗi,” tôi nói. “Tiếp tục đi.”

“Ừ. Zoxe nói cô ấy cần có chỉ thị để rời trại ngay lập tức. Bác Chiron từ chối. Bác ấy nhắc nhở Zoxe là họ sẽ phải ở đây cho đến khi nào họ nhận được lệnh từ nữ thần Artemis. Và cô ấy nói là...” Grover nuốt nước miếng. “Cô ấy nói “Làm sao chúng tôi có thể nhận lệnh từ nữ thần Artemis nếu nữ thần Artemis còn không thấy đâu?”

“Không thấy đâu nghĩa là sao? Cô ấy bị lạc cần người chỉ đường à?”

“Không. Mất tích. Bị bắt. Bắt cóc.”

“Bắt cóc?” Tôi cố suy nghĩ về cái điều vừa nghe. “Lại có ai đó bắt cóc được một nữ thần bắt tử à? Điều đó có thể xảy ra sao?”

“Ừ, đúng vậy. Điều này đã xảy ra với nữ thần Persephone rồi.”

“Nhưng cô ấy hình như là nữ thần của các loài hoa thì phải.”

Grover trông như thể vừa bị xúc phạm. “Nữ thần của mùa xuân.”

“Gì cũng được. Nữ thần Artemis mạnh mẽ hơn nhiều. Ai có thể bắt cóc cô ấy? Và tại sao?”

Grover lắc đầu đau khổ. “Tớ không biết. Kronos?”

“Hắn không thể có sức mạnh như vậy được một lần nữa, đúng không?”

Lần cuối cùng chúng tôi nhìn thấy Kronos, hắn đã bị tan ra thành hàng vạn mảnh nhỏ. Ừm... chúng tôi vẫn chưa thực sự nhìn thấy hắn. Vài nghìn năm trước, sau cuộc đại chiến

giữa các thần khổng lồ Titan và các vị thần, các đấng bắt tử trên Đỉnh Olympus đã đem hắn ra cắt lát bằng chính lưỡi hái của hắn. Thi thể hắn được vớt ở Tartarus, một nơi giống

như cái thùng rác không đáy của các vị thần vớt xác kẻ thù. Hè hai năm trước, Kronos đã bẫy chúng tôi đến ngay vịnh miệng của Tartarus và suýt nữa kéo chúng tôi vào đó. Sau đó hè năm ngoái, trên con tàu ma quỷ của Luke, chúng tôi đã thấy một cỗ quan tài bằng vàng nơi Luke nói hắn đang triệu hồi chúa tể các vị thần khổng lồ Titan khỏi địa ngục, từng

chút từng chút một, mỗi khi có một người mới theo phe chúng. Kronos có thể ảnh hưởng đến con người bằng những giấc mơ và lừa gạt họ. Nhưng tôi không nghĩ hắn có thể thắng được nữ thần Artemis về mặt thể chất, nếu hắn vẫn còn trong hình dạng một đồng phân

bón như vậy.

“Tớ không biết,” Grover nói. “Tớ nghĩ nếu Kronos đã biến hình thì thế nào cũng có người biết. Các vị thần sẽ càng lo lắng hơn. Nhưng tớ vẫn thấy kì quặc, cậu mơ thấy ác mộng cùng một đêm với Zoxe. Nó gần giống như...”

“Chúng có liên quan đến nhau,” tôi nói.

Ngoài bãi cỏ lạnh cóng, một thần rừng vừa phanh cái kết bằng bộ móng guốc khi đang đuổi theo một nữ thần cây tóc đỏ. Cô ta cười khúc khích và giơ cánh tay ra trong khi anh ta chạy về phía cô. Pop! Cô biến thành một cây thông Scotland và anh ta hôn nhanh lên cành cây.

“À, đó là tình yêu,” Grover mơ màng nói.

Tôi nghĩ tới cơn ác mộng của Zoxe, cô ấy mơ thấy chỉ sau tôi vài giờ.

“Tớ phải nói chuyện với Zoxe,” tôi nói.

“Ừ, trước khi cậu làm vậy...” Grover lấy từ trong túi áo khoác ra một vật gì đó. Đó là một tờ giấy gấp làm ba trông như một tờ quảng cáo địa điểm du lịch. “Cậu nhớ những gì cậu đã nói chứ - thật là kỳ quặc khi đám Thợ Săn xuất hiện tình cờ ở Westover Hall, cậu nhớ không? Tớ nghĩ có lẽ họ đang do thám chúng ta.”

“Do thám chúng ta? Ý cậu là sao?”

Cậu ta đưa cho tôi tờ quảng cáo. Nó nói về đội Thợ Săn của nữ thần Artemis. Trong đó viết, **MỘT SỰ LỰA CHỌN KHÔN NGOAN CHO TƯƠNG LAI CỦA CÁC BẠN!** Bên

trong là các hình ảnh của Đội Thợ Săn đang săn bắn, đuổi theo quái vật và bắn cung. Có một số từ được viết hoa như: Lợi Ích đối với Sức Khỏe, Bất Tử và Ý Nghĩa của nó với

Các Bạn! Và Một Tương Lai không có Đàn Ông!

“Tớ tìm thấy nó ở ba lô của Annabeth,” Grover nói.

Tôi nhìn cậu ta chăm chăm. “Tớ không hiểu.”

“Ừ, tớ nghĩ... có thể Annabeth đang cân nhắc về chuyện tham gia hội Thợ Săn.”

Tôi rất muốn nói rằng tin đó cũng bình thường đối với tôi.

Nhưng sự thực là tôi muốn siết cổ hết lũ Thợ Săn đó từng đưa từng đưa một. Hầu hết cả ngày tôi cố làm mình bận rộn, nhưng tôi lo cho Annabeth muốn chết. Tôi đi học ném lao, nhưng người phụ trách ở nhà thần Ares đã cho tôi cuốn gói, sau khi tôi bị phân tâm và ném cây lao vào mục tiêu trong khi anh ta vẫn còn lảng vảng ở đó. Tôi đã xin lỗi về lỗi thủng trên quần anh ta, nhưng anh ta vẫn cho tôi nghỉ.

Tôi tới thăm chuồng ngựa thần, nhưng Silena Beauregard ở nhà nữ thần Aphrodite đang cãi nhau với một trong các Thợ Săn, và tôi quyết định sẽ không dây vào.

Sau đó, tôi ngồi trong chiếc xe ngựa trống huếch và hờn dỗi. Dưới bãi tập bắn cung, bác Chiron đang luyện bắn trúng mục tiêu. Tôi biết bác ấy là người tốt nhất để tôi nói chuyện. Có thể bác ấy sẽ cho tôi vài lời khuyên, nhưng cái gì đó đã ngăn tôi lại. Tôi có cảm giác rằng bác Chiron sẽ cố gắng bảo vệ tôi, giống như bác ấy vẫn thường làm. Có thể bác Chiron sẽ chẳng nói cho tôi mọi điều bác ấy biết.

Tôi nhìn qua hướng khác. Trên đỉnh Đồi Con Lai, ngài D và Argus đang cho chú rồng con canh gác Bộ Long Cừu Vàng ăn.

Sau đó tôi chợt nghĩ. Không có ai ở trong Nhà Lớn cả. Có một người khác... một thứ gì khác có thể dẫn đường cho tôi.

Máu sôi lên bên tai khi tôi chạy vào nhà và đi lên gác mái. Tôi mới chỉ làm việc này một lần trong đời, và tôi vẫn còn gặp phải ác mộng vì nó. Tôi mở cánh cửa lật và bước vào

phòng gác mái.

Căn phòng tối, phủ đầy bụi và lộn xộn những rác rưởi, giống như trong trí nhớ của tôi. Có những chiếc khiên với vết cắn của bọn quái vật và những thanh kiếm cong vẹo in hình đầu của bọn quỷ và một mớ thú nhồi bông giống hình một nữ yêu quái và một con măng xà màu vàng cam nhồi bông.

Ở phía cửa sổ, ngồi trên một chiếc ghế đẩu ba chân là xác ướp của một bà già trong chiếc váy hippie nhuộm màu loang lổ. Đó là Nhà Tiên Tri.

Tôi bước lại phía đó. Tôi đợi làn khói xanh lan ra từ miệng xác ướp, nhưng không có chuyện gì xảy ra cả.

“Chào,” tôi nói. “Ừm, có chuyện gì xảy ra vậy?”

Tôi cau mày vì câu hỏi ngu ngốc của mình. Làm sao có cái gì xảy ra với một xác chết trên gác mái cơ chứ? Nhưng tôi biết linh hồn của Nhà Tiên Tri vẫn quanh quẩn ở đâu đây. Tôi có thể cảm nhận được sự lạnh giá trong căn phòng, như một con rắn đang cuộn tròn ngủ.

“Tôi có một câu hỏi,” tôi nói to hơn một chút. “Tôi cần biết về Annabeth. Làm sao tôi có thể cứu cô ấy đây?”

Không có câu trả lời. Ánh mặt trời chiếu chênh chếch qua khung cửa sổ bắn thấu của căn gác mái, làm cho các hạt bụi nhảy nhót trong không trung.

Tôi đợi thêm một lúc.

Rồi tôi tức giận. Tôi bị một cái xác ướp qua mặt.

“Được rồi,” tôi nói. “Tốt thôi, tôi sẽ tự tìm ra.”

Tôi quay lại và đâm sầm vào một cái bàn lớn chứa đầy đồ lưu niệm. Trông nó lộn xộn hơn cả khi tôi đây lần trước. Các anh hùng cất giữ đủ thứ ở đây – những chiến lợi phẩm

mà họ không muốn giữ trong nhà của họ nữa, hoặc những thứ khơi lại cho họ nhiều kỷ niệm đau lòng. Tôi biết Luke đã cất một cái móng rồng ở đâu đó quanh đây – cái móng đã cào xước mặt anh ta. Có một chiếc cán kiếm gãy, trên nhãn viết là: Thanh kiếm gãy khi Lervy bị giết 1999.

Sau đó tôi để ý một chiếc khăn quàng cổ lụa mà hồng với một mảnh giấy dính trên đó. Tôi nhặt cái nhãn lên và cố đọc những gì viết trong đó.

KHĂN QUÀNG CỦA NỮ THẦN APHARODITE

Được tìm thấy ở Waterland, Denver, Co.,

Bởi Annabeth Chase và Percy Jackson.

Tôi chăm chăm nhìn cái khăn. Tôi đã quên hẳn về nó. Đã hai năm rồi, Annabeth đã giằng cái khăn khỏi tay tôi và nói một câu gì đó, hình như là Ôi, không ma thuật của tình yêu không dành cho cậu!

Và tôi cứ nghĩ là cô ấy đã ném nó đi. Và hoá ra nó ở đây. Cô ấy đã luôn giữ nó? Và tại sao cô ấy lại giấu nó ở căn gác mái này?

Tôi quay sang phía cái xác ướp. Bà ta vẫn không chuyển động, nhưng những mảng sáng tối trên mặt bà ta tạo cho khuôn mặt một nụ cười độc ác.

Tôi vứt chiếc khăn xuống và cố không chạy ới phía cửa ra.

Tối hôm đó sau bữa tối, tôi đã sẵn sàng để đánh bại hội Thợ Săn trong trò chơi cướp cờ. Đó sẽ chỉ là một trò chơi nhỏ. Chỉ có mười ba Thợ Săn, bao gồm cả Bianca di Angelo, và khoảng chừng đó trại viên.

Zoxe Nightshade trông vô cùng buồn bã. Cô liên tục liếc bác Chiron một cách đầy phẫn uất, như thể cô không tin rằng bác ấy có thể khước từ cô như vậy. Những Thợ Săn khác trông cũng chẳng vui vẻ hơn gì. Không giống như tối qua, họ không cười đùa, không trêu chọc nhau nữa. Họ ngồi một đống với nhau ở phòng ăn, thì thầm lo lắng khi họ mặc giáp lên. Vài người trong số họ còn có vẻ như vừa khóc xong. Tôi đoán Zoxe đã kể cho họ nghe về cơn ác mộng của cô.

Về phía đội chúng tôi, chúng tôi có Beckendorf và hai gã Hephaestus nữa, một số trại viên của nhà thần Ares (mặc dù điều lạ lùng là không thấy Clarisse ở đây), anh em nhà Stoll và Nico đến từ nhà thần Hermes,

và một số đến từ nhà nữ thần Aphrodite. Các trại viên thuộc nhà thần Aphrodite cũng tham gia chơi lại là một điều lạ lùng nữa. Bình thường họ vẫn ngồi ngoài, tán chuyện và ngắm hình ảnh phản chiếu của mình trên dòng sông hoặc bất cứ cái gì có thể, nhưng khi đã đối đầu với đám Thợ Săn rồi thì họ sẵn sàng chiến đấu.

“Ta sẽ cho chúng biết thế nào là ”tình yêu vô giá trị“,” Silena Beauregard lau bầu khi đang buộc lại giáp.

Chỉ còn Thalia và tôi.

“Tớ sẽ phụ trách tấn công,” Thalia tình nguyện. “Cậu sẽ phòng thủ.”

“Ồ.” Tôi ngần ngại, vì tôi cũng đang định nói câu y hệt, chỉ là vai trò ngược lại thôi. “Cậu có nghĩ là với tấm khiên của cậu và những thứ khác, cậu phòng thủ sẽ tốt hơn không?”

Thalia đã cầm Aegis trên tay, và ngay cả các đồng đội của chúng tôi cũng nể sợ cô ấy, cố gắng không tỏ ra sợ hãi trước cái đầu rắn bằng đồng của Medusa.

“Tớ nghĩ như vậy thì tấn công sẽ tốt hơn,” Thalia nói. “Hơn nữa cậu cũng có kinh nghiệm phòng thủ rồi.”

Tôi không rõ có phải cô ấy đang trêu tôi không. Tôi có một vài kinh nghiệm đau thương trong phòng thủ mỗi khi chơi cướp cờ. Năm đầu tiên của tôi, Annabeth đã đem tôi ra như

một miếng mồi, và tôi suýt bị đâm chết bởi những cây giáo và suýt toi mạng bởi con chó săn địa ngục.

“Ừ, không vấn đề gì,” tôi nói dối.

“Tốt.” Thalia quay sang giúp một số nhóc ở nhà thần Aphrodite. Chúng đang luống cuống không biết làm thế nào để mặc giáp mà không làm gãy móng tay. Nico di Angelo chạy tới chỗ tôi cười toe toét.

“Percy, thật là kì diệu!” Chiếc mũ xanh màu lông chim bằng đồng sụp xuống mắt cậu bé, và tấm chắn trước ngực thì to hơn tới sáu số so với kích cỡ người Nico. Tôi tự hỏi

không biết hai năm trước khi mới tới đây trong tôi có lỗ bịch như vậy không. Thật không may, câu trả lời chắc là có.

Nico nặng nhọc giơ thanh gươm lên. “Chúng ta có phải giết đội còn lại không?”

“À... không.”

“Nhưng các Thợ Săn là bắt tử đúng không?”

“Với điều kiện là họ không ngã xuống trong trận đấu. Bên cạnh đó...”

“Sẽ thật là kì diệu nếu chúng ta có thể sống lại ngay sau khi bị giết và sau đó tiếp tục chiến đấu và...”

“Nico, không phải đùa đâu. Đây là kiểm thật, nó làm đau được đấy.”

Thằng nhóc chăm chăm nhìn tôi, mặt thoáng vẻ thất vọng. Tôi nhận ra mình vừa nói như mẹ tôi vậy. Ồi, một dấu hiệu chẳng tốt chút nào.

Tôi vỗ vai Nico. “Này, sẽ hay lắm đấy. Đi theo đội đi, và tránh Zoxe ra. Chúng ta sẽ có một cuộc chạm trán.”

Móng guốc của bác Chiron nện trên nền phòng ăn.

“Các anh hùng!” bác ấy gọi lớn. “Các bạn đã biết luật chơi! Dòng sông là đường biên giới. Đội xanh là đội của Trại Con Lai sẽ ở cánh rừng phía tây. Đội Thợ Săn của nữ thần

Artemis, đội đỏ, sẽ đóng quân bên cánh rừng phía đông. Không được cố ý gây thương tích nghiêm trọng! Tất cả các dụng cụ làm phép thuật được phép sử dụng. Tất cả về vị trí!”

“Hay quá,” Nico thì thầm vào tai tôi. “Những vật làm phép là những cái gì? Em có không?”

Tôi định nói với thằng bé là nó sẽ không có thì Thalia nói. “Đội xanh! Đi theo tôi!”

Họ vui vẻ theo sau. Tôi phải chạy để theo kịp họ và vấp phải khiên của ai đó. Rốt cuộc là trông tôi chẳng giống một người đồng trưởng nhóm chút nào. Giống một gã đàn độn hơn.

Chúng tôi đặt lá cờ của đội trên đỉnh Nấm tay của thần Zeus. Đó là một đám đá nằm giữa khu rừng phía tây. Nếu bạn nhìn từ đúng hướng, trông nó sẽ giống như một nấm tay khổng lồ nhô lên khỏi mặt đất. Nhưng nếu các bạn nhìn nó từ những hướng khác thì trông nó chẳng khác gì một đồng phân hươu khổng lồ. Nhưng bác Chiron sẽ không để chúng tôi gọi nơi đó là Đồng Phân, nhất là nó lại mang tên thần Zeus, người không biết đùa cho lắm.

Dù sao đây cũng là địa điểm thuận tiện để đặt lá cờ. Đỉnh của đồng đá đó cao khoảng

sáu mét và rất khó trèo, nên lá cờ có thể được nhìn thấy dễ dàng, đúng theo luật chơi, và kể cả luật người gác phải đứng cách lá cờ mười thước cũng chẳng hề hấn gì.

Tôi cho Nico làm nhiệm vụ canh giữ cùng với Beckendorf và anh em nhà Stoll và chắc chắn rằng cậu bé sẽ không làm vướng chân ai nữa.

“Chúng ta sẽ cho một đội nghi binh bên cánh trái.” Thalia nói với toàn đội. “Silena, cậu sẽ dẫn đầu đội đó.”

“Nhận lệnh!”

”Đem theo Laurel và Jason. Họ chạy rất cừ đấy. Tạo thành một vòng cung lớn quanh đội Thợ Săn, thu hút được càng nhiều người càng tốt. Tổ sẽ dẫn tốp chính vòng sang phải

và đánh úp họ.”

Mọi người gật đầu. Nghe có vẻ ổn, và ngữ điệu của Thalia cũng vô cùng tự tin, đến nỗi bạn không thể không tin tưởng vào sự thành công của kế hoạch này.

Thalia nhìn tôi. “Cậu có thêm ý gì không, Percy?”

“Ừ, có. Phải phòng ngự cẩn thận. Chúng ta có bốn người gác, hai trinh thám. Như vậy không phải là nhiều với cánh rừng lớn thế này. Tổ sẽ ở vị trí lưu động, nếu ai cần giúp thì cứ kêu lên.”

“Và không được bỏ vị trí của mình!” Thalia nói thêm.

“Trừ khi các bạn tìm thấy một cơ hội vàng,” tôi thêm vào.

Thalia quạu. “Không được đi đâu hết!”

“Đúng, trừ khi...”

“Percy!” Cô ấy chạm vào cánh tay tôi làm tôi giật nảy người. Mọi người có thể bị giật do tĩnh điện vào mùa đông, nhưng nếu đó là Thalia thì cú giật điện đau thấu xương. Tôi đoán đó bởi cha cô là thần sấm sét. Cô ấy từ sớm đã rất biết cách thêu ruy lông mào kẻ khác.

“Xin lỗi,” Thalia nói, mặc dù nghe giọng chẳng có vẻ gì là xin lỗi cả. “Giờ mọi người đều đã rõ chưa?”

Tất cả gật đầu. Chúng tôi chia thành những tốp nhỏ. Tiếng còi cất lên, và trò chơi bắt đầu.

Nhóm của Silena theo cánh trái biến mất vào rừng. Nhóm của Thalia chờ thêm vài giây, rồi cũng lao vào rừng bên cánh phải.

Tôi chờ đợi chuyện gì đó xảy ra. Tôi trèo lên đỉnh Nấm tay thần Zeus để có cái nhìn toàn cảnh khu rừng. Tôi nhớ đám Thợ Săn đã băng ra khỏi rừng như thế nào khi họ chiến đấu với con Manticore. Và tôi đang chuẩn bị tinh thần cho một cái gì đó tương tự như vậy

– một thay đổi lớn nào đó làm cho chúng tôi choáng ngợp. Nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

Tôi nhìn thấy Silena và hai trinh thám. Họ chạy qua một mảnh đất trống, và theo sau là khoảng năm Thợ Săn. Họ đang dẫn đám Thợ Săn sâu vào rừng và cách xa Thalia. Mọi việc có vẻ đang theo đúng kế hoạch. Sau đó tôi lại nhìn thấy một nhóm Thợ Săn nữa đang tiến sang phía phải, cung tên sẵn sàng. Chắc hẳn họ đã phát hiện ra Thalia.

“Chuyện gì đang diễn ra thế?” Nico hỏi và cổ trèo lên đứng cạnh tôi.

Đầu tôi đang quay mòng. Thalia sẽ không qua được, nhưng đám Thợ Săn đang bị chia rẽ. Với nhiều quân như vậy ở mỗi cánh, phần trung tâm của họ chắc chắn có sơ hở. Nếu mình chạy nhanh...

Tôi nhìn Beckendorf. “Các cậu có thể tự giữ điểm này không?”

Beckendorf khịt mũi. “Tất nhiên.”

“Tớ sẽ vào rừng.”

Anh em nhà Stoll và Nico mừng rỡ khi tôi chạy như bay qua vạch phân cách.

Tôi đang chạy với tốc độ tối đa và cảm giác thật tuyệt vời. Tôi băng qua nhánh sông và tiến vào địa phận của quân địch. Lá cờ bạc ở ngay trên kia, chỉ có một lính gác, và tên đó thậm chí chẳng nhìn về phía tôi. Tôi nghe thấy tiếng đánh nhau ở phía phải và phía trái đầu đó trong rừng. Vậy là ổn rồi.

Cuối cùng thì người gác cờ cũng quay lại. Đó là Bianca và Angelo. Cô bé mở to mắt khi tôi va vào cô ấy và Bianca ngã lăn xuống tuyết.

“Xin lỗi nhé!” tôi nói to, Tôi nhổ lá cờ bằng lụa bạc ra khỏi cái cây và đem xuống.

Tôi đã chạy được khá xa, Bianca mới kêu được mọi người giúp đỡ. Tôi đã tưởng mình về đến sân nhà an toàn.

VÚT! Một dây thừng bạc chần ngang mắt cá chân tôi và được buộc vào cái cây bên cạnh. Một cái dây bẫy, được bắn ra từ một cung tên! Trước khi tôi kịp nghĩ về việc dừng

lại thì tôi đã ngã một cú trời giáng, nằm bò ra tuyết.

“Percy!” Thalia hò hét phía bên trái tôi. “Cậu đang làm cái gì thế?”

Trước khi cô ấy tới chỗ tôi, một mũi tên đã nổ dưới chân cô ấy và một màn khói màu vàng bốc lên, quần quanh đội của Thalia. Họ bắt đầu ho và nôn ọe. Tôi có thể ngửi thấy mùi khí ga từ đầu kia khu rừng – mùi kinh khủng của lưu huỳnh.

“Thật không công bằng!” Thalia gất lên. “Mũi tên bốc mùi như thế là chơi xấu!”

Tôi đứng dậy và chạy tiếp. Chỉ còn vài thước nữa là đến chỗ dòng sông và chúng tôi sẽ thắng. Một loạt mũi tên lao vút bên tai tôi. Một Thợ Săn không hiểu ở đâu bước ra và chém tôi bằng con dao của cô ta, nhưng tôi tránh được và chạy tiếp.

Tôi nghe thấy tiếng la hét ở bên phía đội nhà. Beckendorf và Nico đang chạy về phía tôi. Tôi nghĩ họ chạy ra chào đón tôi về, nhưng hóa ra họ đang đuổi theo ai đó – Zoxe Nightshade, đang lao về phía tôi như một con báo, né các trại viên một cách dễ dàng. Và cô ta đang cầm cờ của chúng tôi trên tay.

“Không!” Tôi hét lên và tăng tốc.

Tôi chỉ còn cách mép nước hơn nửa mét khi Zoxe băng qua biên giới về sân nhà và đâm bổ vào tôi. Đội Thợ Săn reo lên sung sướng. Bác Chiron xuất hiện, trông vẻ mặt dữ tợn đầy sát khí. Trên lưng bác ấy là anh em nhà Stoll, trông như thể vừa bị đánh một vài cú thật mạnh vào đầu. Connor Stoll có hai mũi tên cắm trên mũi trông như những cái ăng ten.

“Đội Thợ Săn thắng!” Bác Chiron thông báo với vẻ mặt chẳng vui vẻ chút nào. Sau đó bác lẩm bẩm, “Lần thứ năm mươi sáu.”

“Perseus Jackson!” Thalia gào thét, lao nhanh về phía tôi. Cô ấy vẫn có mùi trứng ung, và đang điên tiết khiến những vết sáng xanh nhảy nhót trên giáp của cô. Mọi người khúm núm lùi lại đằng sau vì sợ sức mạnh của Aegies. Nó cũng làm tiêu tan mọi ý chí cố tỏ ra dũng cảm của tôi.

“Cậu đang NGHĨ đến thánh thần nào vậy?” cô ấy gầm lên.

Tôi nắm chặt tay. Hôm nay tôi đã có quá đủ những điều xui xẻo rồi. Tôi không cần thêm nữa. “Tớ đã có lá cờ, Thalia!” Tôi gior nó lên vào mặt cô ấy. “Tớ đã nhận ra cơ hội và tận dụng nó!”

“TÓĐẢ ỎCHỒCẮM CỜ!” Thalia kêu. “Nhưng chẳng thấy lá cờ đâu cả. Nếu cậu không lao vào thì chúng ta đã thắng rồi.”

“Cậu có quá đông người!”

“Ồ, thế là lỗi của tớ à?”

“Tớ không nói thế.”

“Aaaaaa!” Thalia đẩy tôi một cái, và luồng điện chạy qua người tôi, thổi tôi bay ra phía sau ba mét và rơi tõm xuống nước. Một số trại viên mồm há hốc, còn một số Thợ Săn cố nín người.

“Xin lỗi!” Thalia nói, mặt xanh mét. “Tớ không cố ý...”

Nỗi tức giận bùng nổ lên trong tôi. Một cơn sóng trào lên từ dòng sông, bắn lên mặt Thalia và gội cô ấy ướt sũng từ chân lên đỉnh đầu.

Tôi đứng dậy. “Ừ, đúng rồi,” tôi càu nhàu. “Tớ cũng không cố ý nhé.”

Thalia thở hổn hển.

“Đủ rồi!” bác Chiron ra lệnh.

Nhưng Thalia đã giờ giáo ra. “Cậu muốn gì, Ốc Tảo Biển?”

Dù sao thì nghe Annabeth gọi tôi như vậy, ít nhất tôi cũng đã quen. Nhưng nghe Thalia nói câu đó thì thực chẳng dễ chịu chút nào.

“Nào, vào đi. Mặt Quả Thông!”

Tôi giờ cây Thủy Triều lên, nhưng trước khi tôi kịp chống trả thì Thalia đã hét lên và một luồng sét từ trên trời đánh xuống. Giáo của cô ấy thu chúng lại như cột thu lôi, và sau đó luồng sét đâm thẳng vào ngực tôi.

Tôi ngồi phịch xuống. Có mùi gì cháy, và tôi có cảm giác đó là quần áo của tôi.

“Thalia!” bác Chiron nói. “Thề là đủ rồi!”

Tôi đứng dậy và chuẩn bị hô nước sông dâng lên. Nước bắt đầu cuộn xoáy lại, hàng trăm ga lông nước trong một đám mây hình phễu giá lạnh khổng lồ.

“Percy!” bác Chiron nài nỉ.

Tôi chuẩn bị phóng mạnh nó vào Thalia thì tôi nhìn thấy một cái gì đó trong rừng. Mọi sự tức giận và sức tập trung của tôi đều biến mất. Nước lại rơi trở về với lòng sông và bắn

lên tung tóe. Thalia cũng ngạc nhiên đến nỗi cô ấy phải quay lại xem tôi nhìn cái gì.

Ai đó... cái gì đó đang tiến đến. Nó được bao quanh bởi đám khói mù màu xanh đen. Nhưng khi nó tới gần, tất cả trại viên và đám Thợ Săn mồm đều há hốc.

“Không thể như vậy,” bác Chiron nói. Tôi chưa bao giờ thấy giọng bác ấy nghiêm trọng đến vậy. “Bà... bà ta chưa bao giờ rời gác mái. Chưa bao giờ.”

Và ngay lúc đó xác ướp của Nhà Tiên Tri đang chậm chạp tiến lên, cho đến khi bà ta đứng

giữa cả nhóm chúng tôi. Khói mù cuộn dưới chân, biến tuyết thành một màu xanh tanh tưởi.

Không ai trong chúng tôi dám động dậy. Sau đó giọng bà ta như oang oang trong đầu tôi. Rõ ràng mọi người đều nghe thấy. Vì một số người đưa tay lên bịt tai lại.

Ta là linh hồn của Delphi, giọng nói vang lên, người truyền đạt những lời tiên tri của Phoebus Apollo, tay sai của đấng tối cao Python.

Nhà Tiên Tri nhìn tôi với con mắt lạnh giá, chết chóc. Sau đó bà ta quay về phía Zoxe Nightshade. Hãy tiến lại gần, kẻ tìm kiếm, và hỏi.

Zoxe nuốt nước miếng. “Tôi phải làm gì để giúp nữ thần của tôi?”

Miệng Nhà Tiên Tri mấp máy, và làn khói xanh tuôn ra. Tôi nhìn thấy hình ảnh mờ ảo của một ngọn núi, và một cô gái đang đứng trên đỉnh núi cần cỗi. Đó là nữ thần Artemis, nhưng cô ấy đang bị xích vào những tảng đá. Cô ấy đang quỳ, hai tay giơ lên như đang chống đỡ một đòn tấn công nào đó, và hình như cô ấy đang bị thương. Rồi Nhà Tiên Tri nói:

Năm người sẽ đi về hướng tây đến nơi nữ thần bị xiềng xích,

Một người sẽ biến mất trong vùng đất không mưa,

Tai ương của Đỉnh Olympus cho ta thấy dấu vết, Trại thủ, Thợ Săn sẽ thắng thế nếu chẳng phân ly

Một người sẽ phải gánh chịu lời nguyền của thần khổng lồ Titan.

Và một người sẽ bỏ mạng dưới tay cha mẹ của chính mình

Sau đó, khu chúng tôi còn đang thần thờ đứng nhìn thì màn khói xoáy lại và rút đi, như một con rắn màu xanh lục lớn chui vào miệng của xác ướp. Nhà Tiên Tri ngồi xuống một tảng

đá và lại bất động như khi ở trên gác mái, như thể bà ta đã ngồi ở nhánh sông này đến một trăm năm.

7. Chương 07

7.

Mọi người đều ghét tôi, trừ con ngựa

Việc nhỏ nhất mà Nhà Tiên Tri có thể làm là một mình quay lại gian gác mái.

Nhưng thay vào đó, Grover và tôi được chọn để đưa bà ta đi. Lúc đó tôi không biết rằng chúng tôi được chọn là vì chúng tôi là những người nổi tiếng nhất.

“Cẩn thận cái đầu bà ấy!” Grover cảnh báo khi chúng tôi đi lên gác. Nhưng đã quá muộn.

BOONG! Tôi quắc mặt của xác ướp vào khung cánh cửa lật, và bụi bay ra.

“Ồi trời.” Tôi đặt bà ta xuống và kiểm tra các điểm huyệt. “Tớ có làm vỡ cái gì không?”

“Tớ không biết,” Grover nói.

Chúng tôi dựng bà ta dậy và đặt vào chiếc ghế đầu ba chân của bà. Cả hai chúng tôi đều thở hổn hển và đầy mồ hôi. Ai mà biết được một xác ướp nặng đến thế cơ chứ?

Tôi không nghĩ bà ta sẽ nói chuyện với tôi, và tôi đã đúng. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi cuối cùng cũng thoát khỏi căn phòng gác mái đó và đóng sầm cánh cửa đằng sau lưng.

“Hừm,” Grover nói, “bà ta thật là phì nộn.”

Tôi biết cậu ta đang cố giảm nhẹ vấn đề, vì tôi, nhưng tôi vẫn thấy buồn bực. Cả trại sẽ điên lên mất nếu biết tôi đã để thua trong trò chơi với một hội Thợ Săn, và lại còn một lời Sấm Truyền từ Nhà Tiên Tri. Nó giống như linh hồn của Deiphobos đã thoát ra khỏi xác để ngăn chặn tôi. Bà ta làm nger trước câu hỏi của tôi và đi khoảng nửa dặm, đến chỗ

Zoxe. Và bà chẳng nói một lời nào về Annabeth, dù là một lời gợi ý cũng không.

“Vậy bác Chiron sẽ làm gì?” tôi hỏi Grover.

“Ước gì tớ biết,” Cậu ấy nhìn đăm đăm qua cửa sổ phòng tầng hai, hướng về phía ngọn đồi phủ đầy tuyết. “Tớ muốn ra ngoài kia.”

“Tìm Annabeth?”

Cậu ấy có vài vấn đề với tôi. Sau đó cậu ấy đỏ mặt. “Ừ, đúng rồi, cả việc đó nữa.”

“Tại sao?” tôi hỏi. “Cậu đang nghĩ gì vậy?”

Grover gõ gõ bộ móng vuốt của mình. “Chỉ một số thứ con Manticore đã nói, về Great

Stirring. Tổ luôn tự hỏi... nếu tất cả những sức mạnh từ thời cổ đại đó sống lại, thì có lẽ... có lẽ không phải tất cả bọn họ đều là người xấu.”

”Ý cậu là thần Pan hả?”

Tôi cảm thấy mình hơi ích kỷ, bởi vì tôi đã hoàn toàn quên bén mất tham vọng cả đời của Grover. Vị thần của Thiên nhiên đã mất tích hai ngàn năm trước. Theo lời đồn thì ông ta đã chết, nhưng các thần rừng không tin điều đó. Họ quyết tâm tìm ra ông ta. Họ đã tìm kiếm trong vô vọng suốt nhiều thế kỷ, và Grover cũng tin rằng mình sẽ thành công. Đến năm nay, vì bác Chiron giao nhiệm vụ khẩn cấp cho các thần rừng phải đi tìm con lai nên chắc chắn Grover không thể tiếp tục công cuộc tìm kiếm của mình. Chắc hẳn cậu ấy đang điên lên vì điều đó.

“Tổ đã để nguội hết cả các dấu vết,” cậu ấy nói. “Tổ thấy bồn chồn như thể mình đang

đánh mất một cái gì đó vô cùng quan trọng. Ông ấy chắc chắn đang ở đâu đó ngoài kia. Tổ có thể cảm nhận được điều đó.”

Tôi không biết phải nói gì. Tôi muốn động viên cậu ấy nhưng không biết phải làm sao.

Bao nhiêu lạc quan của tôi dường như đã bị lớp tuyết ngoài cánh rừng kia chôn vùi cùng mọi hi vọng về trò chơi cướp cờ.

Trước khi tôi kịp phản ứng, Thalia đã chồm lên trên thang. Cô ấy không trực tiếp nói chuyện với tôi, mà thay vào đó lại nhìn Grover mà nói, “Bảo Percy lên cái mông cậu ta xuống đi.”

“Tại sao?” tôi hỏi.

“Cậu ta có nói gì không?” Thalia hỏi Grover.

“Ừm, cậu ta hỏi tại sao.”

“Dionysus đang triệu tập một cuộc họp với những người đứng đầu các nhà để bàn bạc về Lời Sấm Truyền,” cô ấy nói. “Thật không may, trong đó có cả Percy.”

Cuộc họp được tổ chức quanh một cái bàn bóng bàn trong phòng giải trí. Thần Dionysus vẫy tay và đưa đồ ăn nhẹ, pho mát Cheez Whiz và bánh quy giòn cùng với vài chai rượu vang đỏ. Sau đó bác Chiron nhắc ông ta rằng rượu vang nằm trong danh sách cấm, và hầu hết tất cả chúng tôi đều không đủ tuổi uống. Ngài D thờ dài. Và chỉ với một cái búng tay

của ngài, rượu đã biến thành côca dành cho người ăn kiêng. Và cũng chẳng ai uống thứ nước đó.

Ngài D và bác Chiron (trong bộ dạng ngồi xe lăn) ngồi ở đầu bàn. Zoxe và Bianca di Angelo ngồi ở đầu còn lại (lặng nhắng thế nào mà cô ấy giờ như là trợ lý riêng của Zoxe). Thalia, Grover và tôi ngồi phía bên phải, những người đứng đầu các nhà còn lại, Beckendorf, Beauregard và anh me nhà Stoll ngồi phía bên trái. Bọn trẻ ở nhà thần Ares đáng lẽ cũng

phải cử đại diện, nhưng tất cả bọn họ đều như bị què chân hoặc tay (do tai nạn) khi chơi trò cướp cờ, nhờ thái độ lịch sự của đám Thợ Săn. Và giờ thì bọn họ đang nghỉ ngơi trong

bệnh xá.

Zoxe bắt đầu cuộc họp bằng một nhận xét mang tính xây dựng: “Cuộc họp này thật vô nghĩa.”

“Pho mát Chezz Whiz!” Grover há hốc miệng. Cậu ấy bắt đầu lấy bánh quy và những quả bóng bàn ra, rồi phun pho mát lên trên.

“Không có thời gian mà ngồi đây nói chuyện đâu,” Zoxe tiếp tục. “Nữ thần của chúng tôi, các Thợ Săn phải rời khỏi đây ngay lập tức.”

“Và đi đâu?” bác Chiron hỏi.

“Về hướng tây!” Bianca nói. Tôi thấy ngạc nhiên trước sự thay đổi của Bianca chỉ sau vài ngày cô ấy gia nhập nhóm Thợ Săn. Mái tóc đen của cô ấy giờ cũng cột lùa như của Zoxe, nên bạn có thể nhìn rõ mặt cô ấy. Bianca có một chút tàn nhang trên mũi. Và đôi mắt đen của cô làm tôi mơ hồ nghĩ đến một ai đó rất nổi tiếng, nhưng tôi không thể nhớ ra. Có vẻ cô ấy đang tập luyện cơ thể, và da cô ấy sáng lên, cũng giống như các Thợ Săn khác, như thể họ toàn tắm trong một chất lỏng làm bằng ánh trắng vậy. “Các người cũng nghe lời tiên tri rồi. Năm người sẽ đi về hướng tây nơi nữ thần bị xiềng xích. Chúng tôi có thể cử năm Thợ Săn đi.”

“Đúng vậy,” Zoxe đồng ý. “Nữ thần Artemis đang bị bắt làm con tin! Chúng ta phải tìm ra và giải thoát cho nữ thần.”

“Cô vẫn như mọi khi nhỉ, lại thiếu một vế rồi,” Thalia nói. “Trại thủ, Thợ Săn sẽ thắng thế nếu chẳng phân ly. Chúng ta cần hợp lực cùng nhau.”

“Không!” Zoxe nói. “Thợ Săn không cần sự giúp đỡ của các người.”

“Các cậu,” Thalia gầm gừ. “Ba trăm năm nay chẳng ai dùng từ người cả. Cô hợp thời một chút đi.”

Zoxe ngần ngại, như thể đang cố tìm ra một từ thích hợp. “Các người, Thợ Săn không cần sự giúp đỡ của các người..”

Thalia trợn mắt. “Thôi bỏ đi.”

“Tôi e rằng Lời Sấm Truyền nói các cô cần có sự giúp đỡ của chúng tôi đấy.” Bác Chiron nói. “Thợ Săn và Trại viên phải đoàn kết.”

“Liệu họ có đoàn kết?” Ngài D xoay xoay lon Coca dành cho người ăn kiêng bên dưới mũi, như thể đó là một bó hoa vậy. “Một người sẽ biến mất, một người sẽ bỏ mạng. Nghe

không hay ho cho lắm, đúng không? Nhỡ các người thất bại chính vì cố hợp tác thì sao?”

“Ngài D,” Chiron thở dài, “với tất cả sự kính trọng, nhưng tôi hỏi ngài ở phe nào vậy?”

Dionysus rướn mày. “Xin lỗi nhân mã nhé, ta chỉ muốn giúp đỡ thôi mà.”

“Chúng ta phải hợp tác với nhau,” Thalia bước bình. “Tôi cũng chẳng thích thế đâu, Zoxe ạ. Nhưng cô cũng biết Lời Sấm Truyền rồi đấy, cô muốn chống lại nó chắc?”

Zoxe nhăn nhó, nhưng tôi biết lần này Thalia đã ghi điểm.

“Chúng ta không được chần chừ thêm nữa,” bác Chiron cảnh báo. “Hôm nay là Chủ nhật. Thứ Sáu này ngày 21 tháng 12 chính là ngày Đông Chí.”

“Ồ, tốt rồi,” Dionysus lẩm bẩm. “Lại một buổi hội họp buồn tẻ nữa.”

“Nữ thần Artemis chắc chắn phải có mặt trong ngày Đông Chí,” Zoxe nói. “Cô ấy vẫn là một trong số những người gay gắt nhất trong hội đồng đòi phải có hành động nhất định

chống lại các kẻ tay sai của Kronos. Nếu nữ thần vắng mặt, các vị thần khác sẽ chẳng đưa ra quyết định gì. Chúng ta sẽ lại mất một năm chuẩn bị nữa.”

“Ý cô là các vị thần không có khả năng hợp tác?” Dionysus hỏi.

“Vâng, thưa thần Dionysus.”

Ngài D gật đầu: “Chỉ để kiểm tra lại thôi, cô nói đúng. Cứ tiếp tục đi.”

“Ta đồng ý với Zoxe,” bác Chiron nói. “Nữ thần Artemis cần phải có mặt ở hội đồng vào ngày Đông Chí. Chúng ta chỉ còn một tuần để tìm ra cô ấy. Và có thể điều quan trọng hơn là: tìm ra con quái vật mà cô ấy đang tìm kiếm. Giờ chúng ta phải quyết định ai sẽ tham gia nhiệm vụ này.”

“Ba và hai,” tôi nói.

Mọi người quay sang nhìn tôi. Thậm chí Thalia cũng quên mất việc cô ấy đang không thèm nói chuyện với tôi.

“Chúng ta cần năm người mà”, tôi nói với thái độ e dè. “Ba Thợ Săn, hai người còn lại là người của Trại Con Lai. Thế là quá công bằng rồi.”

Thalia và Zoxe nhìn nhau.

“Ừ,” Thalia nói. “Cũng có lý đấy.”

Zoxe làu bàu. “Tôi muốn tất cả đều là Thợ Săn. Chúng tôi cần sức mạnh của số đông.”

“Cô sẽ đi vào vết xe đổ của nữ thần”, bác Chiron cảnh báo. “Di chuyển nhanh như vậy,

chẳng trách nữ thần Artemis tìm ra mùi của loài quái vật hiếm có này. Cho dù nó là cái gì, cô ấy cũng đã đi về hướng tây. Các cô sẽ phải làm điều tương tự. Lời Sấm Truyền đã rõ

ràng: Tai ương của Đỉnh Olympus cho ta thấy được dấu vết. Chủ nhân của các cô sẽ nói sao đây? Quá nhiều Thợ Săn mới hỏng việc. Một nhóm nhỏ là tốt nhất.”

Zoxe nhặt một cây vọt bóng bàn lên và nhìn ngắm nó, như thể đang nghĩ ngợi xem nên đánh với ai trước. “Con quái vật này – tai ương của Đỉnh Olympus. Ta đã đi săn bên cạnh nữ thần Artemis nhiều năm rồi. Vậy mà ta vẫn không hiểu nổi con quái vật lần này là loại gì.”

Mọi người đều nhìn thần Dionysus. Tôi đoán là bởi vì ông ấy là vị thần duy nhất có mặt ở đây. Và thần thì biết nhiều thứ, mọi người nghĩ vậy. Ông ấy đang lật lật một tờ tạp chí về rượu. Nhưng khi mọi người im lặng, ngài ngược nhìn lên. “Ồ, đừng có nhìn ta. Ta là một

vị thần trẻ mà, không nhớ sao? Không phải loại quái vật cổ xưa nào hay thần khổng lồ Titan nào, ta cũng biết hết đâu! Mấy chủ đề đó thật nhàm chán khi được nhắc đến trong các buổi tiệc.”

“Bác Chiron,” tôi nói, “bác không biết gì về con quái vật này à?”

Bác Chiron mẩm mồi. “Bác biết một chút, chẳng có tên nào tốt đẹp cả. Nhưng cũng không có loại quái vật nào quá nguy hiểm. Ví dụ Typhon[9] chính là đại diện tiêu biểu. Hẳn thực sự là mối đe dọa của Đỉnh Olympus. Hay Krakon chẳng hạn. Nhưng nếu một trong số chúng tái sinh thì chúng ra phải cảm nhận được. Chúng là quái vật biển, kích thước to bằng cả tòa nhà chọc trời. Cha cậu, thần Poseidon chắc chắn sẽ ra lời cảnh báo chứ. Ta cảm giác con quái vật này mơ hồ hơn thế. Có lẽ còn mạnh hơn tất cả.”

“Đó đúng là mối nguy hiểm mà cậu phải đối mặt.” Connor Stoll nói. (Tôi thích cái cách cậu ta nói từ cậu chứ không phải chúng ta.) “Nghe như thế ít nhất hai trong số năm người sẽ phải hy sinh. Nếu cậu không quay về thì cho tớ hết đồ của cậu nhé?”

“Một người sẽ biến mất trong vùng đất không mưa,” Beckendorf nói. “Nếu tớ là cậu, tớ sẽ tránh xa cái sa mạc ra.”

Mọi người cùng lẩm rầm đồng ý.

“Một người sẽ phải gánh chịu lời nguyền của thần khổng lồ Titan,” Silena nói. “Điều đó nghĩa là sao?”

Tôi thấy bác Chiron và Zoxe nhìn nhau lo lắng, nhưng dù ý nghĩ đó là gì thì cũng không có vị nào muốn chia sẻ cho chúng tôi.

“Và một người sẽ bỏ mạng dưới tay cha mẹ của chính mình,” Grover nói giữa những cái nhai của Cheez Whiz và mấy quả bóng bàn của cậu ấy. “Sao có thể như thế được? Cha mẹ ai sẽ giết hại họ?”

Một không gian im ắng nặng nề bao trùm cả phòng họp.

Tôi liếc nhìn Thalia và tự hỏi không biết cô ấy có nghĩ giống tôi không. Mấy năm trước, bác Chiron đã có một lời tiên đoán về đứa con tiếp theo của “Bộ Tam Vĩ Đại” – thần Zeus, thần Poseidon và thần Hades – người sẽ bước sang tuổi mười sáu. Theo đó, đứa trẻ đó sẽ đưa ra một quyết định có thể cứu thế giới các vị

thần, hoặc phá hủy nó mãi mãi. Vì thế, Bộ Tam Vĩ Đại này đã có một lời tuyên thệ sau Thế Chiến thứ Hai rằng sẽ không có thêm

con cái gì nữa. Nhưng cuối cùng thì tôi và Thalia cũng ra đời. Và giờ chúng tôi đều sắp bước sang tuổi mười sáu.

Tôi nhớ một lần nói chuyện với Annabeth một năm về trước. Tôi đã hỏi cô ấy nếu tôi có xu hướng trở nên nguy hiểm thì sao các vị thần không giết quách tôi đi.

Một số vị thần muốn giết cậu đấy, cô ấy nói. Nhưng họ sợ xúc phạm thần Poseidon thôi.

Liệu có vị thần nào trên Đỉnh Olympus lại quay mặt với đứa con nửa người nửa thần của mình không nhỉ? Cứ để chúng chết thì có phải dễ dàng hơn nhiều không? Nếu có con lai nào phải lo lắng về chuyện đó thì đó chính là tôi và Thalia. Đáng lẽ tôi phải gửi cho thần Poseidon chiếc cà vạt họa tiết hình vỏ sò vào Ngày Của Cha mới phải.

“Sẽ có người phải hi sinh,” bác Chiron nói. “Đó là những gì chúng ta biết.”

“Ôi, tốt quá nhỉ!” Dionysus nói.

Mọi người lại nhìn ông ta. Ông ta ngẩng lên từ tờ tạp chí Wine Connoisseur với ánh mắt vô tội. “À, rượu nho đen đang thịnh hành trở lại. Đừng có chú ý đến tôi làm gì.”

“Percy nói đúng,” Silena Beauregard lên tiếng. “Hai trại viên phải đi.”

“Ừ, tôi hiểu rồi,” Zoxe nói một cách mỉa mai. “Và tôi nghĩ cô cũng tình nguyện chứ nhỉ?”

Silena đỏ mặt. “Tôi sẽ không đi đâu với bọn Thợ Săn hết, đừng có nhìn tôi!”

“Con gái của nữ thần Aphrodite lại không muốn được người ta chú ý à,” Zoxe châm chọc. “Mẹ cô sẽ nói ra sao đây?”

Silena bắt đầu rời khỏi ghế, nhưng anh em nhà Stoll kéo cô lại.

“Dừng lại đi,” Beckendorf yêu cầu. Cậu ta rất to lớn, nhưng giọng còn to hơn. Cậu ta không nói nhiều, nhưng một khi đã nói thì mọi người đều lắng nghe. “Hãy bắt đầu với bên Thợ Săn. Ba người nào sẽ đi đây?”

Zoxe đứng dậy. “Tất nhiên tôi sẽ đi, và tôi sẽ đem theo Phoebe. Cô ấy rất giỏi tìm dấu vết.”

“Cái cô to béo thích đánh vào đầu người khác đó hả?” Travis Stoll hỏi một cách cẩn trọng.

Zoxe gật đầu.

“Cái người bắn tên vào mũ tôi đấy à?” Connor thêm vào.

“Đúng,” Zoxe bật lại. “Có chuyện gì sao?”

“Ồ không có gì,” Travis nói. “Chỉ là chúng tôi mới mua cho cô ấy cái áo phong thôi.” Nói rồi cậu ta lôi ra một cái áo phong to màu bạc, bên trên ghi NỮTHẦN ARTEMIS – NỮTHẦN

MẶT TRĂNG, TOUR ĐI SĂN MÙA THU 2002, đi kèm là một danh sách dài những công viên quốc gia và một loạt thứ linh tinh phía dưới. “Đây là đồ của một nhà sưu tập. Cô ấy

rất thích nó. Cô có muốn đưa chiếc áo này cho cô ấy không?”

Tôi biết anh em nhà Stolls đang có kế hoạch gì đó. Họ lúc nào cũng vậy. Nhưng tôi đoán Zoxe không hiểu họ bằng tôi. Cô ấy chỉ thử dài và nhận chiếc áo. “Như đã nói, tôi sẽ đem theo Phoebe. Và tôi mong Bianca sẽ đi cùng nữa.”

Về mặt Bianca đầy kinh ngạc. “Em á? Nhưng... em là người mới. Em sẽ chẳng giúp được gì nhiều đâu.”

“Em sẽ làm được thôi,” Zoxe khẳng định. “Không có cách nào tốt hơn là chứng tỏ bản thân.”

Bianca ngậm miệng. Tôi thấy thương cho cô bé. Tôi nhớ nhiệm vụ đầu tiên tôi phải làm khi tôi mười hai tuổi. Lúc đó tôi đã hoàn toàn không chuẩn bị. Một chút tự hào, có lẽ thế,

nhưng đầy hối tiếc và sứt sẹo. Tôi nghĩ chắc trong đầu Bianca cũng đang hiện lên những nội dung tương tự. “Còn về phần trại viên?” Chiron hỏi. Mắt bác ấy chạm ánh mắt tôi, nhưng tôi không thể đoán được bác ấy đang nghĩ gì.

“Tôi!” Grover đứng dậy nhanh đến mức cậu ta đâm vào bàn bóng bàn. Cậu ta phủi phủi vụn bánh và các mảnh thừa của các quả bóng bàn rơi khỏi đùi. “Sẽ làm bất cứ điều gì để giúp nữ thần Artemis!”

Zoxe nhăn mũi. “Ta nghĩ không được đâu. Người thậm chí không phải là con lai nữa.”

“Nhưng cậu ta cũng là trại viên,” Thalia nói. “Và cậu ấy cũng có các giác quan và ma thuật rừng rậm của thần rừng. Cậu đã biết chơi bản tìm dấu vết chưa, Grover?”

“Tất nhiên là rồi!”

Zoxe do dự. Tôi không biết bản nhạc tìm dấu vết là cái bản gì, nhưng rõ ràng Zoxe đánh giá cao nó.

“Tốt rồi,” Zoxe nói. “Vậy trại viên thứ hai?”

“Tôi sẽ đi.” Thalia đứng dậy và nhìn quanh, thách thức mọi người đưa ra câu hỏi.

Giờ thì, được rồi, có lẽ kỹ năng tính toán của tôi không phải là tốt nhất. Nhưng tôi bỗng nhận ra là con số năm người đã đủ mà tôi vẫn không ở trong đội.

“Whoa, đợi một giây nào,” tôi nói. “Tôi cũng muốn đi nữa.”

Thalia không nói gì. Bác Chiron vẫn đang nhìn tôi, đôi mắt bác ấy thật buồn.

“Ồ,” Grover nói, như bỗng nhiên hiểu ra vấn đề, “Whoa, đúng rồi, tôi quên mất! Percy cũng phải đi. Tôi không cố ý... Tôi sẽ ở lại. Percy cần phải đi chứ.”

“Cậu ta không thể,” Zoxe nói. “Cậu ta là con trai. Các Thợ Săn sẽ không đi cùng con trai.”

“Các người đến đây với tôi còn gì,” tôi nhắc cho cô ta nhớ.

“Đây là trường hợp khẩn cấp ngắn hạn, và cũng là lệnh của nữ thần. Tôi sẽ không đi khắp nước và chiến đấu cùng với một gã con trai đâu!”

“Thế Grover thì sao?” tôi hỏi.

Zoxe lắc đầu. “Cậu ta không tính. Cậu ta là thần rừng, không được tính là con trai.”

“Này!” Grover phản đối.

“Tôi phải đi,” Tôi nói. “Tôi cần phải làm nhiệm vụ này.”

“Tại sao?” Zoxe hỏi. “Vì bạn người. Annabeth à?”

Tôi cảm giác mình đỏ mặt. Tôi ghét cái kiểu mọi người cùng nhìn vào tôi. “Không! À, chỉ là một phần thôi. Tôi cảm giác tôi phải làm nhiệm vụ này!”

Không ai phản ứng gì trước lời bào chữa của tôi. Ngài D trông có vẻ chán chường, vẫn cúi mũi vào đọc báo. Silena, anh em nhà Stoll và Beckendorf đang cúi gằm mặt nhìn cái bàn. Bianca ném cho tôi một cái nhìn thương hại.

“Không,” Zoxe nói thẳng. “Tôi là người quyết định. Tôi sẽ đem theo một thần rừng nếu đó là một điều bắt buộc, nhưng nhất quyết không phải là một vị nam anh hùng nào hết.”

Bác Chiron thở dài. “Nhiệm vụ này là vì nữ thần Artemis. Các Thợ Săn nên có quyền lựa chọn người bạn đồng hành của mình.”

Tại tôi lúng búng khi tôi ngồi xuống. Tôi biết Grover và một vài người khác đang nhìn tôi thông cảm, nhưng tôi không thể ngẩng lên nhìn họ. Tôi chỉ ngồi đó, trong khi bác Chiron tổng kết cuộc họp.

“Vậy thì cứ thế đi,” ông nói. “Thalia và Grover sẽ đi với Zoxe, Bianca và Phoebe. Mọi người sẽ đi khi trời sáng. Và có thể các vị thần...” Ông quay sang liếc Dionysus. “hy vọng là họ cũng đi với các bạn.”

Tối hôm đó tôi không thèm có mặt ở bữa tối, và hóa ra lại là một sai lầm vì bác Chiron và Grover đều tới kiểm tôi.

“Percy, tớ xin lỗi!” Grover ngồi lên chiếc giường cạnh tôi và nói. “Tớ không biết là họ sẽ... là cậu sẽ... Thật đấy!”

Cậu ấy bắt đầu sụt sịt mũi. Và theo tính toán của tôi, nếu tôi không làm cho Grover vui vẻ lên thì cậu ấy sẽ bắt đầu om sòm hoặc ăn hết cả cái chiếu của tôi. Cậu ấy thường ăn

những vật vô tri vô giác như thế mỗi khi buồn bực.

“Không sao đâu,” tôi nói dối. “Thật đấy, tớ ổn mà.”

Môi dưới Grover run run. “Thậm chí tớ còn chẳng nghĩ... Tớ đã quá quan tâm đến việc giúp nữ thần Artemis. Nhưng tớ hứa, tớ sẽ bằng mọi giá tìm Annabeth. Nếu có thể thì chắc chắn tớ sẽ làm.”

Tôi gật đầu và cố gắng làm ngơ trước cái hổ đẹn bực tức trong lòng tôi.

“Grover,” bác Chiron nói, “để ta nói chuyện một chút với Percy được không?”

“Chắc chắn rồi,” cậu ấy khịt mũi.

Bác Chiron chờ đợi.

“Ồ,” Grover nói. “Ý ngài là nói chuyện riêng à. Được thôi, bác Chiron.” Cậu ấy nhìn tôi với vẻ mặt đau khổ. “Thấy không, chẳng ai cần một con dê cả.”

Grover rảo bước ra khỏi căn phòng, vừa lau mũi vào tay áo.

Bác Chiron thở dài và hạ thấp người xuống trên bốn cái chân ngựa của mình. “Percy, bác không giả vờ hiểu về Lời Sấm Truyền.”

“Đúng,” tôi nói. “Có lẽ đó là vì chúng chẳng có ý nghĩa gì cả.”

Bác Chiron nhìn chăm chăm vào dòng suối nước mặn róc rách ở góc phòng. “Thalia đáng lẽ không phải là sự lựa chọn đầu tiên của bác cho nhiệm vụ này. Con bé quá nông nổi, làm không suy nghĩ, và quá tự tin.”

“Vậy bác đã chọn cháu?”

“Nói thật là không,” ông nói. “Cháu cũng chẳng khác Thalia là mấy.”

“Cảm ơn nhiều lắm.”

Bác Chiron mỉm cười. “Sự khác biệt là cháu không tự tin bằng Thalia. Điều đó có thể tốt hoặc xấu. Nhưng có một thứ ta có thể nói: Hai cháu mà ở cùng nhau thì sẽ thật nguy hiểm.”

“Bọn cháu có thể kiềm chế được.”

“Như lúc ở cái nhánh sông tối nay hả?”

Tôi không trả lời. Bác Chiron đã vạch trần tôi.

“Có lẽ đó là cách tốt nhất,” bác Chiron đảm chiêu. “Cháu có thể về với mẹ vào ngày nghỉ. Nếu cần, bác sẽ gọi cháu.”

“Vâng,” tôi nói. “Có lẽ vậy.”

Tôi lôi cái Thủy triều ra khỏi túi và đặt nó lên chiếc bàn ở đầu giường, Chắc tôi sẽ chẳng dùng nó vào việc gì khác, ngoài viết thư thiệp giáng sinh.

Khi bác Chiron nhìn thấy cái bút, bác ấy nhăn mặt. “Thảo nào Zoxe không muốn cho cậu đi cùng. Ta nghĩ vậy. Một khi cậu còn đem theo thứ vũ khí đặc biệt đó.”

Tôi không hiểu bác ấy có ý gì. Sau đó tôi nhớ ra một số việc bác đã kể cho tôi từ rất lâu rồi, khi bác Chiron lần đầu tiên đưa cho tôi thanh gươm ma thuật: Thanh gươm ẩn chứa một câu chuyện dài và đầy bi kịch, chúng ta không nên tìm hiểu thêm về nó nữa.

Tôi đã muốn hỏi bác Chiron về điều đó, nhưng ông đã lôi một đồng drachma từ chiếc túi bên yên ngựa và ném nó cho tôi. “Gọi cho mẹ đi, Percy. Để cho bà ấy biết cháu sẽ về nhà vào sáng mai. Và, à, ta suýt nữa đã tình nguyện làm nhiệm vụ lần này. Nếu không phải vì dòng cuối cùng thì ta đã đi rồi đấy.”

“Một người sẽ bỏ mạng dưới tay cha mẹ của chính mình. Ừ nhỉ.”

Tôi không cần hỏi thêm nữa. Tôi biết cha của bác Chiron là Kronos, chúa tể của các thần khổng lồ Titan xấu xa. Câu cuối sẽ vô cùng chuẩn xác nếu bác Chiron tham gia nhiệm vụ lần này. Kronos chẳng quan tâm đến ai bao giờ, ngay cả đó là con đẻ của hắn.

“Bác Chiron,” tôi nói. “Bác biết lời nguyện của thần khổng lồ Titan đúng không?”

Mặt bác Chiron tối sầm. Bác ấy đưa một móng vuốt lên trước ngực và đẩy ra ngoài – một cử chỉ thời cổ đại dùng để né tránh ma quỷ. “Hãy hy vọng là Lời Sấm Truyền không giống như những gì ta dự đoán. Giờ thì chúc ngủ ngon, Percy. Và thời khắc của cháu sẽ đến. Ta tin là như vậy. Không cần phải vội làm gì cả.”

Bác ấy nói thời khắc của cháu theo cái kiểu mà mọi người vẫn nói khi ám chỉ thời khắc qua đời. Tôi không biết bác Chiron có ý đó hay không, nhưng ánh mắt của bác ấy làm tôi sợ không dám hỏi.

Tôi đứng trước dòng suối nước mặn, tay mân mê đồng xu của bác Chiron và đang cố nghĩ xem nên nói với mẹ tôi điều gì. Tôi thật sự không còn tâm trạng nào để nghe một người lớn nữa bảo tôi rằng không làm gì cả là điều tốt nhất tôi có thể làm. Nhưng tôi nghĩ mẹ cũng nên được cập nhật thông tin.

Cuối cùng, tôi hít một hơi dài và ném đồng xu. “Xin nữ thần hãy chấp nhận lời khẩn cầu của con.”

Đám khói mờ dần. Ánh sáng từ trong phòng tắm hắt ra đủ để tạo thành một dải cầu vồng.

“Cho con gặp Sally Jackson,” tôi nói. “Khu Thượng Đông, Manhattan.”

Và trong màn sương, một hình ảnh tôi không hi vọng chút nào hiện lên. Mẹ tôi đang ngồi trong bếp với một... người đàn ông. Họ đang cười đùa. Có một chồng sách rất to đặt giữa

họ. Người kia khoảng... tôi không biết nữa, khoảng ba mươi tuổi, với mái tóc dài muối

tiêu như con gái và một chiếc áo khoác nâu mặc ngoài một chiếc áo phong đen. Trông ông ta như diễn viên – giống một diễn viên nam đóng vai cớm chìm trong ti vi.

Tôi quá bất ngờ đến mức không thể nói được gì, và may mà mẹ tôi và người kia đang mãi cười lẫn lộn nên không để ý tới thông điệp cầu vồng của tôi.

Người đó nói, “Sally, em lộn xộn quá. Em muốn uống thêm rượu không?”

“À, em không nên uống nữa. anh cứ uống đi, nếu thích.”

“Thực ra anh muốn dùng nhà vệ sinh một chút, có được không nhỉ?”

“Cuối hành lang,” bà nói, cổ không bật cười.

Anh chàng diễn viên đó mỉm cười, đứng dậy và đi mất.

“Mẹ,” tôi gọi.

Bà giật mình hoảng hốt, đến nỗi suýt nữa làm rớt tất cả sách trên bàn xuống đất. Cuối cùng bà cũng chú ý đến tôi. “Percy! Ôi con yêu! Mọi thứ vẫn ổn chứ?”

“Mẹ đang làm cái gì thế?” tôi hỏi.

Bà chớp mắt. “Bài tập về nhà.” Sau đó hình như hiểu được ánh mắt ngạc nhiên trên khuôn mặt tôi, bà nói, “Ôi, con yêu, đó là Paul - ờ, ông Blofis. Ông ấy cùng nhóm nghiên cứu chuyên đề với mẹ.”

“Ngài ‘Cá Nóc Gai’[10] á?”

“Blofis. Ông ấy sắp quay lại rồi, Percy. Nói cho mẹ nghe có chuyện gì nào.”

Cứ lúc nào có chuyện gì là mẹ tôi đều biết. Tôi kể cho bà nghe về Annabeth. Cả những chuyện khác nữa, nhưng quanh đi quẩn lại thì cũng quay về Annabeth.

Mắt mẹ tôi rơm rớm nước. Có thể nói bà đang cố kiềm chế vì tôi. “Ôi, Percy...”

“Vâng. Mọi người bảo rằng con không thể làm gì được. Chắc là con sẽ về nhà thôi.”

Bà quay quay chiếc bút chì trên tay. “Percy, mặc dù mẹ muốn con về nhà vô cùng...” Bà thở dài, như thể đang bực tức với chính mình. “Mặc dù mẹ luôn mong con được an toàn, nhưng mẹ muốn con hiểu một điều. Con cần làm bất cứ điều gì con thấy nên làm.”

Tôi nhìn bà chằm chằm. “Ý mẹ là sao?”

“Ý mẹ là, trong lòng con có thực sự nghĩ con nên tham gia cứu cô ấy không? Con có nghĩ đó là điều đúng đắn không? Bởi vì mẹ hiểu một điều về con, Percy. Trái tim con lúc nào cũng được đặt đúng chỗ. Hãy nghe theo nó.”

“Mẹ đang... mẹ đang khuyên con đi sao?”

Mẹ tôi mím môi. “Mẹ muốn nói rằng... con đã lớn rồi, không cần mẹ bảo con phải làm gì. Mẹ chỉ muốn nói mẹ sẽ luôn ủng hộ con, mặc dù việc con định làm là nguy hiểm. Không thể tin là mẹ có thể nói ra điều này.”

8. Chương 08

“Mẹ...”

Có tiếng dội nước trong nhà vệ sinh.

“Mẹ không có nhiều thời gian,” mẹ tôi nói. “Percy, dù con có quyết định điều gì, mẹ cũng yêu con. Và mẹ biết con sẽ làm điều tốt nhất cho Annabeth.”

“Sao mẹ biết chắc được?”

“Vì nếu là Annabeth thì con bé cũng sẽ làm như vậy cho con.”

Và thế là mẹ vẫy tay về phía làn sương, và kết nối giữa chúng tôi biến mất, để tôi lại với hình ảnh cuối cùng là người bạn mới của mẹ tôi, ngài “Cá Nóc Gai” đang mỉm cười với

bà.

Tôi không nhớ mình đã thiếp đi như thế nào, nhưng tôi nhớ như in giấc mơ.

Tôi lại ở trong cái động căn cỗi lần trước, trần nhà nặng nề và thấp lơ lửng phía trên đầu tôi. Annabeth đang quỳ dưới sức nặng của cái khối đen trông giống một đồng đá cuội

khổng lồ. Cô ấy quá mệt mỏi đến nỗi không còn sức để kêu lên. Chân cô ấy run run. Tôi biết là mỗi giây cô ấy lại thêm kiệt sức, và cái trần đen sì sẽ đổ sập lên người cô.

“Người bạn trần tục của chúng ta thế nào rồi?” Một giọng đàn ông vang lên.

Đó không phải là Kronos. Giọng Kronos gay gắt và danh sắc, như một con dao nạo vào tảng đá. Tôi đã nghe thấy nó chế nhạo tôi rất nhiều lần trong các giấc mơ trước đây của tôi. Giọng nói này trầm hơn và khan hơn, giống như tiếng ghita bass. Lực của nó có thể khiến mặt đất rung lên.

Luke hiện ra trong bóng tối. Anh ta chạy lại chỗ Annabeth, quỳ xuống bên cạnh cô ấy, sau đó quay lại phía gã mà tôi không nhìn rõ mặt. “Cô ấy đang kiệt sức, chúng ta phải nhanh lên.”

Kẻ đạo đức giả. Như thể anh ta đang rất quan tâm đến những gì xảy ra cho cô ấy.

Giọng khàn khàn cất tiếng cười. Đó là tiếng cười của một gã trong bóng tối, ở ngoài rìa giấc mơ của tôi. Sau đó một bàn tay mập mạp đẩy ai đó về phía trước, ra trước ánh sáng –

đó là nữ thần Artemis, chân tay cô ấy bị cùm bằng sợi xích bằng đồng celestial.

Tôi há hốc miệng. Chiếc váy màu bạc của cô ấy bị xé rách nát. Không mặt và cánh tay của nữ thần có một vài vết cắt, và cô ấy đang chảy máu thần thánh, loại máu màu vàng của các vị thần.

“Cô đã nghe cậu ta nói rồi đấy,” gã trong bóng tối nói. “Quyết định đi!”

Mắt nữ thần Artemis thoáng một tia giận dữ. Tôi không hiểu sao cô ấy không buộc sợi xích đứt ra để thoát thân, hoặc là làm cách nào để biến mất, nhưng hình như cô ấy không thể. Có thể sợi xích đã làm mất phép thuật của cô ấy, hoặc là thứ ma thuật nào đó ở nơi đây tối tăm và xấu xa này.

Nữ thần nhìn Annabeth, và nét mặt cô chuyển thành lo lắng và căm giận. “Sao các người dám tra tấn một cô gái trẻ như thế này!”

“Cô ta sắp chết rồi,” Luke nói. “Cô có thể cứu cô ta.”

Annabeth phản đối một cách yếu ớt. Trái tim tôi như thắt lại. Tôi muốn chạy tới chỗ cô ấy, nhưng tôi không thể di chuyển được.

“Thả tay ta ra,” nữ thần Artemis nói.

Luke lôi thanh kiếm Backbiter ra. Với một nhát chém chuyên nghiệp, anh ta đã chặt vỡ chiếc còng trên tay nữ thần.

Nữ thần Artemis chạy tới chỗ Annabeth và giúp cô ấy gánh lấy gánh nặng trên vai. Annabeth đổ gục xuống và nằm run rẩy. Nữ thần Artemis lão đảo, gắng gượng chống đỡ

với sức nặng của khối đá đen trên vai.

Gã trong bóng tối lại khục khục cười. “Cô thật dễ đoán cũng như dễ bị đánh bại, Artemis.”

“Ông làm ta ngạc nhiên đấy,” nữ thần nói, trong khi đang gắng gượng trước tảng đá đen đè nặng. “Điều đó sẽ không xảy ra lần nữa đâu.”

“Thực ra mà nói, tất nhiên là không,” gã nói. “Giờ thì cô còn làm được gì nữa? Ta biết cô không nở lòng nào đứng nhìn một bé gái bị tra tấn như vậy. Đó là tính cách đặc trưng của cô rồi, bé yêu ạ.”

Nữ thần Artemis rên rỉ, “Ông không biết thế nào là lòng khoan dung, đồ con lợn!”

“Vậy thì,” gã đó nói, “chúng ta có thể đồng ý với nhau. Luke, giờ cậu có thể giết cô gái kia được rồi.”

“Không!” Nữ thần Artemis hét lên.

Luke chần chừ. “Cô... cô ấy có thể vẫn có ích, thưa ngài. Có thể dùng làm miếng mồi sau này.”

“Cậu nghĩ thế à?”

“Vâng, thưa Tướng quân. Chúng sẽ đến cứu cô ấy. Tôi tin là như vậy.”

Gã đàn ông trong bóng tối cân nhắc. “Vậy hãy để cho các dracaenae canh gác ở đây. Nếu cô ta không chết vì những vết thương trên người, người phải giữ cho cô ta sống cho đến ngày Đông Chí. Sau đó, nếu việc hiến tế của chúng ta không có gì thay đổi, mạng sống của cô ta trở nên vô ích. Cuộc sống của tất cả con người sẽ trở nên vô nghĩa.”

Luke đỡ lấy cơ thể bơ phờ của Annabeth và đem cô ấy đi xa khỏi nữ thần.

“Người sẽ chẳng bao giờ tìm được con quái vật mình tìm kiếm đâu, và kế hoạch của người sẽ sụp đổ hoàn toàn.” Nữ thần Artemis nói.

“Cô ngây thơ quá nhỉ, nữ thần nhỏ của ta,” gã trong bóng tối lên tiếng. “Ngay cả bây giờ, bọn tùy tùng thân thiết bắt đầu lên đường đi tìm cô đấy. Tất cả đã làm trong lòng bàn tay

ta rồi. Giờ thì xin phép nhé, chúng ta còn có một hành trình dài đấy. Ta phải chào đón lũ Thợ Săn của cô và đảm bảo rằng nhiệm vụ lần này thật... khó chịu mới được.”

Tiếng cười của gã vang vọng trong bóng tối, khiến mặt đất rung lên cho đến khi tôi chắc chắn rằng cả cái trần đang chuẩn bị đổ ập xuống.

Tôi giật mình tỉnh giấc, nhưng tôi chắc mình nghe thấy tiếng đập thuyền thuyền.

Tôi nhìn quanh nhà. Bên ngoài trời tối đen. Dòng suối nước mặn vẫn đang chảy róc rách. Chẳng có âm thanh nào khác ngoài tiếng kêu của một con cú trong rừng và tiếng sóng vỗ xa xa ngoài bãi biển. Dưới ánh trăng, và trên chiếc bàn đầu giường là chiếc mũ lưỡi trai New York Yankees của Annabeth. Tôi nhìn chăm chăm vào nó trong vòng một giây, và sau đó là: Bang bang

Ai đó, hoặc cái gì đó đang đập vào cánh cửa nhà tôi.

Tôi chớp lấy cây Thủy Triều và ra khỏi giường.

“Xin chào!” tôi gọi.

Tôi rón rén đi tới chỗ cánh cửa.

Tôi mở nắp bút, mở tung cánh cửa và trước mặt tôi là một con pegasus màu đen.

Whoa, chào sếp! Giọng của nó vang lên trong đầu tôi khi nó tránh thanh gươm của tôi. Tôi không muốn làm món ngựa xiên chả đâu!

Nó hốt hoảng và bật tung đôi cánh màu đen của mình ra và gió được tạo ra từ đôi cánh đó đẩy tôi lùi lại một bước.

“Blackjack,” Tôi nhẹ cả người, nhưng cũng có phần cáu tiết. “Giờ là nửa đêm rồi đấy nhé!”

Blackjack gắt gỏng. Không phải thế, sếp. Năm giờ sáng rồi. Sao cậu vẫn còn ngủ chứ?”

“Tớ đã bảo bao nhiêu lần rồi, đừng có gọi tớ là sếp.”

Dù cậu có nói gì thì vẫn là sếp. Cậu là số một.

Tôi dụi mắt cho qua cơn buồn ngủ và cố không để cho con pegasus đọc được suy nghĩ của tôi. Đó là một rắc rối khi làm con trai thần biển Poseidon: Vì cha đã tạo ra những con ngựa

từ sóng biển nên tôi có thể hiểu được hầu hết các loài ngựa cưỡi. Nhưng ngược lại, chúng cũng rất hiểu tôi. Thỉnh thoảng, giống như trường hợp của Blackjack, chúng như thể là một phần của tôi.

Thấy vậy, Blackjack từng là tù binh trên tàu của Luke vào mùa hè năm ngoái, cho đến khi chúng tôi gây ra một vụ chấn động nho nhỏ đã giúp nó có thể trốn thoát. Tôi thực sự không có công lao gì nhiều trong vụ đó, nhưng Blackjack cứ coi tôi là ân nhân cứu mạng.

“Blackjack,” tôi nói, “đáng lẽ cậu phải ở trong chuồng ngựa chứ?”

Ôi, chuồng ngựa sao. Cậu có thấy Chiron ở trong chuồng ngựa bao giờ không?

“Ừ... không.”

Chính xác. Nghe này, có một người bạn nhỏ từ biển đang cần sếp giúp đấy.

“Lại nữa à?”

Vâng. Tôi đã nói với mấy con ngựa biển là sẽ mang cậu đến.

Tôi rên rỉ. Bất cứ khi nào tôi ở đâu gần bãi biển là bọn ngựa biển lại nhờ tôi giúp đỡ. Và chúng thì có quá nhiều việc cần giúp. Cá voi mắc cạn, cá heo bị mắc lưới đánh cá, nòng tiên cá bị xước mang rô – cứ hễ có việc là chúng gọi tôi xuống biển giúp.

“Được rồi.” Tôi nói. “Tớ đến đây.”

Cậu đúng là tuyệt nhất, sếp ạ.

“Và đừng gọi tớ là sếp!”

Blackjack nhẹ nhàng hí lên một tiếng. Chắc có lẽ là nó vừa cười.

Tôi quay lại nhìn cái giường ẩm áp của mình. Chiếc khiên đồng của tôi vẫn đang treo trên tường, sứt mẻ và không còn dùng được nữa. Và trên bàn của tôi là chiếc mũ phép thuật Yankees của Annabeth. Trong một tích tắc, tôi đút cái mũ vào túi quần. Tôi có một cảm giác rằng từ lúc này trở đi, tôi sẽ không qua lại căn nhà này trong một thời gian dài nữa.

8. Tôi có một lời hứa nguy hiểm

Blackjack đưa tôi xuống bãi biển, và tôi phải công nhận rằng điều này thật tuyệt. Ngồi

trên một con ngựa biết bay, bay lướt qua phía trên những con sóng với vận tốc hàng trăm dặm một giờ trong khi gió thổi phàn phật trên tóc và bọt nước biển hắt vào mặt – này, một ngày nào đấy nó sẽ hơn đứt trò lướt ván.

Đến nơi rồi. Blackjack giảm tốc độ và lượn một vòng. Thẳng ngay bên dưới.

“Cám ơn.” Tôi nhảy ra khỏi lưng nó và lao xuống mặt nước biển lạnh buốt.

Tôi cảm thấy ngày càng thoải mái hơn khi làm những việc như mạo hiểm thế này cách đây một vài năm. Tôi đã có thể di chuyển dễ dàng theo bất cứ cách thức nào tôi muốn khi ở dưới nước, chỉ ra lệnh bằng suy nghĩ cho những dòng hải lưu chuyển động xung quanh và chúng sẽ đẩy tôi đi. Tôi có thể thở khi ở dưới nước, không có vấn đề gì cả. Và quần áo của tôi không bao giờ bị ướt trừ khi tôi muốn chúng ướt.

Tôi nhanh chóng phóng mình vào vùng nước tối tăm bên dưới.

Sáu mét, chín mét, mười hai mét. Áp lực nước không làm tôi khó chịu. Tôi chưa bao giờ cố gắng chống lại áp lực đó – để xem liệu có một giới hạn độ sâu nào đó dành cho tôi hay không. Tôi biết người bình thường không thể lặn xuống sâu quá sáu mươi mét mà không bị bẹp dúm như một cái vỏ lon. Tôi cũng có thể bị mù, ở độ sâu này dòng nước tối om như đang ban đêm. Nhưng tôi có thể nhìn thấy nhiệt lượng của những thực thể sống, và... những dòng hải lưu lạnh buốt. Thật khó diễn tả thành lời. Nó không giống như việc nhìn thấy bình thường, nhưng tôi có thể chỉ ra từng thứ một ở đâu.

Khi tôi đến gần đáy đại dương hơn, tôi trông thấy ba con ngựa biển – những con ngựa có đuôi cá – đang bơi thành một vòng tròn quanh một chiếc thuyền bị đắm. Những con ngựa biển trông tuyệt đẹp. Những đuôi cá của chúng tỏa sáng bảy sắc cầu vồng, phát ra ánh sáng lân tinh. Bờm chúng trắng toát, và rồi chúng phi nước đại qua những dòng nước như những con ngựa đang hoảng hốt vẩn thường làm trong cơn dông bão. Có điều gì đó khiến chúng hoảng sợ.

Tôi bơi lại gần hơn và phát hiện ra nguyên nhân. Một bóng đen – của một loài động vật nào đó – bị mắc kẹt một nửa ở bên dưới con tàu và bị quấn trong cái lưới đánh cá – một trong những loại lưới lớn được dùng trên những con tàu đánh cá bằng lưới rà để bắt mọi thứ cùng một lúc. Tôi ghét những thứ này. Đã quá tồi tệ khi họ giết hại cá voi và cá heo, nhưng đôi khi những con vật thần thoại cũng bị sa vào lưới. Khi lưới bị rớt, một số ngư dân lưỡi biếng sẽ cắt bỏ chỗ lưới đó và để những con vật bị mắc kẹt trong đó chết.

Chắc hẳn sinh vật khốn khổ này đang vì vụ quanh đáy biển Long Island Sound và bằng cách nào đó tự quấn mình vào tấm lưới của con tàu đánh cá bị đắm này. Nó đã cố tìm cách thoát ra và lại càng bị quấn vào tấm lưới không có cách nào gỡ ra, trong quá trình đó còn nhấc lên luôn chiếc tàu bị đắm. Giờ thì cái xác tàu đắm, nằm dựa vào một tảng đá lớn, đang bập bênh và có nguy cơ đổ sập xuống đầu con vật bị mắc kẹt.

Những con ngựa biển đang bơi xung quanh một cách điên cuồng, muốn giúp nhưng không biết làm bằng cách nào. Một con đang cố gắng cắn tấm lưới, nhưng răng ngựa biển lại không dùng để cắt dây thừng. Ngựa biển rất khỏe, nhưng chúng không có tay và không (nói nhỏ thôi) đủ trí thông minh.

Hãy giải phóng cho nó, cậu chủ! Một con ngựa biển nói khi nhìn thấy tôi. Những con khác cũng đồng tình cầu xin tôi.

Tôi bơi lại gần hơn để quan sát sinh vật đang bị mắc kẹt. Thoạt đầu, tôi nghĩ đó là một chú ngựa biển con. Trước đây tôi đã từng giải cứu một vài con. Nhưng sau đó tôi nghe thấy một thứ âm thanh lạ trong đầu, một cái gì đó không thuộc về lòng biển sâu:

“Mooooooooo!”

Tôi đến bên cạnh con vật và nhận ra đó là một con bò. Nghĩa là... Tôi đã từng nghe về bò biển, giống như lợn biển và những loài khác, nhưng đây thực sự là một con bò với nửa thân sau là phần thân sau của con rắn. Nửa thân trước của nó mang hình dáng của một chú bê non với bộ lông đen, đôi mắt nâu to rầu rầu và cái mõm trắng. Nửa thân sau của nó là một cái đuôi uốn khúc màu nâu và đen với những lớp vảy chạy dọc từ đầu đến cuối đuôi, trông giống như một con lươn khổng lồ.

“Nào, bé con,” tôi nói. “Bé từ đâu đến thế?”

Con vật nhìn tôi rầu rĩ. “Moooo!”

Nhưng tôi không thể hiểu suy nghĩ của nó. Tôi chỉ có thể nói chuyện với các con ngựa biển.

Chúng tôi không biết nó là con vật gì, cậu chủ, một trong những con ngựa biển nói. Rất nhiều con vật lạ đang trở nên kích động.

“Ừ,” tôi thì thầm. “Ta nghe thấy rồi.”

Tôi mở nắp cây Thủy Triều và thanh gươm to dần lên trong tay tôi. Lưỡi thiếc của nó sáng lên trong bóng tối.

Con bò biển trở nên phấn khích và bắt đầu vùng vẫy trong tấm lưới, đôi mắt chứa đầy nỗi kinh hoàng. “Nào!” Tôi nói. “Ta sẽ không làm mi đau đâu! Chỉ để ta cắt tấm lưới thôi.”

Nhưng con bò biển lại càng quấy đuôi mạnh hơn và càng mắc kẹt thêm. Con tàu bắt đầu tròn trành, khuỷu lớp bùn đọng dưới đáy biển lên và sắp sửa đổ ập xuống con bò biển.

Những con ngựa biển hoảng hốt hí vàng và quấy đạp trong nước, điều đó cũng không giúp được gì cả.

“Được rồi, được rồi!” Tôi nói. Tôi ném thanh gươm ra chỗ khác và bắt đầu nói chuyện một cách bình tĩnh hết sức để những con ngựa biển và bò biển thôi khiếp sợ. Tôi không biết liệu nó có húc điên loạn ở dưới nước hay không, nhưng tôi không thực sự muốn tìm hiểu điều ấy. “Tốt rồi. Không gươm. Thấy không? Không có thanh gươm nào cả. Bình tĩnh nào. Rong biển đây. Bò mẹ. Thuyết ăn chay.”

Tôi ngờ rằng chú bò biển không hiểu những gì tôi đang nói, nhưng nó có phản ứng tốt với âm điệu trong giọng nói của tôi. Những con ngựa biển vẫn đang lờn lộn, nhưng chúng đã thôi không còn bơi vòng quanh tôi rồi rít nữa.

Hãy giải cứu cho nó, thưa cậu chủ! Chúng cầu khẩn.

“Được rồi,” tôi nói. “Ta nghe thấy rồi. Ta đang tính.”

Nhưng làm cách nào tôi có thể đưa con bò biển ra khi nó tỏ ra khiếp sợ thanh gươm như thế chứ? Có vẻ như trước đây nó đã từng nhìn thấy thanh gươm và biết mức độ nguy

hiểm của thứ vũ khí này.

“Được rồi,” tôi nói với những con ngựa biển. “Ta cần tất cả các người hợp lực đẩy chính xác theo cách ta chỉ dẫn.”

Đầu tiên chúng tôi bắt đầu với con tàu. Việc này không dễ chút nào, nhưng với sức mạnh của ba con ngựa, cuối cùng chúng tôi cũng dịch chuyển được cái xác tàu để nó không đè bẹp con bò biển. Sau đó tôi xử lý tấm lưới, gỡ từng phần một, tháo những móc câu, kéo những nút thắt quanh móng con bò biển ra. Công việc này kéo dài vô tận – với tôi, nó còn tệ hơn cái lúc tôi phải ngồi gỡ lỗi dây thép của cái máy chơi game. Trong suốt thời gian đó, tôi không ngừng trò chuyện với con bò biển, nói với nó rằng mọi chuyện sẽ ổn trong khi nó hét kêu la rồi lại rên rĩ.

“Không sao đâu, Bessie à,” tôi nói. Đừng hỏi tại sao tôi lại bắt đầu gọi nó như thế. Chỉ là vì đó dường như là một cái tên hay cho một con bò thôi. “Bé ngoan. Bé đáng yêu.”

Cuối cùng, tấm lưới cũng lỏng ra, con bò biển đạp nước vùng bơi ra khỏi tấm lưới và nhào lộn một cách sung sướng.

Những chú ngựa biển hân hoan hí vang. Cảm ơn cậu chủ!

“Moooo!” Con bò biển rúc vào lòng tôi và giương đôi mắt to màu nâu nhìn tôi.

“Được rồi,” tôi nói. “Không sao nữa rồi. Bé đáng yêu. Được rồi... Tránh xa khỏi rắc rối nhé.”

Chợt nhớ ra, không biết tôi đã ở dưới nước bao lâu rồi nhỉ? Ít nhất là một giờ đồng hồ rồi. Tôi phải quay lại nhà trước khi anh Argus hay những con yêu quái mình người cánh chim phát hiện ra tôi đang vi phạm lệnh giới nghiêm.

Tôi bơi thẳng lên trên và lao ra khỏi mặt nước. Ngay lập tức, Blackjack sà xuống và để tôi bám vào cổ nó. Nó cất cánh bay lên không trung và đưa tôi quay trở lại bờ biển.

Có thành công không, sếp?

“Ừ. Chúng ta đã giải cứu cho một cô bé... đại loại là như vậy. Hơi mất thời gian một chút. Nó gần như bị hoảng loạn.”

Những việc làm tốt thường hay nguy hiểm, thưa sếp. Sếp đã cứu cái bờm đằng thương của tớ, đúng không ạ?

Tôi không thể không nghĩ về Annabeth trong những giấc mơ của mình, suy sụp và không

còn sức sống trong cánh tay của Luke. Ngay tại đây tôi vừa mới giải thoát cho một con quái vật con, nhưng tôi lại không thể cứu người bạn của mình.

Khi Blackjack bay trở lại nhà của tôi, tình cờ tôi thoáng nhìn vào sảnh ăn. Tôi trông thấy một bóng người – một cậu bé đang núp mình sau một cái cột trụ Hy Lạp, như thể đang lẩn tránh ai đó.

Đó là Nico, nhưng giờ vẫn chưa phải là bình minh mà. Càng không phải gần đến giờ ăn sáng. Cậu bé đang làm gì ở đây chứ?

Tôi lưỡng lự. Điều cuối cùng trên đời tôi muốn là mất thêm thời gian chỉ để nghe Nico về cái trò lá bài thần thoại của cậu ấy. Nhưng có gì đó không ổn. Tôi có thể khẳng định điều ấy qua cách cậu ấy đang giấu mình.

“Blackjack,” tôi nói, “cho ta xuống ở đằng kia được không? Ở đằng sau cái cột ấy.”

Tôi gần như làm hỏng mọi thứ.

Tôi lại bước đến gần Nico, chỉ cách cậu bé vài bước chân. Cậu bé hoàn toàn không nhìn

thấy tôi. Nó đang đứng sau cái cột, ẩn mình lén lút ở một góc phòng, tất cả sự chú ý của cậu bé đều dồn về phía sảnh ăn. Tôi chỉ còn cách cậu bé hơn một mét rưỡi và sắp sửa nói, Cậu đang làm gì thế, thật to, thì tôi nhận thấy cậu ấy đang nghịch một bức tượng trên tay: Cậu ấy đang theo dõi Thợ Săn.

Có vài giọng nói – hai cô gái đang nói chuyện với nhau ở một trong những cái bàn ăn. Vào thời điểm không tiện chút nào lúc sáng sớm tinh mơ ư? Ồ, trừ khi bạn là nữ thần bình minh thôi, tôi đoán thế.

Tôi lấy cái mũ của Annabeth trong túi ra và đội lên đầu.

Tôi chẳng thấy có gì khác biệt, nhưng khi đưa hai tay lên, tôi không thể nhìn thấy chúng. Tôi đã trở nên vô hình.

Tôi rón rén đi về phía Nico và cũng lặng lẽ đứng bên cạnh cậu ấy. Tôi không thể nhìn thấy rõ hai cô gái trong bóng tối. Nhưng tôi nhận ra giọng nói của họ: Zoxe và Bianca. Họ đang ngồi bên bàn ăn ngoài trời và có vẻ như đang cãi nhau.

“Nó không thể chữa trị được,” Zoxe nói. “Dù sao đi nữa thì nó không thể nhanh chóng lành lại.”

“Nhưng sao chuyện đó lại xảy ra?” Bianca hỏi.

“Một trò chơi khăm ngu ngốc,” Zoxe cằn nhằn. “Mấy thằng nhóc nhà Stoll ở nhà thần Hermes ấy. Máu Nhân mã giống như axit. Ai cũng biết điều ấy. Bọn chúng phun nó vào bên trong chiếc áo phong Tour Đi Săn của Nữ Thần Artemis.”

“Thật khủng khiếp!”

“Cô ấy sẽ sống,” Zoxe nói. “Nhưng cô ấy sẽ phải nằm liệt giường trong vài tuần với những vết bỏng rất nặng. Kiểu gì cô ấy cũng không thể đi được. Việc tìm kiếm này giờ

chỉ còn trông chờ vào ta... và em.”

“Nhưng còn Lời Sấm Truyền”, Bianca nói. “Nếu Phoebe không thể đi, chúng ta sẽ chỉ có bốn người. Chúng ta sẽ phải chọn thêm một người khác.”

“Không còn thời gian đâu”, Zoxe nói. “Chúng ta phải rời phải rời khỏi đây khi tia sáng đầu tiên ló rạng. Đó là điều phải làm ngay lập tức. Hơn nữa, Lời Sấm Truyền nói rằng chúng ta có thể sẽ mất một người.”

“Ở vùng đất không mưa”. Bianca đáp lại, “chứ không phải ở đây”.

“Có lẽ thế” Zoxe nói, mặc dù giọng cô ấy nghe có vẻ như đã bị thuyết phục. “Khu trại có những ranh giới phép thuật. Không điều gì, thậm chí cả cả thời tiết, được điều ra mà không có sự cho phép. Đây có thể là một vùng đất không mưa”.

“Nhưng...”

“Bianca à, nghe chị nói này” Giọng Zoxe đầy căng thẳng. “Chị - chị không thể giải thích được, Nhưng chị có cảm giác rằng chúng ta không nên chọn thêm ai khác nữa. Điều này quá nguy hiểm. Họ sẽ có một cái kết còn thảm hại hơn cả Phoebe. Chị không muốn Chiron chọn một trại viên làm bạn đồng hành thứ năm của chúng ta. Và... chị không muốn một Thợ Săn nào phải gặp nguy hiểm nữa”

Bianca im lặng. “Chị nên kể cho Thalia về đoạn còn lại trong giấc mơ của chị”

“Không Nó không giúp ích gì đâu”

“Nhưng nếu những suy đoán của chị đúng, về Tướng quân...”

“Chị đã bảo là không nói về điều đó nữa mà.” Zoxe nói. Cô ấy thốt lên đầy đau khổ. “Chúng ta sẽ tìm ra sớm thôi. Giờ thì đi thôi. Bình minh đang lên rồi.”

Nico lên ra khỏi hướng đi của họ. Cậu ta nhanh hơn tôi.

Khi hai cô gái vội vàng chạy xuống thềm, Zoxe suýt đâm phải tôi Cô ấy khựng người, đôi mắt nheo lại. Tay cô ấy lần tới cây cung, nhưng đúng lúc đó Bianca nói, “Đèn ở Nhà Lớn bật lên rồi. Nhanh lên!”

Và Zoxe theo cô ta ra khỏi sảnh ăn.

Tôi có thể biết những gì Nico đang nghĩ. Cậu ta hít thật sâu và định chạy theo sau chị gái mình ngay khi tôi cởi cái mũ tàng hình ra và nói. “Chờ đã.”

Cậu bé suýt trượt ngã trên những bậc thềm đóng băng lúc quay người lại tìm tôi “Anh ở đâu đến thế?”

“Anh đã ở đây trong suốt cuộc nói chuyện. Tàng hình.”

Cậu nói bằng khẩu hình từ tàng hình. “Ô hô. Tuyệt thật.”

“Làm sao cậu biết Zoxe và chị cậu ở đây?”

Cậu ta đỏ mặt. “Em nghe thấy họ đi ngang qua nhà thần Hermes. Em không... Em ngủ không được say lắm khi đi cắm trại. Nên em nghe thấy tiếng bước chân, và tiếng họ thì thầm. Và vì vậy em quyết định đi theo họ”

“Và giờ em đang tính đến chuyện theo họ trong cuộc tìm kiếm” tôi suy đoán.

“Sao anh biết điều ấy?”

“Bởi vì nếu ai đó là chị gái anh thì có lẽ anh cũng sẽ nghĩ vậy thôi. Nhưng em không thể đi cùng được.”

Cậu ta tỏ vẻ thách thức. “Bởi vì em quá nhỏ ư?”

“Bởi vì họ sẽ không để em làm thế. Họ sẽ tóm được em và đưa về đây. Và... đúng,

bởi vì em còn quá nhỏ. Em nhớ con Manticore chứ? Sẽ có nhiều thứ hơn thế. Nguy hiểm hơn. Một vài người hùng sẽ phải hi sinh”

Hai vai cậu ta chùng xuống. Cậu ta chuyển từ chân này sang chân khác. “Có lẽ anh đúng. Nhưng... nhưng anh có thể đi thay em”

“Em nói gì chứ?”

“Anh có thể tàng hình. Anh có thể đi theo họ!”

“Thợ săn không thích con trai.” Tôi nhắc lại cho cậu ta “Nếu họ phát hiện...”

“Đừng để họ phát hiện. Đi theo họ một cách tàng hình. Hãy để mắt đến chị ấy! Anh phải làm điều ấy. Xin anh đấy!”

“Nico à...”

“Dù sao anh cũng định đi khỏi đây, đúng không?”

Tôi muốn nói rằng không. Nhưng cậu ta nhìn thẳng vào mắt tôi, và không hiểu sao tôi không thể nói dối cậu ta.

“Đúng vậy,” tôi nói, “Anh phải đi tìm Annabeth. Anh phải giúp họ, thậm chí nếu họ không muốn.”

“Em sẽ không kể với ai về việc này” cậu ta hứa “Nhưng anh phải hứa bảo vệ chị em”

“Anh... Điều này thật khó để hứa, Nico ạ, trong một chuyến đi như thế. Hơn nữa, cô ấy còn có Zoxe, Grover và Thalia nữa...”

“Hứa đi” cậu ta nài nỉ.

“Anh sẽ cố gắng hết sức” Tôi hứa.

“Hãy đi ngay đi!” cậu ta nói. “Chúc may mắn!”

Điều này thật điên rồ. Tôi chưa chuẩn bị gì cả. Tôi không có gì ngoài cái mũ tàng hình, thanh gươm và quần áo đang mặc trên người. Tôi cứ hi vọng sáng nay sẽ trở về nhà ở Manhattan. “Nói với bác Chiron...”

“Em sẽ lo liệu mọi việc.” Nico mỉm cười tự mãn. “Em giỏi việc đó lắm mà. Đi đi!”

Tôi chạy đi, đội mũ của Annabeth lên. Ngay khi mặt trời lên, tôi đã biến mất. Tôi leo lên đến đỉnh Đồi Con Lai kịp lúc nhìn thấy chiếc xe của trại đang dần biến mất dạng trên ường – có lẽ là anh Argus đưa đoàn người làm nhiệm vụ đi vào thành phố. Sau đó họ sẽ đường ai nấy đi.

Tôi cảm thấy cắn rứt tội lỗi, và sự ngớ ngẩn của mình nữa. Làm cách nào tôi có thể đuổi kịp họ chứ. Chạy ư?

Ngay lúc đó tôi nghe thấy tiếng đập cánh lớn. Blackjack đáp xuống bên cạnh tôi. Như mọi khi, nó bắt đầu đánh hơi đám cỏ mắc kẹt dưới lớp băng.

Nếu tôi đoán không lầm, thưa sếp, thì chắc chắn cậu cần một con ngựa để chạy trốn. Cậu thích không?

Ngực tôi trào dâng cảm giác biết ơn, nhưng rốt cục tôi chỉ nói, “Ừ. Bay thôi.”

9. Chương 09

9. Tôi học được cách tạo ra các thầy ma

Vấn đề của việc ngồi trên một con ngựa bay vào ban ngày là nếu bạn không cẩn thận, bạn có thể gây ra một tai nạn giao thông nghiêm trọng trên Đường cao tốc Long Island. Tôi phải luôn giữ cho Blackjack bay trên những đám mây và rất may, chúng cũng không cao lắm vì giờ đang là mùa đông. Chúng tôi lượn quanh, cố gắng giữ chiếc xe màu trắng của Trại Con Lai trong tầm mắt. Và nếu ở dưới mặt đất là lạnh, thì trên đây là cực kỳ lạnh, với những hạt mưa đá như cửa vào da thịt.

Giá mà tôi mang theo mấy bộ đồ lót giữ nhiệt màu da cam mà họ bán trong cửa hàng của khu trại. Nhưng sau câu chuyện về Phoebe và chiếc áo phông đầy máu nhân mã, không chắc là tôi còn dám tin tưởng vào những sản phẩm đó của họ nữa.

Hai lần tôi để mất dấu chiếc xe, nhưng một cảm giác mơ hồ rằng họ sẽ dẫn đến Manhattan đầu tiên đã giúp tôi không quá khó để lại đuổi kịp họ.

Giao thông thật tệ vì những kỳ nghỉ mát và tất cả mọi thứ. Khi họ đến được thành phố thì cũng đã hết nửa buổi sáng. Tôi điều khiển cho Blackjack đáp xuống gần đỉnh toà nhà Chrysler và quan sát chiếc xe minivan trắng, đoán rằng nó sẽ vào đỗ trong nhà ga Greyhound, nhưng nó lại tiếp tục đi.

“Anh Argus định đưa họ đi đâu nhỉ?” Tôi lẩm bẩm.

Ồ, không phải Argus làm tài xế đâu, thưa sếp, Blackjack thông báo với tôi. Mà là một cô gái.

“Cô gái nào?”

Cô gái trong nhóm Thợ Săn, Với chiếc vương miện bạc trên tóc ấy.

“Zoxe ư?”

Chính là cô ấy. Ô, nhìn kia! Có một cửa hàng bánh donut. Liệu chúng ta có thể qua đó không nhỉ?

Tôi cố gắng giải thích với Blackjack rằng cưỡi một con ngựa thần vào trong một cửa hàng Drive-thru* sẽ khiến cho tất cả cảnh sát trong đó lên cơn đau tim mất, nhưng nó dường như không chịu tiếp thu điều đó.

*Nhà hàng cho phép lái xe vào tận quầy gọi món.

Trong khi ấy, chiếc xe tiếp tục lăn bánh hướng về phía đường hầm Lincoln.

Tôi chưa từng nghĩ đến việc Zoxe có thể lái xe. Nghĩa là cô ấy trông không giống đã mười sáu tuổi. Hơn nữa, cô ấy là người bất tử. Tôi tự hỏi không biết cô ấy có bằng lái xe ở New York hay không, và nếu có, cô ấy sẽ khai ngày sinh là bao nhiêu chứ.

“Được rồi” tôi nói “Chúng ta đi theo họ thôi.”

Chúng tôi sắp sửa rời khỏi Toà nhà Chrysler thì Blackjack hí vang báo động, suýt chút nữa hất tôi ra khỏi lưng. Có cái gì đó cuốn quanh chân tôi như một con rắn. Tôi với tay rút thanh gươm ra, nhưng khi tôi nhìn xuống thì không hề có con rắn nào cả. Dây leo – những sợi dây leo của cây nho - đã vươn ra từ vết nứt giữa các tầng đá của toà nhà. Chúng đang cuốn lấy chân của Blackjack và hai mắt cá chân của tôi khiến chúng tôi không thể di chuyển được.

“Định đi đâu hả?” Ngài D cất tiếng hỏi.

Ông ta đang dựa vào toà nhà, chân đung đưa trong không khí, bộ đồ thể thao có hoạ tiết da báo và mái tóc đen của ông ta bay phất phơ theo gió.

Có thần đến đây! Blackjack hét lên. Là gã rượu nho!

Ngài D tỏ ra tức giận. “Người hay con ngựa tiếp theo dám gọi ta là gã rượu nho sẽ có kết cục tốt đẹp trong một chai Merlot đấy nhé!”

“Ngài D” Tôi cố giữ giọng bình tĩnh trong khi những sợi dây leo đang cuốn quanh chân. “Ngài muốn gì?”

“Ôi ta muốn gì ư? Có lẽ người nghĩ rằng vị giám đốc bất tử đầy quyền lực của trại sẽ không nhận thấy người đã bỏ đi mà không có sự cho phép ư?”

“Ừm... có thể thế ạ.”

“Ta nên ném người ra khỏi toà nhà này, cũng con ngựa thần kia, và xem vị anh hùng của chúng ta gào thét thế nào trên đường hạ cánh xuống đất nhỉ?”

Tôi nắm chặt bàn tay lại. Tôi biết nên giữ miệng ngậm chặt, nhưng ngài D sắp sửa giết chết tôi hoặc là giải tôi về trại trong nỗi xấu hổ. Và tôi không thể chấp nhận cả hai trường hợp đó. “Sao ngài lại ghét tôi đến thế? Tôi đã làm gì ảnh hưởng đến ngài ư?”

Ngọn lửa bùng lên trong mắt ông ta. “Vì người là một anh hùng, chàng trai ạ. Ta không cần lý do nào khác nữa”

“Tôi phải thực hiện cuộc tìm kiếm này! Tôi phải giúp những người bạn của tôi. Đó là điều mà ngài không thể hiểu được!”

Ừm, sếp, Blackjack căng thẳng nói. Vì cách chúng ta bị quẩn trong những sợi dây leo kia và treo lơ lửng giữa không trung cách mặt đất gần ba trăm mét, cậu nên nói chuyện tử tế hơn.

Những sợi dây leo thít chặt hơn nữa quanh người tôi. Bên dưới chúng tôi, chiếc xe minivan trắng của trại đang ngày càng cách xa hơn. Chẳng mấy chốc, nó sẽ khuất khỏi tầm nhìn của tôi.

“Đã bao giờ ta kể cho người về Adiradne chưa nhỉ?” Ngài D hỏi. “Nàng công chúa xinh đẹp xứ Crete? Nàng ấy cũng rất thích được giúp bạn bè. Nói tóm lại, nàng đã một mình giúp một vị anh hùng trẻ tên là Theseus, cũng là con trai của Posedion. Nàng đã đưa cho hắn một cuộn chỉ pháp thuật có thể giúp hắn ta tìm được đường thoát ra khỏi Mê Cung. Và người có biết Theseus trả ơn cho nàng như thế nào không hả?”

Câu trả lời mà tôi muốn ấy là Tôi không quan tâm! Nhưng tôi không nghĩ rằng nó sẽ khiến câu chuyện của ngài D kết thúc nhanh chóng hơn.

“Họ lấy nhau,” tôi nói “Sống một cuộc sông hạnh phúc mãi về sau. Hết!”

Ngài D nhếch mép cười khinh bỉ. Không hẳn. Theseus nói hắn sẽ cưới nàng ấy. Hắn đưa nàng lên tàu của hắn và trở về Athens. Nửa đường nghỉ chân, trên một hòn đảo nhỏ gọi là Naxos, hắn đã... Từ gì mà bọn người thường các người hay dùng ngày này nhỉ?... hắn đã đá nàng. Ta tìm thấy nàng ở đó, người biết đây. Một mình. Trái tim tan vỡ. Khóc hết nước mắt. Nàng đã từ bỏ mọi thứ, để lại tất cả những gì mình biết được, để giúp một anh hùng bảnh chọe, kẻ mà vứt bỏ nàng như vứt bỏ một cái dép hỏng.”

“Điều đó thật sai trái,” tôi nói. “Những đó là chuyện hàng nghìn năm về trước. Nó có liên quan gì đến tôi chứ?”

Ngài D nhìn tôi lạnh lùng. “Ta đã đem lòng yêu Adriadne, cậu bé ạ. Ta đã hàn gắn lại trái tim tan vỡ của nàng. Và khi nàng chết, ta đã biến nàng ấy thành người vợ bất tử của ta trên đỉnh Olympus. Cho đến giờ nàng vẫn đang chờ đợi ta. Ta sẽ quay trở lại với nàng khi nào ta kết thúc một trăm năm bị trừng phạt ở cái trại lỗi bịch của các người”

Tôi nhìn ngài D. “Ngài... ngài đã có vợ ư? Thế mà tôi cứ nghĩ ngài gặp rắc rối khi đuổi theo nữ thần rừng đấy...”

“Ý của ta là bọn người hùng các người không bao giờ thay đổi cả. Các người luôn cho

rằng bậc thánh như chúng ta là phù phiếm. Các người nên nhìn lại bản thân đi. Các người lấy đi những gì mình muốn, lợi dụng bất cứ người nào các người cần, và sau đó phản bội lại những người xung quanh mình. Vậy nên các người sẽ phải lượng thứ cho ta vì ta không có chút thiện cảm gì với bọn anh hùng cả. Họ là những kẻ ích kỷ, vô ơn. Hãy đi mà hỏi Ariadne. Hay Medea*. Về việc này, hãy hỏi Zoxe Nightabade.”

“Ngài có ý gì khi bảo tôi đi hỏi Zoxe chứ?”

*Medea là công chúa con vua Aeetes xứ Colchis (Gruzeia ngày này), dòng dõi thần mặt trời Helion, người sở hữu Bộ Long Cừ Vàng. Thần thoại kể rằng, Thần Zeus từng âm mưu quyến rũ cô, nhưng được sự bảo hộ của thần Hera, nữ thần bảo trợ hôn nhân gia đình (và cũng là vợ thần Zeus), Medea buộc Zeus phải từ bỏ ý định đó.

Ngài D. vẩy tay thô bạo. “Đi đi. Hãy đi theo những người bạn gốc ghêch của cậu ấy.”

Những sợi dây leo lập tức tuột khỏi chân tôi.

Tôi chớp mắt ra vẻ không tin. “Ngài... Ngài định để tôi đi ư? Đơn giản như thế sao?”

“Lời Sấm Truyền nói rằng ít nhất hai trong số các người sẽ chết. Có lẽ ta sẽ gặp may và người sẽ là một trong số những kẻ xấu số đó. Nhưng hãy nhớ lấy lời ta nói, con trai của Poseidon à, sống hay chết, thì cũng không chứng tỏ được rằng người tốt đẹp hơn những tên anh hùng khác.”

Với câu nói ấy, Dinonyus búng ngón tay. Thân hình Ngài D. gấp lại như tờ giấy. Một tiếng pop vang lên và ông ta biến mất, để lại một mùi nho thoang thoảng cuốn đi theo gió.

Suýt chết, Blackjack nói.

Tôi gật đầu, mặc dù tôi thấy việc Ngài D. để cho tôi đi như thế này còn đáng lo ngại hơn so với việc tôi về trại. Điều đó có nghĩa là Ngài D. thực sự tin rằng chúng tôi đang đứng trước nguy cơ bị nổ tung và thiêu rụi trong chuyến đi này.

“Đi nào, Blackjack.” Tôi nói, cố gắng tỏ ra lạc quan. “Ta sẽ mua bánh donut cho mày khi đến New Jersey.”

Cuối cùng, tôi vẫn không mua được bánh donut cho Blackjack ở New Jersey Zoxe lái xe về phía nam như một người điên và đến tận Maryland, cô ấy mới cho xe dừng lại để nghỉ giữa đường. Blackjack lúc ấy đã quá mệt. Nó gần như rơi từ trên trời xuống.

Tôi sẽ ổn thôi, sếp, nó hỗn hển nói. Chỉ... chỉ cần nghỉ lấy hơi một chút thôi.

“Ổn đấy.” tôi ra lệnh cho nó. “Đến đi xem xét tình hình.”

“Ổn đấy à” tôi có thể làm được. Tôi có thể.

Tôi đội chiếc mũ tàng hình lên và đi bộ qua một cửa hàng tạp hoá. Thật khó để không phải tỏ lén lút. Tôi phải luôn tự nhắc nhở rằng không ai có thể nhìn thấy tôi. Điều này cũng thật khó bởi ngược lại tôi phải nhớ để tránh khỏi đường đi của người khác để họ không đâm sầm vào tôi.

Tôi nghĩ tôi nên vào bên trong cửa hàng và làm cho cơ thể nóng lên chút, có lẽ là nên mua một cốc sôcôla nóng hoặc cái gì đó. Còn một ít tiền lẻ ở trong túi. Tôi có thể để lại tiền trên quầy thanh toán. Tôi đang phân vân không biết liệu cái cốc có biến thành vô hình khi tôi cầm nó lên không, hay là liệu tôi sẽ phải gặp vấn đề với một cái cốc sôcôla nóng lơ lửng giữa không trung, trong khi đó toàn bộ kế hoạch của tôi bị phá hỏng bởi vì Zoxe, Thalia, Blanca và Grover sẽ trốn ra khỏi cửa hàng.

“Grover cậu chắc chứ?” Thalia đang nói.

“Ừ... khá chắc. Chín mươi phần trăm. Được rồi, tám mươi lăm phần trăm”

“Và anh làm điều ấy bằng chỗ quả đầu này ư?” Blanca hỏi, dường như cô ấy không thể tin được việc này.

Grover trông như thể bị xúc phạm. “Đây là một câu thần chú để theo dõi đã có từ lâu đời. Nghĩa là, tôi khá chắc chắn rằng tôi làm đúng.”

“D.C. đang cách đây khoảng một trăm mét,” Bianca nói “Nico và tôi...” Cô ấy cau mày tư lự. “Chúng tôi đã từng sống ở đó. Nơi đó...nó đã thay đổi. Tôi đã quên mất nơi đó.”

“Tôi không thích điều này.” Zoxe nói.”Chúng ta nên đi thẳng về hướng Tây. Lời Sấm Truyền đã nói như vậy.”

“Hừ, có vẻ như kỹ năng theo dõi của cô đã tốt hơn rồi đó nhỉ?” Thalia cầu nhàu.

Zoxe bước về phía cô ấy. “Cô đang thử thách kỹ năng của tôi, đúng không hả nhóc con? Cô không biết một chút gì về Thợ Săn cả!”

“Ô hô, nhóc con ư? Cô đang gọi tôi là một nhóc con đấy hả? Nhóc con là cái chết tiệt gì hả?”

“Này hai cô gái, Grover căng thẳng xen vào, ‘Thôi nào. Đừng như thế nữa chứ!’”

“Grover nói đúng đó,” Bianca nói, “D.C. mới là cuộc chiến lớn nhất của chúng ta.”

Zoxe có vẻ không bằng lòng, nhưng cô ấy vẫn gật đầu miễn cưỡng. “Tốt lắm, Chúng ta tiếp tục đi thôi.”

“Cô sẽ khiến chúng ta bị bắt mất, chuyện lái xe ấy,” Thalia cầu nhàu. “Trông tôi ra đáng một người mười sáu tuổi hơn cô đấy.”

“Có lẽ vậy,” Zoxe cau kính ngắt lời. “Nhưng tôi đã lái xe từ khi người ta phát minh ra ô tô đấy. Đi thôi.”

Khi Blackjack và tôi tiếp tục cuộc hành trình về hướng Nam, đuổi theo chiếc xe của trại. Tôi tự hỏi liệu có phải là Zoxe chỉ nói đùa thôi không. Tôi không biết chính xác ô tô ra đời từ khi nào nhưng tôi đoán vào khoảng thời tiền sử - quay trở lại thời khi đó mọi người xem tivi đen trắng và săn khủng long.

Vậy Zoxe bao nhiêu tuổi? Và ngài D. đang nói về điều gì chứ? Cô ấy đã trải qua điều gì tội tệt với những người anh hùng nhỉ?

Khi chúng tôi gần đến Washinton, Blackjack bắt đầu bay chậm chậm hơn và thấp dần. Nó đang thử một cách nặng nhọc.

“Cậu ổn chứ?” Tôi hỏi nó.

Tôi khóc, thưa sếp. Tôi có thể... Tôi có thể đánh bại cả một đội quân ấy chứ.

“Cậu không có vẻ ổn như thế đâu.” Rồi đột nhiên tôi cảm thấy đầy tội lỗi, bởi vì tôi đã bắt Pergasus bay cả nửa ngày trời, không ngừng nghỉ, cố gắng bắt kịp chiếc xe đang chạy hết tốc độ trên đường cao tốc. Thậm chí đối với một con ngựa bay, cũng hẳn là một việc khó khăn.

Đừng lo lắng về tôi, sếp! Tôi không phải là kẻ dễ bị đánh bại đâu.

Tôi mong rằng nó nói đúng, Nhưng tôi cũng hi vọng Blackjack không tự đâm sầm xuống mặt đất trước khi kịp than phiền, và tôi cũng không muốn như vậy.

May thay, chiếc xe cũng bắt đầu đi chậm lại. Nó đi bằng qua sông Potomac để vào trung tâm thành phố Washinton. Tôi lập tức liên tưởng đến đội tuần phòng hàng không, tên lửa và những thứ tương tự như vậy. Tôi không biết chính xác những phương thức phòng thủ làm việc như thế nào, và cũng hông chắc liệu pergasus có bị máy ra-da của quân đội phát hiện ra hay không, nhưng tôi không muốn bị lộ vì bị bắn tung ra khỏi bầu trời.

“Cho tớ xuống kia.” Tôi nói với Blackjack. “Chỗ đó đủ gần rồi.”

Blackjack đã quá mệt nên cũng không con sức để phàn nàn nữa. Nó phóng về phía Tượng đài Washington để đáp xuống và thả tôi xuống bãi cỏ.

Chiếc xe chỉ cách chúng tôi vài toà nhà, Zoxe đã đỗ xe bên lề đường.

Tôi quay lại nhìn Blackjack. “Tôi muốn cậu trở về trại. Hãy dành thời gian nghỉ ngơi. Gặm cỏ. Tớ sẽ ổn thôi.”

Blackjack héch đầu lên hoài nghi. Cậu chắc chứ, sếp!

“Cậu đã hoàn thành xong nhiệm vụ rồi.” Tôi nói. “Tớ sẽ không sao đâu. Và ngàn lần cảm ơn cậu.”

Một ngàn đồng cỏ khô đi, có lẽ thế, Blackjack mơ mộng xa xăm. Nghe thật ngon lành, Được rồi, nhưng hãy cẩn thận, thưa sếp,. Tôi có cảm giác họ không đến đây để gặp gỡ cái

gì đó thân thiện và đẹp trai như tôi đâu.

Tôi hứa sẽ cẩn thận. Sau đó Blackjack bay lên, lượn hai vòng quanh đài tưởng niệm trước khi mất dạng sau những đám mây.

Tôi thám thính quanh chiếc xe. Bọn họ đã ra khỏi xe. Grover chỉ tay về hướng một

trong những toà nhà lớn nằm dọc theo Công viên Mall. Thalia gật đầu và bốn người bọn họ bước đi một cách nhẹ nhàng trong làn gió lạnh buốt.

Tôi rời khỏi chỗ để đi theo bọn họ. Nhưng ngay lập tức ấy người tôi đông cứng lại.

Cách đó một toà nhà, cánh cửa của một chiếc xe ô tô đen kín mít mở ra. Một người đàn ông với mái tóc xám cắt theo kiểu quân đội bước ra khỏi xe. Ông ta đeo kính đen và mặc một chiếc áo choàng đen. Thời buổi này, ngay cả ở Washington, bạn cũng có thể bắt gặp những gã như thế này ở mọi nơi. Nhưng một ý nghĩ chợt lóe lên trong tôi rằng tôi đã nhìn thấy chiếc xe hơi giống như thế này hai lần trên con đường cao tốc phía nam. Nó đã đi theo chiếc xe của trại.

Gã đàn ông mở điện thoại ra và nói gì đó. Sau đó hắn ta nhìn xung quanh, có vẻ như hắn ta đang muốn chắc chắn rằng xung quanh không có ai nhìn hắn cả, và bắt đầu đi bộ về phía Công viên Mall theo hướng của những người bạn tôi.

Điều tệ hại nhất đó là: Khi hắn quay đầu về phía tôi, tôi nhận ra khuôn mặt người ấy. Đó là Tiến sĩ Thorn, con quái vật Manticore đến từ Westover Hall.

Trong chiếc mũ tàng hình, tôi đi theo Thorn nhưng vẫn giữ khoảng cách. Tim tôi đập thình thịch. Nếu ông ta còn sống khi rơi xuống từ vách núi. Annabeth chắc hẳn phải còn sống. Giấc mơ của tôi là đúng. Cô ấy vẫn còn sống và đang bị bắt giữ làm tù binh.

Thorn tiếp tục đi theo những người bạn của tôi, thận trọng không bị lộ.

Cuối cùng, Grover dừng lại trước một tòa nhà lớn có dòng chữ Bảo tàng Hàng Không và Không Gian. Viện Smithsonian! Tôi đã đến đây với mẹ tôi từ rất lâu rồi, nhưng khi đó mọi thứ trông đồ sộ hơn nhiều so với bây giờ.

Thalia kiểm tra cánh cửa. Nó để mở, nhưng không có nhiều người vào. Trời quá lạnh, và các trường học đều đang trong kỳ nghỉ. Họ bước nhanh vào bên trong.

Tiến sĩ Thorn lưỡng lự. Tôi không biết tại sao, nhưng ông ta không theo vào trong bảo tàng. Ông ta rẽ sang hướng khác và đi băng qua Công viên Mall. Tôi mất vài giây suy nghĩ và quyết định đi theo ông ta.

Thorn sang đường và đi lên bậc cấp của Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên. Có một cái bảng lớn treo trên cửa. Ban đầu tôi nghĩ trên đó viết, ‘đóng cửa cho sự kiện phạm pháp’. Nhưng sau đó tôi nhận ra rằng chữ ‘phạm pháp’ đáng ra là chữ ‘riêng tư’.

Tôi đi theo Tiến sĩ Thorn vào bên trong, qua một căn phòng khổng lồ đầy những bộ xương của con voi răng máu và xương khủng long. Có tiếng người nói ở phía trước phát ra từ đằng sau một cánh cửa đang đóng. Có hai lính canh đứng ở bên ngoài. Họ mở cửa cho Thorn, và tôi phải vội vàng chạy vào trong trước khi cánh cửa kịp khép lại.

Phía trong phòng, những gì tôi nhìn thấy khiến đến mức tôi suýt hét lên, mà điều này rất có thể sẽ giết chết tôi.

Tôi đang ở trong một căn phòng hình tròn lớn với một cái ban công bao quanh phòng tạo thành một tầng nữa. Ít nhất mười hai lính canh thường đang đứng ở ban công, cộng thêm hai quái vật – những người phụ nữ rồng với những cái đuôi rắn kếp thay thế cho đôi chân. Tôi đã nhìn thấy chúng trước đây. Annabeth gọi chúng là Scythian dracaenae.

Nhưng đó không phải là điều tồi tệ nhất. Đứng giữa hai nữ quái vật mình rắn – tôi có thể thề rằng anh ta đang nhìn xuống tôi – kẻ thù cũ của tôi, Luke. Nhìn anh ta thật đáng sợ. Da tái nhợt và bộ tóc vàng đã chuyển thành màu xám, như thể đã già thêm cả chục tuổi chỉ trong vài tháng. Cái nhìn giận giữ trong mắt vẫn còn đó, và cả vết sẹo dài chạy dọc trên mặt, vết tích của một con rồng đã tặng cho hắn. Nhưng vết sẹo giờ trông đỏ lên một cách xấu xí, có vẻ như mới đây nó lại bị rách ra thêm.

Cạnh anh ta, bóng tối đang che phủ lấy một người đàn ông đang ngồi. Tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy là những ngón tay của người đó đang đặt trên hai tay ghế mạ vàng, giống như một cái ngai vàng.

“Thế nào hả?” người đàn ông ngồi trên ghế cất tiếng hỏi.

Giọng nói của ông ta giống như giọng nói mà tôi đã nghe thấy trong những giấc mơ của mình – không làm sồn gáy như giọng nói của Kronos, nhưng trầm hơn và mạnh hơn, cứ như thể phát ra từ sâu trong lòng trái đất. Nó vang vọng khắp căn phòng, mặc dù ông ta không hề hét lên.

Tiến sĩ Thorn bỏ kính đen ra. Đôi mắt hai màu của ông ta, nâu và xanh, sáng lên phấn khích. Ông ta cúi đầu chào cung kính, sau đó nói bằng cái giọng Pháp kỳ quặc: “Bọn chúng đang ở đây, thưa Tướng quân.”

“Ta biết điều đó, ta đâu có ngốc chứ,” người đàn ông nói oang oang. “Nhưng ở đâu.”

“Trong bảo tàng tên lửa.”

“Bảo tàng Hàng Không và Không Gian.” Luke cúi kính sửa lại.

Tiến sĩ Thorn liếc nhìn Luke. “Đúng như ngài nói, thưa ngài.”

Tôi có cảm giác Thorn chỉ muốn lao đến đâm Luke bằng một trong những cái sừng nhọn của ông ta khi phải gọi hắn ta là ngài.

“Có bao nhiêu đứa?” Luke hỏi.

Thorn giả vờ như không nghe thấy.

“Bao nhiêu đứa hả?” Tướng quân hỏi lại.

“Bốn đứa, thưa Tướng quân.” Thorn trả lời. “Tên thần rừng, Grover Underwood. Và đứa con gái với mái tóc đen dựng đứng và – nói thế nào nhỉ – quần áo theo phong cách punk cùng với cái khiên xấu xí.

“Là Thalia,” Luke xác nhận.

“Và hai đứa con gái khác – những tên Thợ săn. Một đứa đeo vòng khuyên bằng bạc.”

“Ta biết đứa đó.” Tên Tướng quân lẩm bẩm.

Mọi người trong căn phòng đều tỏ ra khó chịu.

“Hãy để tôi đi bắt chúng,” Luke nói với tên Tướng quân. “Quân của chúng ta đông hơn, đủ để...”

“Kiên nhẫn nào,” tên Tướng quân nói. “Rồi bọn chúng sẽ không được rảnh tay rảnh chân đâu. Ta đã phái một người bé nhỏ đến giữ chân chúng rồi.”

“Nhưng...”

“Chúng ta không thể để cậu gặp nguy hiểm được, cậu bé của ta.”

“Đúng vậy, cậu bé.” Tiến sĩ Thorn nói kèm theo một nụ cười hiểm ác. “Cậu còn quá yếu ớt để đối mặt với nguy hiểm. Hãy để tôi tóm gọn bọn chúng.”

“Không.” Tên Tướng quân đứng dậy ra khỏi ghế, và lần đầu tiên tôi nhìn thấy mặt hắn.

Hắn cao lớn và cơ bắp, với làn da nâu bóng và mái tóc đen bóng mượt chải ra sau. Hắn ta mặc một bộ đồ vét lụa màu nâu đất tiền giống hệt những gã trên Phố Wall, nhưng tốt hơn hết bạn đừng bao giờ nhầm cái gã bánh bao này với một người môi giới chứng khoán.

Hắn có một bộ mặt hung tợn, vai và tay rộng đến mức có thể bẻ đôi một cái cột cờ. Đôi mắt hắn sắc như đá. Tôi cảm tưởng mình đang nhìn vào một bức tượng sống. Thật lạ là hắn có thể di chuyển được.

“Người đã làm ta thất vọng, Thorn,” hắn nói.

“Nhưng thưa Tướng quân...”

“Không biện minh!”

Thorn rúm người lại. Trước đây khi lần đầu tiên nhìn thấy ông ta trong bộ đồ đồng phục màu đen ở trường quân đội, tôi cứ nghĩ rằng Thorn thật đáng sợ. Nhưng giờ, đứng trước tên Tướng quân, Thorn trông giống như một thằng lính nũng nịu ngốc nghếch. Tên tướng quân mới đúng là điều đáng lo ngại. Hắn không cần đến đồng phục. Hắn sinh ra là để làm người chỉ huy.

“Đáng ra ta nên ném người vào đáy Tartarus vì thất bại của người,” tên Tướng quân nói. “Ta phái người đi bắt một trong đứa trẻ của ba vị thần lớn tuổi nhất, và người mang về cho

ta một đứa con gái gầy nhẳng của Athena.”

“Nhưng ngài hứa cho tôi cơ hội trả thù!” Thorn quả quyết. “Đó là lời thỉnh cầu của tôi!”

“Ta là chỉ huy cấp cao của Chúa tể Kronos.” Tên Tướng quân cao giọng. “Và ta sẽ chọn những người nào được việc để làm phụ tá cho ta! Nhờ có Luke mà chúng ta mới có thể

cứu vớt lại toàn bộ kế hoạch của chúng ta. Giờ thì biến cho khuất mắt ta, Thorn, cho đến khi nào ta kiếm được một nhiệm vụ thấp hèn nào đó phù hợp với ngươi.”

Mặt Thorn chuyển sang tím với đầy sự phẫn nộ. Tôi nghĩ ông ta sắp sửa nhổ nước miếng hoặc bắn gai ra, nhưng ông ta chỉ lúng túng cúi chào và rời khỏi căn phòng.

“Bây giờ, chàng trai của ta.” Tên Tướng quân quay sang Luke. “Việc đầu tiên chúng ta phải làm là cô lập đứa con lai, Thalia. Con quái vật chúng ta đã yêu cầu sẽ xử lý cô ả.”

“Rất khó để đánh lại bọn Thợ Săn,” Luke nhận định. “Zoxe Nightshade...”

“Đừng nhắc đến tên cô ta!”

Luke nuốt nước miếng. “X... xin lỗi, thưa ngài. Tôi chỉ...”

Tên Tướng quân quơ tay ra lệnh cho hắn ta im lặng. “Hãy để ta chỉ cho cậu thấy, chàng trai của ta, cách để chúng ta đánh bại bọn Thợ Săn.”

Hắn chỉ tay vào một tên lính gác đang đứng dưới mặt đất. “Những cái răng ở đây chứ hả?”

Gã đó loạng choạng bước lên phía trước với một cái chậu bằng gốm trong tay. “Vâng, thưa Tướng quân!”

“Trông chúng đi,” hắn nói.”

Ở ngay giữa căn phòng là một đồng đất lớn, tôi chắc hẳn sắp sửa có một cuộc triển lãm khủng long tại nơi đó. Tôi căng thẳng nhìn gã lính gác lôi những cái răng trắng ra khỏi cái chậu và dúi chúng vào trong lớp đất. Gã đó lấp chúng đi trong khi tên Tướng quân mỉm cười lạnh lùng.

Gã lính gác bước giật lùi ra khỏi đồng đất và lau hai bàn tay. “Đã sẵn sàng, thưa Tướng quân!”

“Tuyệt lắm! Tưới nước cho chúng và chúng ta sẽ để tự chúng phát hiện ra mùi con mồi của chúng.”

Gã lính gác cầm một cái bình tưới nhỏ bên trên in hình những bông cúc. Điều này thật kỳ lạ, bởi vì thứ mà gã đó đang tưới không phải là nước. Nó lỏng, màu đỏ thẫm, và tôi cam đoan đó không phải là rượu Pân* của người Hawaii.

Đất bắt đầu sủi bọt.

*Loại rượu mạnh pha với nước nóng, đường, sữa, chanh, gia vị.

“Chỉ ít phút nữa thôi,” tên tướng quân cất tiếng, “Ta sẽ cho cậu thấy, Luke à, những chiến binh sẽ làm cho đội quân trên chiếc thuyền nhỏ bé của cậu trở nên thật tầm thường.

Luke nắm chặt bàn tay lại. “Tôi đã mất một năm để huấn luyện đội quân đấy! Khi con tàu Công chúa Andromeda đến ngọn núi, họ sẽ là những chiến binh tốt nhất...”

“A ha!” Tên Tướng quân bật cười. “Ta không phủ nhận rằng đội quân của cậu là những vệ sĩ xứng đáng cho Chúa tể Kronos. Và cậu, tất nhiên, cũng sẽ gánh vác một phần nhiệm vụ...”

Tôi nghĩ Luke trở nên nhợt nhạt hơn khi tên Tướng quân nói đến điều đó.

“... nhưng dưới sự lãnh đạo của ta, đội quân của Chúa tể Kronos sẽ mạnh lên gấp trăm lần, Chúng ta sẽ là những kẻ bất khả chiến bại. Nhìn đi, những cỗ máy giết người của ta.

Lớp đất đang tách ra. Tôi lo lắng bước giật lùi một bước.

Ở nơi mỗi một cái răng đã được trồng, một sinh vật đang giãy giụa để thoát khỏi mặt đất. Và rồi con đầu tiên trong số đó cất tiếng.

“Meo?”

Nó là một con mèo con. Một con mèo mướp màu da cam nhỏ xíu với những cái sọc vằn

trông giống như một con hổ. Tiếp theo đó một con nữa xuất hiện, cho đến khi con số đó lên đến xấp xỉ mười hai, chạy nhảy xung quanh và nghịch đất.

Mọi người nhìn chúng với vẻ không tin được. Tướng quân gầm lên. “Cái quái gì thế này? Mèo con dễ thương để ôm ấp ư? Người tìm thấy những cái răng đó ở đâu chứ?”

Gã lính gác mà đã mang những cái răng đến co rúm người lại sợ hãi. “Từ phòng triển lãm, thưa ngài! Như ngài ra lệnh. Răng nanh hổ...”

“Không đúng, tên đàn độn kia! Ta đã nói là răng của con Khủng long chúa! Gom những... những con quái vật nhỏ bé lông xù trời đánh thánh vật kia và mang chúng ra ngoài ngay. Và đừng bao giờ để ta nhìn thấy bộ mặt của ngươi một lần nào nữa.”

Gã lính gác trong cơn hoảng hốt làm đánh rơi cái bình tưới nước. Gã ta lừa lũ mèo con lại và chạy vội ra khỏi phòng.

“Ngươi!” Tên Tướng quân chỉ một gã lính gác khác. “Đi lấy những cái răng đúng về cho ta. Ngay bây giờ!”

Gã lính gác mới được chỉ định lao đi để thi hành nhiệm vụ.

“Bọn đàn độn,” tên Tướng quân cần nhằn.

“Đó là lý do tại sao tôi không dùng bọn người thường.” Luke nói. “Bọn chúng không đáng tin cậy một chút nào.”

“Bọn chúng thiếu óc phán đoán, dễ bị mua chuộc, và bạo lực,” tên Đại tướng nói. “Ta thích điều này.”

Một phút sau, gã lính chạy bổ vào trong phòng, hai tay ôm đầy những chiếc răng nhọn hoắt khổng lồ.

“Tốt lắm,” tên tướng quân nói. Hắn trèo qua lan can ban công và nhảy xuống, từ độ cao sáu mét.

10. Chương 10

Nơi hắn đáp xuống, cái sàn nhà bằng đá cẩm thạch nứt ra, kêu răng rắc dưới đôi giày da của hắn. Hắn đứng thẳng lên, cau mày, và xoa xoa hai vai. “Nguyên rửa thay cái cổ cứng nhắc của ta.”

“Một cái túi chườm nóng nữa chứ, thưa ngài?” một gã lính gác hỏi. “Có cần thêm Tylenol không?”

“Không! Nó sẽ ổn thôi.” Tên tướng quân phui nhẹ cái áo vét lụa, rồi vội vàng cầm lấy mấy cái răng. “Ta sẽ tự mình làm việc này.”

Hắn giơ một cái răng lên và cười lớn. “Răng khủng long... Ha ha! Bọn người thường kia thậm chí không biết đến điều này khi sở hữu những chiếc răng rồng trong tay. Và đó không phải chỉ là những cái răng rồng bình thường. Chúng được lấy ra từ chính con rồng Lycedamon cổ đại. Chúng sẽ rất tuyệt đấy.”

Hắn trông những cái răng xuống đất – cả thảy là mười hai cái. Sau đó hắn nhặt cái bình tưới nước lên. Hắn tưới cái chất lỏng màu đỏ ấy xuống đất, ném cái bình đi và dang rộng

cánh tay ra. “Hãy lớn lên!”

Lớp đất rung chuyển. Một cánh tay xương xẩu bất ngờ trồi lên khỏi lớp đất, chộp vào không trung.

Tên tướng quân nhìn lên phía ban công. “Nhanh lên, ngươi có mùi hương của bọn chúng chứ?”

“Vâng, thưa Chúa tể,” một trong số những nữ quái mình rắn trả lời. Mụ ta rút ra một tấm khăn choàng bằng vải màu ánh bạc, giống kiểu mà những Thợ Săn thường đeo.

“Khá lắm,” tên Tướng quân nói. “Một khi những chiến binh của ta đã bắt được mùi của đứa nào, chúng sẽ truy đuổi kẻ đó không thương tiếc. Không gì có thể ngăn cản được chúng, một thứ vũ khí mà chưa tên con lai hay Thợ Săn nào từng biết đến. Chúng sẽ xé nát bọn Thợ Săn và những kẻ theo phe bọn chúng thành hàng trăm mảnh. “Ném nó lại đây!”

Khi hắn vừa nói dứt câu, những bộ xương trồi lên từ dưới lớp đất. Mười hai con quái vật đang đứng đó, mỗi con được sinh ra từ mỗi cái răng mà tên Tướng quân đã trồng xuống. Trông bọn chúng không khác gì những bộ xương trong ngày lễ Halloween, hay những thứ mà bạn có thể bắt gặp trong những bộ phim điện ảnh hạng bét. Tôi chứng kiến bọn chúng dần trở nên có da có thịt, biến thành những người đàn ông, nhưng là những tên với làn da xám xịt, mắt vàng, và trang phục hiện đại – áo phông bó sát màu xám, quần rằn ri và giày quân đội. Nếu nhìn từ xa, bạn hầu như có thể tin rằng chúng là con người, nhưng da thịt của chúng trong suốt và xương thì phát sáng lờ mờ bên dưới lớp thịt trông như những hình ảnh được chụp tia X quang.

Một trong số bọn chúng nhìn thẳng về phía tôi, đôi mắt lạnh lùng. Và tôi biết rằng không chiếc mũ tàng hình nào có thể qua mặt được nó.

Con quái vật mình răn thả tấm khăn choàng ra và nó nhẹ nhàng bay xuống phía tay của tên Tướng quân đang đưa ra. Ngay khi hắn đưa tấm khăn cho đội quân quái vật, chúng sẽ săn đuổi Zoxe và những Thợ Săn khác cho đến khi họ biến mất vĩnh viễn.

Tôi không còn thời gian để suy nghĩ. Tôi chạy một mạch đến và nhảy lên bằng tất cả sức lực của mình, lao vào giữa đội quân quái vật và chộp lấy tấm khăn giữa không trung.

“Cái gì vậy?” Tên Tướng quân gầm lên.

Tôi đáp xuống cạnh chân của một tên chiến binh xương.

“Có kẻ không mời mà đến,” tên Tướng quân hét. “Một kẻ ẩn mình trong bóng tối. Đóng tất cả cửa lại!”

“Chính là Percy Jackson!” Luke hét lớn. “Chắc chắn là hắn.”

Tôi chạy hết tốc lực ra phía cửa, nhưng nghe được âm thanh của thứ gì đó bị xé toạc và nhận ra tên chiến binh xương đã có được một mảnh tay áo của tôi. Khi tôi quay người lại, nó đang đưa mảnh vải lên mũi hít ngửi, và chuyển sang cho những người bạn của nó. Tôi muốn hét lên, nhưng tôi không thể làm thế. Tôi lách người qua khỏi cánh cửa vừa kịp lúc hai tên gác cửa đóng sập nó lại sau lưng tôi.

Và sau đó tôi bỏ chạy.

10. Tôi làm vỡ một vài chiếc tàu con thoi

Tôi chạy vút băng qua Công viên Mall, không dám ngoái nhìn lại. Tôi lao vào Bảo tàng Hàng Không và Không Gian và bỏ mũ tàng hình xuống ngay khi qua cửa ra vào.

Phần chính của bảo tàng là một căn phòng khổng lồ đầy những tàu con thoi và máy bay treo trên trần nhà. Ba tầng ban công bao xung quanh căn phòng, nhờ đó bạn có thể ngắm khu trưng bày ở những độ cao khác nhau. Bảo tàng không đông lắm – chỉ có vài gia đình và hai nhóm trẻ con, có lẽ là học sinh của trường nào đó đến tham quan. Tôi muốn hét lớn bảo mọi người rời hết khỏi đây, nhưng tôi cho rằng điều đó sẽ làm cho tôi bị bắt giữ. Tôi phải đi tìm Thalia và Grover và cả mấy người Thợ Săn nữa. Bất cứ lúc nào, đội quân quái vật xương cũng có thể tấn công bảo tàng này, và tôi không nghĩ chúng sẽ dừng lại để làm một vòng tham quan bảo tàng.

Tôi đụng phải Thalia đúng theo nghĩa đen. Tôi đang chạy lên đoạn dốc đứng để lên tầng ban công trên cùng, và đã đâm sầm vào cô ấy, húc ngã cô ấy vào trong khoang tàu vũ trụ Apollo.

Grover hét lên vì ngạc nhiên.

Trước khi kịp lấy lại thăng bằng. Zoxe và Bianca đã giương cung tên lên, chĩa thẳng vào ngực tôi. Tôi cũng không biết cung và tên của họ từ đâu xuất hiện.

Khi Zoxe nhận ra tôi là ai, cô ấy cũng không mấy may nghĩ đến chuyện hạ cung tên xuống. “Ngươi! Sao ngươi dám chường mặt ra đây chứ?”

“Percy!” Grover nói. “Ôn Chúa.”

Zoxe liếc xéo Grover, và cậu ta đỏ mặt xấu hổ. “Ý tớ là, ừm, kỳ quặc. Đáng lẽ cậu không nên có mặt ở đây!”

“Luke,” tôi nói, cố gắng lấy lại hơi. “Anh ta đang ở đây”

Sự tức giận trong ánh mắt của Thalia ngay lập tức tan biến. Cô ấy đặt tay lên chiếc vòng bạc của mình. “Ở đâu?”

Tôi kể cho họ nghe về Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên, về Tiến sĩ Thorn, Luke và tên Tướng quân.

“Tên tướng quân ở đây ư?” Zoxe có vẻ sững sốt. “Đó là điều không thể! Người nói dối.”

“Tại sao tôi phải nói dối chứ? Nghe này, không còn thời gian nữa đâu. Bọn chiến binh xương...”

“Cái gì?” Thalia hỏi. “Có bao nhiêu tên?”

“Mười hai tên,” tôi đáp. “Và đó không phải là tất cả. Hẳn ta, tên Tướng quân ấy, hẳn ta nói sắp sửa gửi một thứ gì đó, một ‘bạn chơi’ đến đây để làm cậu rối trí. Một con quái vật.”

Thalia và Grover nhìn nhau.

“Chúng tớ đang lần theo dấu vết của nữ thần Artemis,” Grover nói, “Tớ khá chắc là nó dẫn đến đây. Có mùi quái vật rất mạnh... Cô ấy hẳn là đã dừng lại ở đây để tìm con quái vật bí ẩn này. Nhưng chúng tớ vẫn chưa tìm thấy gì cả.”

“Zoxe,” Bianca căng thẳng nói, “nếu đó là Tướng quân...”

“Không thể nào!” Zoxe phản đối. “Percy ắt hẳn đã nhìn thấy một thông điệp cầu vòng hoặc một ảo ảnh nào đó.”

“Ảo ảnh không thể làm rạn nền đá hoa cương được,” tôi nói cô ta.

Zoxe hít thật sâu, cố gắng bình tĩnh lại. Tôi không biết tại sao cô ta lại nhìn nhận việc này một cách cá nhân như vậy. Hay làm thế nào cô ta biết tên Tướng quân ấy, nhưng tôi đoán giờ không phải là lúc để hỏi.

“Nếu những gì Percy nói về bọn chiến binh xương là thật,” cô ta nói, “thì chúng ta không còn thời gian để tranh luận nữa đâu. Chúng là hiện thân cho những điều tệ hại nhất, kinh khủng nhất... chúng ta phải rời khỏi đây ngay.”

“Ý kiến hay đấy,” tôi nói.

“Ta không có ý nhắc đến người đâu, cậu bé. “Zoxe nói. “Người không phải là một phần trong nhiệm vụ này.”

“Này, tôi đang cố gắng cứu mạng sống của các cô đấy!”

“Cậu không nên đến đây, Percy ạ,” Thalia nói một cách dứt khoát. “Nhưng giờ thì cậu đã ở đây rồi. Đi nào Chúng ta quay trở lại xe thôi.”

“Không đến phiên cô quyết định!” Zoxe phản đối.

Thalia quắc mắt nhìn cô ấy. “Cô không phải sếp ở đây, Zoxe. Tôi không quan tâm cô đã bao nhiêu tuổi! Cô vẫn chỉ là đứa trẻ ngỗ ngược kiêu ngạo mà thôi!”

“Cô chưa bao giờ tỏ ra sáng suốt trong những chuyện liên quan đến đàn ông,” Zoxe gầm lên. “Cô không bao giờ có thể bỏ mặc bọn họ!”

Thalia trông như thể sắp lao vào đánh Zoxe. Sau đó mọi người đều đứng người lại vì sợ hãi. Tiếng gầm lớn đến mức tôi cứ nghĩ một trong những động cơ tên lửa vừa khởi động.

Bên dưới, có tiếng người lớn la hét. Giọng một đứa trẻ con kêu thất thanh xen lẫn với sự thích thú: “Mèo con!”

Một thứ gì đó khổng lồ nhảy vọt lên bệ tên lên. Nó có kích thước của một cái xe bán tải, với những cái vuốt bạc và bộ lông vàng óng. Trước đây đã có lần tôi nhìn thấy con quái vật này. Hai năm về trước, tôi đã thoáng trông thấy nó khi đang ngồi trên tàu lửa. Lúc này, ở khoảng cách gần hơn và trực diện, nó trông thậm chí còn to hơn nhiều.

“Sư tử Nemean,” Thalia nói. “Đừng cử động.”

Con sư tử rống to thổi bay cả tóc tôi. Hai răng nanh của nó sáng lóa như thép không gỉ.

“Tách ra theo chỉ dẫn của tôi.” Zoxe nói. “Cố gắng làm nó bị phân tâm.”

“Đến khi nào?” Grover hỏi.

“Cho đến khi tôi nghĩ ra cách để giết nó. Đi đi!”

Tôi mở thanh Thủy Triều ra và cuộn mình lăn sang bên trái. Tiếng những mũi tên bay vút bên tai tôi và Grover đang chơi một bản nhạc toàn những âm thanh chiêm chóp chóp tai với cây sáo bằng sậy của cậu ấy. Tôi quay người lại và nhìn thấy Zoxe cùng với Bianca đang trèo vào trong khoang tàu Apollo. Họ đang bắn hết mũi tên này đến mũi tên khác, nhưng tất cả đều không gây hề hấn gì đối với bộ lông cứng như sắt của con sư tử. Con sư tử lao vào và lật nghiêng khoang tàu, khiến cho hai người Thợ Săn ngã ngửa ra sau. Grover vội thổi một điệu nhạc điên cuồng, kinh khủng và con sư tử quay về phía cậu ta. Nhưng Thalia chặn đường nó, tay đưa lên cao tấm khiên Aegis, và con sư tử lùi lại. “Grào!”

“Hãy yah!” Thalia nói. “Lùi lại đi!”

Con sư tử vừa gầm gừ vừa cào cào vào không khí, nhưng nó vẫn bước giậm lùi lại cứ như thể tấm khiên là một màn lửa nóng rực.

Trong thoáng chốc, tôi cứ tưởng rằng Thalia đã điều khiển được nó. Nhưng ngay sau đó, tôi nhận thấy con sư tử đang thu mình lấy đà, các cơ ở chân căng lên. Tôi đã chứng kiến cảnh mấy con mèo đánh nhau trong hẻm cạnh căn hộ của tôi ở New York. Điều đó đủ để giúp tôi hiểu rằng con sư tử đang chuẩn bị nhảy lên.

“Này!” Tôi hét to. Tôi cũng không biết mình nghĩ gì, nhưng tôi đang thách thức con quái vật. Tôi chỉ muốn nó tránh xa khỏi những người bạn của tôi. Tôi vung thanh Thủy triều lên – một cú tấn công tuyệt đẹp vào bên sườn, bình thường có thể biến con quái vật thành nguyên liệu sản xuất cho hãng thức ăn mèo Meow Mix. Thế nhưng lưỡi gươm khi chạm vào bộ lông của con quái vật chỉ làm bắn ra những tia lửa kèm theo một tiếng keng chói tai.

Con sư tử giờ những cái móng vuốt lên, cào rách một mảnh ở áo tôi. Tôi lùi lại, lưng chạm vào lan can. Nó nhảy bổ về phía tôi, với sức nặng gần như năm trăm cân của một con quái vật, và tôi không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc quay người lại và nhảy ra khỏi ban công.

Tôi đáp xuống cánh của một chiếc máy bay mạ bạc cổ lỗ sĩ, nó sụp xuống và suýt nữa thì hất tôi xuống nền nhà, tức là cách đó ba tầng bên dưới.

Một mũi tên bay vút qua đầu tôi. Con sư tử nhảy lên phía trên chiếc máy bay và những sợi dây đang giữ chiếc máy bay treo lơ lửng bắt đầu kêu lên kiu kịt vì sức nặng.

Con sư tử vụt mạnh vào tôi và tôi lại rơi xuống mẫu trưng bày bên cạnh, một chiếc tàu vũ trụ có hình thù kỳ quái với hai cái ánh giống như của máy bay trực thăng. Tôi ngược lên và thấy được cả dạ dày, cái lưỡi hồng và cổ họng của con sư tử khi nó đang gầm rống.

Miệng của nó, tôi chợt nghĩ. Bộ lông của nó là hoàn toàn không thể bị tổn hại, nhưng nếu tôi có thể tấn công vào miệng nó... Vấn đề duy nhất là, con quái vật di chuyển quá nhanh. Với những cái móng vuốt và răng nanh của nó, tôi không thể tiếp cận gần hơn mà không bị xé thành từng mảnh.

“Zoxe!” tôi la lên. “Nhắm vào miệng nó!”

Con quái vật thỉnh thoảng nhào tới. Một mũi tên được bắn ra, hoàn toàn vô ích, và tôi lại rơi

từ con tàu vũ trụ xuống nóc của một mẫu trưng bày trên nền nhà – một mô hình trái đất khổng lồ. Tôi trượt từ vị trí của nước Nga xuống vành xích đạo.

Con sư tử Neemean rống lên và cố đứng vững trên chiếc tàu vũ trụ, nhưng nó quá nặng. Một trong những sợi dây thừng đứt phụt. Khi con tàu đang treo lơ lửng đung đưa như quả lắc, con sư tử nhảy xuống vị trí Bắc Cực trên mô hình địa cầu.

“Grover!” tôi hét. “Dẹp chỗ đó đi!”

Bọn trẻ con vừa chạy nháo nhác xung quanh vừa gào khóc. Grover cố gắng dồn chúng lại, tránh xa khỏi con quái vật vừa kịp lúc sợi dây thừng còn lại bị đứt và con tàu trưng bày đổ ầm xuống sàn nhà. Thalia nhảy ra khỏi lan can ban công tầng hai và đáp xuống phía bên kia quả địa cầu. Con sư tử canh chừng cả hai chúng tôi, cố gắng quyết định xem sẽ giết ai trong hai chúng tôi trước.

Zoxe và Bianca đứng trên tầng, cung tên sẵn sàng, nhưng bọn họ vẫn đang liên tục di chuyển để tìm góc bắn tốt nhất.

“Không nhắm thẳng được!” Zoxe hét. “Làm cho nó mở miệng ra hơn đi!”

Con sư tử gầm gừ phía trên quả địa cầu.

Tôi nhìn quanh. Lựa chọn. Tôi cần...

Cửa hàng lưu niệm. Tôi lơ mơ nhớ về chuyến đi chơi của mình ở đây khi còn là một cậu bé. Tôi đã đòi mẹ mua cho một thứ gì đó, và tôi đã hối hận vì điều đó. Nếu họ vẫn bán thứ đó...

“Thalia,” tôi nói, “hãy làm nó bận rộn chút nhé.”

Cô ấy gật đầu đồng tình. “Này!”

Cô ấy giương mũi giáo lên và một tia lửa điện màu xanh bắn ra, nhắm thẳng vào đuôi của con sư tử.

“Grào!” Con sư tử quay lại và nhảy lên. Thalia cuộn người lặn ra khỏi hướng tấn công của nó, giơ tấm khiên Aegis lên để con sư tử không dám lại gần, và tôi chạy đi tìm nơi bán đồ lưu niệm.

“Đây không phải lúc để mua quà đâu, cậu bé!” Zoxe la lên.

Tôi lao vào trong cửa hàng, đâm sầm vào giá treo áo phông, nhảy qua mấy cái bàn bày đầy mô hình các hành tinh phát sáng và dải ngân hà. Người phụ nữ bán hàng không phản đối gì. Bà ta đang bận co rúm người lại trốn phía sau quầy thu ngân.

Đây rồi! Trên bức tường kia – những cái gói bằng bạc lấp lánh. Có cả một giá treo chúng.

Tôi ôm lấy tất cả những gói tôi có thể tìm thấy và chạy ra khỏi cửa hàng với hai tay đầy đồ.

Zoxe và Bianca vẫn đang bắn tên như mưa về phía con quái vật, nhưng không có hi vọng gì. Con sư tử dường như cũng biết tốt hơn hết là không nên mở miệng ra quá rộng. Nó tấn công Thalia bằng những móng vuốt sắc nhọn. Thậm chí nó còn giữ cho hai mắt chỉ mở hé ra.

Thalia đâm mạnh vào con quái vật, rồi lui lại. Con sư tử tiến nhanh về phía cô ấy.

“Percy.” Cô ấy gọi, “cho dù cậu định làm gì...”

Con sư tử gầm lên và tát mạnh cô ấy như một món đồ chơi cho mèo, hất cô ấy bay vào thân một quả tên lửa bằng titan. Bị đập mạnh đầu vào vỏ kim loại của quả tên lửa, cô ấy trượt xuống sàn nhà.

“Này!” Tôi hét lên gọi con sư tử. Tôi đang đứng quá xa để có thể tấn công nó, vì vậy tôi đành mạo hiểm – tôi phóng thanh thủy triều giống như phóng một con dao. Thanh gươm

rơi xuống bên cạnh con sư tử, nhưng như thế cũng đủ để thu hút sự chú ý của nó. Nó quay người lại về phía tôi và gầm gừ.

Chỉ có một cách để tiếp cận nó đủ gần. Tôi tấn công, và khi con sư tử lao tới để đớp tôi, tôi ném một túi thức ăn to đùng vào trong miệng nó – một gói bánh pudding kem đông lạnh được đóng trong giấy bóng kính xenlôfan.

Hai mắt con sư tử mở to và nó nôn khạc giống như một con mèo bị mắc nghẹn.

Tôi không thể trách nó được. Tôi nhớ mình cũng cảm thấy như vậy khi cố ăn thức ăn không gian lúc còn bé. Những thứ đó có vị thật khó chịu.

“Zoxe, chuẩn bị đi!” tôi hét lên.

Từ phía sau tôi có thể nghe thấy tiếng mọi người la hét ầm ĩ. Grover đang thổi một bản nhạc thật kinh khủng khác bằng cây sáo của cậu ấy.

Tôi lách người ra khỏi con sư tử. Nó cuối cùng cũng nuốt xuống được gói thức ăn không gian và nhìn tôi dần cảm ghét.

“Đến giờ ăn rồi!” tôi hét lên.

Nó mắc phải sai lầm khi gầm lên với tôi, và tôi tặng cho nó một cái bánh sandwich kẹp kem vào họng. May thay tôi luôn là một cầu thủ ném bóng giỏi, mặc dù bóng chày không phải là môn thể thao tôi thích. Trước khi con sư tử thôi không khạc nữa, tôi ném vào thêm hai cái bánh kem và một đĩa mì Ý nguội cho bữa tối của nó.

Con sư tử tỏ ra cáu tiết. Nó há to miệng và giận dữ đứng dậy bằng hai chân sau, cố gắng tránh xa tôi.

“Bắn đi!” tôi ra lệnh.

Ngay lập tức, mũi tên bay tới tấp vào miệng con sư tử - hai, bốn, sáu mũi. Nó vùng vẫy, quay người và ngã ra sau. Và rồi nằm im bất động.

Chuông báo động kêu vang khắp bảo tàng. Mọi người lũ lượt kéo ra lối thoát. Các nhân viên bảo vệ hốt hoảng chạy quanh, có vẻ như họ không biết chuyện gì đang xảy ra.

Grover quỳ xuống bên cạnh Thalia và giúp cô ấy đứng dậy. Có vẻ cô ấy không sao, chỉ bị choáng một chút, Zoxe và Bianca nhảy từ trên ban công xuống bên cạnh tôi.

Zoxe nhìn tôi dò xét. “Đúng là... một chiến lược thú vị đấy.”

“Này, nó có hiệu quả mà.”

Cô ta không tranh cãi thêm.

Con sư tử đang tan biến, đó là điều thường diễn ra khi những con quái vật chết, cho đến khi không còn gì lại ngoài bộ lông lông lấy của nó, và thậm chí có khi nó còn co dúm lại bằng kích cỡ của một con sư tử bình thường.

“Lấy nó đi”, Zoxe nói với tôi.

Tôi liếc nhìn cô ta. “Cái gì, lông sư tử á? Điều này có vẻ giống với việc vi phạm quyền lợi động vật hay gì đó đúng không?”

“Đó là chiến lợi phẩm sau cuộc chiến”, cô ta nói. “Nó thuộc về người”.

“Cô đã giết nó”, tôi nói.

Cô ta lắc đầu, hơi mỉm cười. “Ta nghĩ chính bánh mì kẹp kem của người làm điều đó. Phải công bằng chứ, Percy Jackson. Lấy bộ lông đi.”

Tôi nâng nó lên, và nó nhẹ một cách ngạc nhiên. Bộ lông thật mượt và mềm mại. Nó hoàn toàn không giống một thứ có thể đánh lại được lưỡi gươm của tôi. Khi tôi nhìn nó, bộ lông thú thay đổi và biến thành một cái áo khoác – một cái áo choàng màu nâu vàng dài đến chân.

“Không giống style của tôi lắm”, tôi thì thầm.

“Chúng ta phải ra khỏi đây”, Grover nói. “Các nhân viên bảo vệ sẽ không mất trí lâu nữa đâu.”

Lần đầu tiên tôi thấy lạ là tại sao những nhân viên bảo vệ đã không xông đến bắt chúng tôi. Bọn họ đang bò, trườn khắp mọi hướng ngoại trừ chỗ chúng tôi đang đứng, cứ như

thể họ đang tìm cái gì đó một cách điên loạn. Một số thì đang chạy đâm vào tường hoặc là đâm vào nhau.

“Cậu làm điều đó hả?” Tôi hỏi Grover.

Cậu ấy gật đầu, trông có vẻ hơi bối rối. “Một bài hát làm rối trí nhỏ thôi mà. Tổn thất một bài gì đó của Barry Manilow. Lúc nào nó cũng có tác dụng. Nhưng nó sẽ chỉ kéo dài trong vài phút thôi.”

“Nhân viên bảo vệ không phải là nỗi lo lắng nhất của chúng ta đâu,” Zoxe nói. “Nhìn kia.”

Qua bức tường kính của bảo tàng, tôi có thể thấy một nhóm đàn ông đang đi bộ ngang qua bãi cỏ. Những người đàn ông da xám trong những bộ quần áo ngụy trang màu xám. Khoảng cách quá xa để tôi có thể nhìn thấy mặt họ, nhưng tôi có thể cảm nhận được ánh nhìn của họ, thẳng về phía tôi.

“Đi đi,” tôi nói. “Họ đang sẵn lòng tử. Tử sẽ đánh lạc hướng họ.”

“Không,” Zoxe nói. “Chúng ta sẽ đi cùng nhau.”

Tôi nhìn cô ta chăm chăm, “Nhưng cô nói...”

“Giờ cậu đã là thành viên của nhóm,” Zoxe nói một cách miễn cưỡng, “Tôi không thích điều này, nhưng đó là số phận không thể thay đổi. Cậu là thành viên thứ năm. Và chúng tôi sẽ không bỏ ai lại cả.”

11. Chương 11

11. Chiếc Lamborghini của Grover.

Khi đang băng qua sông Potomac, chúng tôi phát hiện một chiếc trực thăng. Nó có màu đen bóng nhoáng kiểu quân đội giống hệt với chiếc chúng tôi đã gặp ở Maine. Và nó đang tiến thẳng về phía chúng tôi.

“Chúng thấy chiếc xe rồi,” tôi nói. “Chúng ta phải bỏ nó lại thôi.”

Zoxe ngoặt vào làn đường chính. Chiếc trực thăng tăng tốc.

“Mong rằng quân đội sẽ bắn hạ nó,” Grover nói đầy hy vọng.

“Không chừng họ lại nghĩ đó là máy bay của họ,” tôi nói. “Tại sao tên Tướng quân lại dùng người trần mắt thịt vậy nhỉ?”

“Bọn lính đánh thuê đó mà,” Zoxe chua chát nói. “Thật khó chịu làm sao nhưng con người thường sẽ sẵn sàng làm mọi thứ nếu như họ được trả tiền.”

“Nhưng chẳng lẽ bọn họ không biết mình đang làm việc cho ai sao?” Tôi nói. “Họ không để ý đến những con quỷ xung quanh họ chắc?”

Zoxe lắc đầu. “Tôi không dám chắc họ thấy được những gì sau Màn Sương Mù. Tôi nghĩ nếu biết được sự thật họ sẽ phải suy nghĩ ít nhiều. Đôi khi người thường có thể còn kinh

khủng hơn quái vật đấy.”

Chiếc trực thăng vẫn bám theo, tăng tốc độ hơn nhiều so với khi chúng tôi vật lộn với giao thông ở D.C.

Thalia nhắm mắt và cầu nguyện. “Cha. Sẽ thật tốt nếu có được một tia sấm chớp vào lúc này. Cầu xin cha đấy.”

Nhưng bầu trời vẫn xám xịt và tuyết vẫn tiếp tục rơi. Chẳng có dấu hiệu của một cơn bão sấm sét hữu ích nào cả.

“Kìa!” Bianca nói. “Bãi đỗ xe đó!”

“Chúng ta sẽ mắc bẫy đấy,” Zoxe nói.

“Tin em đi,” Bianca nói.

Zoxe băng qua hai làn đường và phóng vào bãi đỗ xe nhỏ trên bờ phía nam của dòng sông. Chúng tôi rời chiếc xe và bước xuống theo Bianca.

“Lối vào tàu điện ngầm đây rồi,” Bianca nói. “Đi về phía nam. Alexandria.”

“Thế nào cũng được,” Thalia hưởng ứng.

Chúng tôi mua vé, đi qua những chiếc cửa quay và ngoảnh đầu lại xem có ai bám theo không. Vài phút sau chúng tôi đã an toàn trên chiếc tàu đang rời D.C. hướng về phía nam. Khi chiếc tàu rời khỏi mặt đất, chúng tôi thấy chiếc trực thăng đang bay lòng vòng trên bãi đỗ xe, nhưng nó không đuổi theo chúng tôi.

Grover thở phào. “Tốt lắm Bianca, vì cậu đã nghĩ ra việc đi tàu ngầm.”

Bianca trông có vẻ hài lòng. “Ừ em nhớ cái ga tàu đó từ khi em và Nico đến vào mùa hè năm ngoái. Vừa rồi, em đã rất ngạc nhiên khi nhìn thấy nó vì nó không có ở đây khi em và Nico còn sống ở D.C.”

Grover cau mày. “Nó mới xuất hiện ư? Nhưng chiếc tàu này trông cũ rích rồi mà.”

“Em đoán vậy.” Bianca nói. “Nhưng tin em đi, khi bọn em còn nhỏ thì ở đây chẳng có đường xe điện ngầm đâu.”

Thalia ngồi rướn về phía trước. “Gì cơ? Không có đường ngầm sao?”

Bianca gật đầu.

Hiện giờ tôi không hề biết gì về D.C. cả nhưng tôi không thể nghĩ cả cái hệ thống tàu điện ngầm này lại dưới mười hai năm tuổi. Tôi đoán mọi người cũng đang nghĩ như tôi vì trông họ khá bối rối.

“Bianca này,” Zoxe nói. “Đã bao lâu rồi...” Cô ta ấp úng. Tiếng máy bay trực thăng lại dần trở nên rõ hơn.

“Chúng ta cần chuyển tàu,” tôi nói. “Ở bến tới.”

Nửa tiếng sau đó, tất cả những gì chúng tôi nghĩ đến đó là thoát ra an toàn. Chúng tôi đã đổi tàu hai lần. Tôi không biết mình đang đi đâu nữa, nhưng sau một hồi chúng tôi đã thoát khỏi chiếc trực thăng.

Nhưng thật không may khi cuối cùng ra khỏi tàu thì chúng tôi đang ở cuối đường ray, trong một khu công nghiệp trống huếch với những nhà kho và đường ray xe điện. Và cả tuyết nữa. Rất nhiều tuyết. Có vẻ như ở đây lạnh lẽo hơn rất nhiều. Tôi mừng vì mình đang mặc chiếc áo lông sư tử.

Chúng tôi đi bộ qua sân ga, mong rằng có thể gặp một chiếc tàu chở khách khác, nhưng chỉ có từng hàng từng hàng các toa tàu bị phủ trong tuyết như thể chúng không hề chuyển động hàng năm trời.

Một gã vô gia cư đang đứng cạnh một đồng lửa được đốt trong thùng rác. Chắc hẳn trông chúng tôi thật thảm thương vì anh ta nở nụ cười không còn chiếc răng nào với chúng tôi và nói, “Mấy người đều cần sưởi ấm phải không? Lại đây nào!”

Chúng tôi xúm lại quanh đồng lửa của anh ta. Hai hàm răng của Thalia đập vào nhau. Cô ấy lập cập, “Thật tuyệt!”

“Móng của mình đông cứng lại rồi,” Grover phàn nàn.

“Chân chứ,” tôi sửa lại, vì gã vô gia cư đó.

“Có lẽ chúng ta nên liên lạc với trại,” Bianca nói “Chiron...”

“Không được,” Zoxe cản lại. “Họ không thể giúp chúng ta được nữa rồi. Chúng ta phải tự giải quyết vụ này.”

Tôi xót xa nhìn quanh sân ga. Ở một nơi nào đó về phía tây xa xôi. Annabeth đang gặp nguy hiểm. Nữ thần Artemis đang bị xiềng xích. Một con quái vật của ngày tận thế đang lang thang đâu đó. Còn chúng tôi bị kẹt lại ở vùng ngoại ô của D.C. và cùng chia sẻ lửa với một gã lang thang.

“Mấy cậu biết không,” gã lang thang nói, “các cậu sẽ không trở nên hoàn hảo nếu không có bạn bè quanh mình”. Khuôn mặt gã cau bần, bộ râu thì rối tung nhưng vẻ mặt gã rất chân thành. “Mấy cậu đang cần một con tàu đi về phía tây đúng không?”

“Vâng, đúng ạ,” tôi nói. “Anh có biết chiếc nào không?”

Gã ta chỉ bằng bàn tay bóng mờ.

Đột nhiên tôi nhìn thấy một chiếc tàu chở hàng lấp lánh và không bị tuyết phủ. Đó là một trong những chiếc tàu chở hàng tự động với những tấm rèm mắt lưới bằng thép và ba tầng

xe hơi bên trong. Bên hông chiếc tàu có ghi ‘đường tàu về phía Tây’.

“Thật... quá tiện lợi rồi,” Thalia nói. “Cám ơn...”

Cô ấy quay về phía gã lang thang nhưng gã ta đã biến mất. Thùng rác trước mặt chúng tôi lạnh ngắt và trống không, như thể gã lang thang ấy đã mang ngọn lửa đi mất.

Một giờ sau chúng tôi vẫn đang tiến về phía tây. Giờ thì chẳng có vấn đề về việc ai sẽ lái xe nữa vì mỗi chúng tôi đều có riêng những chiếc xe hơi sang trọng. Zoxe và Bianca nhảy vào chiếc Lexus ở tầng thứ ba. Grover đóng vai một nhà đua xe đằng sau tay lái của chiếc Lamborghini. Thalia thì bật đài radio trong chiếc Mercedes SXL màu đen để có thể bắt được tất cả các kênh nhạc rock ở D.C.

“Tớ đi cùng xe được chứ?” tôi hỏi.

Cô ấy nhún vai và tôi ngồi vào ghế trước.

Đài radio đang phát bài White Stripes. Tôi biết bài hát này vì nó là đĩa CD duy nhất của tôi mà mẹ tôi thích. Bà nói rằng nó gợi cho bà nhớ đến Led Zeppelin. Nghĩ về mẹ lại khiến tôi thấy buồn vì có thể tôi sẽ không trở về nhà vào dịp Giáng sinh. Có khi tôi còn không thể sống lâu được đến lúc ấy.

“Áo đẹp đó,” Thalia nói với tôi.

Tôi quấn chiếc khăn che bụi màu nâu quanh người cho ấm. “Ừ nhưng con sư tử Nemean không phải con quái vật mà chúng ta đang tìm kiếm.”

“Không gần như vậy đâu. Chặng đường vẫn còn xa lắm.”

“Dù con quái vật này có là gì đi chăng nữa thì theo tên Tướng quân nói, nó sẽ bám theo cậu. Chúng muốn tách biệt cậu ra khỏi nhóm. Sau đó con quái vật sẽ xuất hiện và đấu tay đôi với cậu.”

“Hắn ta nói vậy sao?”

“Ừ, đại loại như vậy đấy.”

“Tuyệt. Mình muốn được dùng làm mồi nhử.”

“Cậu không biết gì về con quái vật đó hả?”

Cô ấy lắc đầu ủ rũ. “Nhưng cậu biết chúng ta đang đi đâu đấy chứ? San Francisco. Đó là nơi nữ thần Artemis cũng đang tiến đến.”

Tôi nhớ lại một điều mà Annabeth nói tại buổi khiêu vũ: là cha cô ấy đến San Francisco như thế nào và cố ấy sẽ không thể đi. Con lai không thể sống được ở đó.

“Tại sao lại như vậy?” tôi hỏi. “Có điều gì tồi tệ ở San Francisco à?”

“Màn Sương Mù ở đó rất dày vì Ngọn Núi Trùng Phạt rất gần đấy. Ma lực của thần khổng lồ Titan – phần còn vương lại – vẫn tồn tại. Quái vật bị thu hút đến khu vực đó, cậu không tưởng tượng nổi đâu.”

“Ngọn Núi Trùng Phạt là gì vậy?”

Thalia rướn lông mày. “Cậu thật sự không biết sao? Hãy hỏi Zoxe ngu ngốc xem. Cô ta là một chuyên gia đấy.”

Cô ấy quay ra nhìn gương chắn gió. Tôi muốn hỏi lại xem những điều cô ấy vừa nói có ý nghĩa gì, nhưng cũng không muốn khiến mình giống một tên ngốc. Tôi thấy thật khó chịu khi Thalia biết nhiều hơn mình nên tôi im lặng.

Ánh nắng ban chiều rọi lên tấm rèm lưới bằng thép, phủ bóng lên gương mặt Thalia. Tôi thấy cô ấy thật khác so với Zoxe – Zoxe thì trang nghiêm và điềm tĩnh như một cô công chúa, còn Thalia với bộ quần áo bụi bặm và thái độ nổi loạn. Nhưng giữa họ vẫn có một điểm chung nào đó. Cũng cái tính ngoan cố đó. Giờ đây khi đang ngồi trong bóng tối với gương mặt ủ ám, Thalia trông rất giống các Thợ Săn.

Đột nhiên một ý tưởng lóe lên trong đầu tôi. “Đó là lý do vì sao cậu không hợp với Zoxe.”

Thalia cau mày lại. “Cái gì cơ?”

“Hội Thợ Săn đã cố gắng thu nạp cậu,” tôi đoán.

Mắt Thalia sáng lên đầy nguy hiểm. Tôi nghĩ cô ấy chuẩn bị đập phẳng tôi ra khỏi chiếc xe Mercedes, nhưng cô ấy lại chỉ thở dài.

“Suýt chút nữa tớ đã gia nhập với họ,” Thalia thú nhận. “Luke, Annabeth và tớ đã chạm trán họ và Zoxe đã cố thuyết phục. Cô ấy đã gần như thành công nhưng...”

“Nhưng sao?”

Thalia nắm chặt bánh lái, “Nhưng tớ sẽ phải rời xa Luke”.

“Ồ.”

“Tớ đã cãi nhau với Zoxe, cô ấy cho rằng tớ thật ngu ngốc và rồi tớ sẽ phải hối tiếc lựa chọn của mình. Cô ấy nói rằng một ngày nào đó Luke sẽ bỏ rơi tớ.”

Tôi ngẩng nhìn mặt trời qua tấm rèm kim loại. Chúng tôi như đang tiến nhanh hơn mỗi giây trôi qua – những bóng tối bập bùng như chiếc máy chiếu phim cũ kĩ.

“Chuyện đó thật khó khăn,” tôi nói. “Thật khó khi phải chấp nhận rằng Zoxe đã đúng.”

“Cô ấy đã không đúng! Luke không bao giờ bỏ rơi tớ. Không bao giờ.”

“Chúng ta sẽ phải chiến đấu với anh ta,” tôi nói. “Không có cách nào khác cả.”

Thalia không đáp lại.

“Gần đây cậu đã không gặp anh ta,” tôi cảnh báo. “Tôi biết thật khó để tin là như vậy, nhưng...”

“Tớ sẽ làm những gì phải làm.”

“Thậm chí nếu như phải giết anh ta sao?”

“Cậu làm ơn ra khỏi xe của tớ đi,” Thalia nói.

Tôi không tranh luận gì thêm vì thấy tội nghiệp cô ấy. Khi tôi chuẩn bị bước đi Thalia gọi, “Percy này.”

Tôi nhìn lại và thấy mắt cô ấy đỏ hoe. Nhưng tôi không biết đó là do cô ấy tức giận hay đau khổ. “Annabeth cũng muốn gia nhập hội Thợ Săn. Có lẽ cậu cũng nên nghĩ tại sao lại như vậy.”

Trước khi tôi kịp trả lời, cô ấy đã kéo cửa kính lên không cho tôi vào.

Tôi ngồi vào ghế lái xe trong chiếc Lamborghini của Grover. Cậu ta đang ngủ ở phía sau. Cuối cùng thì Grover cũng thôi không cố gây ấn tượng với Zoxe và Bianca bằng âm nhạc từ chiếc sáo của cậu ấy sau khi chơi xong bài “Poison Ivy” khiến cho thứ cây đó trôi ra từ máy điều hòa của chiếc xe Lexus.

Tôi nghĩ về Annabeth khi đang ngẩng nhìn mặt trời lặn. Tôi sợ mình sẽ chìm vào giấc ngủ. Tôi lo lắng về những gì sẽ hiện ra trong giấc mơ.

“Đừng sợ hãi những giấc mơ như vậy chứ,” một giọng nói vang lên bên cạnh tôi.

Tôi nhìn qua hướng đó. Không hiểu sao tôi không hề thấy ngạc nhiên khi thấy gã lang thang ở sân ga đang ngồi bên cạnh. Chiếc quần bò đã sờn của gã gần như trắng xóa. Với cái áo khoác rách nát lòi bông ra ngoài trông gã giống như con gấu teddy bị một chiếc xe tải chẹt ngang qua người.

“Nếu không có những giấc mơ,” gã nói, “ta đã không hiểu được một nửa những gì ta biết về tương lai. Chúng còn tốt hơn nhiều so với những tờ báo khổ nhỏ của Đỉnh Olympus.” Gã hắng giọng rồi đột nhiên giơ tay lên:

“Giấc mơ như một podcast*”

*Podcast là một thuật ngữ mới trong tin học kết hợp ‘pod’ (như iPod, máy chơi âm thanh dạng MP3 của Apple) và ‘broadcasting’ (có thể hiểu là đài phát thanh). Podcast là cách tự động chuyển tải phần âm thanh từ Mạng xuống máy vi tính và từ đó bạn có thể tải nó vào trong máy chơi MP3 của bạn. Sau đó bạn có thể nghe lại âm thanh này bất kỳ khi nào bạn muốn, từ máy vi tính hay từ máy MP3 của bạn. Lợi điểm chính

của việc sử dụng dịch vụ podcast là sau khi đăng ký miễn phí để tự động chuyển tải những phần âm thanh bạn thích từ mạng vào trong máy vi tính, tức là bạn không phải mất công truy nhập và dò tìm. Mỗi khi trang web bạn thích có bài âm thanh mới, phần mềm podcast sẽ tự động tải nó về máy vi tính của bạn.

Truyền tải sự thật vào tai ta.

Cho ta biết điều hay.”

“Thần Apollo ư?” Tôi nghĩ như vậy vì tôi nghĩ không ai có thể làm một bài Haiku tệ đến thế.

Gã đặt ngón tay lên môi. “Ta là một người giấu tên. Hãy gọi ta là Fred.”

“Một vị thần tên là Fred ư?”

“Ừ thì... thần Zeus luôn khó tính trong một số quy tắc. Không được nhúng mũi vào chuyện tìm kiếm của loài người. Cho dù sai sót đó có nghiêm trọng đến đâu. Nhưng không ai được chạm đến người em gái nhỏ của ta. Không ai.”

“Vậy thì Ngài có thể giúp chúng tôi được không?”

“Khẽ nào. Ta đã giúp rồi đó chứ. Cậu không nhìn ra bên ngoài sao?”

“Đoàn tàu ư. Chúng ta đang đi chuyển với tốc độ nào?”

Thần Apollo cười. “Đủ nhanh. Thật không may là chúng ta sắp hết thời gian, mặt trời sắp lặn rồi. Nhưng ít nhất ta có thể giúp mọi người đi được một đoạn dài trên đất Mỹ này đây.”

“Nhưng nữ thần Artemis đang ở đâu?”

Mặt thần tối sầm lại. “Ta biết và chứng kiến rất nhiều chuyện. Nhưng ta lại không biết con bé đang ở đâu. Nó như bị bốc hơi rồi ấy. Ta không thích điều đó chút nào.”

“Còn Annabeth thì sao?”

Anh ta cau mày lại. “Ồ ý cậu là cô gái mà cậu để lạc mất đó hả? Hừm, ta không biết.”

Tôi cố gắng không nổi điên lên. Tôi biết các vị thần đã phải rất vất vả để hiểu rõ về con người, kể cả con lai. So với các vị thần thì chúng tôi sống một cuộc đời thật ngắn ngủi.

“Thế còn con quái vật mà nữ thần Artemis đang truy tìm thì sao?” tôi hỏi. “Ngài có biết không?”

“Không,” thần Apollo nói, “nhưng có một người có thể biết. Nếu cậu đến San Francisco rồi mà vẫn chưa tìm ra con quái vật đó thì hãy tìm Nereus, ông già biển cả. Ông ta có một trí nhớ siêu phàm và đôi mắt sắc lạnh. Ông ta có được món quà trí tuệ đôi khi làm lu mờ cả Lời Sấm Truyền của ta.”

“Nhưng đó là lời tiên tri của thần mà,” tôi phản kháng lại. “Thần không thể nói cho tôi biết lời tiên tri đó nghĩa là gì sao?”

Thần Apollo thở dài. “Cậu có thể đi hỏi một họa sĩ về tác phẩm của anh ta hay yêu cầu một nhà thơ giải thích bài thơ của mình. Nhưng nó sẽ làm hỏng đi mục đích của họ. Ý nghĩa chỉ có thể được tìm thấy trong cuộc tìm kiếm.”

“Hay nói cách khác là thần không biết gì cả.”

Thần Apollo nhìn đồng hồ. “A! Nhìn đồng hồ này, đã đến lúc ta phải đi rồi. Không biết ta có thể liêu lĩnh giúp đỡ cậu một lần nữa hay không. Nhưng hãy nhớ những gì ta nói. Hãy ngủ một chút đi. Và khi cậu trở lại, ta mong chờ một bài thơ Haiku hay về cuộc hành trình của cậu.”

Tôi muốn cãi lại rằng mình không hề cảm thấy mệt mỏi và tôi chưa từng làm một bài thơ Haiku nào trong cả cuộc đời cả. Nhưng thần Apollo bật tách ngón tay và điều tiếp theo tôi còn nhớ là mình đang từ từ nhắm mắt lại.

Trong giấc mơ, tôi là một người khác. Tôi đang mặc một bộ tunic – thời trang Hy Lạp cổ. Nó khẽ bay khi tôi bước xuống bậc thang, chân đi đôi dép buộc dây bằng da. Da của con sư tử Nemean buộc lại sau lưng

tôi như chiếc áo choàng và tôi đang chạy đến một nơi nào đó. Một cô gái đang nắm lấy tay tôi và kéo tôi chạy theo.

“Nhanh lên nào!” cô gái đó nói. “Nó sẽ tìm thấy chúng ta mất!”

Lúc đó là buổi tối. Hàng triệu ngôi sao lấp lánh trên cao. Trời quá tối để có thể nhìn rõ gương mặt cô gái, nhưng tôi hiểu cô ấy đang sợ hãi. Chúng tôi đang chạy giữa những lùm cỏ cao và mùi hương của hàng trăm loài hoa khác nhau khiến cho không khí trở nên thật say đắm. Đó là một khu vườn tuyệt đẹp nhưng giọng nói của cô gái vô cùng khẩn khoản như thể chúng tôi đang sắp chết.

“Tôi không sợ gì cả,” tôi cố nói với cô gái.

“Anh nên sợ mới phải!” cô ấy nói và lại kéo tôi đi. Cô ấy có mái tóc đen dài được tết lại sau lưng. Tấm áo choàng lụa của cô gái phát sáng yếu ớt trong ánh sao.

Chúng tôi chạy lên một ngọn đồi. Cô ấy kéo tôi lại sau một bụi gai rồi cả hai ngồi phịch xuống, thở hổn hển. Tôi không biết tại sao cô gái đó lại sợ hãi đến vậy. Khu vườn trông rất yên bình. Và tôi thấy mình thật mạnh mẽ. Tôi chưa từng thấy mình mạnh mẽ như vậy.

“Không việc gì phải chạy cả,” tôi nói với cô ấy như vậy. Giọng tôi nghe trầm hơn nhưng tự tin hơn rất nhiều. “Tôi đã đánh bại cả trăm con quái vật bằng tay không.”

“Nhưng không phải với con này,” cô ấy nói. Ladon quá mạnh. Anh cần phải đi lên ngọn núi đó đến gặp cha tôi. Đó là cách duy nhất.”

Nỗi đau trong giọng nói của cô ấy khiến tôi vô cùng ngạc nhiên. Trông cô ấy thật sự lo lắng, gần như cô ấy quan tâm đến tôi.

“Tôi không tin cha của cô đâu,” tôi nói.

“Đúng vậy,” cô gái đồng ý. “Anh sẽ phải lừa ông ấy. Anh không thể đạt được điều mình muốn một cách trực tiếp được. Anh sẽ chết ngay!”

Tôi cười. “Vậy tại sao cô không giúp tôi, hả cô gái xinh đẹp?”

Thật khó để giám chắc vì trời quá tối, nhưng tôi nghĩ cô gái ấy đỏ mặt. “Tôi sợ... sợ lắm. Ladon sẽ ngăn tôi lại. Còn các chị em nữa, nếu họ biết... họ sẽ không nhìn mặt tôi mất.”

“Vậy thì không còn gì để chần chừ nữa cả.” Tôi đứng dậy, xoa hai tay vào nhau.

“Đợi đã,” cô gái nói.

Cô gái có vẻ đau đớn, dằn vặt khi đưa ra quyết định. Rồi sau đó các ngón tay của cô ấy run lên, cô giơ tay lên giật lấy chiếc trâm cài đầu. “Nếu như anh buộc phải chiến đấu thì hãy dùng đến vật này. Mẹ Pleoine đã trao cho tôi vật này. Bà là con gái của đại dương và sức mạnh của biển cả hiện hữu trong nó. Sức mạnh bất tử của tôi.”

Cô ấy thổi hơi lên chiếc trâm cài và nó phát sáng yếu ớt. Nó lấp lánh trong ánh sao như một con bọ nư được mài bóng.

“Hãy cầm lấy,” cô gái ấy nói với tôi. “Và hãy sử dụng nó như một vũ khí tự vệ.”

Tôi bật cười. “Một cái trâm cài tóc ư? Làm sao nó có thể giết chết Ladon được hả cô gái xinh đẹp?”

“Có thể là như vậy,” cô gái ấy nói. “Nhưng đó là tất cả những gì tôi có thể đưa cho anh, nếu như anh cứ tỏ ra ngoan cố.”

Giọng nói của cô gái khiến tôi mềm lòng. Tôi cúi xuống và nhận lấy chiếc trâm cài tóc. Và khi tôi nhận lấy, nó dần biến thành một chiếc gương đồng quen thuộc.

“Khá đấy,” tôi nói. “Dù tôi thường thích sử dụng tay không hơn. Tôi phải gọi lưỡi kiếm này là gì đây?”

“Anaklusmos,” cô gái nói giọng buồn rầu. “Đó là ngọn sóng khiến cho ta bất ngờ. Khi anh nhận ra thì nó đã quét anh ra biển xa rồi.”

Trước khi tôi kịp nói lời cảm ơn thì có tiếng dậm trên trên bãi cỏ, một tiếng rít lên như tiếng không khí xì ra khỏi lốp xe và cô gái nói, “Quá muộn rồi! Nó đang ở đây!”

Tôi ngồi bật dậy trên ghế lái trong chiếc Lamborghini. Grover kéo mạnh tay tôi.

“Percy,” cậu ta nói. “Trời sáng rồi, con tàu đã dừng lại rồi, chúng ta đi thôi.”

Tôi cố gắng tỉnh táo trở lại, Thalia, Zoxe và Bianca đã cuộn tấm rèm kim loại lên. Bên ngoài là những dãy núi phủ đầy tuyết trắng lốm đốm với những cây thông, mặt trời đang mọc đỏ rực giữa hai đỉnh núi.

Tôi lôi chiếc bút trong túi ra và nhìn nó. Anaklusmos – tên bằng tiếng Hy Lạp cổ đại nghĩa là Thủy Triều. Hình dạng có khác song tôi nghĩ nó chính là lưỡi gươm mà tôi đã nhìn thấy trong giấc mơ.

Và tôi cũng chắc chắn một điều nữa. Cô gái trong giấc mơ chính là Zoxe Nightshade.

12. Chương 12

12. Tôi đi trượt tuyết cùng một con heo.

Chúng tôi đặt chân đến ngoại ô của một thị trấn trượt tuyết nhỏ ẩn mình trong những ngọn núi. Tấm biển có ghi Chào mừng đến với Clouldcroft, New Mexico. Không khí ở đây lạnh và loãng. Mái nhà phủ đầy tuyết, ngoài ra còn những đồng tuyết bắn thủi hai bên đường. Những cây thông cao vút phủ bóng đen khắp thung lũng dù cho buổi sáng đang rực nắng.

Mặc dù có chiếc áo da sư tử, tôi vẫn lạnh chết cóng trên đường tới phố Main nơi cách đường tàu khoảng nửa dặm. Trên đường đi, tôi kể về cuộc nói chuyện với thần Apollo

vào buổi tối hôm trước – về việc thần đã dặn tôi tìm Nereus ở San Francisco như thế nào.

Grover có vẻ lo lắng. “Tớ nghĩ là tốt thôi. Nhưng chúng ta phải đến được đó trước tiên.”

Tôi cố không tỏ ra quá bi quan về những cơ hội mà chúng tôi có. Tôi không muốn

khiến Grover lo lắng. Nhưng tôi biết rằng chúng tôi còn một nhiệm vụ rất quan trọng trước mắt ngoài việc giải cứu nữ thần Artemis đúng lúc cho kịp cuộc họp của các vị thần.

Tên Tướng quân nói rằng Annabeth sẽ chỉ được sống đến ngày Đông Chí mà thôi. Đó là vào thứ Sáu – vậy là chỉ còn bốn ngày. Và hẳn ta cũng đề cập đến điều gì đó liên quan đến việc hiến tế. Tôi không thích điều đó chút nào cả.

Chúng tôi dừng lại giữa thị trấn. Từ chỗ đó, bạn có thể thấy gần như mọi thứ - trường học, một loạt các cửa hàng phục vụ khách du lịch, quán cà phê, một vài ngôi nhà và một cửa hàng tạp hóa.

“Tuyệt đấy,” Thalia nhìn quanh và nói. “Không bến xe buýt, không xe tắc xi, không một chỗ thuê xe, không lối thoát.”

“Có một quán cà phê kia!” Grover nói.

“Ừ,” Zoxe nói. “Cà phê rất tuyệt.”

“Và bánh nướng.” Grover mơ mộng nói. “Và cả giấy sáp nữa.”

Thalia thở dài. “Được rồi. Thế hai cậu hãy đi mua một chút đồ ăn đi. Percy, Bianca và mình sẽ đến cửa hàng tạp hóa để hỏi thăm. Có thể họ sẽ chỉ đường cho chúng ta.”

Chúng tôi đồng ý sẽ gặp lại nhau trước cửa hàng tạp hóa trong vòng mười lăm phút. Bianca có vẻ hơi khó chịu khi đi cùng chúng tôi nhưng cô vẫn đi theo.

Trong cửa hàng, chúng tôi tìm hiểu được một vài điều có giá trị về Clouldcroft: Không có đủ tuyết để trượt; cửa hàng bán những con chuột cao su với giá một đôla; và không dễ gì để ra vào thành phố nếu như bạn không có được một chiếc xe hơi.

“Các cậu có thể gọi một chiếc Taxi từ hãng Almagordo,” người bán hàng nói với vẻ hoài nghi. “Nó ở phía chân những ngọn núi nhưng sẽ mất cả giờ đồng hồ để tới đây. Nên sẽ mất khoảng vài trăm đô la.”

Người bán hàng trông có vẻ cô đơn. Tôi mua một con chuột cao su. Sau đó chúng tôi ra ngoài và đứng ở mái hiên.

“Tuyệt vời làm sao,” Thalia cau có. “Tớ sẽ xuống đường bên kia để xem có ai ở những cửa hàng khác có gợi ý nào hay không.”

“Nhưng người bán hàng đã nói...”

“Tớ biết rồi,” Thalia nói với tôi. “Tớ vẫn sẽ kiểm tra xem.”

Tôi để cho cô ấy đi. Tôi hiểu cái cảm giác phải ngồi im chờ đợi là thế nào. Tất cả con

lai đều bị chứng thiếu tập trung bởi phản xạ trên chiến trường bẩm sinh. Chúng tôi không thể chịu đựng được việc ngồi chờ. Và tôi cũng nghĩ rằng Thalia vẫn bực tức về cuộc nói chuyện với tôi về Luke tối qua.

Tôi và Bianca lúng túng đứng cạnh nhau. Ý tôi là... tôi chưa bao giờ cảm thấy thật dễ chịu khi đứng nói chuyện một mình với các cô gái, và tôi chưa từng ở một mình với Bianca bao giờ. Tôi không biết nói gì cả, đặc biệt khi cô ấy là một Thợ Săn và là tất cả.

“Con chuột đẹp đấy,” cuối cùng cô ấy cũng cất tiếng.

Tôi đặt nó lên hàng rào. Có lẽ nó sẽ giúp cửa hàng thêm đông khách.

“Em có cảm giác gì khi là một Thợ Săn?” Tôi hỏi.

Cô ấy mím môi. “Không phải anh vẫn giận vì em đã tham gia đội Thợ Săn đấy chứ?”

“Không hề. Miễn là em...cảm thấy vui là được.”

“Em không biết ‘vui’ có phải là một từ đúng không khi mà nữ thần Artemis ra đi. Nhưng là một Thợ Săn thì rõ ràng là rất thú vị. Em thấy yên bình hơn. Mọi thứ xung quanh như chậm lại. Em nghĩ nó là sự bất tử.”

Tôi chăm chăm nhìn cô ấy, cố gắng nhận ra sự khác biệt. Cô ấy thực sự đã tự tin hơn trước, bình tĩnh hơn. Cô ấy không còn che mặt sau chiếc mũ lưới trai màu xanh nữa. Cô ấy đã buộc tóc lại ra sau và nhìn thẳng vào mắt tôi mỗi khi cô ấy nói. Tôi bỗng rùng mình nhận ra rằng năm trăm hay một nghìn năm sau thì Bianca đi Angelo sẽ vẫn như ngày hôm nay. Cô ấy sẽ có thể nói chuyện như thế này với những người con lai khác, thật lâu sau khi tôi chết, nhưng Bianca vẫn sẽ trông như một cô gái mười hai tuổi mà thôi.

“Nico không hiểu quyết định của em.” Bianca lầm bầm. Cô ấy nhìn tôi như thể cô ấy muốn tôi nghĩ chuyện đó là bình thường.

“Cậu bé sẽ ổn thôi,” tôi nói. “Trại Con Lai thường nhận nuôi rất nhiều đứa trẻ. Họ làm như vậy vì Annabeth.”

Bianca gật đầu. “Em hy vọng chúng ta sẽ tìm thấy chị ấy, Annabeth, ý em là chị ấy thật may mắn vì có người bạn như anh.”

“Chuyện đó đã giúp cô ấy rất nhiều.”

“Đừng tự trách bản thân, Percy. Anh đã liều mình để cứu em và em trai em. Đó là hành động vô cùng dũng cảm. Nếu bọn em không gặp anh, em sẽ không thể nào yên tâm để Nico lại. Em nghĩ rằng nếu mọi người ở đó đều giống anh thì Nico sẽ ổn thôi. Anh là một chàng trai tốt.”

Lời khen khiến tôi thật sự ngạc nhiên. “Kể cả khi anh đẩy ngã em lúc cướp lấy lá cờ sao?”

Cô ấy cười. “Được rồi. Ngoại trừ việc đó ra thì anh đúng là một người tốt.”

Cách đó vài trăm thước là Grove và Zoxe bước ra khỏi quán cà phê nặng trĩu với những túi bánh nướng và đồ uống. Tôi không muốn họ quay trở lại vội. Thật là lạ nhưng tôi nhận ra là mình muốn nói chuyện với Bianca. Cô ấy quả không tệ chút nào. Dù sao thì cũng dễ chịu hơn so với Zoxe Nightshade.

“Vậy chuyện giữa em và Nico là như thế nào vậy?” Tôi hỏi cô ấy. “Các em đã học ở đâu trước khi vào trường Westover?”

Cô ấy nhún mày. “Em nghĩ đó là một trường nội trú ở D.C. Nhưng cũng đã rất lâu rồi.”

“Các em chưa từng sống với bố mẹ mình bao giờ sao? Ý anh là bố mẹ người thường của các em.”

“Người ta nói rằng bố mẹ của bọn em đã qua đời và bọn em có một số tài sản thừa hưởng. Em nghĩ là rất nhiều tiền. Thịnh thoảng sẽ có một luật sư ghé qua để kiểm tra. Sau đó hai chị em phải rời ngôi trường đó.”

“Tại sao vậy?”

Cô ấy nhún lông mày. “Bọn em phải đi đến một nơi nào đó. Em nhớ rằng việc đó rất quan trọng. Chúng em đã phải đi một chặng đường thật dài và ở tại khách sạn này trong vài tuần. Và sau đó... em không biết nữa. Một hôm họ có một vị luật sư khác đến và đưa bọn em đi. Vị luật sư nói rằng đã đến lúc phải rời đi. Ông ta đưa bọn em quay lại phía đông, xuyên qua D.C. Rồi lên phía Maine và chúng em đến Westover.”

Đó quả là một câu chuyện lạ kỳ. Còn kỳ lạ hơn nữa, Bianca và Nico lại là con lai. Cuộc sống của họ sẽ không còn được như xưa nữa.

“Vậy là em đã chăm sóc Nico gần như cả cuộc đời sao?” Tôi hỏi. “Chỉ có hai chị em thôi sao?”

Cô ấy gật đầu. “Đó là lý do vì sao em muốn gia nhập hội Thợ Săn đến vậy. Em biết

điều đó thật ích kỷ nhưng em muốn có một cuộc sống riêng cùng những người bạn. Em rất yêu thương Nico, đừng hiểu nhầm. Em chỉ muốn biết được cuộc sống sẽ thế nào khi không phải là một người chị suốt hai mươi tư giờ một ngày.”

Tôi nhớ lại mùa hè năm ngoái, nhớ lại cái cảm giác khi tôi có một người Cyclops là em trai. Tôi có thể hiểu được những gì mà Bianca đang nói.

“Zoxe có vẻ tin tưởng em đấy,” tôi nói. “Hai người đã nói chuyện gì vậy – cái gì nguy hiểm trong nhiệm vụ lần này ấy?”

“Khi nào cơ?”

“Sáng hôm qua lúc ở sảnh ăn.” Tôi trót nói ra trước khi tự ngăn mình lại. “Điều gì đó nguy hiểm về tên tướng quân.”

Mặt cô ấy tối sầm lại. “Sao anh lại... Chiếc mũ tàng hình. Anh đã nghe trộm sao?”

“Không. Ý anh là không hẳn như vậy. Anh chỉ...”

Tôi đã không phải giải thích nữa vì Zoxe và Grover đến mang theo bánh nướng và đồ uống. Socola nóng cho tôi và Bianca, còn cà phê cho mấy người còn lại. Tôi ăn chiếc bánh nhân quả việt quất và nó thật ngon đến mức tôi gần như không để ý đến ánh mắt giận dữ của Bianca.

“Chúng ta nên đọc câu thần chú tìm đường,” Zoxe nói, “Grover, cậu còn quả đầu nào không?”

“Ừm,” Grover lẩm bẩm. Cậu ta đang ngấu nghiến chiếc bánh cam và cả giấy bọc. “Mình nghĩ là còn, mình chỉ cần...”

Cậu ta bỗng bất động.

Tôi đang tính hỏi có chuyện gì xảy ra thì có một luồng gió ẩm thổi qua – giống như một ngọn gió của mùa xuân lạc giữa mùa đông lạnh giá. Không khí trong lành cùng hoa dại và nắng vàng. Và một điều khác nữa – gần như một giọng nói, đang cố nói điều gì. Một lời cảnh báo.

Zoxe há hốc miệng. “Grover, cốc của cậu.”

Grover đánh rơi cốc cà phê, chiếc cốc được trang trí bằng những con chim. Đột nhiên những con chim tách ra khỏi chiếc cốc và bay mất – một đàn chim bồ câu tí hon. Con chuột cao su của tôi rít lên. Nó vọt qua hàng rào và chạy vào giữa những cái cây – với lông và ria thật.

Grover ngã xuống bên cốc cà phê đang bốc hơi qua lớp tuyết. Chúng tôi tiến lại gần và cố đánh thức cậu ta dậy. Cậu ta rên rỉ và mắt nháy liên tục.

“Này!” Thalia nói khi cô ấy chạy đến. “Tớ vừa... có chuyện gì với Grover vậy?”

“Tớ không biết,” tôi nói. “Cậu ấy bỗng ngã xuống.”

“Uuuuuuuu,” Grover rên rỉ.

“Nào, nâng cậu ta dậy đi!” Thalia nói. Cô ấy cầm cái giáo trong tay, ngoảnh đầu nhìn lại như thể cô ấy đang bị theo dõi. “Chúng ta phải biến khỏi nơi này thôi.”

Chúng tôi tiến được đến rìa thị trấn trước khi hai chiến binh xương đầu tiên xuất hiện. Chúng bước ra từ những cái cây hai bên đường. Thay vì mặc bộ đồ ngụy trang màu xám, bọn chúng mặc đồng phục cảnh sát bang New Mexico, nhưng chúng có cùng một màu da xám trong suốt và đôi mắt vàng.

Chúng rút súng ra. Phải thú nhận rằng tôi từng nghĩ sẽ thật thú vị nếu được học bắn súng. Nhưng tôi đã đổi ý ngay khi hai chiến binh xương đó chia súng về phía tôi.

Thalia gõ nhẹ vào chiếc vòng tay. Aegis vụt hiện ra trên cánh tay của cô ấy. Nhưng những tên chiến binh không chùn bước. Đôi mắt vàng rực sáng của chúng nhìn thẳng về phía tôi.

Tôi rút cây Thủy Triều ra, mặc dù tôi không chắc nó sẽ có tác dụng gì với súng hay không.

Zoxe và Bianca cùng rút cung tên ra nhưng Bianca gặp khó khăn vì Grover vẫn đang bất tỉnh và dựa người vào cô.

“Lùi lại nào,” Thalia nói.

Chúng tôi bắt đầu làm theo. Và rồi nghe thấy tiếng các cành cây xào xạc. Hai tên chiến binh xương nữa xuất hiện trên đường phía sau bọn tôi. Chúng tôi đã bị bao vây.

Tôi thắc mắc không biết những bộ xương còn lại đang ở đâu. Tôi đã thấy cả tá bọn chúng ở Smithsonian. Và rồi một trong số chúng đưa điện thoại di động lên miệng và nói.

Ngoại trừ việc nó không hề nói. Đó là tiếng canh cách như những chiếc răng khô đập vào nhau. Đột nhiên tôi hiểu chuyện gì đang xảy ra. Những bộ xương đó chia nhau ra để tìm chúng tôi. Giờ thì chúng đang gọi cho đồng bọn. Chúng tôi sắp sửa phải đối mặt với tất cả bọn chiến binh này rồi.

“Nó đang ở gần đây,” Grover rên rỉ.

“Chúng ở đây rồi.” Tôi nói.

“Không,” cậu ấy khẳng định. “Món quà. Món quà từ thiên nhiên.”

Tôi không hiểu Grover đang nói cái gì nữa, nhưng tôi rất lo lắng về tình trạng của cậu ấy. Cậu ấy còn không thể đi lại được chứ chưa nói gì đến chiến đấu.

“Chúng ta sẽ phải đánh nhau tay đôi với chúng,” Thalia nói. “Bốn người chúng ta và bốn chiến binh xương. Bằng cách đó có thể chúng sẽ không chú ý đến Grover nữa.”

“Đồng ý,” Zoxe nói.

“Thiên nhiên,” Grover rên rỉ.

Một luồng gió ẩm áp thổi luôn qua hẻm núi, các cành cây kêu xào xạc giữa rừng cây, nhưng tôi vẫn tập trung vào những bộ xương. Tôi nhớ lại khi tên Tướng quân hề hà về số mệnh của Annabeth. Tôi nhớ lại Luke đã phản bội cô ấy như thế nào.

Và tôi nhảy vào tấn công.

Tên chiến binh xương đầu tiên nổ súng. Thời gian như chậm lại. Tôi không nói là tôi nhìn thấy viên đạn nhưng tôi có thể cảm nhận được đường đi của nó như khi cảm nhận dòng nước ở đại dương. Tôi hất viên đạn ra bằng lưỡi kiếm và tiếp tục tiến tới.

Tên chiến binh đó lấy ra một cây dùi cui và tôi chém vào khuỷu tay hắn. Sau đó tôi vung cây Thủy Triều về phía thắt lưng hắn và cắt hắn làm đôi.

Xương của hắn đứt ra và rồi lạch cạch dính lại thành một khối. Gần như ngay lập tức, chúng bắt đầu chuyển động và tập hợp về một chỗ. Tên chiến binh xương thứ hai nghiêng răng nhìn tôi và định nổ súng, nhưng tôi đã hất súng của hắn vào tuyết.

Tôi nghĩ mình chiến đấu khá tốt cho đến khi hai bộ xương còn lại bắn tôi từ phía sau.

“Percy!” Thalia hét lên.

Tôi ngã đập mặt xuống đường và rồi tôi nhận ra một điều gì đó... Tôi chưa chết. Lực của viên đạn đã bị yếu đi, như một cú đập từ phía sau, nhưng nó không khiến tôi bị thương.

Chiếc áo khoác lông sư tử Nemean! Nó là chiếc áo chống đạn.

Thalia tấn công tên chiến binh xương thứ hai. Zoxe và Bianca bắn mũi tên về phía tên thứ ba và thứ tư. Grover đứng đó giơ tay về phía những thân cây như thể cậu ta muốn ôm lấy chúng.

Có một tiếng đâm sầm ở phía bên trái, như tiếng của chiếc xe ủi. Có thể quân tiếp viện của bọn chiến binh xương đang đến. Tôi đứng dậy và cúi tránh cây dùi cui. Tên chiến binh xương bị tôi cắt làm đôi đã hoàn toàn lạnh lẽo trở lại và đuổi theo sau tôi.

Không có cách nào để ngăn cản chúng lại cả. Zoxe và Bianca bắn thẳng vào đầu bọn chúng nhưng những mũi tên chỉ xuyên qua những hộp sọ trống rỗng. Một tên phi tới tấn công Bianca và tôi nghĩ cô ấy không còn hy vọng gì nữa nhưng Bianca ấy đã rút con dao sẵn ra và đâm vào ngực hắn. Cả khung xương bỗng bốc cháy, rồi để lại một ít tro tàn và huy hiệu cảnh sát.

“Sao em lại có thể làm được như vậy?” Zoxe hỏi.

“Em không biết được.” Bianca lo lắng nói. “Chắc chỉ là một lần ăn may thôi.”

“Vậy hãy tiếp tục những tên còn lại đi.”

Bianca thử nhưng giờ thì ba tên chiến binh còn lại đã cảnh giác với cô ấy. Bọn chúng dồn chúng tôi lại và chĩa những chiếc dùi cui về phía chúng tôi.

“Có kế hoạch gì không?” Tôi nói khi chúng tôi lùi lại.

Không ai trả lời. Cây cối sau lưng những tên chiến binh rung lên. Cành cây gãy rãng rạc.

“Món quà,” Grover lấp bắp.

Và rồi với tiếng gầm dữ dội mãnh, một con lợn to nhất mà tôi từng nhìn thấy xuất hiện đâm sầm xuống mặt đường. Đó là một con lợn rừng cao gần chục mét với chiếc mõm thò

lò màu hồng và cặp răng nanh to như chiếc xương. Với những chiếc râu cứng màu đen, bộ lông màu nâu cùng đôi mắt cuồng dại và đầy giận dữ.

“Retttt”. Nó rít lên rồi hất ba tên chiến binh bộ xương ra một bên bằng cặp răng nanh. Lực hất mạnh đến nỗi chúng bay vèo qua những ngọn cây, đâm sầm vào sườn núi và nát bét thành từng mảnh. Xương tay và xương chân văng đi khắp nơi.

Rồi con lợn quya về phía chúng tôi.

Thalia giơ cây giáo ra, nhưng Grover hét lên: “Đừng giết nó.”

Con lợn lòi đó kêu ừ ừ, cào cào mặt đất chuẩn bị tấn công.

“Đó là con lợn lòi Erymanthia,” Zoxe nói cố giữ bình tĩnh. “Tớ không nghĩ chúng ta có thể giết nó được.”

“Đó là một món quà,” Grover nói. “Một điềm lành về Thiên nhiên.”

Con lợn lòi kêu rít lên: “Retttt!”, rồi hắt răng nanh lên. Zoxe và Bianca nhảy sang hai bên. Tôi phải đẩy Grover ra để cậu ta không bị Chuyển Tàu Cao Tốc hiệu Con Lợn Lòi hắt vào vách núi.

“Đúng vậy đấy, tớ thấy mình đã được ban phúc.” Tôi nói, “Chạy!”

Chúng tôi chạy tóe ra các hướng, và lúc đó, con lợn lòi có vẻ lúng túng.

“Nó muốn giết chúng ta!” Thalia nói.

“Dĩ nhiên rồi,” Grover nói. “Nó là lợn chưa được thuần mà!”

“Thế thì tại sao nó lại là một điềm lành được?” Bianca hỏi.

Tôi cũng muốn hỏi điều đó, nhưng điều đó đã xúc phạm con lợn và nó liền tấn công về phía cô ấy. Tôi không nghĩ Bianca lại nhanh đến mức ấy. Cô nhào lộn tránh móng vuốt rồi tiến về phía sau con quái vật. Nó bất ngờ dùng năng nanh tấn công rồi phá nát tấm biển Chào mừng đến với Clouldcroft.

Tôi cố nặn óc để nhớ lại truyền thuyết về con lợn lòi này. Tôi khá chắc rằng Hercules từng chiến đấu với nó rồi. Nhưng tôi không thể nhớ ra anh ta đã hạ gục nó như thế nào. Tôi mơ hồ nhớ rằng con lợn lòi đã bị Hercules hạ bệ sau khi đã cày xới một vài thành phố ở Hy Lạp. Hy vọng là Clouldcroft đã mua bảo hiểm cho việc tấn công của con lợn lòi hoang dã khổng lồ này.

“Tiếp tục di chuyển đi!” Zoxe hét lên. Cô ấy và Bianca chạy theo hai hướng ngược nhau. Grover nhảy múa quanh con lợn, thổi sáo trong khi nó khịt khịt mũi và định đâm thủng cậu ấy. Nhưng cả tôi và Thalia đều dành được phần thưởng cho sự xui xẻo. Khi con lợn quay về phía chúng tôi, Thalia đã sai lầm khi đưa Aegis lên để tự vệ. Chính chiếc khiên có hình Medusa đã khiến nó kêu eng éc vì giận dữ. Có lẽ trông cái hình đó thật giống với anh em họ hàng của con lợn. Và nó quay sang tấn công chúng tôi.

Chúng tôi chỉ có thể cố chạy vượt lên trước nó vì chúng tôi đang chạy lên đồi. Và khi chúng tôi có thể ẩn nấp sau những cái cây thì con lợn đó phải đâm thẳng vào những thân cây đó.

Phía bên kia của ngọn đồi, tôi tìm thấy một phần của đường ray tàu đã ngập một nửa trong tuyết.

“Lối này!” Tôi chớp lấy tay của Thalia và chúng tôi chạy theo đường ray trong khi con lợn đang gào rú sau lưng. Nó liên tục trượt chân khi cố đi qua trơn tuột. Ôn trời, móng chân của nó không được sinh ra để dành cho việc này.

Tôi nhìn thấy một đường hầm đóng nắp ở phía trước. Gần đó là một cây cầu cũ bắc qua hẻm núi. Tôi có một ý tưởng điên rồ.

“Đi theo mình nào!”

Thalia chạy chậm lại. Tôi không kịp hỏi cô ấy tại sao nữa. Nhưng tôi kéo cô ấy đi và Thalia miễn cưỡng theo sau. Phía sau chúng tôi là một con lợn mười tấn đang quật ngã những cây thông và giẫm nát những tảng đá khi nó đuổi theo chúng tôi.

Thalia và tôi chạy vào trong hầm và thoát ra bằng đường sau.

“Không!” Thalia hét lên.

Mặt cô ấy bỗng trắng bệch. Chúng tôi đang ở rìa cây cầu. Bên dưới là hẻm núi phủ đầy tuyết trắng sâu khoảng hai mươi mét.

Con lợn đã ngay sau chúng tôi.

“Đi nào!” tôi nói. “Có thể vách đá sẽ đủ sức giữ chúng ta thôi.”

“Tớ không thể!” Thalia hét lên. Đôi mắt cô ấy như điên dại với sự sợ hãi.

Con lợn phi thẳng vào đường hầm với tốc độ tối đa.

“Nào Thalia!” Tôi hét lên.

Cô ấy nhìn xuống rồi nuốt nước miếng. Tôi thề là mặt Thalia chuyển thành màu xanh lét.

Tôi không có thời giờ để suy nghĩ tại sao. Con lợn rừng lao xuyên qua đường hầm, thẳng về phía chúng tôi. Kế hoạch B. Tôi túm lấy Thalia và cả hai cùng nhảy khỏi mép cây cầu và trượt trên sườn núi. Chúng tôi nhảy lên Aegis như một tấm ván trượt, lướt qua những tảng đá, bùn lầy và tuyết, trượt xuống phía bên dưới đồi, nhưng con lợn có phần kém may hơn. Nó không thể quay nhanh như vậy được, thế là cả con quái vật mười tấn đè lên trụ cầu tí hon đang bị oằn xuống. Nó rơi tự do xuống hẻm núi với tiếng hét khủng khiếp rồi rơi bụp xuống đồng tuyết.

Chúng tôi dừng lại, cả hai đều thở dốc. Toàn thân tôi đầy vết cắt và chảy máu. Lá thông dính đầy trên tóc Thalia. Bên cạnh tôi là con quái vật đang kêu gào, quằn quại. Những gì tôi có thể nhìn thấy là một phần lưng đầy lông cứng của nó. Con quái vật bị kẹt chặt lại trong tuyết như thể gói hàng quần xóp. Nó không có vẻ gì bị thương cả nhưng nó cũng không thể cự quậy được.

Tôi nhìn Thalia. “Cậu mắc phải chứng sợ độ cao.”

Giờ thì chúng tôi đã xuống núi an toàn, đôi mắt của Thalia giận dữ trở lại. “Đừng có ngốc nghếch như thế.”

“Điều đó giải thích tại sao cậu lại hoảng loạn đến vậy khi ở trên xe buýt của thần Apollo. Tại sao cậu lại không muốn nói về điều đó?”

Thalia hít một hơi thật sâu rồi giữ những chiếc lá thông khỏi mái tóc. “Nếu như cậu nói chuyện này với ai, tớ thề...”

“Không, không.” Tôi nói. “Điều đó tuyệt thôi. Chỉ là... con gái của thần Zeus, chúa tể của bầu trời, lại sợ độ cao sao?”

Cô ấy đang chuẩn bị vật tôi xuống tuyết thì từ trên cao, Grover gọi với xuống. “Có ai không?”

“Ở dưới này!” Tôi nói.

Sau vài phút, Zoxe, Bianca và Grover tiến xuống. Chúng tôi cùng đứng nhìn con lợn lòi hoang dã đang quằn quại trong tuyết.

“Điềm lành từ Thiên nhiên,” Grover nói mặc dù trông cậu ta có phần bối rối.

“Đồng ý,” Zoxe nói. “Chúng ta phải tận dụng nó.”

“Đợi đã,” Thalia nói giận dữ. Trông cô ấy giống như thể vừa thua trận với một cây thông Giáng sinh. “Hãy cho tớ biết tại sao cậu dám chắc con quái vật này là một điềm lành này vậy.”

Grover ngược lên, lơ đãng. “Chúng ta sẽ phải tiến về phía tây. Các cậu có thấy con lợn đó có thể di chuyển nhanh đến mức nào không?”

“Sẽ rất vui.” Tôi nói. “Giống như... những anh chàng cưới lợn vậy.”

Grover gật đầu. “Chúng ta cần phải khởi hành thôi. Tớ ước... ước chúng ta có thêm thời gian để tìm kiếm xung quanh đây. Nhưng... đã đi mất rồi.”

“Cái gì đi mất rồi cơ?”

Grover như không hề nghe thấy tiếng tôi nói. Cậu ta tiến lại gần con lợn rồi nhảy lên lưng nó. Con lợn đã tính phi ra khỏi đồng tuyết. Một khi nó đã thoát ra thì sẽ không còn

cách nào giữ nó lại nữa. Grover lôi chiếc sáo ra rồi bắt đầu chơi một điệu nhạc nhanh mạnh và tung một quả táo trước mặt con lợn. Quả táo lơ lửng và xoay trước mũi con lợn.

Nó nổi điên lên rồi cố sức bắt lấy.

“Tay lái tự động,” Thalia lầm bầm. “Thật tuyệt.”

Cô ấy đi chậm chạp về phía con lợn sau đó nhảy lên và ngồi đằng sau Grover, và vẫn để một khoảng trống rộng cho tất cả chúng tôi. Zoxe và Bianca cũng tiến về phía trước.

“Đợi chút đã,” tôi nói. “Hai người có biết Grover vừa nói về cái gì không – về con vật ban điềm lành này sao?”

“Dĩ nhiên rồi,” Zoxe nói. “Cậu không cảm thấy điều đó trong những cơn gió sao? Nó quá mạnh... tớ không nghĩ là sẽ cảm nhận sự hiện diện đó một lần nữa.”

“Sự hiện diện nào cơ?”

Cô ấy nhìn tôi chằm chằm như thể tôi là một thằng ngốc vậy. “Dĩ nhiên là Thần của thiên nhiên rồi. Chỉ trong giây lát, khi mà con lợn xuất hiện, tớ đã cảm nhận được sự hiện diện của thần Pan.”

13. Chương 13

13. Cuộc viếng thăm đến sân rác của các vị thần.

Chúng tôi cưỡi trên lưng con lợn đến lúc mặt trời lặn. Đó cũng là lúc phần lưng của tôi khó có thể chịu đựng được nữa. Cưỡi một con lợn lồi không dễ chịu chút nào.

Chúng tôi cũng không biết đã đi được bao nhiêu dặm đường nữa, có lẽ là khá xa. Khi màn đêm buông xuống, con lợn dừng lại một dòng sông cạn trơ đến đáy, khịt khịt mũi. Nó uống thứ nước bùn đó rồi nhổ cây xương rồng khỏi mặt đất mà nhai, kể cả gai cũng không chừa.

“Nó chỉ đi được đến đây thôi nhỉ.” Grover nói, “Chúng ta nên trèo xuống khi nó đang ăn.”

Không ai cần thuyết phục xuống, chúng tôi nhảy xuống khỏi lưng con lợn với cái lưng ê ẩm trong khi nó vẫn đang mãi mê gặm nhấm.

Sau khi ăn uống xong, con lợn rống lên rồi ợ hơi và quay vòng lại, chạy về hướng đông.

“Nó thích sống ở núi hơn.” Tôi đoán.

“Ta không thể đổ lỗi cho nó.” Thalia nói, “Nhìn kia.”

Trước mắt chúng tôi là hai làn đường với một nửa chìm trong cát. Phần còn lại là một vài tòa nhà, quá nhỏ để gọi là thị trấn: một ngôi nhà bịt kính bằng ván. Ở phía xa là những dãy đồi, nhưng tôi để ý đó không phải là những dãy đồi bình thường. Trên ngọn đồi đó là những chiếc xe hơi cũ, đồ điện và cả những tấm kim loại bỏ đi. Đó chỉ là cái sân đổ rác mãi mãi tồn tại.

“Có điều gì đó cho tôi biết rằng chúng ta sẽ chẳng thuê được cái xe nào ở đây.” Thalia nói. Cô ấy nhìn Grover, “Cậu cũng không có một con lợn lồi nào nữa đúng không?”

Grover đang hít làn gió, trong mặt có vẻ lo lắng. Cậu ta lấy những quả đậu ra và ném xuống cát rồi thổi ống sáo. Những quả đậu xếp thành hình mà tôi không thể hiểu nổi, nhưng có vẻ cậu ấy rất chăm chú.

“Chúng ta đây.” Cậu ta nói. “Năm hạt kia.”

“Hạt nào là tớ thế?” Thalia hỏi.

“Cái hạt méo mó kì dị.” Zoxe nói.

“Cậu im đi.”

“Đồng hạt đằng kia.” Grover nói và chỉ tay về bên trái. “Đó là rắc rồi.”

“Một con vạt ư?” Thalia hỏi.

Grover trông có vẻ không thoải mái. “Tôi không đánh hơi thấy thứ gì cả. Nhưng những hạt đậu không biết nói dối. Thử thách tiếp theo của chúng ta là...”

Grover chỉ tay về phía sân rác. Ngọn đồi đầy kim loại trông giống một thứ gì đó trên hành tinh khác.

Chúng tôi quyết định cắm trại rồi sẽ tìm hiểu sân rác đó và hôm sau. Không ai muốn đi bới rác vào đêm tối cả.

Buổi tối, trời trở lạnh khá nhanh, vì thế mà tôi và Grover đi kiếm những tấm gỗ ở những ngôi nhà đổ nát còn Thalia thì hạ gục chúng với một cú điện giật và tạo thành một đồng lửa trại. Chỉ sau một lúc chúng tôi đã cảm thấy khá dễ chịu giữa một chốn đồng không mông quạnh.

“ Những vì sao đã hiện ra.” Zoxe nói.

Cô ấy nói đúng, có cả triệu vì sao.

“ Thật kì diệu.” Bianca nói, “ Em chưa thấy dải ngân hà bao giờ.”

Bỗng có một ánh đèn rọi sáng đến chúng tôi từ dưới con đường. Ánh đèn pha của ô tô hiện ra trong không khí. Tôi thầm hy vọng đó thần Apollo đến để đưa chúng tôi đi một lần nữa, nhưng tiếng động cơ xe quá nhỏ so với một cỗ xe mặt trời, và hơn nữa, lúc này đang là buổi tối. Chúng tôi túm lấy túi ngủ rồi kéo ra khỏi đường đi khi chiếc xe limousine màu trắng dừng trước chúng tôi.

Cửa sau của chiếc xe mở ra ngay cạnh tôi. Trước khi tôi kịp lùi bước thì kiếm đã kề ngay cổ họng.

Tôi nghe thấy tiếng Bianca và Zoxe kéo nó. Khi người cầm kiếm bước ra khỏi ô tô, tôi chậm rãi lùi lại vì ông ta ấn mũi kiếm vào cằm tôi.

Ông ta cười nham hiểm: “ Sao chẳng nhanh nhẹn chút nào thế thằng nhóc?”

Ông ta rất to lớn với cái đầu húi cua, chiếc áo khoác da đen, quần bò đen, áo trắng bó sát và đôi boot trện. Chiếc kính râm che nửa mặt ông ta, nhưng tôi biết đằng sau chiếc kính đó là đôi mắt rỗng tuếch được lấp đầy bằng ngọn lửa.

“ Thần Ares.” Tôi cầu nhàu.

Vị thần chiến tranh liếc nhìn bạn tôi rồi nói: “ Bình tĩnh nào.”

Ông ta bật tách ngón tay và vũ khí của họ rơi xuống đất.

“ Đây chỉ cuộc gặp gỡ thân mật thôi mà.” Ông ta dí lưới kiếm xa hơn một chút dưới cằm tôi, “ Dĩ nhiên ta muốn lấy đầu người làm chiến lợi phẩm, nhưng một quý bà muốn gặp người. Và ta không thể chặt đầu người trước mặt một quý bà.”

“ Quý bà nào?” Thalia hỏi.

“ Nào nào, ta nghe nói cô đã trở lại.” Thần Ares liếc nhìn Thalia.

Ông ta hạ kiếm xuống và đẩy tôi ra.

“ Thalia, con gái thần Zeus.” Ông ta trầm ngâm, “ Cô đang ngao du với những người không tốt lắm đâu.”

“ Ai ở trong xe thế?” Thalia hỏi.

“ Ta cần một vài phút với Percy.”

“ Chúng tôi sẽ không để Percy một mình với ông.” Grover nói.

“ Các cậu cứ đi đi. Tôi sẽ lo vụ này.” Tôi nói với họ.

Rồi thần Ares luôn coi tôi là kẻ thù lại mở cửa cho tôi như một tài xế.

“ Vào trong đi anh bạn và hãy chú ý cách cư xử. Cô ấy không dễ tha thứ cho những người hỗn xược đâu.”

Tôi há hốc mồm khi nhìn thấy người phụ nữ ấy.

Bà ấy mặc chiếc váy satanh đỏ với mái tóc rủ xuống như thác nước. Bà ấy có gương mặt xinh đẹp nhất mà tôi từng biết, trang điểm hoàn hảo và nụ cười có thể thấp sáng cả một vùng tối của vầng trăng. Sau này khi nghĩ lại tôi cũng không biết phải nói lại với các bạn như thế nào.

“ À, cậu đây rồi, Percy. Ta là nữ thần Aphrodite.”

“ À, ừ, à...” tôi có chút lúng túng.

“ Cậu có biết vì sao cậu lại ở đây không?” Nữ thần hỏi.

“Cháu...cháu không biết.” Tôi thật sự bối rối trước vẻ đẹp của bà ấy.

“Ồi cháu yêu quý.” Bà ấy nói, “Cậu vẫn phủ nhận à?”

Tôi vẫn nghe thấy tiếng thần Ares cười khúc khích bên ngoài xe. Tôi có cảm giác rằng ông ta nghe rõ từng lời chúng tôi nói. Ý nghĩ rằng ông ta đang đứng ngoài khiến tôi vô cùng tức giận và nó giúp đầu óc tôi minh mẫn hơn.

“Cháu không biết cô đang nói gì,” tôi nói.

“Vậy thì thế này, tại sao cậu lại tham gia vào cuộc tìm kiếm này?” “Nữ thần Artemis đã bị bắt.”

Nữ thần Aphrodite đảo mắt. “Ồ Artemis sao, cho ta xin. Đây đúng là một trường hợp vô vọng. Ý ta là khi họ bắt cóc một nữ thần thì cô ta phải là một tuyệt thế giai nhân, cậu có đồng ý không? Ta thấy tiếc cho những kẻ tội nghiệp đã phải bắt giữa Artemis. Thật nhảm chán.”

“Nhưng nữ thần ấy đang đuổi theo một con quái vật,” tôi phản pháo lại. “Một con quái vật vô cùng, vô cùng tồi tệ. Chúng cháu phải tìm bằng được nó.”

Nữ thần Aphrodite bảo tôi nâng chiếc gương cao hơn chút nữa. Có vẻ như bà ấy tìm thấy một khiếm khuyết nhỏ ở khóe mắt nên đã chấm mascara lên. “Lúc nào cũng là một con quái vật nào đó. Nhưng Percy yêu quý, đó là lí do tham gia vào cuộc tìm kiếm này của những người khác. Nhưng ta đặc biệt muốn biết lí do của cậu hơn.”

Tim tôi đập mạnh. Tôi không muốn trả lời, nhưng ánh mắt bà ấy như khiến tôi làm như vậy. “Annabeth đang gặp nguy.”

Nữ thần Aphrodite tươi cười. “Chính xác!”

“Cháu phải giúp cô ấy,” tôi nói. “Cháu luôn có những giấc mơ ấy.”

“A, cậu còn mơ về con bé ư? Thật dễ thương làm sao.”

“Không, ý cháu là... đó không phải là ý cháu muốn nói.”

Bà ấy tặc lưỡi. “Percy này, ta đứng ở phe cậu. Ta là lý do vì sao cậu ở đây.”

Tôi chăm chăm nhìn bà ấy. “Cái gì cơ?”

“Chiếc áo phong tắm độc mà anh em nhà Stoll tặng cho Phoebe đó,” bà ấy nói. “Cậu có nghĩ đó là do vô tình sao? Cho Blackjack đến tìm cậu? Rồi việc giúp cậu trốn khỏi trại?”

“Cô đã làm việc đó ư?”

“Dĩ nhiên. Vì thực sự hội Thợ Săn vô cùng nhảm chán. Một cuộc truy tìm con quái vật nào đó, vân vân. Giải cứu Artemis. Ta cho rằng hãy để cô ta mất tích như vậy. Nhưng một cuộc tìm kiếm vì tình yêu đích thực...”

“Đợi đã, cháu chưa từng nói...”

“Ồi cháu yêu. Cậu không cần phải nói. Cậu quá hiểu là thiếu chút nữa thì Annabeth gia nhập hội Thợ Săn đúng không?”

Tôi đỏ mặt. “Cháu không chắc...”

“Con bé suýt chút nữa đã tự vứt bỏ cuộc đời mình! Và cậu, cậu có thể cứu giúp con bé. Điều đó thật vô cùng lãng mạn!”

“Uh...”

“Ồ, cậu có thể bỏ tấm gương xuống, trông ta đã ổn.” Nữ thần Aphrodite ra lệnh.

Tôi không hề nhận ra là mình đang giữ chiếc gương nhưng ngay sau khi tôi đặt nó xuống, tôi thấy cánh tay mình đau nhức.

“Hãy nghe này Percy,” nữ thần Aphrodite nói. “Hội Thợ Săn là kẻ thù của cậu, hãy quên chúng, Artemis và con quái vật đó đi. Chuyện đó không quan trọng. Cậu chỉ việc tập trung giải cứu Annabeth mà thôi.”

“Cô có biết Annabeth đang ở đâu không?”

Nữ thần Aphrodite xua tay. “Không không, cậu hãy tự đi tìm chi tiết. Nhưng đã rất lâu rồi chúng ta mới có một cuộc tình bi thương như thế này.”

“Whoa, đầu tiên là cháu chưa từng nhắc gì đến tình yêu cả. Thứ hai, sao lại có bi thương ở đây?”

“Tình yêu chiến thắng tất cả,” nữ thần Aphrodite hứa. “Hãy nhìn Helen và Paris mà xem. Họ có dễ thứ gì xen lẫn giữa hai người bọn họ không?”

“Chẳng phải họ đã gây nên cuộc chiến thành Troy và khiến hàng nghìn người bị giết sao?”

“Pfff. Đó không phải là vấn đề. Hãy làm theo điều con tim mách bảo.”

“Nhưng... cháu không hiểu nó sẽ hướng cháu đến nơi nào nữa. Ý cháu là trái tim cháu.”

Bà ấy mỉm cười đầy cảm thông. Trông bà ấy thật tuyệt đẹp. Không chỉ bởi bà ấy có một gương mặt xinh đẹp hay bất cứ thứ gì khác. Bà ấy quá tin vào tình yêu. Thật khó mà không cảm thấy choáng váng khi nghe bà ấy nói về tình yêu.

“Không biết là một nửa trò vui đấy,” nữ thần Aphrodite nói. “Vô cùng đau đớn, đúng không? Không chắc là cậu yêu ai và ai yêu cậu? Ôi cậu đúng là đồ trẻ con. Thật dễ thương làm sao, ta sắp khóc rồi đây.”

“Không không” tôi nói. “Đừng khóc.”

“À mà cậu cũng không phải lo lắng gì đâu,” bà ấy nói. “Vì cậu, ta sẽ không để chuyện này dễ dàng và nhàm chán đâu. Không, ta đang để dành một vài bất ngờ thú vị đây. Đau đớn. Do dự. Cậu cứ hãy chờ đợi.”

“Được thôi,” tôi nói với nữ thần. “Đừng quá rắc rối là được.”

“Cậu thật dễ thương. Ta mong sao tất cả các con gái của mình có thể làm tan nát trái tim của một anh chàng đáng yêu như cậu.” Nữ thần Aphrodite rơm rớm nước mắt. “Giờ cậu hãy đi đi. Nhớ là hãy cẩn thận trong lãnh địa của chồng ta đấy, Percy. Đừng lấy bất cứ thứ gì. Ông ta rất quý những đồ vật vớ vẩn rẻ tiền và rác.”

“Gì cơ?” tôi hỏi. “Ý cô là thần Hephaetus sao?”

Nhưng cửa xe bật mở và thần Ares túm lấy vai tôi, kéo tôi ra khỏi ô tô và vứt tôi trở lại bóng đêm của sa mạc.

Thời gian yết kiến của tôi với nữ thần tình yêu đã kết thúc.

“Cậu gặp may đấy, anh bạn trẻ ạ.” Thần Ares đẩy tôi ra xa khỏi chiếc limo. “Hãy biết ơn.”

“Vì điều gì?”

“Vì chúng ta đã cư xử vô cùng tử tế. Nếu mà là ta thì...”

“Vậy sao ông chưa giết tôi?” tôi trả treo lại. Thật là ngu xuẩn khi nói những lời lẽ đó với thần chiến tranh. Nhưng khi ở gần ông ta, tôi thấy vô cùng tức giận và táo bạo.

Thần Ares gật đầu. Như thế cuối cùng thì tôi cũng nói điều gì đó có lý.

“Ta thật sự rất muốn giết người,” ông ta nói. “Nhưng hãy xem, tình huống như thế này.

Theo lời từ trên Đỉnh Olympus thì cậu có thể sẽ gây ra cuộc chiến tranh lớn nhất trong lịch sử. Ta không thể liều lĩnh động đến cậu được. Hơn nữa Aphrodite lại nghĩ cậu là một ngôi sao phim truyền hình hay gì đó. Nếu như ta giết cậu, ta sẽ để lại một hình ảnh không tốt trong mắt cô ấy. Nhưng đừng lo, ta chưa quên lời hứa đâu. Một ngày nào đó thật gần, cậu nhóc... sẽ sớm thôi... cậu sẽ phải gờ thanh kiếm lên để chiến đấu với ta và cậu sẽ nhớ thế nào là sự phẫn nộ của thần chiến tranh.”

Tôi nắm chặt bàn tay lại. “Tại sao lại phải chờ? Tôi đã đánh bại ông một lần. Vết thương mắt cá chân của ông đã hồi phục ra sao rồi?”

Ông ta cười nham hiểm. “Không tồi, nhưng cậu chẳng là gì so với bậc thầy chế nhạo đâu. Ta sẽ bắt đầu cuộc đấu khi ta thấy ổn và sẵn sàng. Còn từ giờ đến lúc đó thì... Biển đi.”

Ông ta bật tách ngón tay rồi mọi thứ đảo lộn, tạo nên một đám mây bụi màu đỏ. Tôi ngã ra đất.

Khi tôi đứng dậy trở lại, chiếc xe limo đã biến mất. Con đường, cửa hàng bánh, cả thị trấn Gila Claw đều biến mất. Tôi và các bạn đang đứng giữa sân rác, giữa những ngọn núi đầy mảnh vụn kim loại kéo dài về mọi hướng.

“Bà ta muốn gì vậy?” Bianca hỏi khi tôi kể cho họ về nữ thần Aphrodite.

“Ừm, ừm, tớ cũng không rõ,” tôi nói dối. “Bà ấy nói là phải thật cẩn thận trong sân rác của chồng bà ấy. Bà ấy nói không được nhặt bất cứ thứ gì cả.”

Zoxe nheo mắt. “Nữ thần tình yêu sẽ không dành một chuyến thăm đặc biệt như vậy chỉ để nói với cậu điều đó. Hãy cẩn thận Percy. Nữ thần Aphrodite đã khiến cho nhiều người hùng đi chệch hướng.”

“Chỉ lần này thôi, tớ đồng ý với Zoxe,” Thalia nói. “Cậu không thể tin nữ thần Aphrodite được.”

Grover nhìn tôi vẻ rất buồn cười. Cậu ta cảm thông với tôi. Cậu ấy thường đọc được cảm xúc của tôi. Tôi có cảm giác cậu ấy biết chính xác những gì mà nữ thần Aphrodite đã nói.

“Vậy thì,” tôi run run nói để đổi chủ đề. “Làm thế nào để thoát khỏi đây bây giờ?”

“Hướng đó,” Zoxe nói. “Hướng Tây đó.”

“Sao cô biết?”

Trong ánh trăng tròn, tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy cô ấy đảo mắt về phía tôi rõ đến mức nào. “Chòm sao Đại Hùng* ở phía Bắc,” cô ấy nói, “điều đó có nghĩa rằng kia phải là hướng Tây.”

Cô ấy chỉ về phía Tây rồi về chòm sao ở phía Bắc. Nhưng thật khó để nhận ra chòm sao đó vì có quá nhiều vì sao khác.

*Là một trong 48 chòm sao Plotemy và cũng là một trong 88 chòm sao hiện đại, mang hình ảnh Gấu Lớn. Chòm sao này là một trong những chòm sao nổi tiếng nhất, không những bởi độ sáng của các ngôi sao thành viên, mà còn bởi huyền thoại Hy Lạp lí thú về chòm sao này.

“Ồ đúng rồi,” tôi nói. “Hình con gấu.”

Zoxe tỏ vẻ phật ý. “Tôn trọng một chút đi nào. Đó là một con gấu tốt. Một đối thủ đáng được kính trọng đấy.”

“Cô làm như nó có thật vậy.”

“Các cậu,” Grover chêm vào. “Nhìn kia!”

Chúng tôi chạm đỉnh của ngọn núi rác. Từng đồng vật bằng kim loại lấp lánh dưới ánh trăng. Cái đầu đã vỡ của một con ngựa bằng đồng, những cái chân bằng kim loại của những tượng người, những chiếc xe ngựa đã nát, hàng tấn khiên, gươm và các loại vũ khí khác, cùng với những đồ hiện đại khác như ô tô lấp lánh ánh vàng và bạc, tủ lạnh, máy giặt và màn hình máy tính. Đồng đồ vật như tiếp nối đến vô tận.

“Whoa.” Bianca nói. “Một vài trong số chúng... trông giống vàng thật.”

“Đó là vàng thật đó,” Thalia nói. “Nhưng như Percy đã nói đấy, đừng động vào bất cứ thứ gì. Đây là bãi rác của các vị thần.”

“Rác á?” Grover nhặt một chiếc vương miện tuyệt đẹp làm bằng vàng, bạc và đồ trang sức. Nó đã bị vỡ một mặt như thể đã bị một chiếc rừu xé đôi. “Cậu gọi đây là rác sao?”

Cậu ta cắn đầu nhọn và nhai. “Ngon đấy.”

Thalia hất chiếc vương miện ra khỏi tay Grover. “Tớ không đùa đâu!”

“Nhìn này,” Bianca nói. Cô ấy chạy xuống bên dưới, nhảy qua những cuộn dây đồng và những đĩa bằng vàng. Cô ấy nhặt một cây cung lên và nó lấp lánh ánh bạc dưới ánh trăng. “Cây cung của Thợ Săn!”

Cô ấy kêu lên ngạc nhiên khi chiếc cung co lại và trở thành một chiếc trâm cài tóc hình giống trăng lưỡi liềm. “Trông nó giống với thanh kiếm của Percy!”

Mặt Zoxe nghiêm nghị. “Bỏ đi Bianca.”

“Nhưng...”

“Nó ở đây là có lý do. Bất cứ thì gì bị vắt tại sân rác này sẽ phải ở đúng trong này. Vì nó có khuyết điểm gì đó hoặc đã bị nguyên rửa.”

Bianca miễn cưỡng đặt chiếc trâm cài tóc xuống.

“Tớ không thích nơi này,” Thalia nói. Cô ấy nắm chặt lấy cán cây giáo.

“Thế cậu nghĩ chúng ta sẽ bị tấn công bởi những chiếc tử lạnh giết người hay sao?” tôi hỏi.

Cô ấy lườm tôi. “Zoxe nói đúng đấy, Percy. Những đồ vật bị vắt ở đây là có lý do. Giờ thì đi thôi, hãy thoát khỏi chỗ này.”

“Đó là lần thứ hai cậu đồng tình với Zoxe,” tôi cầu nhàu nhưng Thalia lờ tôi đi.

Chúng tôi đi qua những ngọn đồi và thung lũng rác. Đống đồ vẫn kéo dài vô tận và nếu không nhờ chòm sao Đại Hùng thì chúng tôi đã lạc đường. Hầu như những ngọn đồi này trông giống hệt nhau.

Tôi muốn nói là chúng tôi đã không động đến đống đồ đó, nhưng có quá nhiều thứ hay ho khó lòng bỏ qua. Tôi tìm thấy một chiếc đàn ghi ta điện có hình dáng như cây đàn lia của thần Apollo. Nó dễ thương đến mức tôi đã phải nhặt lên. Grover tìm thấy một cái cây làm bằng kim loại đã bị vỡ. Nó đã bị vỡ thành nhiều mảnh nhưng vẫn có vài chú chim bằng vàng gắn trên một số cành cây và chúng xoay tròn định vỗ cánh bay đi khi Grover nhặt lên.

Cuối cùng chúng tôi cũng nhìn thấy rìa của sân rác cách chúng tôi khoảng nửa dặm về phía trước. Ánh đèn từ đường cao tốc chiếu qua sa mạc. Nhưng ở giữa chúng tôi và con đường...

“Đó là cái gì vậy?” Bianca há hốc.

Trước mặt chúng tôi là một ngọn đồi lớn hơn và to hơn những ngọn đồi còn lại. Trông nó giống như một núi kim loại bằng phẳng, có chiều dài của một sân bóng đá và cao bằng cột gôn. Phía cuối là một hàng gồm mười cột kim loại được xếp chặt lấy nhau.

Bianca nhú mày. “Trông chúng giống như...”

“Ngón chân vậy,” Grover nói.

Bianca gật đầu. “Những ngón chân cực kỳ, cực kỳ to lớn.”

Zoxe và Thalia nhìn nhau lo lắng.

“Chúng ta hãy đi vòng qua nó,” Thalia nói. “Cách xa một chút.”

“Nhưng đường cái đã ngay kia rồi.” Tôi phản đối. “Chỉ cần leo qua nó là tới rồi.”

Ping.

Thalia nhắc cây giáo lên và Zoxe kéo căng cung tên nhưng rồi tôi nhận ra chỉ có mình Grover. Cậu ta ném một mẩu kim loại về phía những ngón chân và trúng một ngón, tạo nên âm thanh vọng lại như thể đó là những chiếc cột rỗng.

“Sao cậu lại làm vậy?” Zoxe hỏi.

Grover khúm núm. “Tớ không biết. tớ không thích chân giả.”

“Đi nào” Thalia nhìn tôi. “Đi vòng qua nó.”

Tôi không cãi lại. Những ngón chân đó bắt đầu khiến tôi thấy ghê rợn. Ý tôi là ai đã tạc những ngón chân cao ba mét và dính nó vào sân rác chứ.

Sau một phút đi bộ, chúng tôi cuối cùng cũng đã bước lên đường cao tốc – một con đường bị bỏ hoang nhưng được thắp đèn.

“Chúng ta đã thoát.” Zoxe nói. “Tạ ơn các vị thần.”

Nhưng có vẻ như các vị thần không muốn được cảm ơn. Lúc đó tôi nghe thấy tiếng như thể một nghìn chiếc xe ủi rác đang nghiền lên đồng kim loại.

Tôi quay đầu lại. Đằng sau chúng tôi là ngọn núi kim loại đang sôi và chuyển động. Mười ngón chân đỏ nhào và tôi nhận ra tại sao chúng lại giống những ngón chân đến vậy. Đó chính là những ngón chân. Cái vật đang đứng dậy từ ngọn núi là một con người khổng lồ bằng đồng với bộ áo giáp Hi Lạp. Nó vô cùng cao lớn – một toà nhà chọc trời có tay và chân. Nó phát sáng yếu ớt đầy nguy hiểm dưới ánh trăng. Nó cúi đầu xuống nhìn chúng tôi với

khuôn mặt dị dạng. phía bên trái đã tan chảy một phần. Các khớp của nó đã rỉ sét, trên ngực áo giáp là hai chữ: ‘ rửa tội’ được viết bằng những ngón tay khổng lồ trên mặt lớp bụi dày.

“Talos”, Zoxe há hốc miệng.

“Talos là ai cơ?” , tôi lắp bắp miệng.

“Một trong các tác phẩm của thần Hephaestus.” Thalia nói. “Nhưng đó không hẳn là Talos. Nó quá bé. Có thể là một bản . Một bản khiếm khuyết.”

Con quái vật khổng lồ không thích từ khiếm khuyết.

Con quái vật đưa tay về dây đeo kiếm rồi rút vũ khí ra. Âm thanh kéo kiếm ra khỏi bao mới kinh khủng làm sao - đó là âm thanh của kim loại cọ xát vào kim loại. Thanh kiếm dài cả mấy chục mét. Trông nó có vẻ rỉ sét và cùn, nhưng tôi không nghĩ điều đó có ảnh hưởng gì. Bị cái đó đánh trúng không khác gì việc bị đập phải một chiếc chiến hạm.

“Ai đó đã lấy thứ gì ư?” Zoxe nói. “Ai đó đã lấy thứ gì vậy?”

Cô ấy nhìn tôi với ánh mắt cáo buộc.

Tôi lắc đầu. “Tớ có thể làm nhiều chuyện nhưng tớ tuyệt đối không lấy cắp thứ gì cả.”

Bianca không nói gì cả. Tôi thề là cô bé có vẻ mặt đầy hối lỗi. Nhưng tôi không có đủ thời gian để nghĩ về chuyện đó, vì người khổng lồ khiếm khuyết Talos tiến bước gần về phía chúng tôi, rút ngắn khoảng cách lại và khiến mặt đất run lên.

“Chạy!” Grover hét lên.

Lời khuyên thật tuyệt ngoại trừ nó thật vô vọng. chỉ cần đi dạo nhẹ nhàng thôi, anh chàng Talos khiếm khuyết này cũng đã có thể dễ dàng vượt xa chúng tôi rồi.

Tôi và mọi người chia ra như lần chúng tôi chiến đấu với con sư tử Nemean. Thalia lấy khiên và gươm ra khi cô ấy chạy dọc theo đường cao tốc. Talos khiếm khuyết vung cây kiếm, tạo ra một vệt năng lượng nổ tung và quét xuống đường chạy của Thalia.

Những mũi tên của Zoxe bay vút vào mặt nó nhưng rồi vỡ tan khi đập vào miếng kim loại đó. Grover kêu lên như dê con và leo lên ngọn núi kim loại.

Còn tôi và Bianca cùng nhau trốn sau cỗ xe ngựa bị gãy.

“Em đã lấy thứ gì đúng không?” tôi nói. “Cái cung tên đó.”

“Em không lấy gì cả” Bianca nói. Nhưng giọng của cô bé run run.

“Hãy trả lại đi” tôi nói. “Vứt nó xuống.”

“Em không lấy chiếc cung đó! Hơn nữa mọi chuyện đã quá trễ rồi.”

“Thế em lấy cái gì vậy?.”

Trước khi cô ấy có thể trả lời, tôi nghe thấy một tiếng gậy rất lớn và một bóng tối che kín cả bầu trời.

“Chạy đi!” Tôi vội vàng phi xuống ngọn đồi. Bianca chạy theo chân tôi khi chân người khổng lồ tạo một miệng hố chỗ khi này chúng tôi ẩn náu.

“Này Talos!” Grover hét lên, nhưng con quái vật giờ thanh kiếm lên rồi nhìn xuống tôi và Bianca.

Grover thổi một giai điệu có tiết tấu nhanh bằng ống sáo của cậu ấy. Phía trên đường cao tốc, những dải năng lượng bắt đầu nhảy múa. Tôi hiểu Grover định làm gì chỉ một phần giây khi nó xảy ra. Một trong những vệt năng lượng bay xuống chân của người khổng lồ và quần lấy bấp chân nó. Dòng năng lượng toé sáng rồi truyền một xung điện lên lưng nó.

Con Talos quay lại. Người nó kêu cọt kẹt và toé lửa. Grover đã cứu nguy cho chúng tôi vài giây.

“Nhanh nào Bianca” tôi nói. Nhưng cô ấy đứng như trời trồng. Cô ấy lôi từ trong túi ra một bức tượng nhỏ bằng kim loại - bức tượng một vị thần. “Đó... là dành cho Nico. Đó là

bức tượng duy nhất mà nó không có.”

“Làm sao mà em có thể nghĩ đến Bộ bài Thần thoại lúc này được?” tôi nói.

Bianca rưng rưng nước mắt.

“Ném nó xuống” tôi nói. “May ra gã khổng lồ đó có thể để chúng ta được yên.”

Cô ấy miễn cưỡng vứt nó xuống nhưng không có chuyện gì xảy ra cả.

Gã khổng lồ tiếp tục đuổi theo Grover. Nó đâm thanh kiếm vào đồng kim loại, chỉ cách Grover có mấy mét, nhưng những mảnh kim loại vụn như núi lở trùn lên Grover và tôi không còn nhìn thấy cậu ta nữa.

“Không!” Thalia hét lên. Cô ấy giờ thanh giáo ra và bắn một luồng điện màu xanh ra, đập vào đầu gối rỉ sắt của gã khổng lồ và khiến nó oằn xuống. Gã khổng lồ ngã sụp xuống nhưng rồi đứng lên lại ngay. Thật khó nói liệu nó có cảm thấy gì không. Chẳng có xúc cảm nào trên phần mặt còn lại của mặt quái vật cả. Nhưng tôi có cảm giác nó như một cú đập nhẹ lên con quái vật cao đến hai mươi tầng nhà.

Khi con quái vật đưa chân lên, tôi nhìn thấy lòng bàn chân nó như chiếc đế giày thể thao. Có một cái lỗ ở gót chân của nó - giống như nắp miệng cống và có dòng chữ đỏ được sơn quanh đấy mà tôi chỉ đọc được khi nó hạ chân xuống: dành để bảo chì

“Đã đến giờ của những ý tưởng kỳ quái” tôi nói.

Bianca lo lắng nhìn tôi. “Gì cũng được.”

Tôi nói với cô ấy về cửa hầm bảo trì. “Chắc phải có một cách nào đó kiểm soát con quái vật này. Công tắc hay cái gì đó. Anh sẽ vô trong đó.”

“Làm cách nào? Anh sẽ phải đứng dưới chân nó. Anh sẽ bị nó nghiền nát mất.”

“Em hãy đánh lạc hướng nó” tôi nói. “Ta sẽ phải tính toán thời gian sao cho đúng.”

Bianca nghiêng hàm lại. “Em sẽ đi.”

“Em không thể đâu. Em chưa quen với những việc như thế này. Em sẽ bỏ mạng mất.”

“Vì em mà chúng ta mới bị con quái vật ấy đuổi theo,” Bianca nói. “Đây là trách nhiệm của em.” Cô ấy nhặt bức tượng thần nhỏ nhét vào tay tôi. “Nếu có chuyện gì xảy ra, anh hãy đưa bức tượng này cho Nico. Nói với nó... nói với nó là em xin lỗi.”

“Bianca, không!”

Nhưng cô ấy không nghe tôi nói mà tiến thẳng về phía chân trái của con quái vật.

Thalia đã đánh lạc hướng được nó trong chốc lát. Cô ấy nhận ra rằng con quái vật tuy to lớn nhưng rất chậm chạp. Nếu bạn có thể tiến lại gần và không bị nghiền nát, bạn có thể chạy vòng quanh nó mà vẫn còn sống. Ít nhất thì cách đó cũng có hiệu quả cho đến thời điểm này.

Bianca tiến lại gần ngay sát chân phải con quái vật khổng lồ, cố gắng giữ thăng bằng trên đồng kim loại đang rung chuyển vì trọng lượng của nó.

Zoxe hét lên “Em đang làm cái gì vậy?”

“Đang tìm cách để nó giờ chân lên.” Bianca nói.

Zoxe bắn một mũi tên thẳng vào mặt con quái vật và đã chui tọt vào một lỗ mũi của nó. Nó đứng thẳng dậy và lắc đầu.

“Này anh bạn!” tôi hét lên. “Ồ đây mà.”

Tôi chạy lại ngón chân cái của nó rồi dùng cây Thủy triều đâm mạnh vào đó. Thanh kiếm thần rạch một đường dài trên miếng đồng.

Thật không may là kế hoạch của tôi lại thành công. Con Talos cúi xuống nhìn tôi rồi giờ chân lên để nghiền nát tôi như nghiền một con bọ. Tôi không nhìn thấy Bianca đang làm gì. Tôi phải quay lại và bỏ chạy. Bàn chân con quái vật đặt xuống cách tôi vài centimet và tôi bị bắn lên không trung. Tôi đã đập vào vật gì đó cứng cứng. Tôi ngồi dậy choáng váng. Tôi đã bị ném vào chiếc tủ lạnh của các vị thần.

Con quái vật đang chuẩn bị giết tôi nhưng Grover bằng cách nào đó chui ra khỏi đồng kim loại. Cậu ấy thổi sáo một cách điên cuồng và âm thanh đó lại khiến một vết năng lượng khác tiến đến đập vào đùi con quái vật. Lẽ ra Grover phải bỏ chạy nhưng có lẽ cậu ấy đã kiệt sức vì dùng quá nhiều phép thuật. Cậu ấy bước hai bước rồi gục ngã và không vực dậy được nữa.

“Grover!” cả tôi và Thalia đều chạy về phía cậu ấy nhưng chúng tôi biết rằng chúng tôi sẽ không kịp.

Con quái vật giờ thanh kiếm lên để đâm mạnh vào Grover. Nhưng nó đột nhiên bất động.

Talos vênh mặt lên về một hướng như đang lắng nghe một thứ âm nhạc lạ lùng. Nó bắt đầu cử động tay chân một cách lạ lùng, nhảy theo điệu con gà. Rồi nó nắm tay lại tự đâm vào mặt mình.

“Cố lên Bianca” tôi hét lên.

Zoxe hoảng loạn “Cô ấy ở bên trong sao?”

Con quái vật loạng choạng và tôi nhận ra rằng chúng tôi vẫn đang gặp nguy hiểm. Tôi và Thalia túm lấy Grover và chạy về phía đường cao tốc. Zoxe chạy ngang trước chúng tôi. Cô ấy hét lên “Bianca sẽ thoát ra bằng cách nào đây?”

Con quái vật lại tự đập vào đầu nó rồi vứt thanh kiếm xuống. Toàn thân con quái vật bỗng rung lên và sau đó nó tiến loạng choạng về phía dòng điện.

“Cẩn thận!” tôi hét lên nhưng đã quá trễ.

Mắt cá chân con quái vật đã vướng vào dòng điện và một dòng điện xanh chạy khắp người nó. Tôi hy vọng rằng phần bên trong không bị tác động. Tôi không hiểu chuyện gì đã xảy ra bên trong đó. Con quái vật ngã nhào về phía sân rác và cánh tay phải của nó rụng ra, đổ rầm xuống đồng kim loại.

Cánh tay trái của nó cũng lỏng ra. Các bộ phận con quái vật đều rời ra.

Con Talos bắt đầu bỏ chạy.

“Đợi đã!” Zoxe hét lên. Chúng tôi đuổi theo nó nhưng không thể nào bắt kịp. Từng bộ phận của con quái vật rơi rụng dần và chặn đường chúng tôi.

Con quái vật sụp đổ từ trên xuống - đầu, những mẩu kim loại trên ngực và cuối cùng thân và chân của nó cũng đã đổ sầm xuống. Khi chạm tới đồng đồ sắt, chúng tôi điên cuồng tìm kiếm, hò hét tên Bianca. Chúng tôi bò xung quanh bộ ngực trống rỗng khổng lồ, và đôi chân và cả thân mình con quái vật nữa. Chúng tôi tìm đến khi mặt trời mọc nhưng không có chút may mắn nào.

Zoxe ngồi xuống bật khóc. Tôi cũng ngồi lại khi nhìn thấy cô ấy khóc.

Thalia gào thét trong giận dữ và đâm kiếm vào khuôn mặt nát bét của con quái vật.

“Chúng ta có thể tiếp tục tìm kiếm” tôi nói. “Trời đã sáng rồi. Chúng ta sẽ tìm được cô ấy thôi.”

“Không, chúng ta không tìm được cô ấy đâu.” Grover nói một cách đáng thương. “Mọi chuyện đã được sắp đặt như vậy.”

“Cậu đang nói gì vậy?” tôi hỏi.

Grover ngược đôi mắt đầm nước nhìn tôi “Lời Sấm truyền, một người sẽ biến mất trong vùng đất không mưa.”

Tại sao tôi lại không hiểu rõ lời sấm truyền đó? Tại sao tôi lại để cô ấy làm việc đó?

Chúng tôi đang có mặt ở đây trên sa mạc và Bianca di Angelo đã biến mất.

14. Chương 14

14. Tôi gặp vấn đề ở đập

Ở rìa của núi rác, chúng tôi tìm thấy một chiếc xe cứu hộ cũ đến nỗi nó có thể đã tụt mìn

mình đi. Nhưng động cơ xe vẫn khởi động được và còn đầy bình xăng nên chúng tôi quyết định mượn nó.

Thalia lái xe. Cô ấy không có vẻ choáng như Zoxe, Grover hay tôi.

“Những bộ xương vẫn đang ở bên ngoài” cô nhắc nhở. “Chúng ta cần phải đi tiếp.”

Cô ấy đưa chúng tôi qua sa mạc dưới bầu trời xanh trong, cát sáng đến chói mắt. Zoxe ngồi phía trước cùng với Thalia. Grover và tôi ngồi sau thùng xe, tựa người vào tời thủy lực. Không khí mát và khô, nhưng thời tiết đẹp này cũng chỉ như sự sỉ nhục khi để mất Bianca.

Tay tôi nắm quanh bức tượng nhỏ đáng giá cả mạng sống của cô ấy. Tôi vẫn không thể nói đó là vị thần nào. Nico sẽ biết.

Ôi thánh thần ơi... tôi định nói gì với Nico chứ?

Tôi muốn tin rằng Bianca vẫn còn sống ở đâu đó. Nhưng tôi có linh cảm xấu là cô ấy sẽ ra đi mãi mãi.

“Đáng lẽ phải là tớ,” tôi nói, “đáng lẽ tớ phải đi vào trong gã khổng lồ đó.”

“Đừng có nói vậy” Grover hoảng sợ. “Đã đủ tồi tệ khi Annabeth đi mất, và giờ là Bianca. Cậu nghĩ mình sẽ chịu đựng được nếu...” Cậu ấy sụt sịt. “Cậu nghĩ ai nữa sẽ trở thành

bạn tốt của mình đây?”

“À, Grover...”

Cậu ấy lau nước mắt bằng miếng vải đầy dầu đến nỗi khuôn mặt lấm lem như vừa hoá trang. “Tớ... tớ không sao.”

Nhưng cậu ấy không ổn tí nào. Kể từ cuộc chạm trán ở New Mexico- bất kể chuyện gì xảy ra khi ngọn gió đó thổi qua - cậu ấy dường như khá yếu ớt, dễ xúc động hơn bình thường. Tôi thậm chí còn sợ khi phải nói với cậu ấy về chuyện đó, vì có thể cậu ta sẽ bắt đầu kêu khóc ầm ĩ.

Ít nhất có một điều hay khi có một người bạn lập dị hơn mình. Nó làm cho tôi nhận ra rằng mình không thể cứ buồn phiền mãi được. Tôi phải bỏ việc nghĩ về Bianca sang một bên và tiếp tục tiến lên phía trước, theo cái cách mà Thalia đang làm. Tôi tự hỏi không biết Thalia và Zoxe đang nói gì ở phía trước xe cứu hộ.

Chiếc xe cứu hộ chạy đến bên hẻm núi và dòng sông thì hết xăng. Thế cũng không sao bởi cũng hết đường đi rồi.

Thalia bước ra và đóng sầm cửa lại. Ngay lập tức một chiếc lớp xe nổ. “Tuyệt. Giờ thì gì đây?”

Tôi nhìn qua phía chân trời. Cũng chẳng có gì nhiều để nhìn. Sa mạc ở mọi hướng, thỉnh

thoảng một vài tảng núi khô cằn rơi tõm xuống đầu đó. Hẻm núi là thứ duy nhất thú vị. Bản thân con sông không lớn lắm- có lẽ năm mươi thước ngang, nước xanh với ít thác

ghềnh. Nhưng nó tạc thành vết sẹo khổng lồ cho sa mạc. Những vách đá dựng đứng bên dưới chúng tôi.

“Có một con đường” Grover nói. “Chúng ta có thể đi tới sông.”

Tôi cố nhìn cái mà cậu ấy đang nói, và cuối cùng cũng thấy một bờ nhỏ lượn xuôi mặt xuống vách núi. “Đó là một con đường mòn dành cho dê.”

“Sao ?” cậu hỏi.

“Chúng ta không phải là dê.”

“Chúng ta có thể làm được,” Grover nói “Tớ nghĩ vậy.”

Tôi suy nghĩ về điều đó. Tôi đã từng leo vách trước kia nhưng không thích thú tẹo nào. Sau đó tôi nhìn qua Thalia và thấy cô ấy mới nhột nhột làm sao. Cô gặp vấn đề với độ cao... cô ấy không bao giờ có thể làm được.

“Không” tôi nói. “À, tớ nghĩ rằng chúng ta nên đi ngược dòng bên kia.”

Grover nói “Nhưng..”

“Thôi nào” tôi nói. “Đi thế này không làm đau chúng ta đâu.”

Tôi đưa mắt nhìn Thalia. Mắt cô ấy nói: cảm ơn.

Chúng tôi đi dọc theo con sông khoảng nửa dặm thì gặp một con dốc dễ đi hơn dẫn xuống nước. Trên bờ có một nơi cho thuê xuồng đang vào mùa nghỉ. Nhưng tôi để lại một khối

lớn đồng vàng drachma ở quầy thu ngân và một tờ giấy nhấn với dòng chữ: I.O.U hai chiếc xuồng.

“Chúng ta cần phải đi ngược dòng” Zoxe nói. Đây là lần đầu tiên tôi nghe cô ấy nói kể từ khi ở bãi chứa rác. Và tôi lo lắng thấy cô ấy có vẻ bất ổn, giống như là bị cảm cúm vậy.

“Thác chảy siết quá.”

“Để đó cho tôi” tôi nói. Chúng tôi đặt xuồng vào dòng nước.

Thalia kéo tôi sang một bên khi chúng tôi cầm lấy mái chèo. “Cảm ơn vì điều hồi nãy nhé.”

“Đừng nhắc làm gì.”

“Cậu có thể thật sự... Cô ấy hất đầu về phía dòng thác. “Cậu biết đấy.”

“Tớ nghĩ là được. Tớ khá giỏi ở dưới nước.”

“Cậu sẽ chở Zoxe nhé.” Cô ấy hỏi. “Tớ nghĩ, à, có lẽ cậu có thể hỏi cô ấy.”

“Cô ấy sẽ không thích điều đó đâu.”

“Xin cậu đấy. Tớ không biết liệu tớ có thể cùng ở trên thuyền với cô ấy không. Cô ấy...

cô ấy làm tớ lo lắng.”

Đó là điều cuối cùng mà tôi muốn làm, nhưng rồi tôi cũng gật đầu đồng ý.

Đôi vai của Thalia thả lỏng. “Tớ nợ cậu lần này.”

“Hai.”

“Một và một nữa.” Thalia nói.

Cô ấy cười. Và trong một giây tôi nhớ rằng mình thật sự thích Thalia khi cô ấy không la tôi. Cô ấy quay ra giúp Grover đưa xuồng của họ xuống nước.

Hoá ra, tôi thậm chí không cần điều khiển dòng nước. Ngay khi chúng tôi xuống sông, tôi nhìn ra cạnh xuồng và thấy 2 nữ thủy thần đang nhìn mình chằm chằm.

Họ trông giống như những cô nữ sinh bình thường - những người bạn mà có thể gặp ở bất kỳ khu mua sắm nào- ngoại trừ một điều là họ đã ở dưới nước.

Chào, tôi nói.

Họ tạo tiếng bong bóng mà có thể là tiếng cười rúc rích. Tôi cũng không chắc. Tôi đã có một khoảng thời gian khó khăn để hiểu được về những nữ thủy thần.

Chúng tôi đang đi ngược dòng. Tôi nói. Các cô có thể...

Trước khi kết thúc câu nói, hai nữ thủy thần mỗi người chọn một chiếc xuồng và bắt đầu đẩy chúng tôi đi ngược dòng sông. Chúng tôi khởi hành nhanh đến nỗi Grover ngã chống vó trên thuyền.

“Tôi ghét các nữ thủy thần.” Zoxe càu nhàu.

Một dòng nước bắn lên từ phía đuôi thuyền đập vào mặt Zoxe.

“Quý cái.” Zoxe đi lấy cung, nhưng tôi can, “Ồi, họ chỉ đang chơi đùa thôi.”

“Các linh tinh nước đáng nguyên rửa kia. Họ chẳng bao giờ tha thứ cho mình.”

“Tha thứ cho cô cái gì?”

Cô ấy đeo cung trở lại vai. “Đã lâu rồi. Đừng để ý.”

Chúng tôi xé nước lao nhanh về phía trước, những vách đá hiện ra hai bên.

“Chuyện xảy ra với Bianca không phải lỗi của cô,” tôi nói với cô ấy. “Đó là lỗi của tôi. Tôi đã để cô ấy đi.”

Tôi nghĩ điều này sẽ tạo cơ cho Zoxe mắng mình. Nhưng ít ra nó có thể làm cho cô ấy thoát khỏi cảm giác sâu muộn.

Ấy vậy mà đôi vai cô ấy sụp xuống. “Không, Percy, chính tôi đã lôi kéo cô ấy vào cuộc tìm kiếm này. Tôi đã quá lo lắng. Cô ấy là một con lai rất mạnh. Cô ấy còn có một trái tim nhân hậu nữa. Tôi... tôi nghĩ là cô ấy sẽ trở thành người trợ lý tiếp theo cho thần nữ thần Artemis.”

“Nhưng cô mới là trợ lý.”

Cô ấy nắm chặt chiếc đai da của bao đựng tên. Trông cô ấy còn mệt mỏi hơn nhiều so với trước đây. “Không có gì có thể kéo dài mãi mãi, Percy à. Hơn hai nghìn năm, tôi dẫn đầu Thợ săn. Sự thông thái của tôi cũng chẳng tiến bộ hơn được chút nào. Bây giờ nữ thần Artemis đang gặp nguy hiểm.”

“Nghe này, cô không thể tự đổ lỗi cho mình vì điều đó.”

“Giá như tôi cứ nhất quyết đi cùng cô ấy...”

“Cô nghĩ là mình có thể chống lại cái gì đó mạnh đến nỗi có thể bắt cóc được nữ thần Artemis sao? Cô sẽ chẳng thể làm được gì.”

Zoxe không trả lời.

Những vách đá chạy dọc theo dòng sông ngày một cao hơn. Những bóng dài đổ xuống sông làm cho không khí lạnh hơn nhiều mặc dù trời vẫn còn sáng.

Không nghĩ về điều đó nữa. Tôi lấy cây Thủy triều ra khỏi túi. Zoxe nhìn nó và vẻ mặt nom rất đau khổ.

“Cô đã làm ra nó.” Tôi nói

“Ai bảo cậu?”

“Tôi đã mơ thấy.”

Cô ấy chăm chú nhìn tôi. Tôi chắc rằng cô ấy sẽ bảo là tôi điên, nhưng cô chỉ thở dài. “Đó là một món quà, và cũng là một sai lầm.”

“Người anh hùng đó là ai?” tôi hỏi.

Zoxe lắc đầu. “Đừng bắt tôi phải nói tên anh ta. Tôi đã thề không bao giờ nói đến một lần nữa.”

“Cô hành động cứ như là tôi cũng biết anh ta vậy.”

“Tôi chắc chắn cậu biết, người anh hùng ạ. Không phải con trai các cậu ai cũng muốn được như anh ấy sao?”

Giọng cô ấy trở nên cay đắng khiến tôi quyết định không hỏi cô ấy có ý gì nữa. Tôi nhìn xuống cây Thủy triều và lần đầu tiên tự hỏi liệu nó có bị nguyên rửa không.

“Mẹ cô là một nữ thủy thần ?” tôi hỏi.

“Đúng vậy. Là Pleoine. Bà ấy có năm người con gái. Chị em tôi và tôi. Chị em Hesperides.”

“Đó là những cô gái sống trong khu vườn ở rìa Tây, với một trái táo vàng và một con rồng canh giữ nó.”

“Phải.” Zoxe nói một cách đăm chiêu. “Ladon.”

“Nhưng không phải chỉ có bốn chị em thôi à?”

“Bây giờ là vậy. Tôi bị đi đày. Bị quên lãng. Bị xoá sạch đi như tôi chưa từng tồn tại.”

“Tại sao vậy?”

Zoxe chỉ vào cây bút của tôi. “Tôi đã lừa dối gia đình và giúp một anh hùng. Cậu cũng không thể tìm thấy điều này trong truyền thuyết đâu. Anh ta không bao giờ nói về tôi. Sau khi anh

ta trực tiếp tấn công Ladon thất bại, tôi gợi ý cho anh ta làm thế nào để lấy cắp trái táo, làm thế nào để đánh lừa cha tôi, nhưng anh ta đã giành hết công trạng.”

“Nhưng...”

Tiếng nói riu rít của các thủy thần vang lên trong đầu tôi. Chiếc xuồng đi chậm lại.

Tôi nhìn về phía trước và hiểu tại sao.

Họ đã đưa chúng tôi đi xa nhất có thể. Dòng sông đã bị chặn. Một con đập có kích thước bằng cả một sân bóng đá đang chặn đường chúng tôi.

“Đập Hoover.” Thalia nói. “Nó lớn thật đấy.”

Chúng tôi đứng ở rìa sông nhìn lên đường bê tông cong hiện ra lù lù giữa vách đá. Mọi người đang đi dọc trên đỉnh con đập. Họ nhỏ bé đến nỗi trông như những con bọ.

Các nữ thủy thần rời đi với rất nhiều tiếng lầm bầm - không phải lời tôi có thể hiểu được,

nhưng hiển nhiên là họ ghét việc con đập này chặn mất dòng sông đẹp. Xuồng chúng tôi trôi lại về xuôi dòng, cuốn đi theo làn nước chảy ra từ lỗ thoát nước của con đập.

“Cao hơn hai trăm mét.” Tôi nói. “Xây dựng vào những năm 1930.”

“Năm triệu mẫu khô nước.” Thalia nói.

Grover thở dài. “Công trình xây dựng lớn nhất ở nước Mỹ.”

Zoxe nhìn chúng tôi. “Làm sao các cậu biết hết thế.”

“Annabeth.” Tôi nói. “Cô ấy thích các công trình kiến trúc.”

“Cô ấy say mê các công trình.” Thalia nói.

“Cứ thao thao bất tuyệt suốt ngày.” Grover sụt sịt. “Thật là phiền phức.”

“Tớ ước gì cô ấy có ở đây.” Tôi nói.

Những người khác gật đầu. Zoxe vẫn đang nhìn chúng tôi lạ lẫm, nhưng tôi không quan tâm. Dường như số phận ác nghiệt đã đưa chúng tôi tới đập Hoover, một trong những nơi Annabeth yêu thích nhất, và cô ấy lại không có ở đây để ngắm nhìn nó.

“Chúng ta nên đi lên trên đó.” Tôi nói. “Vì cô ấy, chỉ để nói rằng chúng ta đã ở đây.”

“Cậu đúng là mất trí.” Zoxe nói. “Nhưng đó là đường đi.” Cô ấy chỉ vào cái gara vĩ đại bên cạnh đỉnh con đập. “Và đúng là thật đáng để thưởng ngoạn.”

Chúng tôi phải đi bộ gần một giờ trước khi tìm thấy con đường mòn dẫn tới đường lớn. Nó dẫn tới bờ đồng con sông. Chúng tôi đi tản mát về phía con đập. Trên đỉnh gió thổi lạnh. Ở bên là một cái hồ lớn trải rộng, bao quanh bởi những ngọn núi sa mạc khô cằn. Còn phía

bên kia, con đập dựng đứng như một dốc trượt ván nguy hiểm nhất thế giới, xuống tới dòng sông hai trăm mét phía dưới, và nước khuấy tung lên từ những cửa thoát.

Thalia đi ở giữa đường cách xa hai bên lề. Grover tiếp tục đánh hơi trong gió và trông hoảng sợ. Cậu ấy không nói gì, nhưng tôi biết cậu ấy đã đánh hơi thấy lũ quái vật.

“Chúng tôi gần chưa?” Tôi hỏi.

Cậu ấy lắc đầu. “Có lẽ là chưa. Gió ở trên đập, sa mạc bao quanh chúng ta... mùi có thể mang đến ở cách đây hàng chục dặm. Nhưng nó tới từ nhiều hướng khác nhau. Tôi không thích vậy.”

Tôi cũng không thích. Giờ đã là thứ Tư - chỉ hai ngày nữa là đến ngày Đông chí, và chúng tôi còn cả đoạn đường dài phải đi. Chúng tôi không muốn có thêm con quái vật nào nữa.

“Có một quán bán đồ ăn nhẹ ở nơi đón khách.” Thalia nói.

“Trước đây cậu đã từng đến đây à?” tôi hỏi.

“Một lần. Tôi gặp những người bảo vệ.” Cô ấy chỉ về điểm xa ở cuối con đập. Tạc vào bên vách đá là một plaza nhỏ với hai tượng lớn bằng đồng. Chúng giống như tượng Oscar có cánh.

“Chúng được dâng tặng cho thần Zeus khi chúng được xây xong.” Thalia nói. “Một món quà từ nữ thần Athena.”

Khách du lịch đang xúm quanh chúng. Có vẻ như họ đang ngắm chân tượng.

“Họ đang làm gì vậy?” tôi hỏi.

“Xoa ngón chân tượng.” Thalia nói. “Họ nghĩ như vậy sẽ may mắn.”

“Tại sao?”

Cô ấy lắc đầu. “Những con người có ý tưởng điên rồ. Họ không biết những bức tượng này của thần Zeus, nhưng họ biết chúng có gì đó đặc biệt.”

“Lần trước cậu ở đây chúng có gì nói với cậu không?”

Về mặt cô ấy tối sầm lại. Tôi có thể nói trước đây cô ấy đến đây với hi vọng chính xác là - có dấu hiệu nào đó từ cha cô ấy. Sự liên hệ nào đó. “Không, chúng không làm gì cả. Chúng chỉ là những bức tượng kim loại to lớn.”

Tôi nghĩ đến bức tượng kim loại mà chúng tôi vừa mới gặp. Nó ở tình trạng không tốt cho lắm. Nhưng tôi quyết định không nói đến điều đó.

“Chúng ta hãy đi tìm quán bán đồ ăn nhẹ của đập đi.” Zoxe nói. “Chúng ta nên đi ăn khi còn có thể.”

Grover phá lên cười. “Quán bán đồ ăn nhẹ của đập?”

“Đúng vậy. Có gì buồn cười sao?”

“Không có gì.” Grover nói, giữ mặt nghiêm nghị. “Mình có thể dùng một ít khoai tây chiên kiểu Pháp của đập.”

Thậm chí đến Thalia cũng cười. “Còn mình cần dùng cái toilet của đập.”

Có lẽ chúng tôi đã quá mệt mỏi và căng thẳng, nhưng tôi bắt đầu nói phách và Grover, Thalia cũng nhập cuộc, trong khi Zoxe chỉ nhìn chúng tôi. “Tôi không hiểu gì cả.”

“Tôi muốn dùng đài phun nước của đập.” Grover nói.

“Và...” Thalia nói, cổ lấy hơi. “Tôi muốn mua một cái áo phong của đập.”

Tôi chen vào. Và tôi còn có thể cứ cười cả ngày, nếu như sau đó tôi không nghe thấy tiếng Moooo vang lên.

Nụ cười tan biến trên khuôn mặt tôi. Tôi tự hỏi có phải tiếng động này chỉ xuất hiện trong đầu tôi không, nhưng Grover ngừng cười. Cậu ta nhìn quanh bối rối. “Có phải mình nghe thấy tiếng bò không nhỉ?”

“Một con bò của đập.” Thalia cười.

“Không.” Grover nói. “Tớ nói nghiêm túc đấy.”

Zoxe lắng nghe. “Tôi chẳng nghe thấy gì cả.”

Thalia nhìn tôi. “Percy, cậu ổn chứ?”

“Ừ.” Tôi nói. “Các cậu vào đi. Tớ sẽ vào ngay.”

“Có chuyện gì à?” Grover hỏi.

“Không có gì.” Tôi nói. “Tớ... tớ chỉ cần một phút. Để suy nghĩ.”

Họ do dự. Nhưng tôi đoán là do tôi khá bối rối, vì thế mà cuối cùng họ cũng vào trong nơi đón tiếp khách mà không có tôi. Ngay khi họ đi khỏi. Tôi chạy ngay xuống bờ bắc con đập và nhìn xuống.

Moo.

Nó đang ở khoảng chín mét dưới lòng hồ, nhưng tôi có thể nhìn thấy nó rõ ràng - một người bạn của tôi từ Long Island South, Bessie, một cô bé bò rắn.

Tôi nhìn quanh. Có vài tốp trẻ con đang chạy dọc con đập, nhiều người cao tuổi, một vài gia đình. Nhưng không ai có vẻ để ý đến Bessie.

“Mày làm gì ở đây vậy?” tôi hỏi.

Moo!

Giọng của nó rất khẩn cấp, có vẻ như đang muốn cảnh báo với tôi điều gì.

“Làm sao mày tới được đây?” Chúng tôi đã đi xa Long Island cả nghìn dặm rồi. Nó không thể nào bơi cả chặng đường đến đây được. Và thế đấy, nó đã ở đây.

Bessie bơi thành vòng tròn và húc đầu bên cạnh con đập. Moo!

Nó muốn tôi đến với nó. Nó đang bảo tôi phải nhanh lên.

“Tao không thể.” Tôi nói với nó. “Các bạn tao đang ở bên trong.”

Nó nhìn tôi với đôi mắt nâu buồn. Nó lại kêu lên nhiều tiếng Moo! khẩn cấp, búng một cái và biến mất vào trong làn nước.

Tôi do dự. Có chuyện gì đó không ổn. Nó đang cố gắng nói với tôi điều đó. Tôi định nhảy theo nó nhưng sau đó tôi khựng lại. Lông tay tôi dựng đứng lên. Tôi nhìn xuống con đường đi về phía đông của đập và thấy hai gã đàn ông đi chậm rãi về phía tôi. Chúng mang quần áo màu xám để che phủ cơ thể toàn xương của chúng.

Chúng đi qua một đám trẻ và đẩy chúng qua một bên. Một đứa trẻ kêu lên. “Này!” Một gã quay lại, khuôn hân chúng thoáng chốc hiện rõ là cái đầu lâu.

“Á!” Đứa trẻ hét lên. Cả đám trẻ lùi lại.

Tôi chạy vào khu vực tiếp đón khách.

Tôi chuẩn bị lên cầu thang thì nghe tiếng lốp xe rít lên. Một chiếc xe tải màu đen chệch hướng dừng lại giữa đường, suýt cán phải vào mấy người già.

Cửa xe bật mở ra và thêm nhiều chiến binh xương nữa đổ ra. Tôi đã bị bao vây.

Tôi lao nhanh xuyên qua bên dưới cầu thang và xuyên qua lối vào bảo tàng. Người bảo vệ ở chỗ máy dò kim loại la lên “Này cậu!” Nhưng tôi không dừng lại.

Tôi chạy qua những vật trưng bày và ẩn người phía sau một đoàn khách du lịch. Tôi tìm các bạn của tôi, nhưng tôi không thấy họ đâu cả. Quán bán thức ăn nhẹ đó ở đâu chứ?

“Dừng lại.” Người dò kim loại quát lên. Không còn nơi nào để đi ngoại trừ vào thang máy với đoàn du lịch. Tôi núp vào trong ngay khi cửa đóng.

“Chúng ta đang đi sâu dưới 200 mét,” người hướng dẫn viên du lịch nói một cách vui vẻ. Bà ấy là nhân viên kiểm lâm, có mái tóc đen dài buộc túm đuôi ngựa ở đằng sau và đeo kính màu. Tôi đoán bà ấy không hay biết tôi bị truy đuổi. “Đừng lo thưa các quý ông quý bà. Thang máy này khó có thể hỏng lắm.”

“Nó đi tới quán bán thức ăn nhẹ ạ?” Tôi hỏi.

Một vài người đứng sau tôi cười khúc khích. Người hướng dẫn viên nhìn tôi. Cái nhìn chăm chăm của bà làm da tôi ngứa ra lên.

“Đi tới tuabin, cậu trai trẻ ạ,” người phụ nữ ấy nói. Cậu không nghe bài giới thiệu đầy thu hút của tôi ở trên kia à?”

“Ồ, à, chắc chắn rồi. Có đường nào khác ra khỏi con đập không?”

“Đây là ngõ cụt,” một khách du lịch đứng sau tôi nói. “Vì chúa, đường duy nhất ra ngoài ở một thang máy khác.”

Cửa mở.

“Mọi người hãy đi thẳng về phía trước,” người hướng dẫn viên nói với chúng tôi. “Một nhân viên kiểm lâm khác đang đợi mọi người ở cuối hành lang.”

Tôi không có sự lựa chọn nào ngoài đi cùng với cả nhóm.

“Và này cậu trai trẻ,” người hướng dẫn viên gọi. Tôi quay lại. Bà ấy bỏ kính ra. Đôi mắt bà xám đến kinh ngạc, giống như mây bão vậy. “Sẽ luôn có đường cho những ai đủ thông minh để tìm ra nó.”

Cửa thang máy đóng lại với người hướng dẫn viên trong đó, để tôi lại một mình.

Trước khi tôi có thể nghĩ quá nhiều về người phụ nữ trong thang máy, một tiếng DINH vang lên ở góc. Chiếc thang máy thứ hai mở, và tôi nghe thấy một âm thanh không thể nhầm lẫn được - tiếng lách cách của răng bộ xương va vào nhau.

Tôi chạy theo đoàn du lịch, qua một đường hầm tạc đá cứng. Nó dường như kéo dài vô tận. Những bức tường ẩm ướt, không gian u u tiếng điện và tiếng âm âm của nước. Tôi

bước ra ban công hình chữ U nhìn ra khu vực nhà to lớn. Mười lăm mét bên dưới, những tuabin khổng lồ đang chạy. Đó là một căn phòng lớn nhưng tôi không thể tìm thấy bất cứ một lối ra nào khác, trừ phi tôi muốn nhảy vào tuabin đánh tung lên để tạo thành điện. Tôi sẽ không làm vậy.

Một hướng dẫn viên khác đang nói chuyện qua microphone, kể với du khách nguồn cung cấp nước ở Nevada. Tôi cầu nguyện rằng Thalia, Grover và Zoxe đều ổn cả. Họ có thể đã bị bắt, hoặc đang ngồi ăn uống ở quán bán thức ăn nhẹ mà không biết mình đang bị bao vây. Và đứa ngu ngốc là tôi: đang tự nhốt mình dưới một cái hồ cách mặt đất hàng chục mét.

Tôi di chuyển quanh đám đông, cố gắng không bị để ý. Có một hành lang ở bên kia ban công, có lẽ có chỗ nào đó để tôi ẩn nấp. Tôi để tay trên cây Thuỷ triều, sẵn sàng tấn công.

Ngay khi tôi sang được bên kia, tôi giật mình. Tôi lúi vào hành lang nhỏ và xem nơi đường hầm tôi vừa ở đẩy ra.

Sau đó ngay đằng sau tôi có tiếng sắc nhọn Chhhh! giống như giọng của bộ xương.

Không nghĩ ngợi, tôi mở nắp cây Thuỷ triều, xoay lại và chém mạnh xuống.

Cô gái mà tôi định xẻ làm đôi hét lên và làm rơi gói khăn giấy Kleenex.

“Ôi chúa ơi,” cô hét lên. “Anh luôn giết người khi người ta hỉ mũi sao?”

Điều đầu tiên chạy qua đầu tôi là thanh gươm của tôi đã không làm đau cô ấy. Thanh gươm xuyên qua người cô ấy một cách vô hại. “Cô là người thường à!”

Cô ấy nhìn tôi với vẻ hoài nghi. “Ý anh là gì? Tất nhiên tôi là người thường. sao anh có thể mang thanh gươm mà qua đội an ninh được nhỉ”

“Tôi không... Đợi đã, cô thấy nó là một thanh gươm à?”

Cổ gái nhướn mắt lên, cũng xanh lục như mắt của tôi. Cô có mái tóc uốn màu nâu đỏ. Mũi cô cũng đỏ, như bị cảm lạnh. Cô mặc một chiếc áo ngắn tay Harvard màu hạt dẻ, quần jean được phủ bởi những vết bẩn và những lỗ nhỏ, giống như cô dành thời gian rồi chọc nó bằng nĩa.

“À, cho dù nó có là thanh gươm hay tấm xĩa răng lớn nhất thế giới,” cô nói. “Tại sao nó không làm tôi bị thương nhỉ? Không phải tôi có ý phàn nàn đâu. Mà anh là ai? Whoa, anh đang mặc cái gì vậy? Nó làm bằng lông sư tử à?”

Cô hỏi nhanh nhiều câu hỏi, như ném đá vào mặt tôi. Tôi không nghĩ ra được phải nói gì. Tôi nhìn xuống ống tay áo xem liệu tấm da Sư tử Nemean có biến lại thành lông không, nhưng với tôi nó trông vẫn như tấm áo khoác đồng màu nâu.

Tôi biết lũ chiến binh xương vẫn đang đuổi theo tôi. Tôi không có thời gian để phí phạm. Nhưng tôi chỉ nhìn chăm chăm cô gái đầu đỏ. Sau đó tôi nhớ ra cách Thalia đã lừa các giáo viên ở Westover Hall. Có lẽ tôi có thể sử dụng Màn Sương mù.

Tôi tập trung và búng ngón tay tách tách. “Cô không nhìn thấy thanh gươm,” tôi nói với cô gái. “Nó chỉ là một cây bút bi.”

Cô ta chớp chớp mắt. “Uhm... không. Nó là một thanh gươm. Hâm à.”

“Cô là ai?” tôi gắng hỏi.

Cô ta cúi lên đầy phần nộ. “Rachel Elizabeth Dare. Nào bây giờ anh, anh trả lời tôi hay tôi sẽ hét gọi bảo vệ nhỉ?”

“Không,” tôi nói. “Ý tôi là tôi đang vội. Tôi đang gặp rắc rối.”

“Đang vội hay đang gặp rắc rối?”

“Um, đại loại là cả hai.”

Cô nhìn qua vai tôi và đôi mắt cô mở rộng. “Phòng vệ sinh.”

“Gì cơ?”

“Phòng vệ sinh! Phía sau tôi! Ngay bây giờ!”

Tôi không biết tại sao nhưng tôi nghe theo cô ta. Tôi lên vào phòng vệ sinh nam và để Rachel Elizabeth Dare đứng ngoài. Tôi thật là hèn nhát. Tôi cũng khá chắc chắn là nó sẽ cứu sống tôi.

Tôi nghe tiếng lách cách, tiếng huýt gió của những bộ xương khi chúng tới gần hơn.

Tôi nắm chặt cây Thủy triều. Tôi đang nghĩ gì vậy? Tôi vừa bỏ một cô gái gặp nguy hiểm đến tính mạng. Tôi đang chuẩn bị vùng ra chiến đấu thì Rachel Elizabeth Dare nói như súng liên thanh.

“Ôi Chúa ơi, các ông có thấy thằng nhóc đó không? Chỉ một lúc trước khi các ông tới đây. Hắn định giết tôi. Hắn có kiếm, vì Chúa. Các ông bảo vệ để cho kiếm dao nhún nhảy điên cuồng bên trong mớ ranh giới quốc gia thế sao? Tôi muốn nói, à, hắn chạy về phía tuabin, tôi nghĩ hắn đi qua bên kia hay chỗ nào đó. Có lẽ hắn ngã xuống rồi.”

Những bộ xương lách cách hân hoan. Tôi nghe chúng rời khỏi.

Rachel mở cửa. “Đi cả rồi. Nhưng anh nên khấn trương lên.”

Cô ấy run lên. Khuôn mặt cô xám lại và đầy mồ hôi.

Tôi hé nhìn quanh góc. Ba tên lính bộ xương đang chạy về phía bên kia ban công. Đường ra thang máy trống trơn trong vài giây.

“Tôi nợ cô lần này, Rachel Elizabeth Dare.”

“Những thứ đó là gì vậy?” cô hỏi. “Chúng giống như...”

“Những bộ xương?”

Cô gật đầu khó khăn.

“Cứ thoải mái đi,” tôi nói. “Hãy quên đi. Quên việc tôi đã gặp cô đi.”

“Quên cả việc anh đã cố giết tôi à?”

“Đúng vậy. Cả chuyện đó nữa.”

“Nhưng anh là ai?”

“Percy...” tôi nói. Sau đó lũ chiến binh xương quay lại. “Phải đi thôi!”

“Tên gì mà lại là Percy Phải- Đi -Thôi?”

Tôi chạy vội ra lối thoát.

Quán cà phê chật kín những đứa trẻ đang thưởng thức phần tuyệt vời nhất của chuyến du lịch - bữa ăn trưa ở đây. Thalia, Zoxe và Grover chỉ vừa mới ngồi ăn.

“Chúng ta phải rời đi thôi,” tôi giục giã. “Ngay bây giờ!”

“Nhưng chúng tớ vừa có món burrito,” Thalia nói.

Zoxe đứng dậy, khẽ lăm bầm một lời nguyền rửa tiếng Hi Lạp cổ. “Cậu đứng đấy. Xem kìa!”

Các cửa sổ quán cà phê bao quanh tất cả lối đi quanh lầu quan sát, cho chúng tôi một cái nhìn toàn cảnh đẹp đẽ về đội quân xương xấu tới giết chúng tôi.

Tôi đếm được hai tên bên phía đông con đập, chặn đường tới Arizona. Ba tên nữa ở phía tây, canh giữa Nevada. Tất cả bọn chúng được trang bị dùi cui và súng lục.

Nhưng vấn đề cấp thiết đang tới gần hơn nhiều. Ba tên chiến binh xương đã đuổi theo tôi ở phòng tuabin nay xuất hiện ở cầu thang. Chúng nhìn thấy tôi phía đối diện của quán, và bắt đầu lách cách răng.

“Thang máy!” Grover nói. Chúng tôi chạy nhác ra phía đó nhưng cửa chốt mở với một tiếng Ding và ba tên khác bước ra. Mọi tên lính đã tới, trừ tên bị Bianca làm nổ tung thành ngọn lửa ở New Mexico. Chúng tôi hoàn toàn bị bủa vây.

Sau đó Grover có một ý kiến sáng suốt hoàn toàn mang tính Grover.

“Burrito chiến!” cậu hét lên, và ném món Guacamole Grande vào tên gần nhất.

Bây giờ, nếu bạn chưa từng bị ném món burrito bay thì hãy cho là mình may mắn. Dưới

dạng vật bắn chết chóc, nó ở đó cùng với lựu đạn và súng thần công. Bữa trưa của Grover đập vào bộ xương, hạ sọ hấn rời khỏi vai. Tôi không chắc bọn trẻ ở quán nhìn thấy gì, nhưng chúng bắt đầu điên loạn ném burrito, khoai tây chiên và soda vào nhau, gào thét âm ỉ.

Lũ bộ xương cố gắng nhắm bằng chúng tôi nhưng vô vọng. Cơ thể, thức ăn, đồ uống bay loạn xạ khắp nơi.

Trong đám hỗn độn, Thalia và tôi xử lý hai tên ở cầu thang và cho chúng hạ cánh xuống bàn để gia vị.

Sau đó, tất cả chúng tôi chạy hết tốc độ xuống cầu thang, món Guacamole Grandes bay vèo vèo qua đầu.

“Giờ thì sao đây?” Grover hỏi khi chúng tôi ra hết ngoài.

Tôi không có câu trả lời. Bọn chiến binh xương ở trên đường đang tiến gần từ mọi hướng. Chúng tôi chạy băng qua đường vào sảnh đường có các bức tượng đồng có cánh, nhưng chỉ càn đẩy chúng tôi về phía núi.

15. Chương 15 Phần 1

Những bộ xương tiến lên. Tạo thành hình lưới liềm bao quanh bọn tôi. Đồng nghiệp của chúng từ quán cà phê chạy ra nhập hội. Một tên vẫn đang lấp sọ trở lại vai. Tên khác thì phủ đầy sốt cà chua và mù tạt. Hai tên nữa đựng burrito trong khung xương sườn. Trông chúng chẳng có vẻ gì sung sướng cả. Chúng rút dùi cui ra và tiến lên.

“Bốn chọi mười một,” Zoxe nói khẽ. “Và chúng không thể chết.”

“Thật thú vị được phiêu lưu cùng các cậu.” Grover nói, giọng run rẩy.

Có cái gì đó sáng bóng đập vào mắt tôi. Tôi liếc mắt nhìn vào chân bức tượng. “Whoa,” tôi nói. “Ngón chân chúng thật là sáng.”

“Percy,” Thalia nói. “Giờ không phải lúc.”

Nhưng tôi không thể không nhìn chằm chằm vào hai bức tượng khổng lồ với hai đôi cánh cao như lá thư để mở. Chúng bị phơi nắng phơi sương thành màu nâu trừ các ngón chân, chúng đang toả sáng như những đồng penny mới, từ tất cả những lần mọi người chà lên chúng để cầu may.

Vận may. Phúc lành từ thần Zeus.

Tôi nghĩ về người nữ hướng dẫn viên trong thang máy. Đôi mắt xám và nụ cười của bà. Bà ấy nói gì nhỉ? Sẽ luôn có lối đi cho những ai đủ thông minh để tìm ra nó.

“Thalia,” tôi nói. “Cầu nguyện cha cậu đi!”

Cô trừng mắt nhìn tôi. “Ông ấy không bao giờ trả lời đâu.”

“Chỉ một lần này thôi,” tôi nài nỉ. “Hãy cầu xin sự giúp đỡ. Tớ nghĩ... tớ nghĩ những bức tượng kia có thể cho chúng ta chút may mắn.”

Sáu bộ xương giương súng lên. Năm tên còn lại tiến lên với dùi cui. Cách xa mười lăm mét, mười hai mét.

“Làm đi!” tôi hét lên.

“Không!” Thalia nói. “Ông ấy sẽ không đáp lời tớ đâu.”

“Lần này thì khác.”

“Ai nói vậy?”

Tôi do dự. “Thần Athena. Tớ nghĩ vậy.”

Thalia cau có giận giữ như thể cô ấy chắc chắn tôi bị điên.

“Cứ thử đi,” Grover năn nỉ.

Thalia nhắm mắt. Mỗi cô lẩm nhẩm lời cầu nguyện không thành tiếng. Tôi cũng cầu nguyện mẹ Annabeth, hi vọng bà chính là người phụ nữ trong thang máy - rằng bà đang giúp chúng tôi cứu con gái bà.

Không có gì xảy ra. Lũ bộ xương tiến sát. Tôi đưa cây Thủy triều lên tự vệ. Thalia nâng khiên lên. Zoxe đẩy Grover ra sau cô ấy và chìa cung vào đầu bộ xương.

Một cái bóng đổ xuống người tôi. Tôi nghĩ tưởng là chiếc bóng của thần chết. Sau tôi nhận ra đó là bóng của chiếc cánh khổng lồ. Những bộ xương nhìn lên và quá muộn. Một tia sáng đồng loé lên và cả năm tên với vũ khí là dùi cui bị quét sang một bên.

Những bộ xương khác nổ súng. Tôi giơ áo khoác sư tử ra để bảo vệ nhưng không cần thiết. Những thiên thần bằng đồng bước ra trước mặt chúng tôi và gập cánh lại như

những chiếc khiên. Đạn bay vèo vèo bật ra khỏi họ như mưa rơi xuống mái tôn. Cả hai thiên thần vung nhẹ cánh và lũ bộ xương bay sang bên đường.

“Ôi trời. Thật tuyệt khi được đứng đây!” thiên thần thứ nhất nói. Giọng ông ta yếu và khàn khàn, như là chưa từng được uống nước kể từ khi được tạo ra.

“Người nhìn ngón chân ta xem?” người còn lại nói. “Thần Zeus linh thiêng, lũ du khách đó đã nghĩ gì vậy?”

Bị các thiên thần làm choáng váng, tôi vẫn lo về lũ bộ xương hơn. Một vài trong số chúng đã gượng dậy, tập hợp lại, những bàn tay xương xẩu sờ soạng tìm vũ khí.

“Rắc rối rồi.” Tôi nói.

“Đưa chúng tôi ra khỏi đây!” Thalia hét lên.

Cả hai thiên thần nhìn xuống cô. “Con của Zeus à?”

“Đúng vậy.”

“Tôi có thể nhận thêm từ làm ơn không, thưa cô?” một thiên thần hỏi.

“Làm ơn!”

Hai thiên thần nhìn nhau nhún vai.

“Có thể.” Một người quyết định.

Và điều tiếp theo mà tôi biết là, một người chớp lấy Thalia và tôi, người kia chớp lấy Grover và Zoxe và chúng tôi bay thẳng lên, qua con đập và dòng sông. Lũ bộ xương co rúm

lại thành những hạt bụi li ti bên dưới chúng tôi và tiếng hoả lực vẫn còn vang dội qua các sườn núi.

15. Tôi vật nhau với người anh sinh đôi của ông già Nôen.

“Hãy nói cho tớ biết khi mọi chuyện kết thúc,” Thalia nói, mắt nhắm tịt. Thiên thần bằng đồng vẫn đang giữ chặt lấy chúng tôi để chúng tôi khỏi ngã. Nhưng Thalia vẫn giữ chặt tay của anh ta như thể đó là thứ quý giá nhất trên đời này vậy.

“Tất cả đều ổn.” Tôi hứa.

“Có phải... có phải chúng ta đang ở rất cao không?”

Tôi nhìn xuống. Ngay dưới chúng tôi là những dãy núi tuyết phủ trắng. Tôi duỗi cẳng chân, đá tuyết từ trên một đỉnh núi.

“À,” tôi nói. “Không cao đến thế chứ”

“Chúng ta đang ở dãy Sierras!” Zoxe hét lên. Cô ấy và Grover đang bám lấy cánh tay của bức tượng còn lại. “Trước kia, tôi đã từng đi săn ở đây. Cứ theo tốc độ này, chúng ta sẽ đến San Francisco trong vài tiếng đồng hồ nữa.”

“Xin chào, xin chào, Frisco!” thiên thần đang giữ tôi và Thalia nói. “Anh bạn, Chuck này! Chúng ta lại có thể tới thăm những anh chàng ở Tượng đài Mechanics. Họ biết làm thế nào để tổ chức tiệc tùng!”

“Ôi trời,” thiên thần kia lên tiếng. “Tôi cũng tới đó.”

“Các anh đã tới San Francisco rồi sao?” Tôi hỏi,

“Thì thoả chúng tôi có vài trò vui vẻ, phải không?” bức tượng phía tôi lên tiếng. “Những gã thợ cơ khí đây đã mang chúng tôi tới bảo tàng Young và giới thiệu chúng tôi với quý bà đá cẩm thạch, hiểu chứ. Và ...”

“Hank!” một bức tượng khác cắt ngang. “Chúng chỉ là những đứa trẻ, anh bạn ạ.”

“Ồ, được rồi.” Nếu tượng đồng có thể đổ mặt thì tôi thề là Hank đã làm như thế. “Quay lại bay tiếp thôi.”

Chúng tôi tăng tốc. Tôi có thể nói rằng những thiên thần đang rất vui mừng. Những dãy núi khuất dần, và dần được thay bằng những ngọn đồi, và sau đó chúng tôi bay vút qua những trang trại, những thị trấn, những đường cao tốc.

Grover bắt đầu thổi sáo để giết thời gian. Zoxe buồn chán và bắt đầu bắn tên vào bất kì biển quảng cáo nào khi chúng tôi bay qua. Mỗi lần cô nhìn thấy mục tiêu của hàng bách hóa nào đó - và chúng tôi bay qua cả tá những nơi như thế - cô ấy sẽ nhắm vào tâm điểm trên biển cửa hàng với tốc độ hàng trăm dặm một giờ.

Thalia nhắm chặt mắt suốt chặng đường đi. Cô thì thầm một mình như đang cầu nguyện.

“Lúc đó cậu đã làm rất tốt,” tôi nói. “Thần Zeus đã lắng nghe.”

Thật khó để nhận ra cô ấy đang nghĩ gì khi mắt cô ấy cứ nhắm chặt.

“Có thể.” Cô ấy nói. “Dù sao đi nữa, làm thế nào cậu có thể chạy thoát khỏi những bộ xương? Cậu nói chúng đã bao vây cậu mà.”

Tôi nói cho cô ấy nghe về cô gái người trần kì lạ đó, Rachel Elizabeth Dare, người mà dường như có thể nhìn xuyên qua cả Màn Sương mù. Tôi đã cho rằng cô ta sẽ nói tôi bị điên nhưng cô ta lại chỉ gật đầu.

“Có một số người thường có khả năng như vậy đấy,” cô ấy nói. “Không ai biết là tại sao.”

Đột nhiên trong tôi loé lên và điều mà trước giờ tôi chẳng hề để ý. Mẹ tôi cũng như thế. Bà đã từng nhìn thất con Minotaur trên Đồi Con lai và biết chính xác đó là gì. Bà đã không hề bất ngờ khi năm trước tôi nói rằng bạn tôi Tyson thật sự là một Cyclops. Có thể bà đã biết tất cả từ trước. Tất nhiên bà cảm thấy lo cho tôi khi thấy tôi đang dần trưởng thành. Bà thậm chí còn có thể nhìn qua Màn Sương mù tốt hơn tôi.

“Ồ, cô gái đó khá phiền phức,” tôi nói. “Nhưng tớ thấy mừng vì không làm bốc hơi cô ta. Mọi chuyện có lẽ sẽ rất tồi tệ.”

Thalia gật đầu. “Là một con người bình thường thật là tuyệt.”

Cô ấy nói như thể đã phải suy nghĩ rất nhiều cho điều đó.

“Các cậu muốn hạ cánh ở đâu nào?” Hank hỏi, làm tôi chợt tỉnh khỏi giấc ngủ chập chờn.

Tôi nhìn xuống. “Whoa.”

Trước đây tôi đã ngắm San Francisco trong những bức tranh, nhưng chưa bao giờ nhìn nó ngoài đời thường. Đây có lẽ là thành phố đẹp nhất mà tôi từng thấy - kiểu như một

Manhattan thu nhỏ lại, sạch sẽ hơn, nếu Manhattan được bao quanh bởi những ngọn đồi xanh mướt và sương mù. Một cái vịnh lớn và tàu thuyền, những hòn đảo, những chiếc thuyền buồm và cây cầu Cổng vàng nổi bật lên trên làn sương mù. Tôi nghĩ là mình nên chụp hình hay làm cái gì đó. Lời chào từ Frisco. Tớ vẫn chưa chết. Ước gì cậu ở đây.

“Ồkia.” Zoxe gợi ý. “Bên cạnh toà nhà Embarcadero.”

“Ý hay đó,” Chuck nói. “Tôi và Hank sẽ có thể trà trộn vào lũ chim bồ câu.”

Tất cả chúng tôi đều nhìn về phía anh ta.

“Đùa thôi.” Anh ta nói. “Lẽ nào những bức tượng không thể có khiếu hài hước hay sao?”

Hoá ra chúng tôi không cần phải trà trộn gì cả. Lúc này là sáng sớm và không có nhiều người xung quanh đây. Chúng tôi khiến một gã vô gia cư phải đỡ dẫn trên bến phà khi thấy chúng tôi hạ cánh. Anh ta la lên khi thấy Hank và Chuck, rồi vừa chạy vừa kêu gào cái gì đó về những thiên thần làm từ kim loại đến từ sao Hỏa.

Chúng tôi chào tạm biệt các thiên thần để họ bay tới bữa tiệc với những người bạn tượng đá. Đó cũng là lúc chúng tôi nhận ra mình chưa biết làm gì tiếp theo.

Chúng tôi đi về phía West Coast. Nữ thần Artemis đang ở đâu đó quanh đây. Tôi hi vọng Annabeth cũng thế. Nhưng tôi chưa có cách nào để tìm ra họ, và ngày mai là ngày Đông chí. Tôi cũng không có manh mối nào về con quái vật mà Nữ thần Artemis đang săn đuổi. Trong nhiệm vụ này lẽ ra nó phải tìm chúng tôi. Đáng lẽ nó phải “để lại dấu vết”, nhưng nó chẳng bao giờ làm thế. Giờ đây chúng tôi bị mắc kẹt ở bến phà này, không tiền bạc, không bạn bè, không may mắn.

Sau một cuộc thảo luận nho nhỏ, chúng tôi đồng ý rằng cần phải làm rõ bí mật của con quái vật đó là gì.

“Nhưng bằng cách nào?” tôi hỏi.

“Nereus,” Grover nói.

Tôi nhìn về phía anh ta. “Cái gì?”

“Đó không phải là những gì mà thần Apollo nói với cậu sao? Tìm Nereus?”

Tôi gật đầu. Tôi đã hoàn toàn lãng quên cuộc chuyện với thần mặt trời.

“Ông già của biển cả,” tôi nhớ là như vậy. “Tôi phải tìm ông ta và ép ông ta nói ra những gì ông ta biết. Nhưng làm sao tôi có thể tìm thấy ông ta?”

Zoxe nhăn mặt. “Ông già Nereus à?”

“Cậu biết ông ấy?” Thalia hỏi.

“Mẹ tôi là một nữ thần biển. Đúng thế, tôi biết ông ấy. Thật may là ông ấy cũng không khó tìm cho lắm. Chỉ cần lần theo mùi hương.”

“Ý của cô là gì?” tôi hỏi lại.

“Lại đây.” Cô ấy nói đầy hăng hái. “Tôi sẽ chỉ cho cậu xem.”

Tôi biết mình đang gặp rắc rối khi chúng tôi dừng lại ở chỗ cái thùng thư ở Goodwill. Năm phút sau, Zoxe trang bị cho tôi một chiếc áo sơ mi và vair flanen rách tả tơi, một chiếc quần jean rộng hơn cỡ của tôi 3 số, đôi giày thể thao màu đỏ nhạt, và chiếc mũ len mềm có màu sắc rực rỡ như cầu vồng.

“Ồ, yeah,” Grover nói, cố giữ không phì cười. “Cậu trông cực kì kín đáo rồi đấy.”

Zoxe gật đầu ra vẻ hài lòng. “Một gã lang thang điển hình.”

“Cảm ơn rất nhiều,” tôi gầm gừ. “Tại sao tôi phải làm điều này?”

“Tôi đã nói với cậu rồi. Để trà trộn.”

Cô ấy dẫn đường đi ngược về phía bến tàu. Sau hai tiếng đồng hồ tìm kiếm trên vũng tù đọng này, Zoxe cuối cùng dừng lại trên một con đường nhỏ. Cô chỉ xuống chỗ cầu tàu khi

mà có cả tá những tên vô gia cư đang cùng nhau cuộn tròn trong những chiếc chăn, chờ đợi được phát món súp cho bữa trưa.

“Ông ấy sẽ ở đâu đó dưới đây,” Zoxe nói. “Ông ấy không bao giờ đi quá xa mặt nước. Ông ấy thích sưởi nắng cả ngày.”

“Làm sao tôi biết được ai mới chính là ông ta?”

“Cứ lặng lẽ lại gần,” cô ấy nói. “Đóng giả làm một kẻ vô gia cư. Cậu sẽ nhận ra ông ấy. Ông ấy có mùi... rất khác.”

“Tuyệt thật.” Tôi không muốn hỏi chi tiết thêm nữa. “VÀ khi tôi tìm thấy ông ấy?”

“Chộp lấy ông ấy,” cô ấy nói. “Và ôm chặt lấy. Ông ấy sẽ tìm mọi cách để chạy trốn khỏi cậu. Dù ông ta có làm gì cũng đừng để ông ta chạy thoát. Hãy ép ông ta nói về con quái vật.”

“Bon tở sẽ ở sau lưng cậu,” Thalia nói. Cô ấy lấy cái gì đó ra khỏi phía lưng áo tôi - một cụm lông lớn chẳng biết ở đâu ra. “Eo ơi. Nghĩ lại... tớ không cần cậu đáp trả lại. Nhưng chúng tớ sẽ ủng hộ cậu.”

Grover giơ cao ngón tay cái lên thể hiện sự đồng tình.

Tôi làu bàu vì thật tuyệt vời làm sao khi có những người bạn có sức mạnh siêu phàm. Sau đó tiến tới thẳng chỗ cầu tàu.

Tôi kéo lưới cái mũ xuống thấp, đi nghiêng ngả như sắp ngã đến nơi vậy. Làm điều đó cũng không khó lắm đủ để thấy tôi mệt như thế nào. Tôi đi qua anh bạn vô gia cư đến từ Embarcadero. Gã này đang cố cảnh báo những gã khác về những thiên thần bằng kim loại đến từ sao Hỏa.

Mùi của anh ta không dễ ngửi cho lắm, nhưng anh ta không có mùi khác biệt. Tôi tiếp tục bước đi.

Hai anh chàng đầy râu bấn với chiếc túi đựng thực phẩm được dùng làm mũ nhìn thăm dò khi tôi tiến tới gần.

“Xéo ngay, thằng ranh!” một tên thàm thì.

Tôi bỏ đi. Bọn họ có mùi thật kinh khủng nhưng chỉ là cái mùi khó ngửi quen thuộc thông thường. Không có gì bất thường cả.

Có một người phụ nữ với một đàn hồng hạc nhựa nhô ra từ chiếc xe đẩy. Bà ta nhìn trừng trừng tôi như thể tôi sắp cướp mất lũ chim của bà ta vậy.

Phía cuối cầu cảng, một ông già trông khoảng một triệu năm tuổi đang bất tỉnh trong một khoảng đầy ánh nắng. Ông ta mặc một bộ pijama và chiếc áo choàng tắm màu trắng đã sờn. Ông ta béo, với bộ ria màu trắng đã chuyển dần sang vàng, có chút gì đó giống với ông già Noen nếu như ông già Noen bị cuộn ra khỏi giường, và kéo lê đi khắp bãi rác.

Và mùi của ông ta?

Khi tôi tiến gần hơn, người tôi lạnh cứng lại. Mùi của ông ta thật tệ, đúng thế - những mùi khó ngửi của đại dương. Giống như mùi rong biển nóng, cá chết, và nước mặn. Nếu như đại dương có một mặt xấu xí... người đàn ông này chính là điều đó.

Tôi cố gắng không nôn oẹ. Tôi ngồi xuống cạnh ông ta như thể tôi đang rất mệt. Ông già Noen mở một mắt ra nhìn nghi hoặc. Tôi có thể cảm nhận thấy ông ta đang nhìn tôi chăm chăm, nhưng tôi không nhìn lại. Tôi lẩm bẩm vài điều về ngôi trường và những bậc phụ huynh ngu ngốc, chắc mẩm như vậy nghe sẽ hợp lý.

Ông già Noen nhắm mắt ngủ tiếp.

Tôi cảm thấy căng thẳng. Tôi biết làm việc này sẽ kì cục. Tôi không rõ những gã vô gia cư khác sẽ phản ứng như thế nào. Nhưng tôi nhảy bổ vào ông già Noen.

“Áaaaa!” ông ấy la lên. Tôi định ôm chặt lấy ông ta, nhưng thay vì thế ông ta lại như ôm chầm lấy tôi. Cứ như là ông ta chưa hề ngủ vậy. Ông ta không hề tỏ ra là một ông già ốm yếu. Ông ta có nắm tay chặt như thép. “Cứu tôi với!” Ông ta la lên khi đang siết chặt lấy tôi đến chết.

“Đó là một tội ác” một trong những kẻ vô gia cư kêu la. “Thằng bé vật lộn với ông già như vậy!”

Tôi cuộn tròn theo ý muốn - thả xuống chỗ cầu tàu cho đến khi đầu tôi đập mạnh vào cái cột trụ. Tôi choáng váng trong giây lát và nắm tay Nereus thả lỏng. Ông ta đang giải lao chút. Trước khi ông ta có thể làm thế, tôi định thần lại và túm chặt ông ta từ phía sau.

“Tôi không có tiền!” ông ta cố vùng dậy bỏ chạy, nhưng tôi cố khóa chặt tay quanh ngực ông ta. Mùi cá thối rữa trên người ông ta thật kinh tởm, nhưng tôi giữ chặt.

“Tôi không muốn tiền,” tôi nói khi ông ta vẫn đang kháng cự. “Tôi là con lai! Tôi muốn một ít thông tin!”

Điều đó càng khiến ông ta chống trả quyết liệt hơn. “Những người anh hùng! Sao lúc nào các người cũng luôn bắt tôi?”

“Vì ông biết mọi thứ!”

Ông ta găm giữ và cố gắng hất tôi ra khỏi lưng. Tôi bám vào ông ta như bám vào tàu trượt cao tốc vậy. Ông ta quấy đạp xung quanh khiến tôi không thể giữ thăng bằng, nhưng tôi nghiêng rặng, siết chặt hơn. Chúng tôi lao đảo bước lên phía trước mép cầu tàu, và tôi có một sáng kiến.

“Ồkhông!” tôi nói. “Không phải là nước chứ!”

Kế hoạch đã thành công! Ngay lập tức, Nereus gào lên đắc thắng và nhảy xuống khỏi cầu tàu. Chúng tôi cùng nhau lao xuống vịnh San Francisco.

Ông ta chắc đã rất ngạc nhiên khi thấy tôi siết chặt cánh tay, đại dương đã tiếp thêm sức mạnh cho tôi. Nhưng hình như Nereus còn có một vài thủ đoạn. Ông ta thay đổi hình dạng cho đến khi tôi ôm lấy một con hải cẩu màu đen béo tốt.

Tôi đã từng nghe người ta nói chuyện vui về việc cố gắng ôm lấy một con lợn được bôi mỡ, nhưng tôi phải nói cho bạn rằng việc bám vào một con hải cẩu trong nước còn khó hơn nhiều. Nereus lao thẳng xuống, uốn éo và quẫy đạp di chuyển theo hình tròn ốc xuyên qua làn nước tối om. Nếu tôi không phải là con trai của thần Poseidon, sẽ chẳng có cách nào khiến tôi có thể bám sát ông ta.

Nereus xoay tròn và mở rộng ra, biến thành một con cá voi sát thủ, nhưng tôi túm lấy vây trên lưng ông ta khi ông ta phun nước ra ngoài.

Một đám khách du lịch đến, “Oà!”

Tôi kiềm chế việc vẫy tay về phía đám đông. Yeah, chúng tôi làm thế này hàng ngày ở San Francisco.

Nereus lại lao xuống nước lần nữa và biến thành con lươn biển nhầy nhụa. Tôi bắt đầu thắt nút ông ta lại cho tới khi ông ta nhận ra chuyện gì đang diễn ra và bắt đầu biến lại thành hình dạng con người. “Tại sao người không bị chết đuối?” ông ta rên rỉ, dùng nắm đấm đánh tôi túi bụi, liên hồi.

“Tôi là con trai thần Poseidon,” tôi nói.

“Nguyên rủa kẻ mới đến! Ta ở đây trước nhất!”

Cuối cùng ông ta co rúm ở mép bến tàu. Phía trên chúng tôi là một trong những cầu tàu

dành cho khách du lịch với hàng dài các cửa hiệu, giống như một trung tâm buôn bán lớn trên mặt nước. Nereus thở hổn hển, thở gấp. Tôi thấy rất tuyệt. Tôi có thể tiếp tục cuộc

chiến đó cả ngày, nhưng tôi không nói cho ông ta biết điều đó. Tôi muốn ông ta cảm thấy rằng mình đã chiến đấu rất giỏi.

Những người bạn của tôi chạy xuống bậc thang trên cầu tàu.

“Cậu bắt được ông ấy rồi!” Zoxe nói.

“Cậu không cần phải sửng sốt vậy đâu,” tôi nói.

Nereus than vãn. “Ồtuyệt thật. Khán giả cho sự bề mặt của ta. Một cuộc giao dịch thông thường, ta hi vọng thế? Người sẽ để ta đi nếu ta trả lời câu hỏi của người chứ?”

“Tôi có hơn một câu hỏi,” tôi nói.

“Chỉ duy nhất một câu hỏi cho một lần rượt đuổi! Đây là luật.”

Tôi nhìn lên phía những người bạn mình.

Điều này chẳng hay ho chút nào. Tôi cần phải tìm nữ thần Artemis, và tôi cần tìm ra cái tạo ra ngày tận thế là gì. Tôi cũng cần biết liệu Annabeth còn sống hay không, và làm thế nào có thể cứu cô ấy. Làm thế nào tôi có thể hỏi tất cả trong một câu hỏi?

Nhưng có một giọng nói trong tôi đang kêu gào: Hãy hỏi về Annabeth! Đó là thứ tôi quan tâm nhất.

Nhưng rồi sau đó tôi tưởng tượng ra điều mà Annabeth có thể sẽ nói. Cô ấy sẽ không tha thứ cho tôi nếu tôi cứu cô ấy mà không cứu Olympus. Zoxe muốn tôi hỏi về nữ thần Artemis nhưng bác Chiron đã nói với chúng tôi rằng con quái vật quan trọng hơn nhiều.

Tôi thở dài. “Được rồi, Nereus. Nói cho tôi biết phải đến đâu để tìm quái vật kinh khủng có thể đặt dấu chấm hết cho các vị thần - con quái vật mà nữ thần Artemis đang săn lùng?”

Ông già biển cả cười, để lộ hàm răng phủ đầy râu xanh. “Ồ dễ thôi mà,” ông nói đầy ác ý. “Nó ở ngay đây.” Nereus chỉ vào chỗ ngay phía dưới chân tôi.

“Ở đâu?” tôi nói.

“Cuộc giao dịch đã kết thúc!” Nereus hả hê. Với một tiếng bốp, ông ta biến thành con cá vàng vút nhẹ ra biển.

“Ông lừa tôi!” tôi gào lên.

“Chờ đã.” Mắt Thalia mở to. “Cái gì vậy?” “Moooooooo!”

Tôi nhìn xuống, và bạn tôi ở đó, con bò rần, bơi ngay cạnh bên tàu. Nó huých vào giày tôi, đôi mắt nâu buồn bã nhìn tôi.

“À, Bessie,” tôi nói. “Không phải lúc này.” “Moooo!”

Grover thở hổn hển. “Nó nói tên nó không phải là Bessie.” “Cậu có thể hiểu cô bé... , cậu bé à?”

Grover gật đầu. “Đây là một dạng ngôn ngữ cổ của động vật. Nhưng nó nói tên nó là Ophiotaurus.”

“Ophi-gì cơ?”

“Nó có nghĩa là bò rần trong tiếng Hy Lạp,” Thalia nói. “Nhưng nó đang làm gì ở đây?” “Moooo!”

“Nó nói rằng Percy là người bảo vệ của nó,” Grover tuyên bố. “và nó đang chạy trốn khỏi bọn người xấu. Nó nói chúng đang ở rất gần.”

16. Chương 15 Phần 2

Tôi đang phân vân làm sao cậu ta có thể khớp tất cả vào một từ moooo. “Chờ đã,” Zoxe nhìn tôi nói. “Cậu biết con bò này sao?”

Tôi cảm thấy hơi mất bình tĩnh, nhưng lại kể cho họ biết chuyện.

Thalia lắc đầu không tin. “Và cậu chỉ quên không đề cập đến chuyện này trước đây?”

“Ồ... ừ.” Nó có vẻ ngu ngốc, vì cô ấy nói điều đó, nhưng mọi thứ đều xảy ra quá nhanh. Bessie- Ophiotaurus- dường như là một chi tiết thứ yếu.

“Tôi đúng là kẻ ngốc,” Zoxe đột ngột nói. “Tôi biết câu chuyện này!”

“Chuyện nào?”

“Từ cuộc chiến của các thần khổng lồ Titan,” cô nói. “Cha... cha tôi đã kể cho tôi nghe về câu chuyện này, cách đây hàng nghìn năm. Đây là con thú mà chúng ta đang tìm kiếm.”

“Bessie?” tôi nhìn xuống chỗ con bò rần. “Nhưng... nó trông rất đáng yêu. Nó không thể nào phá hủy thế giới được.”

“Đó là cách khiến chúng ta sai lầm,” Zoxe nói. “Chúng ta đã đoán nó là một con quái vật to lớn và nguy hiểm, nhưng Ophiotaurus không hạ bệ các vị thần theo cách đấy. Nó chắc phải được hiến tế.”

“Mmmm” Bessie hạ giọng.

“Tôi nghĩ là nó thích từ đó,” Grover nói.

Tôi vỗ nhẹ vào đầu Bessie, cố gắng trấn tĩnh nó. Nó để tôi gỡ tai nó, nhưng nó lại đang run lên.

“Làm sao ai đó có thể làm đau nó chứ? Tôi nói. “Nó vô hại mà.”

Zoxe gật đầu. “Nhưng có một khả năng giết người vô hại. Năng lực khủng khiếp. Ba vị thần mệnh đã ban ra một lời tiên tri hàng niên kỉ trước, khi sinh vật này mới được sinh ra. Họ nói rằng bất cứ ai giết Ophiotaurus và dùng ruột nó làm vật hiến tế trong lửa sẽ có sức mạnh huỷ diệt các vị thần.”

“Mmmmm!”

“Ừm,” Grover nói. “Chúng ta có thể tránh không nói về ruột.”

Thalia nhìn chằm chằm con bò rắn đầy bản khoăn. “Sức mạnh huỷ diệt các vị thần... bằng cách nào? Ý tớ là điều gì sẽ xảy ra?”

“Không ai biết,” Zoxe nói. “Lần đầu tiên trong suốt cuộc chiến với các thần khổng lồ Titan, thực tế Ophiotaurus đã bị giết bởi gã khổng lồ, đồng minh của các thần khổng lồ Titan. Nhưng cha người, thần Zeus đã gửi một chim đại bàng đến chộp lấy chỗ ruột trước khi chúng bị ném vào. Suýt chút nữa thì mọi việc trở nên tồi tệ. Bây giờ, sau ba ngàn năm, Ophiotaurus lại tái sinh.”

Thalia ngồi trên bến tàu. Cô duỗi thẳng tay. Bessie tới ngay cạnh cô, Thalia đặt tay lên đầu nó. Bessie khẽ rùng mình.

Sự biểu lộ của Thalia khiến tôi phiền lòng. Cô ấy trông gần như là... đói.

“Chúng ta phải bảo vệ nó,” tôi nói với cô ấy. “Nếu Luke có nó...”

“Luke sẽ không chần chừ,” Thalia nói thầm. “Sức mạnh lật đổ Olympus. Nó... nó quá lớn.”

“Đúng thế đấy, bạn thân mến,” giọng một người đàn ông đậm chất Pháp cất lên. “Và người sẽ là người giải phóng sức mạnh đó.”

Ophiotaurus thút thít và lặn xuống nước.

Tôi ngược nhìn lên. Mãi mê nói chuyện quá, chúng tôi đã để tự mình rơi vào mai phục.

Đứng ngay sau chúng tôi là tiến sĩ Thorn - con Manticore, đôi mắt hai màu của chúng ánh lên những tia nhìn đầy độc ác.

“Thật đúng là hoàn hảo,” con Manticore nhìn hau háu.

Hắn khoác một chiếc áo choàng đen rách nát lên bộ cánh của Westover Hall đã sờn rách. Mái tóc màu xám kiểu lính của hắn mọc lên như một cục bông dầu. Gần đây, hắn không cạo râu, khuôn mặt hắn bị bao phủ bởi lớp râu bạc trắng. Về cơ bản, trông hắn cũng chẳng khác hơn mấy gã ở nơi phát chấn chấu.

“Cách đây rất lâu rồi, các vị thần đã trục xuất đầy ta đến Ba Tư,” con Manticore nói. “Ta buộc phải ăn trộm thức ăn trên đường của rìa thế giới, lẩn trốn tròn rùng, nuốt chửng những người nông dân bình thường. Ta chưa từng chiến đấu với một vị anh hùng vĩ

đại nào hết. Ta đã không còn bị sợ hãi hay được hâm mộ trong những câu chuyện cổ! Nhưng giờ đây điều đó sẽ thay đổi. Các thần khổng lồ Titan sẽ vinh danh ta, ta sẽ mở tiệc bằng thịt các á thần!”

Ở hai bên hắn ta là 2 gã được trang bị vũ trang - một vài tên lính đánh thuê tôi đã từng thấy khi ở D.C. Hai tên nữa đứng ở trên bến tàu kế bên, để đề phòng trường hợp chúng tôi bỏ chạy theo lối đó. Xung quanh đầy những khách du lịch - đi bộ xuống sông, mua sắm tại các bến tàu ngay ở phải trên chúng tôi - nhưng tôi biết điều đó cũng không thể ngăn được hành động của con Manticore này.

“Ở đâu - những bộ xương đó ở đâu?” tôi hỏi con Manticore.

Hắn ta châm chọc. “Ta không cần những gã bất tử ngu ngốc đó. Tướng quân nghĩ ta không có giá trị à? Hắn sẽ phải thay đổi suy nghĩ khi ta, chính ta sẽ đánh bại người!”

Tôi cần có thời gian để suy nghĩ. Tôi phải cứu Bessie. Tôi có thể lặn xuống biển nhưng làm thế nào tôi có thể tẩu thoát một cách nhanh chóng với một con bò rắn nặng năm trăm pao? Và còn bạn bè tôi thì sao?

“Trước đây bọn ta đã đánh bại người,” tôi nói.

“Haha! Người chỉ có thể đánh bại ta khi có một nữ thần đứng về phía người. Và than ôi...

vị nữ thần ấy giờ này lại đang bận rộn. Sẽ chẳng còn sự trợ giúp nào cho người lúc này đâu.”

Zoxe lấp mũi tên vào và chĩa nó ngay đầu con Maticore. Mấy tên bảo vệ đứng hai bên chúng tôi rút súng ra.

“Chờ đã!” tôi nói. “Zoxe, dừng!”

Con Maticore mỉm cười. “Thằng bé nói đúng đấy, Zoxe Nightshade. Vút cung của người đi. Thật mĩa mai thay nếu ta giết chết cô trước khi cô chứng kiến chiến thắng vĩ đại của Thalia.”

“Người nói gì?” Thalia gầm lên. Cô ấy đã chuẩn bị lá chắn và giáo sẵn sàng.

“Mọi thứ chắc chắn đã quá rõ ràng,” con Maticore nói. “Đây là thời khắc của người. Đó là lí do tại sao Chúa tể Kronos cho người sống lại. Người sẽ hiến tế Ophiotaurus. Người sẽ mang ruột nó tới chỗ ngọn lửa thiên trên núi. Người sẽ có một sức mạnh vô biên. Và vào ngày sinh nhật thứ mười sáu của người, người sẽ lật đổ Olympus.”

Không ai nói gì. Một cảm giác thật kinh khủng. Thalia chỉ còn hai ngày nữa là bước sang tuổi mười sáu. Cô ấy là một trong những đứa con của Bộ Tam Vĩ Đại. Và giờ đây là một lựa chọn – một sự lựa chọn sai lầm có thể đồng nghĩa với sự kết thúc của các vị thần. Nó sẽ giống với Lời Sấm Truyền. Tôi không biết mình cảm thấy nhẹ nhõm hay sợ hãi, hay thất vọng. Cuối cùng tôi đã không phải là đứa trẻ trong Lời Sấm Truyền. Ngày tận thế đang xảy ra, ngay lúc này.

Tôi chờ đợi Thalia bật lại gã Manticore, nhưng cô ấy lại do dự. Cô ấy hoàn toàn sững sờ.

“Người biết đó là sự lựa chọn đúng đắn mà,” gã Manticore nói với cô ấy. “Bạn người,

Luke, đã nhận ra điều đó. Người sẽ đoàn tụ với hắn. Các người có thể cùng nhau cai trị thế giới dưới sự bảo hộ của các thần khổng lồ Titan. Cha người đã bỏ rơi người, Thalia. Ông ta chẳng hề quan tâm gì đến người hết. Và bây giờ, người sẽ có sức mạnh hơn cả ông ta.

Đề nát những vị thần trên đỉnh Olympus dưới chân người như những gì họ đáng phải nhận. Hãy gọi con quái vật! Nó sẽ đến chỗ người. Hãy dùng cây giáo của người.”

“Thalia,” tôi nói. “Tĩnh lại đi!”

Cô ấy nhìn tôi giống hệt như cái buổi sáng cô ấy thức dậy trên Đồi Con Lai, mê mụ và không đáng tin. Nó gần như là cô ấy đã không hề biết tôi. “Tớ... tớ không...”

“Cha cậu đã giúp cậu,” tôi nói. “Ông đã gửi thiên thần kim loại đến. Ông biến cậu thành một cái cây để bảo vệ cậu.”

Bàn tay cô thít chặt lên cán giáo.

Tôi nhìn Grover tuyệt vọng. Tạ ơn Chúa, cậu ấy hiểu rõ những gì tôi cần. Cậu ấy đưa ống sáo lên miệng và chơi nhanh một đoạn nhạc lặp đi lặp lại.

Gã Manticore gào lên, “Dừng hẳn lại!”

Mấy tên bảo vệ vẫn đang nhắm mục tiêu vào Zoxe. Nhưng đó là trước khi chúng có thể nhận ra rằng Grover với cây sáo mới là vấn đề lớn. Tấm ván gỗ dưới chân chúng nảy chồi

ra những nhánh mới và cuốn chặt vào chân. Zoxe bắn nhanh hai mũi tên. Chúng nhanh chóng phát nổ dưới chân bọn chúng với những đám mây khói màu vàng lưu huỳnh. Mũi tên “đánh rầm”!

Mấy tên bảo vệ bắt đầu ho khan. Gã Manticore bắn gai về phía chúng tôi. Chúng bật nảy ra khỏi áo sư tử của tôi.

“Grover,” tôi nói, “bảo Bessie lặn sâu xuống và ở yên dưới đó!”

“Moooooo!” Grover dịch lại. Tôi chỉ có thể hy vọng rằng Bessie nhận được tin nhắn đó.

“Con bò...” Thalia thì thầm, vẫn còn mê mụ.

“Đi nào!” Tôi kéo cô ấy cùng đi khi chúng tôi chạy lên cầu thang dẫn vào trung tâm mua sắm. Chúng tôi lao nhanh qua góc cửa hàng gần nhất. Tôi nghe tiếng gã Manticore la hét lũ tay sai, “Tóm lấy chúng!” Khách du lịch la hét khi những tên bảo vệ bắn vào không khí một cách mù quáng.

Chúng tôi trườn đến cuối bến tàu. Chúng tôi nấp đằng sau một ki-ốt nhỏ chứa đầy đồ lưu niệm làm từ pha lê – chuông gió và dreamcatcher*, và những món đồ tương tự thế, lấp lánh trong ánh mặt trời. Có một vòi phun nước bên cạnh chúng tôi. Phía dưới là một đàn sư tử biển đang phơi nắng trên những tảng đá. Toàn cảnh Vịnh San Francisco trải ra trước chúng tôi – Cầu Cổng Vàng và Đảo Alcatraz, đồi xanh và sương mù xa xa về phía bắc. Một bức tranh hoàn hảo trong giây lát, ngoại trừ một thực tế là chúng tôi sắp chết và thế giới đang sắp bị diệt vong.

*Trong văn hóa của bộ tộc Ojibwa, Mỹ (hoặc Chippewa), Dreamcatcher là một loại bùa được treo đầu giường để bảo vệ những đứa trẻ đang ngủ khỏi những cơn ác mộng. Một dreamcatcher – Người bắt giấc mơ hay cũi bắt giấc mơ được làm thủ công từ gỗ của cây liễu, bên trong chiếc vòng là những sợi dây gân được đan lỏng rồi thắt dần về phía trung tâm. Chiếc dreamcatcher sau đó sẽ được trang trí với những vật như các hạt và lông vũ. Khi những Dreamcatcher được làm từ thân của cây liễu và gân, chúng không ngụ ý kéo dài mãi mãi mà là sẽ héo úa và co lại khi đứa trẻ bước vào tuổi thành niên. Ngày nay, dreamcatcher rất phổ biến trên thế giới. Ngoài việc vẫn được dùng làm chiếc bùa ngủ chúng còn được cách điệu hay trở thành mẫu thiết kế cho các loại trang sức của phái nữ.

“Đi qua phía đó!” Zoxe nói với tôi. “Cậu có thể trốn thoát trên biển, Percy. Hãy cầu cứu cha cậu để được giúp đỡ. Có lẽ cậu có thể cứu được Ophiotaurus.”

Cô ấy đã đúng, nhưng tôi không thể làm điều đó.

“Tôi sẽ không để các cậu lại đâu,” tôi nói. “Chúng ta hãy cùng nhau chiến đấu.”

“Cậu phải tìm cách thông báo với trại!” Grover nói. “Ít nhất là cho họ biết những gì đang xảy ra!”

Sau đó, tôi nhận thấy pha lê tạo thành một chiếc cầu vòng trong ánh nắng. Có một vòi nước ngọt bên cạnh tôi...

“Thông báo với trại,” tôi thì thầm. “Ý tưởng hay.”

Tôi mở nắp cây Thủy Triều và cắt đi phần trên cùng của vòi phun nước. Nước tuôn trào ra khỏi đường ống đã vỡ, và bắn tung tóe lên chúng tôi.

Thalia vô cùng kinh ngạc khi nước đập vào cô. Cô ấy dường như hoàn toàn tỉnh táo. “Cậu điên à?” cô ấy hỏi.

Nhưng Grover hiểu rõ. Cậu ấy lục tìm quanh trong túi cho được một đồng xu. Cậu ta ném một đồng drachma vàng vào chỗ cầu vòng được tạo ra bởi sương mù và hét, “Ôi, nữ thần, xin hãy chấp nhận lễ vật của con!”

Đám sương mù khẽ lay động.

“Trại Con Lai!” Tôi nói.

Và rồi, lung linh trong màn sương mù ngay bên cạnh chúng tôi là người cuối cùng tôi muốn gặp – Ngài D, trong bộ đồ chạy da beo và đang lục lọi cái tủ lạnh.

Ông ta nhìn lên lưỡi nhác, “Cậu có phiền không?”

“Bác Chiron ở đâu?” Tôi hét lên.

“Thô lỗ quá.” Ngài D. nhấp một ngụm từ ly nước nho to. “Đấy có phải là cách cậu chào hỏi không?”

“Xin chào,” tôi sửa lại. “Chúng tôi sắp chết! Báo Chiron đến rồi?”

Ngài D cân nhắc điều tôi nói. Tôi muốn hét to lên giục ông ta phải nhanh lên. Nhưng tôi biết rằng nó sẽ chẳng có tác dụng gì cả. Đằng sau chúng tôi, tiếng bước chân và la hét – Đội quân của gã Manticore đang tiến sát gần.

“Sắp chết,” Ngài D. kinh ngạc. “Thú vị thật. Ta e rằng Chiron không có ở đây. Cậu có muốn ta chuyển một tin nhắn không?”

Tôi nhìn những người bạn của mình, “Chúng ta chết chắc rồi.”

Thalia nắm chặt lấy cây giáo. Cô ấy trong giống như đang tự giận mình một lần nữa. “Thế thì chúng ta sẽ chiến đấu đến chết.”

“Cao quý làm sao,” ngài D. nói, kìm một cái ngáp. “Vậy thì chính xác vấn đề là gì vậy?”

Tôi không cho rằng sẽ có gì khác, nhưng tôi nói với ông ấy về Ophiotaurus.

“Mmm.” Ông ấy nghiên cứu lục tìm các thứ trong tủ lạnh. “Thì ra là vậy. Ta hiểu rồi.”

“Ông thậm chí không thèm để tâm!” Tôi hét lên. “Ông nghĩ chúng tôi kiêu gì cũng chết chứ gì?”

“Xem nào. Ta nghĩ ta đang có hứng ăn pizza tối nay.”

Tôi muốn chém ngang qua chỗ cầu vồng và ngắt kết nối, nhưng tôi không có thời gian. Gã Manticore gào lên, “Đằng kia.” Và chúng tôi đã bị bao vây. Hai tên vệ sĩ đứng đằng sau hấn ta. Những nhóm đôi khác xuất hiện trên mái nhà cửa hàng ở bến tàu phía trên chúng tôi. Gã Manticore cởi áo khoác ra và tự biến đổi về hình hài thật, bộ vuốt sư tử chìa ra, chiếc đuôi với đám lông cứng tua tủa dựng đứng lên với những chiếc gai độc.

“Cừ lắm,” hấn nói. Hấn liếc nhìn hình ảnh hiện lên trong đám sương mù và hít một hơi. “Đơn độc, không có bất kỳ giúp đỡ thực sự nào. Tuyệt vời.”

“Bạn có thể cầu xin sự trợ giúp,” ngài D. thì thầm với tôi, như thể đây là điều gì vui thú lắm. “Bạn có thể nói làm ơn.”

Khi nào lợn lòi hoang biết bay, tôi nghĩ bụng. Không đời nào khi sắp chết tôi lại phải đi cầu xin một người bất lịch sự như ngài D, chỉ cần thể ông ta có thể cười khi tất cả chúng

tôi bị bắn hạ.

Zoxe đã chuẩn bị tên sẵn sàng. Grover đưa cây sáo của mình lên môi. Thalia nhấc tấm khiên lên và tôi nhận thấy nước mắt đang chảy dài trên má cô ấy. Đột nhiên tôi nhận ra rằng điều này từng xảy ra với cô ấy. Cô ấy từng bị bao vây ở Đồi Con Lai. Cô ấy sẵn sàng hy sinh sự sống của mình cho bạn bè. Nhưng lần này cô ấy không thể cứu được chúng tôi.

Làm sao tôi có thể để điều đó xảy ra với cô ấy?

“Làm ơn đi, ngài D,” tôi lẩm bẩm. “Xin hãy giúp chúng tôi.”

Tất nhiên, chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

Gã Manticore cười toe toét. “Tha mạng cho con gái của Zeus. Cô ta sẽ gia nhập với chúng ta ngay thôi. Giết hết những người còn lại.”

Bọn chúng chìa súng ra, và điều kỳ lạ đã xảy ra. Bạn có hiểu cái cảm giác khi tất cả máu đổ dồn về đầu của bạn, giống như nếu bạn treo lộn ngược và rồi quay sang bên phải quá

nhANH không? Có cái gì đó đổ dồn như vậy khắp xung quanh tôi, và một âm thanh như một

tiếng thở dài rất lớn. Ánh mặt trời nhuộm màu tím. Tôi ngửi thấy mùi nho và cái gì đó chua hơn – mùi của rượu vang.

Tách!

Đó là âm thanh của nhiều tâm trí vỡ ra cùng một lúc. Âm thanh của sự điên loạn. Một tên bảo vệ đưa khẩu súng lục vào giữa hàm răng của mình như thể nó là một khúc xương và chạy vòng vòng trên tất cả tứ chi. Hai người khác bỏ súng xuống và bắt đầu nhảy điệu van với nhau. Kẻ thứ tư đã bắt đầu là một việc trông giống như nhảy điệu nhảy gót chân người Ireland. Đáng lẽ quang cảnh trông sẽ khôi hài nếu mọi thứ không khủng khiếp đến vậy.

“Không!” Gã Manticore hét lên. “Tự ta sẽ đối phó với các người.”

Đuôi của hấn dựng đứng lên, nhưng tấm ván dưới bàn chân hấn hóa thành cây nho và ngay lập tức bắt đầu quấn quanh cơ thể con quái vật, mọc lá mới và các chùm nho con xanh rồi chín trong vài giây khi gã nhân

sự hét tướng lên, cho đến khi hắn bị nhấn chìm vào một khối lượng lớn dây leo, lá và các chùm nho tím. Cuối cùng cây nho ngừng rung, và tôi có cảm giác rằng ở trong kia, gã Manticore đã không còn nữa.

“Ừm,” ngài Dionysus đóng cửa tủ lạnh lại. “Điều này thật thú vị.”

Tôi nhìn chăm chăm ông ta, kinh hoàng. “Làm thế nào ngài có thể... Làm sao ngài...”

“Thật là biết cách bày tỏ lòng biết ơn,” ông ta lẩm bẩm. “Những người thường sẽ khôi phục lại và quên đi những việc đã xảy ra. Sẽ cần phải giải thích rất nhiều nếu ta để họ như thế mãi. Ta ghét phải viết báo cáo cho Cha.”

Ông ta nhìn chăm chăm Thalia với vẻ không bằng lòng. “Ta hy vọng cô đã học được bài học cho mình, cô gái ạ. Không dễ để kháng cự lại quyền lực, phải không?”

Thalia đỏ mặt như thể đang xấu hổ.

“Ngài D,” Grover nói trong kinh ngạc. “Ngài... Ngài đã cứu chúng tôi.”

“Mmm. Đừng làm ta thấy tiếc về điều đó nhé, thần rừng. Bây giờ hãy đi đi, Percy Jackson. Ta cho cậu cùng lắm là vài giờ.”

“Con Ophiotaurus,” tôi nói. “Ngài có thể đưa nó tới trại không?”

Ngài D phớt lờ, “Ta không vận chuyển thú nuôi. Đó là chuyện của cậu.”

“Nhưng chúng tôi phải đi đâu ? »

Dionysus nhìn Zoxe. “Ồ, ta nghĩ cô ThọSăn kia có câu trả lời đấy. Các người phải vào đó lúc hoàng hôn ngày hôm nay, hoặc tất cả sẽ biến mất. Bây giờ thì tạm biệt. Món pizza đang chờ ta.”

“Ngài D,” tôi nói.

Ông ta rướn mày.

“Ngài đã gọi tôi bằng tên thật của tôi,” tôi nói. “Ngài gọi tôi là Percy Jackson.”

“Đâu có nhỉ, Peter Johnson. Bây giờ thì đi đi!”

Ngài D vẫy tay, và hình ảnh ông ta mất dần trong sương mù.

Xung quanh chúng tôi, tay sai của gã Manticore vẫn còn đang diễn trò dở hơi. Một trong số họ đã tìm thấy người bạn của chúng tôi, anh chàng vô gia cư, và họ đã có một cuộc trò chuyện nghiêm túc về thiên thần kim loại từ sao Hỏa. Một số vệ sĩ khác quấy rối khách du lịch, làm tiếng kêu giống động vật và cố ăn cắp giày của họ.

Tôi nhìn Zoxe. “Ngài D có ý gì... cô có biết là phải đi đâu không?”

Khuôn mặt cô ấy giống màu của màn sương vậy. Zoxe chỉ vào phí bên kia vịnh, qua cầu Cổng Vàng. Từ phía xa xăm, một ngọn núi duy nhất vươn lên trên những tầng mây.

“Khu vườn của các chị tôi,” cô ấy nói. “Tôi phải về nhà.”

17. Chương 16 Phần 1

16. Chúng tôi gặp con rồng miệng hôi khủng khiếp

“Chúng ta sẽ không bao giờ làm được điều đó,” Zoxe nói. “Chúng ta đang đi quá chậm. Nhưng chúng ta cũng không thể bỏ mặc Ophiotaurus.”

“Mooo,” Bessie kêu. Nó bơi cạnh tôi khi chúng tôi đi bộ dọc theo bờ sông. Chúng tôi đã cách trung tâm mua sắm một khoảng xa. Chúng tôi đang nhắm hướng cầu Cổng Vàng, nhưng nó xa hơn nhiều so với những gì tôi nhận định. Mặt trời đang lặn dần xuống ở phía tây.

“Tôi không hiểu,” tôi nói. “Tại sao chúng ta phải đến đó vào lúc hoàng hôn?”

“Chị em nhà Hesperides là các nữ thần của hoàng hôn,” Zoxe nói. “Chúng ta chỉ có thể vào khu vườn của họ khi ngày chuyển sang đêm.”

“Chuyện gì xảy ra nếu chúng ta bỏ lỡ nó?”

“Ngày mai là ngày Đông Chí. Nếu chúng ta bỏ lỡ hoàng hôn đêm nay, chúng ta sẽ phải đợi đến tối mai. Và khi đó, hội nghị trên đỉnh Olympus đã kết thúc rồi. Chúng ta phải giải thoát được nữ thần Artemis trong đêm nay.”

Hoặc Annabeth sẽ chết, tôi nghĩ, nhưng tôi đã không nói điều đó.

“Chúng ta cần một chiếc xe,” Thalia nói.

“Nhưng còn Bessie thì sao?” Tôi hỏi.

Grover ngừng bài hát của cậu ta. “Tôi có ý tưởng này! Ophiotaurus có thể xuất hiện trong bất cứ loại nước nào, phải không?”

“Ừ, đúng,” tôi nói. “Ý tôi là, nó đã ở Long Island Sound. Sau đó, nó xuất hiện ở đập Hoover. Và bây giờ nó ở đây.”

“Vậy thì có lẽ chúng ta có thể dỗ ngọt cho nó quay về Long Island Sound,” Grover nói. “Sau đó, bác Chiron có thể giúp chúng ta đưa nó lên đỉnh Olympus.”

“Nhưng nó đi theo tôi,” tôi nói. “Nếu tôi không có ở đó, liệu nó có biết phải đi đâu không?”

“Moo,” Bessie khỏ sở nói.

“Tôi... Tôi có thể chỉ cho nó,” Grover nói. “Tôi sẽ đi với nó.”

Tôi nhìn chăm chăm cậu ấy. Grover không mặn mà gì với nước. Cậu ấy đã gần như chết đuối vào hè trước ở Biển Quái Vật, và cậu ấy không thể bơi giỏi với cái mòng dề.

“Tôi là người duy nhất có thể nói chuyện với nó,” Grover nói. “Điều này có lý đấy chứ?”

Cậu ấy cúi xuống và nói gì đó vào tai của Bessie. Bessie rùng mình, sau đó tạo ra một âm thanh có vẻ mãn nguyện.

“Món quà của tự nhiên,” Grover nói. “Nó sẽ giúp cho chuyến đi Annabeth toàn. Percy, cậu cũng cầu nguyện cha cậu đi. Để ông ấy giúp chúng tôi vượt biển an toàn.”

Tôi không biết làm thế nào họ có thể bơi trở lại Long Island từ California. Hơn nữa, quái vật khổng lồ di chuyển như con người. Tôi đã thấy rất nhiều bằng chứng về điều đó.

Tôi cố gắng tập trung vào những con sóng, mùi của đại dương, âm thanh của dòng nước.

“Cha,” tôi nói. “Xin giúp chúng con. Đưa Ophiotaurus và Grover an toàn về trại. Hãy bảo vệ họ trên biển.”

“Một lời cầu nguyện như thế cần có một vật tế lễ,” Thalia nói. “Một cái gì đó lớn.”

Tôi nghĩ giây lát. Sau đó, tôi cởi áo ra.

“Percy,” Grover nói. “Cậu chắc chứ? Da con sư tử đó... nó thực sự hữu ích. Hercules đã từng dùng nó đấy!”

Ngay sau khi cậu ta nói vậy, tôi nhận ra điều gì đó.

Tôi liếc nhìn Zoxe lúc này đang nhìn tôi chăm chú. Tôi nhận ra tôi đã biết người anh hùng của Zoxe là ai: người đã phá hủy cuộc sống của cô, khiến cô bị đuổi ra khỏi nhà, và thậm chí không bao giờ đề cập đến chuyện cô đã giúp anh như thế nào. Hercules, một anh hùng mà tôi ngưỡng mộ cả đời.

“Nếu tớ sống sót,” tôi nói, “thì không phải bởi vì tớ có một chiếc áo choàng da sư tử. Tớ không phải là Hercules.”

Tôi ném chiếc áo xuống vịnh. Nó biến lại thành bộ da sư tử vàng, tỏa sáng lấp lánh. Sau đó, nó bắt đầu chìm dưới những con sóng, và dường như tan vào ánh nắng đang chiếu lấp lánh trên mặt nước.

Gió biển thổi nhẹ nhàng.

Grover hít thật sâu. “Ồ, không có nhiều thời gian đếm mất nữa rồi.”

Cậu ấy nhảy xuống nước và ngay lập tức chìm xuống. Bessie lướt đến bên cạnh cậu ấy để Grover có thể tóm lấy cổ mình.

“Hãy cẩn thận nhé,” tôi nói với họ.

“Chúng tớ sẽ cẩn thận mà,” Grover nói. “Được rồi, ừm... Bessie? Chúng ta sẽ đi đến Long Island. Chúng ta sẽ đi về phía đông. Qua lối này.”

“Moooo?” Bessie kêu.

“Ừ,” Grover trả lời. “Long Island. Đó là hòn đảo này. Và... nó dài.Ồ, chúng ta bắt đầu nào!”

“Mooo!”

Bessie lao về phía trước. Nó bắt đầu lặn xuống và Grover kêu lên, “Tao không thể thở dưới nước! Tao chưa nói điều này hử... Ừc... ực!”

Họ đã đi, và tôi hy vọng sự bảo hộ của cha tôi sẽ được kèm theo việc Grover có thể thở dưới nước nữa.

“Thế là xong một việc,” Zoxe nói. “Nhưng làm thế nào chúng ta có thể tới được khu vườn của các chị em tôi đây?”

“Thalia đã đúng,” tôi nói. “Chúng ta cần một chiếc xe hơi. Nhưng chẳng có ai ở quanh đây để giúp chúng ta cả. Trừ khi chúng ta, ờ, mượn một chiếc.”

Tôi không thích lựa chọn đó. Ý tôi là, chắc chắn đây là một chuyện sống còn, nhưng đó vẫn là ăn cắp, và nó chắc chắn khiến chúng tôi bị chú ý.

“Chờ đã,” Thalia nói. Và cô ấy bắt đầu lục ba lô. “Có người ở San Francisco có thể giúp chúng ta. Tớ có địa chỉ rồi, vớt đầu đó thôi.”

”Ai cơ?” Tôi hỏi.

Thalia lấy ra một mảnh giấy vở nhàu nát và đưa nó lên. “Giáo sư Chase. Cha của Annabeth.”

Sau khi nghe Annabeth phàn nàn về cha mình trong hai năm, tôi đã nghĩ là ông ta sẽ có sừng quỷ và răng nanh. Tôi không hy vọng ông ta sẽ mang mũ và kính phi công kiểu cũ. Ông ta trông rất kì quái với đôi mắt như đang lồi ra phía sau cặp mắt kính. Điều đó đã buộc chúng tôi bước lùi lại khi ông ấy xuất hiện ở mái hiên phía trước nhà.

“Xin chào,” ông ta nói với giọng thân thiện. “Các cậu đến giao máy bay cho ta à?”

Thalia, Zoxe và tôi nhìn nhau cảnh giác.

“À, không, thưa ông,” tôi nói.

“Chết tiệt,” ông nói. “Ta cần thêm ba chiếc Sopwith Camela[18] nữa.”

“Phải rồi,” tôi nói, dù chẳng biết ông ta đang nói tới cái gì. “Chúng cháu là bạn của Annabeth.”

“Annabeth?” Ông ta trượt người ra như vừa bị cú điện giật. “Con bé ồm cả phải không? Có chuyện gì xảy ra à?”

Không ai trong chúng tôi trả lời, nhưng khuôn mặt của chúng tôi có lẽ đã cho ông biết có điều gì đó rất không ổn. Ông bỏ mũ và kính ra. Ông có mái tóc màu cát giống như Annabeth và đôi mắt màu nâu đậm.

Tôi đoán là người đàn ông đã lớn tuổi mà nói thì ông ấy rất đẹp trai. Nhưng hình như ông ấy không cạo râu vài ngày rồi, và áo sơ mi thì lệch cúc, do đó một bên cổ áo có nút cao hơn bên kia.

“Các cháu vào nhà đi,” ông nói.

Trông nơi này không giống như một ngôi nhà mới. Có những chú rô bốt Lego trên cầu thang và hai con mèo ngủ trên ghế sofa trong phòng khách. Bàn cà phê được xếp đầy các cuốn tạp chí và áo khoác mùa đông của trẻ em thì bày la liệt trên sàn. Toàn bộ ngôi nhà có mùi như bánh quy ngọt nướng sô cô la. Tiếng nhạc jazz từ nhà bếp vọng lại. Ngôi nhà có vẻ hơi lộn xộn một chút, nhưng đây là ngôi nhà hạnh phúc – nơi người ta có thể sống cả

đời.

“Bố ơi!” một cậu bé thét lên. “Nó đang tháo robot của con!”

“Bobby,” tiến sĩ Chase gọi lơ đãng, “không tháo robot của anh nữa.”

“Con là Bobby,” cậu bé phản đối. “Nó là Matthew!”

“Matthew,” tiến sĩ Chase gọi lại, “không tháo robot của anh nữa!”

“Vâng, thưa bố!”

Tiến sĩ Chase quay sang chúng tôi. “Giờ hãy lên cầu thang tới phòng làm việc của ta. Lối này.”

“Anh yêu,” Một người phụ nữ cất tiếng gọi. Mẹ kế của Annabeth xuất hiện trong phòng

khách, tay đang lau trên một chiếc khăn ăn. Bà là một phụ nữ châu Á đẹp với mái tóc đỏ nổi bật được búi gọn lại.

“Khách của chúng ta là ai vậy anh?” bà hỏi.

“Ồ,” tiến sĩ Chase nói. “Đây là...”

Ông nhìn chằm chằm vào chúng tôi thất thần.

“Frederick,” bà ấy khiển trách. “Anh quên hỏi tên bọn trẻ à?”

Chúng tôi hơi không thoải mái khi giới thiệu bản thân mình, nhưng bà Chase có vẻ rất tốt bụng. Bà ấy hỏi chúng tôi liệu đã đói bụng chưa. Chúng tôi thừa nhận là đang rất đói, và bà ấy sẽ mang tới cho chúng tôi một số bánh ngọt, sandwich và nước ngọt.

“Em yêu,” tiến sĩ Chase nói. “Họ đến đây vì Annabeth.”

Tôi ngỡ rằng bà Chase sẽ gào lên như mất trí lúc đề cập đến con gái chồng, nhưng bà ấy chỉ mỉm cười và nhìn có vẻ lo lắng. “Được thôi. Cứ đi đến phòng làm việc đi rồi ta sẽ

mang cho các cháu một chút đồ ăn.” Bà mỉm cười với tôi. “Rất vui khi gặp cháu, Percy. Ta đã nghe kể rất nhiều về cháu.

Lên tầng trên, chúng tôi bước vào phòng làm việc của tiến sĩ Chase, “Whoa!”, tôi không thể không thốt lên.

Căn phòng phủ kín sách, nhưng những gì thực sự gây chú ý với tôi lại là các đồ chơi chiến tranh. Có một chiếc bàn lớn với xe tăng và binh lính chiến đấu thu nhỏ dọc theo một con sông và những thứ tương tự thế. Những chiếc máy bay hai tầng cổ được treo trên dây từ trần nhà, nghiêng góc điên loạn như thể chúng đang ở giữa một cuộc không chiến vậy.

Tiến sĩ Chase mỉm cười. “Vâng. Đây là trận Ypres lần thứ ba. Ta đang viết một bài, như các cháu thấy đây, về việc sử dụng để Sopwith Camels bắn phá biên giới kẻ thù. Ta tin chúng đóng vai trò quan trọng hơn nhiều so với những gì người ta ca ngợi cho nó.

Ông giật một chiếc máy bay hai tầng ra khỏi dây treo và giả bộ cho nó bay trên chiến trường, và miệng tạo tiếng động cơ máy bay khi ông đánh bại vài tên lính Đức.

“Ồ, phải rồi,” tôi nói. Tôi biết cha của Annabeth là một giáo sư lịch sử quân đội. Nhưng cô ấy không bao giờ đề cập đến việc ông chơi với đồ chơi.

Zoxe tiến đến gần hơn và nghiên cứu chiến trường. “Biên giới quân Đức thật hẻo lánh ở phía bên kia bờ sông.”

Tiến sĩ Chase nhìn cô chăm chăm. “Làm thế nào cháu biết điều đó?”

“Tôi đã từng ở đó,” cô ấy nói một cách thật hiển nhiên. Nữ thần Artemis muốn chỉ cho chúng ta chiến tranh kinh khủng như thế nào – cái cách mà những người trần mắt thịt tàn sát lẫn nhau. Một điều vô cùng ngu ngốc. Chiến tranh là lãng phí.”

Tiến sĩ Chase há hốc miệng sốc. “Cháu...”

“Cô ấy là một Thợ Săn, thưa bác” Thalia nói. “Nhưng đó không phải lý do tại sao chúng cháu ở đây. Chúng cháu cần...”

“Cháu đã thấy Sopwith Camels?” Tiến sĩ Chase hỏi. “Có bao nhiêu chiếc ở đó? Chúng bay theo một đội hình như thế nào?”

“Tiến sĩ Chase,” Thalia chen ngang lần nữa.

“Annabeth đang gặp nguy hiểm.”

Điều đó khiến ông chú ý. Ông đặt chiếc máy bay xuống.

“Tất nhiên,” ông ta nói. “Kể cho ta tất cả xem nào.”

Không dễ dàng để kể lại, nhưng chúng tôi đã cố gắng. Trong khi đó ánh sáng buổi chiều đang mờ dần bên ngoài. Chúng tôi đang dần hết thời gian.

Khi chúng tôi nói với ông, tất cả những gì chúng tôi biết, tiến sĩ Chase ngồi ụp xuống chiếc ghế tựa bằng da. Ông nắm tay lại. “Annabeth kiên cường tới nghiệp của ta. Chúng ta phải nhanh lên thôi.”

“Thưa ông, chúng ta cần có phương tiện để đến Núi Tamalpals,” Zoxe nói. “Và chúng tôi cần nó ngay bây giờ.”

“Ta sẽ chở các cháu đi. Hừm, sẽ nhanh hơn nếu bay bằng chiếc Camel của ta, nhưng chỉ có hai chỗ ngồi thôi.”

“Whoa, bác có một chiếc máy bay hai tầng thật à?” Tôi hỏi.

“Ở khu vực Crissy Field,” tiến sĩ Chase tự hào. “Đó là lý do ta phải chuyển đến đây. Nhà tài trợ của ta là một nhà sưu tập tư nhân với một số di vật giá trị nhất thế giới về Thế Chiến Thứ Nhất. Ông ta cho phép ta khôi phục lại chiếc Sopwith Camel...”

“Thưa bác,” Thalia nói. “Chỉ cần một chiếc ô tô là tuyệt lắm rồi ạ. Và sẽ tốt hơn nếu chúng cháu đi mà không có bác. Nó quá nguy hiểm.”

Tiến sĩ Chase cau mày khó chịu. “Chờ một chút đã, cô gái trẻ. Annabeth là con gái của ta. Nguy hiểm hay không, ta- ta không thể chỉ...”

“Đồ ăn tới đây,” bà Chase đem đồ ăn lên. Bà đẩy cửa với một khay đầy sandwich và PB & K, Coca cola và bánh ngọt vừa mới ra lò, những hạt sô cô la vẫn còn ướt. Thalia và tôi ăn một vài chiếc bánh ngọt trong khi Zoxe nói, “Tôi có thể lái xe, thưa ông. Tôi không quá trẻ như ông tưởng đâu. Tôi hứa sẽ không phá hoại chiếc xe của ông.”

Bà Chase nhún mày. “Chuyện gì thế này?”

“Annabeth đang gặp nguy hiểm,” tiến sĩ Chase nói. “Trên núi Tamalpals. Anh sẽ lái xe chở chúng, nhưng... dường như không có chỗ cho người thường ở đây.”

Có vẻ như rất khó khăn cho ông ấy để thốt ra những từ cuối.

Tôi chờ bà Chase nói không. Ý tôi là, cha mẹ nào cho phép ba đứa trẻ dưới độ tuổi thanh thiếu niên mượn xe của họ? Nhưng tôi phải kinh ngạc khi bà Chase gật đầu. “Thế họ nên đi nhanh thôi.”

“Đúng thế,” tiến sĩ Chase nhảy lên và bắt đầu vỗ vào túi. “Chìa khóa của tôi...”

Vợ ông thở dài. “Frederick, thật thà mà nói. Anh sẽ mất bình tĩnh nếu anh không đội chiếc mũ phi công. Chìa khóa được treo trên móc ở cửa trước.”

“Đúng rồi,” tiến sĩ Chase nói.

Zoxe cầm lấy một cái sandwich. “Cảm ơn cả hai người. Chúng tôi nên đi. Ngay bây giờ.”

Chúng tôi lật đật chạy ra cửa và chạy xuống cầu thang. Ông bà Chase ở ngay sau chúng tôi.

“Percy,” bà Chase gọi khi tôi đang chuẩn bị rời đi. “Hãy nói với Annabeth... Nói với nó rằng nó vẫn có một ngôi nhà ở đây, được không? Hãy nhắc nó về điều đó nhé.”

Tôi nhìn lại lần cuối căn phòng khách lộn xộn, hai người em cùng cha khác mẹ của Annabeth đánh đổ Legos và tranh cãi nhau, mùi bánh ngọt tràn ngập trong không khí. Không phải một chỗ tệ, tôi nghĩ.

“Cháu sẽ nói với cô ấy,” tôi hứa.

Chúng tôi chạy ra chiếc VW vàng mui trần đang đậu trên lối lái xe vào nhà. Mặt trời đang lặn dần. Tôi tính toán chúng tôi có khoảng chừng một giờ để cứu Annabeth.

“Thứ này không thể đi nhanh hơn được à?” Thalia hỏi.

Zoxe quay sang Thalia liếc xéo. “Tôi không thể kiểm soát được giao thông.”

“Hai người nó giống hệt mẹ tớ ấy,” tôi nói.

“Im miệng!” Họ đồng thanh nạt tôi.

Zoxe lượn lách qua các phương tiện giao thông trên cầu Cổng Vàng. Mặt trời như một vệt đỏ trên đường chân trời khi chúng tôi cuối cùng cũng vào tới hạt Marin và thoát khỏi xa lộ.

18. Chương 16 Phần 2

Những con đường hẹp kinh khủng, quanh co qua các khu rừng và lên bên đồi và xung quanh các cạnh của khe núi dốc. Zoxe vẫn không đi chậm chút nào.

“Sao mọi thứ đều có mùi như mùi viên thuốc ho vậy?” Tôi hỏi.

“Cây bạch đàn,” Zoxe chỉ những cây lớn xung quanh chúng tôi.

“Những thứ mà gấu Koala ăn?”

“Và cả những con quái vật,” cô nói. “Chúng thích nhai lá. Đặc biệt là những con rồng.”

“Rồng nhai lá bạch đàn á?”

“Tín tôi đi,” Zoxe nói. “Nếu cậu có hơi thở của rồng, cậu cũng sẽ nhai bạch đàn quá đi ấy chứ.”

Tôi không hỏi cô ấy nữa, nhưng tôi cố giữ cho đôi mắt mình mở to và nhìn kỹ hơn khi chúng tôi lái xe. Núi Tamalpais từ từ hiện ra phía trước chúng tôi. Tôi đoán, xét về những ngọn núi, nó là một ngọn núi nhỏ. Nhưng nó trông thật sự to lớn khi chúng tôi lái xe về phía đó.

“Vậy ra đó là Núi của Sự Trừng phạt à?” Tôi hỏi.

“Đúng thế,” Zoxe nói chắc nịch.

“Sao họ gọi nó như thế vậy?”

Cô ấy im lặng một dặm trước khi trả lời. “Sau cuộc chiến giữa các thần khổng lồ Titan và các vị thần, có rất nhiều các thần khổng lồ Titan đã bị trừng phạt và bị bỏ tù. Kronos đã bị cắt thành nhiều mảnh và bị

ném vào Tartarus. Cánh tay phải của Kronos, Tướng quân của các đội quân của ông ta, bị bỏ tù ở đó, ở bên kia khu vườn của Hesperides.”

“Tướng quân,” tôi thốt lên. Mây như xoáy xung quanh đỉnh núi, giống như một ngọn núi đang kéo chúng vào, và xoay tròn chúng. “Điều gì đang diễn ra ở trên đó? Một cơn bão à?”

Zoxe không trả lời. Tôi có cảm giác cô ấy biết chính xác những đám mây đó có nghĩa là gì, và cô ấy không thích nó.”

“Chúng ta phải tập trung,” Thalia nói. “Sương mù ở đây giày đặc quá.”

“Kiểu ma thuật hay tự nhiên?” Tôi hỏi.

“Cả hai.”

Những đám mây xám thậm chí còn cuộn xoáy dày hơn ngay trên núi, và chúng tôi vẫn tiếp tục lái xe thẳng về hướng đó. Hiện tại chúng tôi đã ra khỏi rừng, đi vào những không gian rộng của các vách đá, cỏ, đá và sương mù.

Tôi nhìn xuống đại dương khi chúng tôi đi qua một đoạn đường cong tuyệt đẹp. Và tôi đã thấy cái gì đó khiến tôi phải nháy ra khỏi chỗ ngồi của mình.

“Nhìn kia!” Nhưng chúng tôi đi qua khúc cua và đại dương biến mất đằng sau những ngọn đồi.

“Cái gì thế?” Thalia hỏi.

“Một con tàu lớn màu trắng,” tôi nói. “Thả neo gần bãi biển. Nó trông giống như một con tàu du lịch.”

Cô ấy mở to mắt. “Tàu của Luke phải không?”

Tôi muốn nói rằng tôi không chắc. Nó có thể là một trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng tôi biết hơn thế. Chiếc tàu công chúa Andromeda, con tàu ma quỷ của Luke, đã cập cảng ở bãi biển đó. Đó là lý do tại sao anh ta muốn đưa con tàu đi về phía kênh đào Panama. Đó là cách duy nhất để đi thuyền từ Bờ Đông đến California.

“Vậy chúng ta sắp có đồng minh rồi.” Zoxe nói dứt khoát. “Đội quân của Kronos.”

Tôi định trả lời thì đột nhiên dừng tóc gáy. Thalia hét lên. “Dừng xe. NGAY BÂY GIỜ!”

Zoxe chắc đã cảm nhận được điều gì đó không ổn, bởi vì có phanh gấp mà không hề hỏi thêm. Chiếc VW vàng quay tròn hai lần trước khi dừng lại ở rìa của vách đá.

“Ra ngoài mau!” Thalia mở cửa và đẩy mạnh tôi ra ngoài. Chúng tôi cả hai cuộn tròn lăn trên vỉa hè. Chỉ vài giây tiếp theo: Bùm!

Một tia chớp lóe lên và chiếc Volkswagen của Tiến sĩ Chase nổ tung như một quả lựu đạn màu vàng hoàng yến. Có lẽ tôi đã bị giết bởi mảnh đạn nếu không có tấm khiên của Thalia xuất hiện phía trước người tôi. Tôi nghe như âm thanh của mưa kim loại. Và khi tôi mở mắt, chúng tôi đã bị bao vây bởi các mảnh vụn của xe. Một phần chắn bùn của chiếc

VW đã tự đâm xuống mặt đường. Capô bốc khói đang xoay tít theo vòng tròn. Các mảnh kim loại vàng rải rác khắp mặt đường.

Tôi nuốt mùi khói dầu khỏi miệng. “Cảm ơn.”

“Một người sẽ chết dưới tay cha mẹ của chính mình,” Thalia thì thầm. “Nguyên rửa ông ta. Ông ta sẽ tiêu diệt ai? Tôi ư?”

Phải mất một giây, tôi mới có thể nhận ra cô ấy đang nói về cha mình. “Ôi, này, đó không thể nào tia chớp của thần Zeus. Không đời nào.”

“Vậy thì là của ai?” Thalia hỏi.

“Tôi không biết. Zoxe đã nói tên của Kronos. Có lẽ hắn ta...”

Thalia lắc đầu, vẻ mặt đầy giận dữ và choáng váng. “Không, không thể thế được.”

“Chờ chút,” tôi nói. “Zoxe đâu rồi? Zoxe!”

Cả hai chúng tôi cùng đứng dậy và chạy quanh chiếc VW đã nổ tung. Không có gì bên trong. Cũng không có gì ở phía cuối con đường. Tôi nhìn xuống vách đá. Không có dấu hiệu của cô ấy.

“Zoxe,” tôi hét lên.

Sau đó cô ấy đứng ngay bên cạnh tôi, kéo cánh tay của tôi. “Yên nào, đồ ngốc! Cậu muốn đánh thức Ladon đấy à?”

“Ý cậu là chúng ta đang ở đây rồi à?”

“Rất gần,” cô ấy nói. “Theo tôi.”

Từng mảng sương mù trôi dạt trên đường. Zoxe bước vào một trong số chúng. Và khi sương mù trôi qua, cô ấy đã không còn ở đó nữa. Thalia và tôi nhìn nhau.

“Chú ý vào Zoxe ấy,” Thalia khuyên. “Chúng ta đang theo cô ấy. Đi thẳng vào đám sương mù và phải ghi nhớ điều đó.”

“Chờ đã, Thalia. Về những gì đã xảy ra ở bến tàu lúc trước... Tớ muốn nói đến gã Manticore và sự tể lễ...”

“Tớ không muốn nói về chuyện đó.”

“Cậu đã không thực sự... cậu biết đấy?”

Cô ấy ngáp ngừng. “Tớ chỉ bị sốc. Vậy thôi.”

“Thần Zeus không giáng tia sét xuống xe hơi của chúng ta. Đó là Kronos. Hắn đang cố gắng để thao túng cậu, làm cho cậu giận cha mình.”

Cô ấy hít thật sâu. “Percy, tớ biết cậu đang cố gắng để khiến tớ cảm thấy ổn hơn. Cảm ơn cậu về điều đó. Nhưng thôi nào. Chúng ta cần phải đi tiếp”.

Cô ấy bước vào trong sương mù – vào Màn Sương mù – và tôi theo sau.

Khi lớp sương mù bắt đầu mờ dần, tôi vẫn còn ở một bên sườn núi nhưng con đường chỉ toàn là đất. Cỏ mọc rậm rạp hơn. Hoàng hôn tạo ra một vết cắt đỏ tươi ngang qua biển.

Giờ đây, đỉnh núi dường như đã trở nên gần hơn, cuốn xoáy theo những đám mây bão và sức mạnh bất lương. Chỉ có một lối mòn duy nhất dẫn lên đỉnh núi ở ngay phía trước

chúng tôi. Và nó băng qua một bãi cỏ xanh tốt đầy những bóng râm và các loài hoa – một khu vườn chàng vạng, giống hệt những gì mà tôi thấy trong giấc mơ.

Nếu không có con rồng khổng lồ thì khu vườn sẽ trở thành nơi đẹp nhất mà tôi từng thấy. Bãi cỏ tỏa sáng lung linh dưới ánh sáng đang chuyển sang đêm và những bông hoa rực rỡ đầy sắc màu, chúng hầu như chỉ tỏa sáng trong bóng tối. Những hòn đá bằng cẩm thạch đen sáng bóng trải dọc bên cạnh của cây táo cao khoảng năm tầng nhà, tất cả những cành cây đều sáng lấp lánh với những quả táo vàng – ý tôi không phải muốn nói đến những quả táo có màu vàng được bán trong cửa hàng tạp phẩm. Tôi muốn nói đến những quả táo bằng vàng thực sự. Tôi không thể diễn tả nổi tại sao chúng lại hấp dẫn đến như vậy.

Nhưng ngay sau khi tôi ngửi mùi thơm của chúng, tôi biết rằng chỉ cần ăn một miếng táo thôi thì miếng táo đó sẽ trở thành thứ tuyệt vời nhất mà tôi từng được thưởng thức.

“Những quả táo mang đến sự bất tử,” Thalia nói. “Quả cưới của thần Zeus dành cho nữ thần Hera.”

Tôi muốn bước thẳng lên và hái một quả nếu như không có con rồng đang cuộn tròn quanh thân cây.

Bây giờ, tôi cũng không biết bạn nghĩ đến điều gì khi tôi nói đến con rồng. Cho dù nó có là gì đi chăng nữa, nó cũng không thể hiện hết được nỗi sợ hãi. Nó mang thân hình của một con rắn và to như một tên lửa khổng lồ với những chiếc vẩy lấp lánh ánh đồng. Tôi không thể đếm nổi nó có bao nhiêu cái đầu, cứ như thể hàng trăm con măng xà chết người trong thần thoại kết hợp với nhau vậy. Nó có vẻ như đang ngủ. Những cái đầu nằm cuộn lại như một đĩa spaghetti trên đồng cỏ, tất cả những con mắt đều nhắm.

Sau đó, những cái bóng ở phía trước chúng tôi bắt đầu chuyển động. Có một giọng hát hay và kì quái – giống như những giọng từ dưới đáy giếng vọng lên. Tôi với lấy cây Thủy Triều nhưng Zoxe kéo tay tôi lại. Bốn dáng người mờ ảo từ từ xuất hiện – bốn người phụ nữ trông rất giống với Zoxe. Tất cả họ đều mặc những chiếc áo chiton màu trắng. Làn da của họ có màu nâu nhạt. Mái tóc đen như lụa xõa xuống ngang vai. Điều này rất kỳ lạ, nhưng tôi chưa bao giờ nhận ra Zoxe đẹp dường nào cho tới khi tôi trông thấy những chị em ruột của cô. Chị em nhà Hesperides. Trông họ rất giống với Zoxe – rực rỡ và chắc chắn là rất nguy hiểm.

“Các chị em,” Zoxe nói.

“Chúng ta không nhìn thấy bất kỳ người chị em nào cả,” một trong số những cô gái nói một cách lạnh lùng. “Chúng ta chỉ nhìn thấy hai con lai và một Thổ Sản. Tất cả bọn họ đều sẽ nhanh chóng phải chết.”

“Cô đã nhầm rồi.” Tôi tiến lại phía trước. “Sẽ không ai chết cả”.

Những cô gái quan sát tôi. Họ có những đôi mắt giống như đá núi lửa – trong vắt và đen huyền.

“Perseus Jackson,” một trong số họ nói.

“Đúng vậy,” một người khác phụ họa. “Em không biết tại sao cậu ta lại là một mối đe dọa.”

“Ai đã nói tôi là một mối đe dọa?”

Người chị đầu liếc nhanh ra phía sau về phía đỉnh núi. “Họ sợ người. Họ không vui khi thấy người này vẫn chưa giết chết người.”

Cô ta chỉ về phía Thalia.

“Thi thoảng điều đó cũng hấp dẫn,” Thalia thừa nhận. “Nhưng tôi không biết ơn về điều đó. Cậu ấy là bạn của tôi.”

“Chẳng có người bạn nào ở đây hết, con gái của thần Zeus ạ,” cô gái nói. “Chỉ có những kẻ thù. Hãy quay lại đi.”

“Tôi sẽ không quay lại nếu không có Annabeth,” Thalia cương quyết.

“Và cả nữ thần Artemis nữa,” Zoxe thêm vào. “Em và các bạn phải đến được ngọn núi.”

“Người biết rằng ông ta sẽ giết chết người,” cô gái nói. “Người không thể địch lại với ông ta.”

“Nữ thần Artemis phải được tự do,” Zoxe khẳng định nói. “Hãy để chúng em đi qua.”

Cô gái lắc đầu. “Người không có quyền gì ở đây nữa. Chúng ta chỉ cần cất cao giọng là Ladon sẽ tỉnh dậy.”

“Nó sẽ không làm đau em đâu,” Zoxe nói.

“Không ư? Thế còn những người bạn của người thì sao?”

Ngay sau đó Zoxe làm cái điều cuối cùng mà tôi có thể tưởng tượng. Cô ấy la to, “Ladon! Hãy tỉnh dậy!”

Con rồng cử động, sáng lấp lánh như một ngọn núi tiền xu. Chị em nhà Hesperides hét lên và chạy tán loạn. Cô gái đầu đoàn nói với Zoxe “Người điên rồi sao?”

“Chị chẳng hề có chút lòng dũng cảm gì cả, chị gái ạ,” Zoxe nói. “Đó chính là vấn đề của chị.”

Con rồng Ladon đang quẩn quại, hàng trăm cái đầu đang quất xung quanh, những cái lưỡi đu đưa và nếm không khí. Zoxe bước lên phía trước, cánh tay dơ lên.

“Đừng, Zoxe” Thalia ngăn lại. “Cô không còn là một Hesperid nữa. Nó sẽ giết chết cô mất.”

“Ladon được huấn luyện để bảo vệ cái cây,” Zoxe nói. “Hãy đi men theo rìa của khu vườn.”

Trèo lên ngọn núi. Nghĩa là tôi vẫn còn là một mối đe dọa lớn hơn, nó sẽ không chú ý đến mọi người.”

“Sẽ,” tôi nói. “Ngay cả cậu cũng không chắc chắn được điều đó.”

“Đây là cách duy nhất,” cô ấy nói. “Thậm chí tất cả ba người chúng ta hợp lại cũng không thể đánh bại được nó.”

Ladon há những cái miệng ra. Âm thanh của hàng trăm cái đầu cùng rít lên ngay lập tức đã khiến tôi lạnh hết sống lưng, đây là còn chưa kể đến hơi thở của nó trước đó đã làm tôi choáng váng. Mùi đó giống như axit. Nó làm bỏng rất mắt của tôi, da tôi sờn gai ốc và dựng cả tóc gáy. Tôi nhớ khi một con chuột bị chết bên trong bức tường phòng của chúng tôi ở New York vào giữa mùa hè. Cái mùi này cũng giống như vậy, chỉ có điều nó còn mạnh hơn gấp hàng trăm lần và còn trộn với mùi của cây bạch đàn nhai nhuyễn. Tôi tự hứa với bản thân mình ngay lúc đó rằng tôi sẽ không bao giờ hỏi xin y tá ở trường thêm bất kỳ viên kẹo ho nào.

Tôi muốn rút gươm ra. Nhưng ngay sau đó, tôi nhớ ra giấc mơ của mình về Zoxe và Hercules, và Hercules đã thất bại như thế nào khi đâm đầu vào tấn công. Tôi quyết định phải tin theo sự phán đoán của Zoxe.

Thalia đi bên trái. Tôi đi bên phải. Zoxe đi bộ thẳng tới chỗ con quái vật.

“Là tao đây, chú rồng bé nhỏ” Zoxe nói. “Zoxe đã quay trở lại.”

Ladon dịch chuyển về phía trước, sau đó lùi lại. Vài cái miệng của nó ngậm lại. Một vài cái khác vẫn rít lên. Con rồng đang bối rối. Trong khi đó chị em nhà Hesperides chiếu lấp lánh và chuyển thành những bóng tối. Giọng của người lớn tuổi nhất thì trầm, “Đồ ngốc.”

“Tao vẫn thường cho mày ăn bằng tay,” với một chất giọng chân thật, Zoxe tiếp tục nói trong khi cô ấy tiến dần đến chỗ cái cây vàng. “Người vẫn còn thích thịt cừu non chứ?”

Mắt con rồng lóe sáng.

Thalia và tôi đang đi được nửa khu vườn. Xa xa phía trước, tôi có thể nhìn thấy một đường đá duy nhất dẫn đến đỉnh màu đen của ngọn núi. Cơn bão đang cuộn phía trên nó, xoay tròn ở trên đỉnh giống như nó là trục của toàn bộ thế giới vậy.

Chúng tôi gần như đã đi ra khỏi được bãi cỏ thì có gì đó không ổn xảy ra. Tôi nhận thấy tâm trạng của con rồng đã thay đổi. Có lẽ Zoxe đến quá gần nó. Có lẽ con rồng nhận ra rằng nó đang đói. Cho dù là vì lý do nào đi chăng nữa thì nó cũng đang tấn công Zoxe.

Việc luyện tập trong hai nghìn năm đã cứu sống cô ấy. Cô ấy né tránh được một bộ răng

đang chém xuống và lộn nhào dưới một bộ răng khác, len lỏi qua những cái đầu của con rồng và vừa chạy về hướng của chúng tôi vừa bịt miệng để tránh hơi thở khủng khiếp của

con quái vật.

Tôi rút cây Thủy Triều để giúp.

“Không!” Zoxe nói hỗn hển. “Hãy chạy đi!”

Zoxe hét lên đầy đau đớn khi con rồng dớp vào một bên sườn cô. Thalia lấy tấm khiên Aegis ra và con rồng rít lên trong đau đớn. Trong giây phút nó còn chần chừ do dự, Zoxe chạy nhanh qua chỗ chúng tôi lên ngọn núi và chúng tôi theo sau cô ấy.

Con rồng cũng không cố gắng đuổi theo. Nó kêu phì phì và dậm mạnh xuống đất, nhưng tôi đoán nó đã được đào tạo tốt để bảo vệ cái cây. Nó sẽ không bị sập bẫy cho dù nó có

thể dễ dàng ăn thịt những anh hùng.

Chúng tôi chạy lên ngọn núi khi chị em nhà Herperides lại tiếp tục bài hát của họ trong bóng tối đằng sau chúng tôi. Giờ đây âm nhạc dường như không còn quá hay với chúng tôi nữa – nó giống với phần nhạc cho một đám tang hơn.

Trên đỉnh ngọn núi là một tàn tích – những tảng đá Granit và đá cẩm thạch đen lớn như những ngôi nhà. Những cây cột đổ vỡ. Những bức tượng bằng đồng trông giống như đang bị tan chảy đi mất một nửa.

“Tàn tích của núi Othrys,” Thalia thì thầm trong nỗi kính sợ.

“Đúng vậy,” Zoxe nói. “Trước kia nó không như thế này. Điều này thật tệ.”

“Núi Othrys là gì?” tôi hỏi và cảm thấy mình vẫn ngốc như mọi khi.

“Ngọn núi pháo đài của các thần khổng lồ Titan,” Zoxe nói. “Trong cuộc chiến đầu tiên,

Đỉnh Olympus và Othrys là hai thủ phủ đối địch nhau của thế giới, Othrys là...” cô ấy nhăn mặt và giữ chặt một bên sườn.

“Cô bị thương rồi,” tôi nói. “Hãy để tôi xem nào.”

“Không! Tôi không sao cả. Tôi đang nói... trong cuộc chiến thứ nhất Othrys đã bị nổ tung thành các mảnh.”

“Nhưng ... nó ở đây bằng cách nào?”

Thalia nhìn xung quanh một cách cẩn thận trong khi chúng tôi tìm đường đi thông qua đồng gạch vụn, vượt qua những tảng đá cẩm thạch và cổng tò vò đổ nát. “Nó dịch chuyển

giống như Đỉnh Olympus dịch chuyển. Nó luôn luôn tồn tại trên đỉnh của nền văn minh. Nhưng sự thực là nó ở đây, trên ngọn núi này, là điều không tốt.”

“Tại sao?”

“Đây là ngọn núi của Atlas,” Zoxe nói. “Nơi ông ta chống...” Cô ấy ngừng lại và sau đó nói tiếp bằng giọng rời rạc, xen lẫn với nỗi tuyệt vọng. “Nơi ông ấy từng dùng tay chống bầu trời.”

Chúng tôi đã đi đến đỉnh. Một vài thước trước mặt chúng tôi, mây xám cuộn vào trong một

cơn lốc xoáy khổng lồ, tạo nên một cái phễu bằng mây gần như chạm vào các đỉnh núi, nhưng thay vào đó, cả khối đen đó đang đặt trên vai của một cô gái mười – hai – tuổi với

mái tóc nâu và một chiếc áo bạc đã cũ mềm rách nát – nữ thần Artemis, chân cô bị buộc vào đá bằng sợi xích đồng celestial. Đây là những gì tôi đã thấy trong giấc mơ của mình. Thứ mà nữ thần Artemis phải giữ không phải là trần của một cái hang. Nó là mái nhà của thế giới.

“Chủ nhân!” Zoxe chạy lên phía trước, nhưng nữ thần Artemis nói, “Dừng lại! Đây là một cái bẫy. Mọi người đi ngay đi.”

Giọng nói cô đầy căng thẳng. Người cô ấy ướt đầm mồ hôi. Trước đây tôi chưa bao giờ nhìn thấy một nữ thần trong đau đớn, nhưng trọng lượng của bầu trời rõ ràng là quá nặng

với nữ thần Artemis.

Zoxe đang khóc. Cô chạy về phía trước bắt chước sự phản đối của nữ thần Artemis và giật mạnh sợi xích.

Sau đó một giọng nói trầm vang lên phía sau chúng tôi. “À, cảm động quá!”

Chúng tôi quay lại. Tên Tướng quân đã đứng đó trong bộ vét bằng lụa màu nâu của hắn. Bên cạnh hắn là Luke và sáu con yêu tinh rắn dracanae mang quan tài vàng của Kronos.

Annabeth đứng ở bên cạnh Luke. Hai bàn tay cô bị còng phía sau lưng, một cái giẻ bịt miệng trong mồm, và Luke giữ đầu thanh kiếm chìa vào cổ họng cô ấy.

Tôi nhìn vào mắt cô ấy, cố gắng hỏi cô ấy hàng nghìn câu hỏi. Nhưng chỉ có một tin nhắn duy nhất là cô ấy muốn gửi cho tôi: Chạy đi

“Luke,” Thalia gầm gừ. “Thả cô ấy ra.”

Nụ cười của Luke yếu ớt và xanh xao. Hắn nhìn thậm chí còn tệ hơn ba ngày trước tại D.C. “Đó là quyết định của Tướng quân, Thalia. Nhưng thật tốt khi lại gặp lại em.”

Thalia nhổ nước bọt vào Luke.

Tên tướng quân cười khúc khích. “Nhiều thứ cho bạn bè cũ quá nhỉ. Và cô, Zoxe. Cũng lâu rồi đấy nhỉ. Cô thế nào rồi, kẻ phản bội bé nhỏ của ta? Ta sẽ thích thú với việc giết chết cô lắm đấy.”

“Đừng trả lời,” nữ thần Artemis rên rỉ. “Đừng thách thức ông ta.”

“Chờ một lát,” tôi nói. “Ông là Atlas?”

Tên Tướng quân liếc nhìn qua tôi. “Vây là, ngay cả những đứa anh hùng ngốc nghếch nhất cuối cùng cũng có thể hiểu chuyện. Đúng thế, ta là Atlas. Tướng quân của các thần khổng lồ Titan và là nỗi khiếp sợ của các vị thần. Xin chúc mừng. Ta giết người ngay bây giờ đây, ngay sau khi ta đối phó với cô gái đáng thương này.”

“Ông sẽ không thể tổn thương Zoxe,” tôi nói. “Tôi sẽ không để ông làm thế.”

Tên Tướng quân cười nhếch mép. “Người không có quyền can thiệp, anh hùng nhỏ ạ. Đây là vấn đề gia đình.”

Tôi cau mày. “Một vấn đề gia đình?”

“Đúng thế,” Zoxe thất vọng đáp. “Atlas là cha tôi.”

19. Chương 17

17. Tôi tăng thêm hàng triệu kí lô

Điều kinh khủng là: tôi có thể thấy nét tương đồng trong gia đình này. Atlas cũng có biểu hiện vương giả như Zoxe, ánh mắt lạnh lùng đầy tự hào mà thỉnh thoảng người ta bắt gặp

ở Zoxe mỗi lần cô ta điên tiết, mặc dù ở ông ta ánh mắt đó ma quỷ gấp cả ngàn lần. Ông ta là tất cả những gì mà trước đây tôi không thích ở Zoxe, và không có điểm tốt nào cả.

“Hãy để nữ thần Artemis đi,” Zoxe yêu cầu.

Atlas bước lại gần vị nữ thần bị xích. “Chắc người muốn đội trời hộ cô ta hả? Xin mời, cứ tự nhiên.”

Zoxe mở miệng định nói, nhưng nữ thần Artemis đã nói trước, “Không! Không được làm thế, Zoxe! Ta cấm em.”

Atlas cười tự mãn. Hắn quỳ xuống cạnh nữ thần Artemis và cố chạm vào mặt cô ấy, nhưng vị nữ thần cắn gần như đứt hẳn ngón tay hắn.

“Hô-hô,” Atlas cười khục khục. “Thấy chưa con gái? Quý cô Artemis rất thích công việc mới này. Ta nghĩ ta sẽ làm cho tất cả các vị thần trên Đỉnh Olympus lần lượt giúp ta đỡ cái mớ gánh nặng này, một khi Chúa tể Kronos quay lại thống trị và đây là trung tâm lâu đài của chúng ta. Nó sẽ dạy cho những kẻ yếu đuối kia một bài học về sự thấp kém yếu hèn của chúng.”

Tôi nhìn Annabeth. Cô ấy đang cố nói cho tôi điều gì đó. Cô ấy hát đầu về phía Luke. Nhưng tất cả những gì tôi có thể làm chỉ là nhìn cô ấy chăm chăm. Trước đó tôi không để ý, nhưng có điểm gì ở cô ấy đã thay đổi. Mái tóc vàng óng của cô ấy nay xen kẽ với tóc bạc.

“Vì phải đội bầu trời đấy,” Thalia lẩm bẩm, như thể cô ấy đọc được suy nghĩ của tôi. “Trọng lượng đó đáng lẽ có thể giết chết cô ấy rồi.”

“Tôi không hiểu,” tôi nói. “Sao nữ thần Artemis không buông tay ra?”

Atlas cười lớn. “Mày thiếu trí khôn quá, nhóc ạ. Đây là điểm đầu tiên nơi trái đất và bầu trời gặp nhau – nơi Ouranos* và Gaia** lần đầu tiên sinh ra các đứa con thần thánh của mình, các thần khổng lồ Titan. Bầu trời vẫn khất khao ôm chặt lấy mặt đất. Phải có ai đó giữ nó ở lại ở phía cuối cùng, nếu không nó sẽ sập xuống nơi này, và ngay lập tức san bằng ngọn núi và bất cứ thứ gì trong vòng vài trăm kilomet. Một khi người đã nhận trọng trách này thì không thể thoát ra được.” Atlas mỉm cười. “Trừ khi ai đó đội thay người.”

*Là một trong số mười hai vị thần nguyên sơ, là con của nữ thần Trái đất, Thần Bầu Trời. (ND)

**Là một trong các vị thần ban sơ, được người Hy Lạp tôn thờ là “đất mẹ”, tượng trưng cho mặt đất. Gaia là vị thần thuở ban sơ và được coi như một vị thần âm phủ trong thần thoại Hy Lạp. Bà được tôn kính như nữ thần vĩ đại hay như nữ thần mẹ.

Hắn tiến đến, dò xét tôi và Thalia. “Vậy đây là những anh hùng tuổi thiếu niên giỏi nhất của thời đại này hả? Không có gì nổi bật nhỉ.”

”Thử ra đòn đi,” tôi nói. “Để xem.”

“Bọn thần thánh không dạy các ngươi cái gì à? Một người bất tử không bao giờ trực tiếp chiến đấu với một con người. Danh dự của chúng ta không cho phép. Nhưng thay vào đó Luke sẽ đập nát các ngươi.”

“À, lại một kẻ hèn nhát nữa,” tôi nói.

Mắt Atlas rục lên vẻ căm phẫn. Hắn khó khăn chuyển sự chú ý sang Thalia.

“Còn ngươi, con gái của thần Zeus, hình như Luke đã nhằm về ngươi.”

“Tôi không nhằm,” Luke phân bua. Trông hắn yếu ớt vô cùng, và mỗi từ ngữ mà hắn nói được cũng đượm vẻ đau đớn. Nếu không phải vì tôi ghét hắn đến tận xương tủy thì có lẽ tôi đã thấy tội nghiệp cho hắn. “Thalia, cậu vẫn có thể gia nhập với chúng tôi. Hãy gọi Ophiotaurus. Nó sẽ tới mà. Nhìn này!”

Luke vẫy tay, và cạnh chúng tôi, một hồ nước xuất hiện – một cái ao được viền bằng đá cẩm thạch đen, đủ lớn cho Ophiotaurus. Tôi có thể tưởng tượng ra Bessie trong cái hồ đó. Thực ra, tôi càng nghĩ nhiều về nó, tôi càng chắc chắn rằng mình nghe thấy tiếng kêu của Bessie.

Đừng nghĩ về nó nữa! Bỗng nhiên tiếng của Grover vang lên trong đầu tôi. Nhờ sợi dây giao cảm giữa hai người, tôi có thể cảm nhận được cảm xúc của cậu ta. Cậu ta đang hoảng sợ. Tổ đang để mất Bessie. Không được nghĩ nữa!

Tôi cố để đầu mình trống rỗng. Tôi cố nghĩ đến các cầu thủ bóng rổ, ván trượt, các loại kẹo khác nhau trong cửa hàng của mẹ tôi. Bất cứ cái gì, trừ Bessie.

“Thalia, gọi Ophiotaurus đi,” Luke khẳng định. “Và cậu sẽ mạnh hơn các vị thần nhiều.”

“Luke...” Giọng cô ấy đầy đau đớn. “Điều gì đã xảy ra với cậu thế?”

“Cậu không nhớ những lúc mình nói chuyện với nhau sao? Những lần chúng ta nguyện rửa các vị thần? Cha chúng ta chẳng làm gì cho chúng ta cả. Họ chẳng có quyền gì mà thống trị thế giới!”

Thalia lắc đầu. “Thả Annabeth ra. Hãy để cô ấy đi.”

“Nếu cậu tham gia với tổ,” Luke hứa hẹn. “Thì chúng ta sẽ lại như xưa. Ba người chúng ta. Chiến đấu vì một thế giới tốt đẹp hơn. Xin cậu đấy, Thalia, nếu cậu không đồng ý...”

Giọng hắn ngập ngừng. “Đây là cơ hội cuối cùng của tổ. Hắn sẽ dùng cách khác nếu cậu không đồng ý. Xin cậu đấy.”

Tôi không hiểu Luke có ý gì, nhưng nỗi sợ hãi trong giọng hắn nghe có vẻ thật. Tôi tin là Luke đang trong tình trạng nguy hiểm. Cuộc sống của Luke giờ dựa vào việc Thalia có tham gia với hội của mình hay không. Và tôi sợ rằng Thalia cũng đang tin vào lời Luke.

“Đừng, Thalia,” Zoxe cảnh báo. “Chúng ta phải đánh lại chúng.”

Luke vẫy tay lần nữa, và một ngọn lửa xuất hiện. Một lò than bằng đồng giống như cái ở trại. Ngọn lửa hiến tế.

“Thalia,” tôi nói. “Không.”

Đằng sau Luke, chiếc quách vàng bắt đầu phát sáng. Trong khi đó, tôi thấy những hình ảnh hiện lên trong màn sương xung quanh chúng tôi – những bức tường đen bằng đá cẩm thạch đang nhô lên, đồng tàn tích đang trở thành một tòa lâu đài nguyên vẹn, đẹp đẽ và đầy khủng khiếp xung quanh chúng tôi. Nó được tạo thành từ nỗi sợ hãi và bóng tối.

“Chúng ta sẽ đặt Núi Othrys ở ngay đây.” Luke hứa, bằng một giọng căng thẳng đến nỗi chẳng còn giống giọng hần nữa. “Một lần nữa, nó sẽ trở nên mạnh hơn, vĩ đại hơn cả Đỉnh Olympus. Nhìn kia, Thalia. Chúng ta không hề yếu ớt.”

Hắn chỉ ra biển, và tim tôi đau nhói. Bước lên sườn núi, từ bãi biển nơi chiếc tàu Công chúa Andromeda thả neo là cả một đội quân hùng vĩ. Dracaene và Laestrygonians, quái vật và con lai, chó săn địa ngục, các nữ yêu quái mình người cánh chim, và nhiều sinh vật khác mà tôi không biết gọi tên là gì. Cả con tàu có lẽ đã không tồn tại, vì có tới hàng trăm người, nhiều hơn số tôi thấy vào mùa hè năm ngoái lúc ở trên tàu rất nhiều. Và bọn chúng đang hành quân đến chỗ chúng tôi. Chỉ trong vài phút, bọn chúng sẽ nhanh chóng tiến tới đây.

“Đây chỉ là một phần của những gì sắp diễn ra thôi,” Luke nói, “khi bọn tớ chiếm được Trại Con Lai, và sau đó là Đỉnh Olympus nữa. Tất cả những gì bọn tớ cần là sự hợp tác của cậu.”

Trong một chốc, Thalia do dự. Cô ấy nhìn Luke, ánh mắt đầy đau đớn, như thể điều cô ấy muốn trên thế gian này là được tin tưởng hẳn. Sau đó cô ấy gơ cây giáo lên. “Người không phải là Luke. Ta chẳng biết người.”

“Ồ, có chứ, Thalia,” hần biện hộ. “Tớ xin cậu đấy. Đừng làm tớ... Đừng khiến ngài ấy tiêu diệt cậu.”

Không còn thời gian nữa. Nếu đội quân đó trèo được lên đỉnh núi này, chúng tôi sẽ bị bao vây. Tôi lại bắt gặp ánh mắt của Annabeth lần nữa. Cô ấy gật đầu.

Tôi nhìn Thalia và Zoxe. Chiến đấu bên cạnh những người bạn như họ thì dù có phải chết cũng không phải là điều quá tồi tệ.

“Bắt đầu thôi,” tôi nói.

Cùng nhau, chúng tôi bắt đầu tấn công.

Thalia đi thẳng tới chỗ Luke. Sức mạnh từ chiếc khiên của cô ấy lớn tới mức những con

yêu tinh mình rắn của Luke cũng hoảng hốt chạy trốn, làm rơi cả cổ quan tài bằng vàng và bỏ lại hần lại một mình. Mặc dù ngoại hình yếu ớt, Luke vẫn sử dụng thanh gươm rất linh hoạt. Hắn gầm lên như một con thú hoang và đánh trả lại. Khi lưỡi kiếm Backbiter của Luke chạm vào khiên của Thalia, một quả cầu sét nổ ra giữa họ, nấu chín cả bầu không khí với những tia năng lượng màu vàng.

Riêng tôi, tôi đã làm cái điều ngu xuẩn nhất trong đời, đó là nói quá nhiều. Tôi công kích thần khổng lồ Titan – Atlas.

Hắn ta cười khi tôi tiến đến. Một chiếc lao lớn xuất hiện trong tay hắn. Bộ vét bằng lụa biến thành một bộ giáp chiến binh Hi Lạp. “Vậy thì bắt đầu đi!”

“Percy!” Zoxe nói. “Cẩn thận đấy!”

Tôi biết cô ấy cảnh báo tôi về điều gì. Bác Chiron đã nói với tôi cách đây lâu lắm rồi: Những đấng bất tử thường bị dính chặt với những luật lệ cổ xưa. Nhưng một anh hùng thì có thể đi bất cứ đâu, thách thức với bất kỳ ai, chỉ cần người đó có gan. Một khi tôi tấn công thì Atlas có quyền trực tiếp đánh lại, với tất cả quyền năng của hắn.

Tôi vung kiếm và Atlas gạt tôi sang một bên bằng cán dao của hắn. Tôi bay qua không khí và đâm sầm vào một bức tường màu đen. Nó không còn là sương mù nữa. Cả cung điện đang dâng lên, từng viên gạch một. Nó đang trở thành thực.

“Đồ ngu!” Atlas reo lên hân hoan, hất bay một trong những mũi tên của Zoxe. “Người nghĩ đơn giản là vì người có thể thách đấu với tên thần chiến tranh tầm thường đó thì cũng thách đấu được với ta sao?”

Việc hần đề cập đến thần Ares làm cho tôi choáng váng. Tôi lắc đầu cho hết choáng và tấn công lần nữa. Nếu tôi có thể tới được chỗ hồ nước đó, tôi có thể nhân đôi sức mạnh của mình.

Mũi giao lao về phía tôi như cái liềm hái. Tôi giơ cây Thủy Triều lên, dự định sẽ cắt đôi vũ khí của hắn bằng một nhát, nhưng cánh tay tôi nặng như chì. Thanh kiếm của tôi bỗng nhiên nặng như cả tấn.

Và tôi nhớ lại lời cảnh báo mà thần Ares đã nói trên bờ biển ở Los Angeles, từ rất lâu rồi: Khi người cần nó nhất thì thanh kiếm sẽ phản lại người.

Không phải bây giờ! Tôi khấn khoản. Nhưng chẳng có tác dụng gì. Tôi cố gắng né tránh, nhưng cây lao vẫn đâm trúng ngực tôi và cho tôi bay như một con búp bê rách. Tôi đâm sầm xuống sàn, đầu quay quay. Tôi ngẩng lên và thấy mình đang gồng mình trước sức nặng của cả bầu trời.

“Chạy đi, cậu bé,” cô ấy nói với tôi. “Cậu phải chạy đi!”

Atlas đang tiến dần tới chỗ tôi. Kiếm của tôi đã biến đi đằng nào. Nó đã bắn sang rìa hang đá. Nó sẽ lại xuất hiện trong túi tôi – có lẽ là trong vài giây nữa – nhưng điều đó không quan trọng. Lúc đó thì tôi đã chết rồi. Luke và Thalia đang đánh nhau như quỷ dữ, chớp giạt xung quanh họ. Annabeth nằm trên sàn, đang cố gắng tháo tay khỏi còng trong tuyệt vọng.

‘Chết đi, anh hùng nhỏ tuổi,’ Atlas nói.

Hắn giơ mũi lao chuẩn bị đâm tôi.

“Không!” Zoxe hét lên, và một loạt mũi tên bạc được bắn vào khe hở ở dưới nách bộ giáp của Atlas.

“Aaaa!” Hắn gầm lên và quay người về phía cô con gái mình.

Tôi vọt xuống và thấy cây Thủy Triều đã quay lại trong túi. Tôi không thể đánh lại Atlas,

ngay cả khi có kiếm trong tay. Sau đó một luồng ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi. Tôi nhớ lại lời tiên tri: Một người sẽ phải gánh chịu lời nguyền của thần khổng lồ Titan. Tôi không có hy vọng sẽ đánh được Atlas. Nhưng một người khác sẽ có thể làm điều đó.

“Bầu trời,” tôi bảo nữ thần. “Đưa nó cho tôi.”

“Không, cậu bé,” nữ thần Artemis nói. Trán cô ấy lấm tấm mồ hôi kim loại trông như thủy ngân. “Cậu không biết mình đang nói gì đâu. Nó sẽ nghiền nát cậu đấy!”

“Annabeth cũng từng đỡ nó mà!”

“Cô ấy khó lòng qua khỏi. Cô ấy có linh hồn của một Thợ Săn chân chính. Cậu sẽ không chịu được lâu đâu.”

“Đằng nào tôi chả chết,” tôi nói. “Cứ đưa cả bầu trời đây!”

Không đợi cô ấy trả lời, tôi lôi cây Thủy Triều ra và cắt đứt xích dưới chân cô ấy. Sau đó tôi bước tới gần nữ thần và quỳ một chân xuống, giơ lên va chạm vào đám mây đen xì, nặng nề lạnh lẽo. Trong một chốc, nữ thần Artemis và tôi chịu sức nặng đó cùng nhau. Đó là thứ nặng nhất mà tôi từng cảm nhận được, như thể tôi đang bị đè bẹp dưới một ngàn cái xe cần cẩu vậy. Tôi muốn thoát khỏi cảm giác đau đớn này, nhưng tôi hít thật sâu. Tôi làm được.

Rồi nữ thần Artemis trượt người ra khỏi cái gánh nặng đó. Và tôi giữ nó một mình.

Sau này, tôi đã nhiều lần cố giải thích cái cảm giác đó như thế nào, nhưng không thể.

Mọi cơ bắp trong tôi như biến thành lửa. Xương cốt trong người như đang tan chảy ra. Tôi muốn gào thét nhưng không có đủ sức lực để mở miệng ra. Tôi bắt đầu lún xuống, thấp dần, thấp dần xuống dưới mặt đất. Cả sức nặng của bầu trời đang đè nặng lên người tôi.

Chiến đấu lại nó! Giọng nói của Grover vang lên trong tâm trí tôi. Đừng bỏ cuộc.

Tôi tập trung vào việc hít thở. Nếu vậy tôi có thể giữ bầu trời lâu hơn được vài giây. Tôi nghĩ về Bianca, người đã đổi cả mạng sống của cô ấy để chúng tôi được tới đây. Nếu cô ấy có thể làm được thì tôi cũng giữ được bầu trời.

Mắt tôi bắt đầu nhòa đi. Mọi thứ trở nên đỏ rực. Tôi lơ mơ nhìn thấy trận chiến dưới kia, nhưng tôi không chắc mình nhìn thấy rõ. Atlas đang trong bộ giáp chiến binh, tay cầm chiếc dao, cười như điên dại. Và nữ thần Artemis, là một đồng hồ mờ màu bạc. Cô ấy có hai chiếc dao của thợ săn, mỗi cái dài bằng cả cánh

tay cô ấy. Cô ấy chém liên tiếp vào gã thần khổng lồ Titan, tránh đòn và nhảy qua nhảy lại trông vô cùng duyên dáng. Cô ấy dường như thay đổi vô cùng khéo léo. Lúc là con hổ, lúc là linh dương, gấu, rồi đại bàng. Hoặc có lẽ chỉ là do đầu tôi đang lên cơn sốt. Zoxe bắn tên vào cha cô ấy, nhắm vào các kẻ hở trên bộ giáp chiến binh. Hấn gào lên mỗi khi mũi tên trúng đích, nhưng vết thương cũng chỉ như ong đốt mà thôi. Hấn trở nên điên loạn hơn và chiến đấu điên cuồng.

Thalia và Luke đánh nhau với giáo và kiếm, chớp vẩy giạt xung quanh họ. Thalia đẩy Luke lùi ra sau bằng luồng khí phát ra từ chiếc khiên. Cho dù hấn không dị ứng với luồng hơi đó. Luke lùi lại, cau có và gào thét trong thất vọng.

“Đầu hàng đi!” Thalia hét. “Cậu không bao giờ đánh bại được tôi, Luke!”

Hấn cười nhạo. “Cứ thử xem, bạn cũ.”

Mồ hôi chảy chan chứa trên mặt tôi. Tay tôi đang trơn trượt. Vai tôi chắc cũng sẽ la hét vì đau đớn nếu chúng có thể làm như vậy. Tôi cảm thấy như từng đốt sống của tôi đang được gắn vào nhau như một cái đèn hàn.

Atlas xông tới, gây sức ép với nữ thần Artemis. Cô ấy đã rất nhanh, nhưng sức mạnh của hấn đúng là không thể ngăn cản nổi. Chiếc lao của hấn lao xuống mặt đất, nơi nữ thần Artemis đứng chỉ một phần mấy giây trước đó, và một vết nứt mở ra trên đá. Cô ấy đang dẫn hấn quay lại chỗ tôi.

Chuẩn bị nhé, cô ấy nói thầm trong đầu tôi.

Tôi mất hết cả khả năng suy nghĩ. Phản ứng của tôi đại khái là: Agggghh-o .

“Một cô gái chiến đấu như vậy cũng tuyệt đấy,” Atlas cười lớn. “Nhưng cô không phải là đối thủ của ta.”

Hấn làm động tác giả với đầu ngọn dao, và nữ thần Artemis né nó. Tôi có thể thấy thủ đoạn của hấn. Ngọn lao của Atlas quét lên mặt đất và đập vào chân nữ thần Artemis, khiến hất chân của cô ấy khỏi mặt đất. Cô ấy ngã, và Atlas nhặt chiếc dao lên, chuẩn bị đâm.

“Không!” Zoxe hét lên. Cô ấy nhảy đến giữa cha mình và nữ thần Artemis rồi bắn một mũi tên vào chính giữa trán của gã khổng lồ Titan, trông nó như một cái sừng kì lân. Atlas rống lên trong cơn thịnh nộ. Hấn gạt cô con gái sang bên bằng mu bàn tay, và cô ấy bay vào các tảng đá đen.

Tôi muốn gào tên cô ấy, chạy đến giúp cô ấy. Nhưng tôi không thể nói, cũng không thể động dậy được chút nào. Tôi thậm chí còn không nhìn thấy cô ấy ngã xuống ở đâu. Sau đó Atlas quay sang nữ thần Artemis với một cái nhìn khải hoàn trên khuôn mặt. Nữ thần Artemis có vẻ đã bị thương. Cô ấy không đứng dậy.

“Cái chết đầu tiên trong cuộc chiến mới này,” Atlas nhìn hau háu. Và hấn chọc mũi giáo xuống.

Nhanh như cắt, nữ thần Artemis nắm lấy cán giáo của Atlas, và mũi giáo đâm xuống đất, ngay cạnh chỗ cô ấy nằm. Rồi nữ thần đẩy nó ra sau, sử dụng chiếc lao như một cái đòn bẩy, đá mạnh vào gã khổng lồ Titan, khiến hấn bay qua người cô. Tôi thấy hấn đang lao về phía tôi và tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra. Tôi nói lỏng người ra khỏi bầu trời, và khi Atlas đâm sâu vào tôi, tôi không cố giữ bầu trời nữa. Tôi mặc kệ cho mình bị hất văng ra khỏi đó và lăn ra xa.

Sức nặng của bầu trời giờ đè lên lưng Atlas, khiến hấn suýt thì bẹp dí, cho đến khi hấn quỳ được trên hai đầu gối, cố gắng thoát khỏi sức nặng đáng nguyền rủa của bầu trời, nhưng đã quá muộn.

“Không!” Hấn rống vang lên đến nỗi ngọn núi rung chuyển. “Không thể thêm một lần nữa!”

Atlas lại bị bẫy quay lại với gánh nặng xưa cũ của mình.

Tôi cố đứng dậy nhưng lại ngã xuống, loạn choạng vì kiệt sức. Cả người tôi cảm giác như đang bốc cháy.

Thalia dồn Luke đến bờ một vách đá, nhưng họ vẫn tiếp tục chiến đấu bên cạnh chiếc quan tài vàng. Thalia đang chảy nước mắt. Luke có một vết chém rớm máu trên ngực, và khuôn mặt xanh xám của hấn đầy mồ hôi.

Hấn lao vào Thalia và cô ấy dùng khiên để chắn. Thanh Backbiter, thanh kiếm của Luke bay ra khỏi tay và đập vào vách đá. Thalia chìa giáo vào cổ Luke.

Trong giây lát, tất cả đều im lặng.

“Vậy là?” Luke hỏi. Hấn cố lảng tránh, nhưng tôi cảm nhận được nỗi sợ hãi trong giọng hấn.

Thalia run lên vì giận dữ.

Đằng sau cô ấy, Annabeth đang bò tới, cuối cùng thì cũng thoát khỏi chiếc còng tay. Mặt cô ấy thâm tím và bầm tím, “Đừng giết anh ấy!”

“Hấn là kẻ phản bội,” Thalia nói. “Một kẻ phản bội!”

Trong cơn choáng váng, tôi nhận ra nữ thần Artemis đã không còn ở chỗ tôi. Cô ấy đã chạy tới tảng đá chỗ Zoxe vừa ngã.

“Chúng ta sẽ đem Luke trở lại,” Annabeth khấn khoản. “Về Đỉnh Olympus. Cậu ấy... cậu ấy sẽ có ích.”

“Đó không phải là điều cậu muốn sao, Thalia?” Luke nhếch mép. “Trở về Đỉnh Olympus trong vinh quang? Làm hài lòng cha cậu sao?”

Thalia do dự, và Luke liều lĩnh nắm lấy ngọn giáo của cô.

“Không!” Annabeth gào lên. Nhưng đã quá muộn. Không chút suy nghĩ, Thalia đá Luke văng ra. Hấn mất thăng bằng, nổi kinh hoàng hiện ra trên khuôn mặt. Và Luke rơi xuống vực.

“Luke!” Annabeth gào thét.

Chúng tôi đều chạy ra vách núi. Dưới đó, đội quân từ chiếc tàu Công chúa Andromeda đã dừng lại vì sợ hãi. Chúng đang bàng hoàng nhìn Luke ngã dập nát trên nền đá. Dù tôi vô cùng ghét Luke, tôi cũng không thể chịu được khi nhìn cảnh đó. Tôi muốn tin là Luke vẫn còn sống, nhưng không thể. Độ cao ít nhất là mười mấy mét, và hấn đang nằm bất động.

Một trong những người khổng lồ ngược nhìn và hô, “Giết chúng đi!”

Thalia đỡ đầu vì đau khổ, nước mắt tuôn xuống hai má cô ấy. Tôi kéo cô ấy lại trước khi một đợt lao bay tới tấp qua đầu chúng tôi. Chúng tôi chạy tới chỗ những tảng đá, mặc kệ những lời nguyền hay những lời đe dọa từ Atlas, khi chúng tôi chạy qua.

“Nữ thần Artemis!” tôi gọi.

Nữ thần nhìn lên, mặt cô ấy cũng đầy đau khổ như Thalia. Zoxe đang nằm trong tay vị nữ thần. Cô ấy vẫn đang thở. Mắt cô ấy đang mở. Nhưng...

“Vết thương này có độc.” Nữ thần Artemis nói.

“Atlas hạ độc cô ấy sao?” tôi hỏi.

“Không,” nữ thần nói. “Không phải Atlas.”

Cô ấy chỉ cho chúng tôi vết thương trên người Zoxe. Tôi suýt nữa đã quên lúc cô ấy đối mặt với con rồng Ladon. Vết cắn tệ hơn Zoxe tưởng. Tôi hầu như không dám nhìn vào vết

thương. Cô ấy đã tham gia vào cuộc chiến với cha mình, cùng với vết thương nghiêm trọng trên người đã làm cô ấy yếu đi rất nhiều.

“Những ngôi sao,” Zoxe lẩm bẩm. “Tôi không nhìn thấy chúng.”

“Bánh và rượu thần,” tôi nói. “Đi nào! Chúng ta phải lấy cho cô ấy.”

Chẳng có ai chuyển động. Nỗi đau khổ bao trùm cả không gian. Quân đội của Kronos đã sắp tới nơi. Ngay cả nữ thần Artemis cũng quá sốc để có thể di chuyển. Có lẽ ngày tận thế đã đến với chúng tôi, chính ở đây, nhưng sau đó tôi nghe thấy một âm thanh vù vù đầy kỳ lạ.

Ngay khi quân đội quái vật vừa xuất hiện trên đỉnh đồi, một chiếc Sopwith Camel từ trên trời nhào xuống,

“Tránh xa con gái ta ra!” Tiến sĩ Chase gọi với xuống, và chiếc súng máy của ông bắn liên tiếp, rải lên mặt đất những lỗ đạn và làm cho đội quân quái vật chạy tán loạn.

“Cha?” Annabeth không thể tin vào mắt mình.

“Chạy đi!” ông gọi lớn, giọng của ông nhòa đi khi chiếc máy bay hai tầng vụt qua.

Điều này lôi được nữ thần Artemis ra khỏi sự đau khổ. Cô ấy ngược nhìn lên chiếc máy bay cổ lỗ, giờ đang vòng lại để oanh tạc đợt hai.

“Một người đàn ông dũng cảm,” nữ thần Artemis nói với vẻ đồng tình. “Nào, chúng ta phải đưa Zoxe ra khỏi đây.”

Cô ấy đưa chiếc sừng lên môi và âm thanh của nó vang vọng cả thung lũng. Đôi mắt Zoxe khẽ rung động.

“Cố chịu nhé!” Tôi bảo cô ấy. “Sẽ ổn thôi!”

Chiếc Sopwith Camel lao xuống một lần nữa. Một vài gã khổng lồ bắt đầu ném lao, và một chiếc đã bay trúng chính giữa hai chiếc cánh máy bay, nhưng súng máy vẫn nổ. Tôi ngạc nhiên nhận ra rằng tiến sĩ Chase chắc phải bằng cách nào đó có được chất liệu đồng celestial để làm đạn. Hàng yêu tinh rần đầu tiên quần quai khi loạt đoạn súng máy cho chúng ngập giữa bột lưu huỳnh vàng.

“Đó là... cha tôi!” Annabeth nói trong sự kinh ngạc.

Chúng tôi không có thời gian để ngưỡng mộ tài phi công của ông ấy. Những gã khổng lồ và bọn yêu tinh rần đã hoàn hồn sau một hồi kinh ngạc. Tiến sĩ Chase sẽ sớm gặp nguy hiểm.

Ngay lúc đó, ánh trắng sáng hắt lên, và một cỗ xe ngựa xuất hiện trên bầu trời, được kéo bởi những con tuần lộc đẹp nhất mà tôi từng thấy. Nó đậu ngay cạnh chúng tôi.

“Lên đi,” nữ thần Artemis nói.

Annabeth giúp tôi đưa Thalia vào. Sau đó tôi giúp nữ thần Artemis đưa Zoxe vào trong. Chúng tôi cuốn Zoxe trong một cái chăn trong khi nữ thần Artemis điều khiển cỗ xe tuần lộc bay lên khỏi ngọn núi.

“Giống cỗ xe của ông già Noel nhỉ,” tôi lẩm bẩm, người vẫn còn bối rối vì đau nhức.

Nữ thần Artemis giờ mới có thời gian nhìn tôi. “Đúng là như thế, anh chàng con lai trẻ tuổi. Và cậu có biết truyền thuyết đó từ đâu mà ra không?”

Nhìn thấy chúng tôi chạy thoát an toàn, tiến sĩ Chase quay đầu và đi theo chúng tôi như một người cận vệ trung thành. Có lẽ đó là một trong những cảnh lạ lùng nhất từ trước

đến nay, ngay cả khi ở Vịnh Area – một cỗ xe bạc do tuần lộc kéo, hộ tống bởi chiếc Sopwith Camel.

Đằng sau chúng tôi, đội quân của Kronos đang gầm rống trong tức giận khi chúng tôi tụ

tập trên đỉnh Núi Tamalpais. Nhưng âm thanh to nhất là tiếng nguyên rửa các vị thần của Atlas khi hất một lần nữa phải chịu đè nén dưới sức nặng của bầu trời.

20. Chương 18

18. Lời tạm biệt từ người bạn

Chúng tôi đã hạ cánh xuống Crissy Field vào lúc hoàng hôn.

Ngay khi tiến sĩ Chase vừa bước ra khỏi chiếc Sopwith Camel, Annabeth đã chạy lại ôm chầm lấy ông. “Bố! Cách bố bay rồi bắn mới tuyệt vời làm sao. Con chưa từng thấy một điều gì tuyệt vời hơn thế.”

“Đối với tuổi như bố thì điều đó không tệ chút nào đâu nhỉ?” Ông đỏ mặt.

“Nhưng viên đạn bằng đồng celestial kia, sao bố có được chúng vậy?:”

“Ah, lần trước khi con... rời đi ở Virginia, con đã để lại một vài vũ khí của á thần trong phòng mình.”

Annabeth cúi xuống xấu hổ. Tôi nhận ra rằng tiến sĩ Chase đã rất cẩn thận để tránh nói đến tử chạy trốn. “Bố đã quyết định thử làm tan chảy một vài trong số đó để làm lớp bảo vệ cho viên đạn. Chỉ là một thử nghiệm nhỏ thôi mà.”

Cách ông nói giống như đó hoàn toàn không phải điều gì lớn lao cả nhưng rõ ràng mắt ông sáng bừng lên. Ngay lúc đó tôi đã nhận ra vì sao nữ thần Athena, vị thần của nghề thủ công và trí tuệ lại yêu ông. Ông quả là một nhà khoa học đầy nhiệt huyết và say mê.

“Bố...” Annabeth lúng túng.

“Annabeth, Percy,” Thalia cắt ngang. Có vẻ có điều gì đó rất nguy kịch đang diễn ra. Nữ thần Artemis và cô đang quỳ gối ngay sát cạnh Zoxe, cố gắng cầm máu cho những vết thương.

Annabeth và tôi vội chạy tới, nhưng chúng tôi cũng không thể làm điều gì nhiều hơn thế. Chúng tôi không có bánh hay rượu thần thánh. Không một loại thuốc thông thường nào có thể giúp chúng tôi bây giờ. Trời đang tối nhưng tôi có thể nhận rõ Zoxe đang ngày một yếu hơn. Cơ thể cô đang run lên từng đợt và sát mặt ngày một trắng bệch.

“Cô không thể chữa lành các vết thương đó bằng phép thuật sao?” Tôi hỏi nữ thần Artemis. “Ý tôi là, cô cũng là... một nữ thần.”

Nữ thần Artemis trông có vẻ khá căng thẳng. “Percy, sự sống là một điều gì đó rất đặc biệt. Nếu như số mệnh của cô ta đã an bài thì việc đó hầu như nằm ngoài khả năng của ta. Nhưng ta sẽ cố thử.”

Nữ thần Artemis thử đặt tay lên người Zoxe nhưng Zoxe đã nắm chặt lấy cổ tay của nữ thần. Cô nhìn thẳng vào đôi mắt của nữ thần và cố diễn đạt một điều gì đó mà chỉ mình họ mới hiểu.

“Em đã... phục vụ chủ nhân rất tốt, đúng không?” Zoxe thì thầm.

“Với tất cả sự cảm kích của ta, Zoxe, em là người tốt nhất.” Nữ thần Artemis nói một cách nhẹ nhàng.

Một nét thư thả hiện lên trên gương mặt của Zoxe. “Cuối cùng em cũng được nghỉ ngơi.”

“Ta sẽ cố chữa lành vết thương cho em, người em gái dũng cảm của ta.”

Nhưng vào thời điểm đó, tôi hiểu được rằng không phải chỉ có vết thương đó đang giết chết cô ấy. Nó còn là vì đòn cuối cùng của cha cô. Trước đó cô đã biết Lời Sấm Truyền của Nhà Tiên Tri là nói về cô. Cô sẽ chết dưới bàn tay của chính cha mình. Và rốt cuộc cô cũng đã chấp nhận và biến điều đó thành hiện thực. Cô ấy chọn việc ở bên cạnh bảo vệ tôi và cơn tức giận của Atlas đã làm cô ấy chết dần từ bên trong.

Cô ấy quay sang nhìn và nắm lấy bàn tay của Thalia.

“Tôi xin lỗi vì việc chúng ta đã cãi nhau. Chúng ta có thể đã làm chị em với nhau.” Zoxe nói.

“Đó là lỗi của tôi,” Thalia nói một cách đau đớn. “Cô đã đứng về Luke, về những anh hùng rồi cả về chuyện bọn con trai nữa.”

“Có lẽ không phải là tất cả đàn ông đều như vậy,” Zoxe lẩm bẩm. Cô cười với tôi yếu ớt. “Cậu vẫn mang bên mình thanh kiếm đó, phải không Percy?”

Tôi không thể cất lời nhưng đã rút cây Thủy Triều ra và đặt chiếc bút vào tay cô. Cô ấy nắm chặt lấy nó trong tay. “Cậu là người chân thật, Percy Jackson, cậu không hề giống... giống Hercules. Tôi rất lấy làm vinh dự khi cậu sở hữu nó.”

Cơ thể cô ấy run lên.

“Zoxe...” Tôi khẽ gọi tên cô ấy.

“Những ngôi sao,” cô ấy thì thầm. “Em lại có thể nhìn thấy những ngôi sao, chủ nhân!”

Một giọt nước mắt khẽ lăn trên gương mặt nữ thần Artemis. “Đúng vậy, người em gái dũng cảm của ta. Đêm nay chúng thật đẹp.”

Thalia cúi xuống, Annabeth khóc rưng rức khiến cha cô phải đặt tay lên vai an ủi cô. Tôi nhận thấy nữ thần Artemis đặt tay lên môi Zoxe và nói một vài câu bằng tiếng Hy Lạp cổ. Một làn khói nhẹ nhàng thoát ra từ miệng của Zoxe và được giữ chặt trong tay của vị nữ thần. Cơ thể của Zoxe mờ dần rồi biến mất.

Nữ thần Artemis đứng dậy, nói một điều gì đó giống như lời chúc phúc, thổi nhẹ vào bàn tay đang khum lại rồi từ từ thả nhẹ làn khói bạc vào bầu trời. Nó bay lên, lấp lánh rồi nhẹ nhàng biến vào khoảng không.

Trong một khoảng khắc tôi không nhận thấy bất kỳ điều gì khác biệt. Annabeth chỉ cất tiếng thở dài. Nhìn lên bầu trời tôi chợt nhận ra các vì sao dường như đã trở nên rực rỡ hơn từ bao giờ. Chúng kết với nhau thành một hình khối theo cái cách mà tôi chưa thấy bao giờ. Một chòm sao đang phát sáng trông giống như hình dáng của một cô gái – một cô gái với cung tên, bay ngang qua bầu trời.

“Hãy để cả thế giới tôi kính em, người thợ săn của ta. Và hãy sống mãi cùng những vì sao.”

Thật không dễ dàng để nói lời tạm biệt. Sấm và chớp vẫn đang khuấy động phía trên Núi Tam ở phía bắc. Nữ thần Artemis vẫn còn đang rất buồn vì chuyện của Zoxe. Cả người cô lấp lánh ánh sáng bạc. Điều đó khiến tôi lo lắng vì nếu như cô ấy đột nhiên mất kiểm soát và xuất hiện với hình dáng vốn có là một vị thần thì chúng tôi sẽ bị tan rã khi nhìn cô ấy.

“Ta phải quay về Đỉnh Olympus ngay lập tức. Mặc dù ta không thể đưa mọi người theo cùng nhưng ta sẽ gửi đến cho các cậu sự giúp đỡ.”

Vị nữ thần đặt tay lên vai Annabeth và nói. “Cô đã tỏ ra dũng cảm hơn nhiều so với những gì ta đã nghĩ, cô gái của ta. Cô sẽ biết điều gì là đúng đắn.”

Sau đó cô ấy nhìn Thalia với vẻ đầy ngạc nhiên như thể cô không biết chắc điều gì đã làm nên cô con gái nhỏ của vị thần tối cao, thần Zeus. Thalia có vẻ lưỡng lự khi nhìn nữ thần Artemis. Tôi không chắc điều gì đã xảy ra nhưng cái nhìn của nữ thần Artemis dịu dàng lại, mang đầy sự cảm thông. Sau đó cô ấy nhìn về phía tôi.

“Cậu đã làm rất tốt, với vai trò là một người đàn ông,” cô nói.

Tôi muốn phủ nhận điều đó nhưng sau đó tôi nhận ra đây là lần đầu tiên cô ấy không gọi tôi là một cậu bé.

Cô ấy bước lên xe và ánh sáng từ cổ xe của cô ấy bắt đầu rọi sáng cả một vùng. Chúng tôi đưa mắt về hướng khác và chỉ với một lần chớp bạc, nữ thần đã biến mất.

“Ừm,” Tiến sĩ Chase thở dài. “Cô ấy thật đáng ngưỡng mộ, mặc dù vậy tôi vẫn thích nữ thần Athena hơn.”

Annabeth quay về phía cha: “Cha, con... con xin lỗi...”

Ông ôm cô ấy vào lòng và nói. “Thôi nào con gái, con hãy làm điều thuộc về bổn phận của con. Cha biết điều đó thật không dễ dàng.”

Giọng ông có vẻ run rẩy nhưng ông đã dành nụ cười can đảm nhất cho con gái của mình.

Sau đó tôi nghe có tiếng quạt của những đôi cánh lớn. Xuyên qua màn sương, ba con ngựa thần đang đáp xuống mặt đất. Hai con màu trắng và một con với màu lông đen tuyền thật ấn tượng.

“Blackjack,” tôi cất tiếng gọi.

Ôi, sếp. Có vẻ cậu xoay sở khá tốt khi không có tôi bên cạnh đấy nhỉ?

Thực ra điều đó khó khăn hơn tớ nghĩ, tôi thừa nhận

Tôi đi cùng với Guido và Porkpie.

Cậu khỏe không? Tiếng nói của hai con còn lại vang lên trong đầu tôi.

Blackjack nhìn tôi với vẻ quan tâm và sau đó lướt qua tiến sĩ Chase, Annabeth và Thalia. Có tên nào trong số chúng cậu muốn tôi hất cẳng không?

“Không,” tôi nói to. “Họ là bạn tớ. Bọn tớ muốn đến Đỉnh Olympus thật nhanh.”

Không thành vấn đề, Blackjack nói. Nhưng ngoại trừ lão nhân loại kia. Hy vọng ông ấy sẽ không đi với chúng ta.

Tôi cam kết với cậu ta rằng tiến sĩ Chase sẽ không làm thế. Vị giáo sư vẫn đang há hốc miệng nhìn chăm chăm vào ba con ngựa pegasus.

“Thật tuyệt vời,” ông nói. “Chúng quả là những phương tiện tuyệt hảo. Ta tự hỏi bằng cách nào mà những đôi cánh kia có thể cân bằng cả một trọng lượng là cả một con ngựa cơ chứ?”

Blackjack hất đầu lên. “Cái gì cơ?”

“Tại sao nhỉ, nếu như người Anh có được những con pegasus này trong đợt tấn công kỵ binh vào Crimea,” tiến sĩ Chase nói, “cuộc tấn công của lũ đoàn...”

”Bố!” Annabeth ngắt lời ông.

Tiến sĩ Chase chớp chớp mắt. Ông nhìn cô con gái cười ngượng ngịu. “Bố xin lỗi con yêu. Bố biết rằng con phải đi.”

Ông dành cho cô ấy một cái ôm vụng về nhưng đầy ý nghĩa. Khi cô ấy quay người đi và leo lên lưng Guido, Tiến sĩ Chase gọi to: “Annabeth, bố biết San Francisco là một nơi nguy hiểm đối với con. Nhưng con hãy nhớ rằng, nơi đó sẽ luôn có một ngôi nhà chào đón con. Chúng ta sẽ bảo vệ con được an toàn.”

Annabeth không đáp lại nhưng mắt cô ấy đỏ lựng khi cô quay đi. Tiến sĩ Chase còn muốn nói thêm điều gì đó nhưng sau đó lại nghĩ tốt hơn là không nói gì. Ông vẫy tay chào tạm biệt rồi bước chậm chạp xuyên qua cánh đồng tối đen.

Cả ba chúng tôi leo lên những con ngựa pegasus. Chúng nó cùng bay qua vịnh và tiến về những ngọn đồi phía đông. Chẳng mấy chốc, San Francisco chỉ còn là một đốm sáng lấp lánh phía sau chúng tôi cùng với ánh chớp thỉnh thoảng lại lóe lên ở phía bắc.

Thalia quá kiệt sức nên cô ấy ngủ ngay trên lưng Porkpie. Tôi biết cô ấy phải cực kì mệt mỏi đến độ ngủ luôn trên bầu trời bất chấp nỗi sợ độ cao của cô ấy, nhưng cô ấy đã không phải lo lắng quá nhiều về điều đó. Con pegasus của cô ấy bay rất êm và biết tự điều chỉnh nhịp cánh để luôn giữ cho Thalia được an toàn phía sau lưng mình.

Annabeth và tôi bay sát cạnh nhau.

“Cậu có một người bố thật thú vị,” tôi nói với cô ấy.

Trời quá tối khiến tôi không thể nhận thấy rõ phản ứng của cô ấy. Cô ấy ngoái đầu nhìn lại, mặc dù California đang ở rất xa phía sau.

“Tớ đoán vậy,” cô ấy nói. “Cha con tớ đã luôn tranh cãi với nhau trong nhiều năm qua.”

“Ừ, cậu kể rồi.”

“Cậu nghĩ tớ đang nói dối cậu về điều đó? Nó giống như một lời thách thức, nhưng là một câu nói khá miễn cưỡng, như thể cô ấy đang tự hỏi chính mình vậy.

“Tớ không nói là cậu nói dối. Chỉ là... trông ông ấy khá ổn đấy chứ. Cả mẹ kế của cậu nữa. Có thể họ đã trở nên tốt hơn kể từ lần cuối cậu gặp họ.”

Cô ấy ngần ngại. “Họ vẫn sống ở San Francisco, còn tớ thì không thể sống quá xa trại.”

Tôi không muốn hỏi tiếp câu tiếp theo. Tôi sợ phải biết câu trả lời. Nhưng dù sao thì tôi cũng phải hỏi: “Vậy sắp tới cậu dự định sẽ làm gì?”

Chúng tôi bay qua một thị trấn, một ốc đảo ánh sáng giữa màn đêm mịt mù. Chúng lướt qua nhanh đến nỗi có cảm giác mình đang ở trên một chiếc máy bay.

“Tớ không biết,” cô ấy thừa nhận. “Nhưng cảm ơn cậu vì đã đến cứu tớ.”

“Này, đâu có gì đâu chứ. Chúng ta là bạn mà.”

”Cậu vẫn không tin rằng tớ đã chết ư?”

“Không bao giờ.”

Cô ấy ngập ngừng: “Luke cũng vậy, cậu biết đấy... Ý tớ là anh ấy vẫn chưa chết.”

Tôi nhìn cô ấy một cách chăm chú. Tôi không biết liệu cô ấy có gặp điều gì bất thường do áp lực không.

“Annabeth, cú ngã đó quả là rất tệ. Không thể nào...”

“Anh ấy vẫn chưa chết,” cô ấy khẳng định. “Tớ biết rõ điều đó. Hệt như cách cậu biết rõ về tớ vậy.”

Sự so sánh ấy không làm tôi vui vẻ gì.

Các thị trấn đang vụt qua rất nhanh, những hòn đảo ánh sáng ngày càng gắn kết lại với nhau, cho tới khi toàn cảnh phía dưới chỉ giống như một tấm thảm sáng lấp lánh. Bính minh đang đến. Bầu trời ở phía đông đang trở thành màu xám. Và trước mắt chúng tôi, ánh sáng trắng và vàng khổng lồ rực rỡ hiện ra – ánh sáng của thành phố New York.

Tốc độ thế nào sếp? Blackjack nói với vẻ đầy tự hào. Chúng ta sẽ thêm cỏ cho buổi sáng hay cái gì khác hả sếp?

Cậu là một người đàn ông, Blackjack, tôi nói với cậu ta. Ờ, ý tớ là một con ngựa đực.

“Cậu không tin tớ về chuyện của Luke,” Annabeth nói. “Nhưng chúng ta sẽ gặp lại anh ấy. Anh ấy đang gặp rắc rối Percy ạ. Anh ấy đang bị Kronos phù phép.”

Tôi không muốn tranh cãi, mặc dầu điều đó thật sự làm tôi bực mình. Tại sao cô ấy vẫn

còn có cảm tình với tên khó ưa đó chứ? Sao cô ấy cứ phải đưa ra lời giải thích cho những việc làm của hắn? Hắn xứng đáng nhận phải cú ngã đó. Hắn xứng đáng... được rồi. Tôi

sẽ nói ra. Hắn chết là xứng đáng. Không giống Bianca. Không giống Zoxe. Hắn không thể sống. Vì điều đó là không công bằng.

“Nó đây rồi,” Giọng của Thalia. Cô ấy đã thức dậy. Thalia đang chỉ về phía Mahattan, nơi đang nhanh chóng thu lại trong tầm mắt. “Nó là nơi bắt đầu.”

“Bắt đầu gì cơ?” Tôi hỏi.

Sau đó tôi nhìn về phía cô ấy chỉ và tôi đã hiểu điều cô ấy muốn nói. Phía trên cao Tòa nhà Empire State, Đỉnh Olympus rõ ràng như một hòn đảo của ánh sáng, một ngọn núi khổng

lồ di động với những ngọn đuốc sáng rực, với những thành tường bao quanh, các cung điện bằng đá cẩm thạch đang lấp lánh trong ánh bình minh buổi sớm.

“Ngày Đông Chí,” Thalia nói. “Hội đồng các Vị thần Tối cao.”

21. Chương 19

19. Các vị thần bỏ phiếu về cách giết chúng tôi

Việc bay trên không đã là quá tệ đối với con trai của thần Biển, nhưng bay thẳng tới cung điện của thần Zeus với sấm chớp bủa quanh thậm chí còn là điều tồi tệ hơn rất nhiều.

Chúng tôi bay thành hình vòng tròn chính giữa Manhattan, tạo thành một quỹ đạo khép kín quanh đỉnh Olympus. Trước đây tôi đã tới đây một lần – đi bằng thang máy thẳng đến tầng 600 bí mật của Tòa nhà Empire State. Lần này, Đỉnh Olympus thậm chí còn làm tôi ngạc nhiên hơn rất nhiều.

Trong bóng tối chập choạng của buổi sớm mai, những ngọn đuốc và lửa trại đã làm cho các tòa cung điện ở một bên sườn núi sáng lấp lánh với hai mươi màu sắc khác nhau từ màu đỏ

tươi đến màu chàm. Hiển nhiên là chẳng ai ngủ trên Đỉnh Olympus. Những con đường ngoằn ngoèo với rất nhiều á thần, các linh thể tự nhiên và các vị thần nhỏ đang vội vàng, cưỡi trên các cỗ xe ngựa hoặc ghê kiệu được khuân bởi các Cyclops. Nơi đây dường như mùa đông không ngự trị. Tôi ngửi thấy được mùi hương từ các vườn hoa đang nở rộ- hoa nhài và các loại hoa hồng và thậm chí là các loài hoa còn thơm ngát hơn mà tôi không biết tên. Tiếng nhạc êm ái phát ra từ những ô cửa sổ, âm thanh êm dịu của đàn lia và các loại sáo sậy vang lên dịu dặt.

Tọa lạc trên đỉnh của ngọn núi là cung điện to lớn nhất – cung điện màu trắng rực rỡ của các vị thần.

Những con pegasus đưa chúng tôi đến khu sân ngoài của thần điện, trước mặt cánh cổng bạc lớn. Trước khi tôi kịp nghĩ tới việc có nên gõ cửa hay không thì cánh cổng đã tự động mở ra.

Chúc may mắn sếp, Blackjack nói.

Ừm. Tôi không hiểu vì sao nhưng tôi có cảm giác mình sắp phải đối mặt với việc kết tội. Tôi chưa từng trông thấy cánh các vị thần cùng tập trung một nơi. Tôi biết bất cứ ai trong số họ cũng có thể thổi bay tôi thành bụi và một vài trong số đó sẽ rất thích thú nếu làm được việc đó.

Này, nếu như sếp không quay lại, liệu tôi có thể sử dụng căn nhà của cậu làm chuồng cho tôi không?

Tôi quay sang nhìn Blackjack.

Chỉ là một ý nghĩ thôi mà, nó nói. Tôi xin lỗi.

Blackjack và những người bạn của nó bay vút lên cao, để lại Thalia, Annabeth và tôi đơn độc. Trong một phút, ba chúng tôi đứng yên đó và nhìn chăm chăm vào cung điện, như cách bọn tôi đã làm ở trước cổng của Westover Hall, dường như xuất hiện trong một triệu năm trước đây.

Và sát cánh bên nhau, chúng tôi bước vào phòng ngai của các vị thần.

Mười hai cái ngai khổng lồ xếp thành hình chữ U bao quanh một lò sưởi trung tâm, giống như vị trí của các ngôi nhà ở trại. Trần nhà phía trên lấp lánh với các chòm sao – thậm chí cả với chòm sao mới nhất, Zoxe Thợ Săn, bay ngang qua bầu trời với cây cung được kéo căng.

Các vị thần đều đã yên vị ở vị trí của mình. Mỗi vị đều cao khoảng bốn mét rưỡi và tôi phải thú nhận rằng nếu như đã từng đối diện với cặp mắt của mười hai vị thần quyền uy

cùng một lúc thì... thì việc đối mặt với quái vật chỉ giống như một chuyến đi dã ngoại.

“Chào đón các vị anh hùng,” nữ thần Artemis nói.

“Mooo!”

Đó là khi tôi chú ý đến Bessie và Grover.

Một quả cầu nước đang lơ lửng chính giữa căn phòng, kế bên là lò sưởi. Bessie đang tắm

mình rất thoải mái xung quanh, quất mạnh chiếc đuôi rắn của nó và thò đầu ra khỏi các cạnh và đáy khối cầu. Nó có vẻ rất thích thú với việc bơi trong lòng một quả cầu nước

thần kì. Grover đang quỳ gối trước ngai vàng của thần Zeus, trông như cậu ấy đang báo cáo một điều gì đó nhưng vừa trông thấy chúng tôi, cậu ấy gào lên, “Các cậu đã thành công rồi!”

Cậu ấy đứng dậy và bắt đầu chạy về phía tôi, rồi sau đó cậu ta nhớ ra và quay lưng về phía thần Zeus, chờ đợi sự cho phép.

“Đi đi,” Thần Zeus nói. Nhưng thần Zeus không thực sự để tâm lắm đến hành động của Grover. Vị thần của bầu trời đang nhìn chăm chăm vào Thalia.

Grover chạy lon ton về phía tôi. Không một vị thần nào lên tiếng. Chỉ có tiếng móng gỗ của Grover vang lên trên nền đá hoa cương. Tiếng Bessie quấy nước trong quả cầu nước. Tiếng kêu tách tách của lửa trong lò sưởi.

Tôi lo lắng nhìn về phía cha, thần Poseidon. Ông vẫn mặc bộ trang phục giống hệt kể từ lần cuối tôi nhìn thấy ông ở bờ biển. Trông ông có vẻ gì đó phong trần, râm nắng với bộ

râu quai nón đen rậm và đôi mắt xanh lục sẫm. Tôi không chắc ông sẽ cảm thấy thế nào khi gặp lại tôi, nhưng khóe mắt ông khẽ hiện lên một nụ cười. Ông gật đầu như muốn nói 'Sẽ ổn thôi.'

Grover ôm chặt Annabeth và Thalia. Sau đó cậu ấy chộp lấy cánh tay tôi. "Percy, Bessie và tớ đã làm điều đó! Nhưng cậu phải thuyết phục họ! Tớ không thể làm như vậy được!"

"Làm gì cơ?" Tôi hỏi.

"Các anh hùng," nữ thần Artemis lên tiếng.

Nữ thần rời khỏi ngai vị của mình và biến về kích thước của người bình thường – một cô gái trẻ tóc nâu vàng, hoàn toàn bình thần giữa các vị thần mang hình dáng khổng lồ của đỉnh Olympus. Cô ấy bước về phía chúng tôi, áo choàng của cô ấy vẫn lấp lánh ánh bạc. Trên mặt cô ấy không biểu lộ chút cảm xúc nào. Đường như nữ thần Artemis đang bước đi trong ánh trăng bạc màu.

"Hội đồng đã được kể về những hành động của các bạn," nữ thần Artemis nói với chúng tôi. "Chúng ta biết rằng núi Othrys đang trôi dạt ở phía Tây. Chúng ta cũng biết khát vọng giành tự do của Atlas và Kronos đang tập hợp lại quân đội. Chúng ta phải bỏ phiếu về cách giải quyết."

Có những tiếng thì thầm râm ran giữa các vị thần, dường như họ có vẻ không lấy làm hài lòng với kế hoạch này, nhưng không ai đứng ra phản đối.

"Theo như yêu cầu của thần Zeus, vị thần tối cao," nữ thần Artemis nói, "anh trai ta – thần Apollo và ta sẽ săn những quái vật nguy hiểm nhất, truy hạ chúng trước khi chúng gia nhập vào đội quân của các thần khổng lồ Titan. Nữ thần Athena sẽ đảm nhận việc kiểm tra tất cả các thần khổng lồ Titan khác để chắc chắn bọn chúng không biến mất khỏi các ngục khác nhau của chúng. Thần Poseidon được cho phép nhấn chìm chiếc tàu Công chúa Andromeda và đưa chúng xuống đáy đại dương. Và nhiệm vụ của các cậu, những anh hùng của ta..."

Nữ thần Artemis quay lại đối diện với các vị thần khác. "Những người con lai này đã giúp cho Đỉnh Olympus một việc rất lớn. Có ai trong số các vị thần phản đối điều này không?"

Nữ thần Artemis nhìn một lượt xung quanh nhóm các vị thần rồi lần lượt từng người một. Thần Zeus trong bộ vest sọc nhỏ màu đen, với bộ râu được cắt tỉa gọn gàng và đôi mắt luôn tỏa ra một tia nhìn như một thứ năng lượng đặc biệt. Bên cạnh ông là một người phụ nữ tuyệt sắc với mái tóc màu bạc được tết lại một vai và một bộ trang phục có màu sắc

đẹp lộng lẫy như những chiếc lông công. Nữ thần Hera.

Ngồi phía trái thần Zeus là cha tôi, thần Poseidon. Tiếp đó là một vị thần với một cái bướu lớn trên lưng và một chân bọc trong trục ống bằng thép, một cái đầu dị dạng và bộ râu rối màu nâu, lửa vẫn đang lập lòe khắp bộ râu quai nón của ông ta. Vị thần của các lò rèn, thần Hephaestus.

Thần Hermes nháy mắt với tôi. Hôm nay ông ấy mặc một bộ đồ công sở, đang kiểm tra lại tin nhắn trên điện thoại. Thần Appole đang ngồi tựa ra sau chiếc ngai vàng bằng vàng với chiếc mũ lưỡi trai trên đầu. Ông ta đeo tai nghe iPod, vì vậy tôi không dám chắc ông ta có nghe thấy bất cứ điều gì hay không, nhưng ông ta đã gờ một ngón cái tỏ vẻ đồng ý. Thần Dionysus trông có vẻ buồn bực, ông ta đang xoay tròn rượu vang giữa những ngón tay. Và thần Ares, phải rồi, ông ta đang ngồi trên ngai làm bằng crom và da, nhìn trừng trừng về phía tôi trong khi đang mài một con dao.

Về các nữ thần trong phòng ngai: một nữ thần tóc đen tuyền trong trang phục màu xanh lá cây ngói sát cạnh nữ thần Hera đang ngồi trên chiếc ngai được kết từ các nhánh táo. Nữ thần Demeter, nữ thần của mùa màng. Bên cạnh cô là một nữ thần có đôi mắt màu xám trong trang phục màu trắng nhã nhặn. Người đó chỉ có thể là nữ thần Athena, mẹ của Annabeth. Tiếp đó là nữ thần Aphrodite, người cười với tôi đầy ẩn ý và khiến tôi phải đỏ mặt.

Tất cả các vị thần đều quy tụ ở đây. Rất nhiều sức mạnh được tập hợp vì thế việc căn phòng này không bị thổi tung quả là một việc thần kì.

“Tôi muốn nói,” thần Appolo lên tiếng phá vỡ sự im lặng, “những đứa trẻ này đã làm khá tốt,”. Vị thần hăng giọng và bắt đầu kể lể: “Các vị anh hùng giành được vòng nguyệt quế...”

“Ừm, đúng như vậy,” thần Hermes ngắt lời, giống như ông ấy đang cố gắng ngăn chặn không cho bài thơ của thần Appolo được bắt đầu. “VẬY TẤT CẢ CHÚNG TA ĐỀU ĐỒNG Ý RẰNG SẼ KHÔNG TIÊU DIỆT HỌ?”

Một vài cánh tay ngập ngừng giơ lên - nữ thần Demeter, nữ thần Aphrodite.

“Đợi một chút đã,” thần Ares càu nhàu. Ông ta chỉ vào tôi và Thalia. “Hai tên này rất nguy hiểm. Sẽ an toàn hơn trong khi chúng ta cầm chân chúng ở đây...”

“Ares,” cha tôi lên tiếng. “Chúng là những anh hùng đáng được kính trọng. Chúng ta sẽ không làm nổ con trai tôi ra thành từng mẩu nhỏ.”

“Cả con gái ta cũng vậy,” Thần Zeus gầm gừ. “Nó đã làm rất tốt.”

Thalia đỏ mặt. Dường như cô đang nghiên cứu kết cấu cái sàn nhà. Tôi biết cô ấy cảm thấy gì. Tôi rất hiếm khi nói chuyện với cha mình hướng hồ việc nhận lời khen từ ông.

Nữ thần Athena hăng giọng và nói: “Tôi cũng rất tự hào về con gái mình. Nhưng có một mối nguy hiểm rình rập nơi đây với hai đứa trẻ này.”

“Mẹ!” Annabeth nói. “Sao mẹ có thể làm như vậy?”

Nữ thần Athena ngắt lời cô ấy chỉ với một cái nhìn trấn an nhưng nghiêm nghị. “Không may là cha ta – thần Zeus và bác của ta – thần Poseidon đã chọn phá vỡ lời thề là sẽ không

có thêm một đứa con nào nữa. Chỉ duy nhất thần Hades còn giữ lời, thực tế đó thật nực cười. Chúng ta đều biết về Lời Sấm Truyền Vĩ Đại, con của ba vị thần tối cao... như

Thalia và Percy... đều rất nguy hiểm. Và kể cả một kẻ cứng đầu như Ares cũng có quan điểm của mình.”

“Đúng như vậy!” thần Ares nói. “Khoan đã, này này, cô gọi ta là...”

Ông ta bắt đầu đứng lên nhưng sợi dây nho đã quấn chặt eo ông ta giống như một chiếc dây an toàn và kéo ông ta ngồi xuống lại trên ghế.

“Ôi, làm ơn đi, Ares,” thần Dionysus thở dài. “Hãy để việc thách đấu đó sau cuộc họp này đi.”

Thần Ares nguyên rủa và bứt đứt sợi dây nho. “Giờ thì anh nói đi, lão già say xỉn. Anh hoàn toàn nghiêm túc về việc muốn giữ những đứa con nít ranh này sao?”

Thần Dionysus nhìn chăm chú về phía chúng tôi. “Tôi không có tình cảm đặc biệt vào dành cho chúng cả. Athena, cô có hoàn toàn nghiêm túc nghĩ rằng việc hủy diệt chúng sẽ là điều an toàn đối với chúng ta không?”

“Tôi không đưa ra bất cứ nhận xét nào cả,” nữ thần Athena nói. “Tôi nghĩ vạch ra những mối nguy hiểm có thể gây ra. Chúng ta sẽ làm gì với chúng. Hội đồng sẽ quyết định.”

“Tôi sẽ không để cho chúng bị trừng phạt,” nữ thần Artemis nói. “Tôi sẽ dành cho chúng những phần thưởng xứng đáng. Nếu chúng ta hủy diệt các anh hùng, những người đã làm rất nhiều điều cho chúng ta, chúng ta sẽ không khác nào các thần khổng lồ Titan. Nếu như trên Đỉnh Olympus này không công bằng, tôi sẽ không làm hại ai trong số họ.”

“Bình tĩnh nào em gái,” thần Appolo nói. “Jeez, em cần được an ủi.”

“Đừng có gọi là em gái! Em sẽ thưởng công xứng đáng cho bọn họ.”

“Được rồi,” thần Zeus gầm gừ. “Nhưng ít nhất con quái vật kia cần phải được tiêu diệt. Mọi người có đồng ý về việc đó không?”

Rất nhiều cái gậy đầu tán thành.

Phải mất một lúc tôi mới hiểu họ đang nói về vấn đề gì. Sau đó, tôi lại hành động theo trái tim của mình. “Bessie? Các người muốn tiêu diệt Bessie?”

“Moooooooo!” Bessie phản đối.

Cha tôi cau mày. “Con đặt tên cho con Ophiotaurus là Bessie sao?”

“Cha à,” tôi nói, “nó chỉ là một sinh vật biển. Một sinh vật biển rất đáng yêu. Cha không thể hủy hoại nó.”

Cha tôi tỏ vẻ không hài lòng. “Percy, sức mạnh của quái vật là điều cần phải được xem xét. Nếu như các thần khổng lồ Titan bắt trộm nó hoặc...”

“Nhưng cha không thể làm thế,” tôi khẳng định. Tôi nhìn về phía thần Zeus. Đáng lẽ ra tôi phải rất sợ, nhưng tôi đang nhìn thẳng vào mắt ông ấy. “Cố gắng kiểm soát các Lời Sấm Truyền là điều không thể. Điều đó có phải là sự thật không? Thêm vào đó, Bess – con Ophiotaurus này vô tội. Nó hoàn toàn là một điều bất công giống như... giống như Kronos ăn các con của ông ta chỉ vì chúng có thể gây ra điều gì đó. Điều đó hoàn toàn sai trái!”

Thần Zeus có vẻ đang cân nhắc những gì tôi đã nói Ông ta đưa mắt nhìn sang Thalia. “Và

mối nguy hiểm đó là gì? Kronos biết rất rõ điều đó, nên bất kì ai trong đó các người hiến tế phần ruột của con quái vật này, người đó sẽ có sức mạnh để tiêu diệt chúng ta. Các

người có nghĩ chúng ta có thể đề khả năng đó tồn tại không? Và con, con gái của ta, con sẽ bước sang tuổi mười sáu vào ngày mai, đúng như Lời Sấm Truyền đã nói.”

“Ngài phải tin bọn họ,” Annabeth cất tiếng. “Ngài, ngài phải đặt lòng tin vào họ.”

Thần Zeus quắc mắt giận dữ. “Tin tưởng một con người ư?”

“Annabeth nói đúng,” nữ thần Artemis nói. “Đó là tại sao trước tiên, tôi nên dành phần

thưởng cho họ. Người trợ thủ trung thành của tôi, Zoxe Nightshade, đã được trở về những vì sao. Tôi phải có một trợ thủ mới. Và tôi dự định sẽ chọn một. Nhưng trước hết, thưa Cha Zeus, con muốn nói chuyện riêng với cha.”

Thần Zeus ra hiệu cho nữ thần Artemis tiến về phía trước. Ông nghiêng người xuống và lắng nghe trong khi nữ thần thì thầm vào tai ông.

Một cảm giác lo lắng chợt xuất hiện trong đầu tôi, “Annabeth,” tôi nói thầm. “Đừng làm thế.”

Cô ấy cau mày nhìn tôi. “Làm gì cơ?”

“Nghe này, tớ muốn nói với cậu một vài điều,” tôi tiếp tục. Tôi nói một cách vấp vấp. “Tớ không thể chịu đựng được nếu... Tớ hoàn toàn không muốn cậu...”

“Sao thế Percy?” cô ấy nói. “Trông cậu có vẻ như sắp ốm thì phải.”

Và đó chính là những gì tôi đang cảm nhận. Tôi muốn nói thêm, nhưng cái lưỡi của tôi đang phản lại chủ của nó. Nó không chịu chuyển động bởi vì nỗi sợ đang nhen lên trong tâm trí tôi. Và sau đó nữ thần Artemis quay lại.

“Tôi nhận thấy tôi nên có một trợ thủ mới,” cô thông báo. “Nếu như cô ấy chấp nhận lời đề nghị này.”

“Không,” tôi thì thầm.

“Thalia,” nữ thần Artemis nói. “Con gái của thần Zeus. Cô sẽ tham gia vào đội quân Thợ Săn của ta chứ?”

Một bầu không khí im lặng đến sững sờ bao phủ toàn căn phòng. Tôi chăm chú nhìn vào Thalia, không thể tin nổi điều mà tai tôi vừa nghe thấy. Annabeth mỉm cười. Cô ấy buông bàn tay của Thalia ra như thể đó là điều mà cô ấy mong đợi từ rất lâu.

“Tôi chấp nhận,” Thalia nói một cách cương quyết.

Thần Zeus đứng dậy, đôi mắt ông tràn đầy sự quan tâm. “Con gái của ta, con hãy cân nhắc kĩ...”

“Cha à,” cô ấy nói. “Con sẽ không bước sang tuổi mười sáu vào ngày mai. Con sẽ không bao giờ bước sang tuổi mười sáu. Con sẽ không để mình là người được nhắc đến trong

Lời Sấm Truyền. Con sẽ theo sát gót chị gái Arternis. Kronos sẽ không bao giờ còn cảm dỗ được con nữa.”

Cô ấy quỳ gối trước mặt nữ thần và bắt đầu đọc theo những từ mà tôi nhớ được khi Bianca đọc lời thề, điều đó dường như đã rất lâu rồi. “Tôi nguyện dâng chính tôi cho nữ thần Artemis. Tôi quay lưng lại với tất cả đàn ông...”

Sau đó, Thalia đã làm một điều còn khiến tôi ngạc nhiên hơn cả việc vừa tuyên thệ vừa rồi. Cô ấy bước đến bên tôi, mỉm cười, và trước toàn thể mọi người, cô ấy ôm chặt lấy tôi.

Tôi đỏ mặt.

Khi ấy cô ấy buông tôi ra và giữ lấy vai tôi, tôi nói, “Ừm, chẳng phải cậu sẽ không được làm như vậy nữa sao? Ý tớ là, ôm các cậu con trai ấy?”

“Tớ đang thể hiện sự kính trọng với một người bạn,” cô ấy sửa lại. “Tớ phải tham gia hội Thợ Săn, Percy. Tôi chưa bao giờ biết đến sự thanh thản kể từ khi... kể từ khi tớ đến Trại Con Lai. Cuối cùng tớ cũng tìm thấy ngôi nhà của chính mình. Nhưng cậu là một anh hùng. Cậu sẽ trở thành người được nhắc đến trong Lời Sấm Truyền.”

“Tuyệt thật,” tôi lầu bầu.

“Tớ tự hào vì đã làm bạn với cậu.”

Cô ấy ôm lấy Annabeth, người đang cố tỏ ra mạnh mẽ để không khóc. Sau đó cô ấy thậm chí ôm cả Grover, người đang sẵn sàng để ngã ra đấy, như thể ai đó vừa đưa cho cậu ta một phiếu ăn tất cả các món enchilada.

Sau đó Thalia đi đến sát cạnh bên nữ thần Artemis.

“Còn về phần Ophiotaurus,” nữ thần Artemis nói.

“Cậu bé này vẫn rất nguy hiểm,” thần Dionysus cảnh báo. “Con vật này là sự cám dỗ đối với những ai muốn quyền lực to lớn. Ngay cả khi chúng ta tha cho thằng bé...”

“Không.” tôi nhìn khắp lượt các vị thần. “Làm ơn. Xin hãy giữ cho Ophiotaurus được an toàn. Cha tôi có thể giấu nó bất kỳ đâu dưới đại dương, hoặc giữ nó trong bể nuôi trên đỉnh Olypus. Nhưng các vị phải bảo vệ nó.”

“Và tại sao chúng ta phải tin người?” thần Hephaetus lầu bầu.

“Tôi chỉ mới mười bốn tuổi,” tôi nói. “Nếu Lời Sấm Truyền là dành cho tôi thì ít ra cũng phải hai năm nữa.”

“Hai năm để Kronos lừa gạt người,” nữ thần Athena nói. “Có nhiều thứ sẽ thay đổi trong vòng hai năm đó, anh hùng trẻ tuổi của ta à.”

“Mẹ!” Annabeth nói một cách tức giận.

“Nó là sự thật, con gái của ta. Sẽ là một chiến lược tốt nếu như ta để cho con động vật kia sống sót. Hay là thằng bé.”

Cha tôi đứng dậy. “Tôi sẽ không để sinh vật biển kia bị hủy diệt nếu như tôi có thể giúp. Và tôi có thể làm điều đó.”

Ông đưa tay ra và một chiếc đinh ba xuất hiện – một thanh đồng dài sáu mét với ba mũi nhọn sắc ánh lên sắc xanh, màu của nước. “Ta sẽ đứng ra đảm bảo cho thằng bé, và sự an

toàn của Ophiotaurus.”

Thần Zeus đột nhiên đứng dậy. “Em sẽ không để anh đem con quái vật đó giấu dưới biển. Em sẽ không để lợi điểm đó ở trong lãnh địa của anh.”

“Em trai, thôi nào,” thần Poseidon thở dài.

Cây sét đã xuất hiện trong tay của thần Zeus – một mũi tên điện khiến cả căn phòng tràn ngập mùi khí ozon, một loại khí thường hay xuất hiện trước các cơn bão.

“Được rồi,” thần Poseidon nói. “Vậy anh sẽ xây một bể kính cho nó ở trên này. Hephaestus có thể giúp anh. Sinh vật đó sẽ được an toàn. Chúng ta sẽ bảo vệ nó với tất cả quyền năng

của mình. Thằng bé sẽ không phản bội chúng ta. Anh sẽ lấy địa vị của mình làm vật bảo đảm cho nó.”

Thần Zeus nghĩ một lúc. “Tất cả đều tán thành chứ?”

Vượt ngoài sự ngạc nhiên của tôi, rất nhiều những cánh tay được giơ lên. Riêng thần Dionysus bỏ phiếu trắng. Thần Ares và thần Athena cũng làm vậy. Nhưng tất cả những vị thần khác...

“Chúng ta đã có đa số,” thần Zeus tuyên bố. “Và vì chúng ta không hủy diệt những vị anh hùng này... Ta nghĩ, chúng ta nên vinh danh họ. Hãy để bữa tiệc chào mừng được bắt đầu!”

Có rất nhiều bữa tiệc, và rồi có rất nhiều các bữa tiệc lớn, hoành tráng. Và rồi có các bữa tiệc trên Đỉnh Olympus. Nếu như bạn có sự lựa chọn, hãy đến với các bữa tiệc trên Đỉnh Olympus.

Chín Nàng Thơ* đảm nhận điều chỉnh giai điệu và tôi nhận ra rằng nhạc sẽ tự chuyển đến bất kỳ giai điệu nào mà bạn ưa thích. Các vị thần có thể nghe thấy các loại nhạc cổ điển và các á thần trẻ tuổi lại có thể nghe được nhạc thuộc thể loại hip hop hay bất cứ loại nhạc nào mà những người trẻ ưa thích, và tất cả những thể loại nhạc đó được phát ra từ cùng một phần nhạc thu. Không có sự tranh cãi nào. Đơn giản chỉ yêu cầu thể loại và yêu cầu của bạn sẽ được đáp ứng.

*Theo thần thoại Hy Lạp, thần Zeus có 9 cô con gái đa tài mà thần rất yêu quý. Họ

thường được cho là con của thần Zeus và nữ thần Hồi ức Mnemosyne. Thần Zeus giao cho mỗi cô cai quản và bảo trợ một loại hình nghệ thuật. Chín Nữ Thần (Nàng Thơ) đó là: Calliope: Nữ thần Sử thi, Clio: Nữ thần Lịch sử, Erato: Nữ thần Thơ trữ tình, Euterpe: Nữ thần Âm nhạc, Melpomene: Nữ thần Bi kịch, Polimynia: Nữ thần Thuật hùng biện, Terpsichore: Nữ thần Múa, Thalia: Nữ thần Hài kịch, Urania: Nữ thần Thiên văn.

Thần Dionysus đi vòng quanh tìm kiếm sự thoải mái bên sảnh ngoài cùng với một quý bà

hết sức xinh đẹp luôn tay trong tay – vợ của ông ấy, Ariadne. Đây là lần đầu tiên tôi thấy ông ta hạnh phúc như thế. Bánh và rượu thần luôn đầy ắp tuôn ra từ đài nước nạm vàng, những chiếc đĩa phẳng chứa thức ăn nhẹ của người thường bao phủ cả mặt bàn. Những

chiếc ly bằng vàng luôn sẵn sàng với thức uống mà bạn ưa thích. Grover chạy lóc cóc quanh bàn với một đĩa đầy những vỏ lon bằng thiếc và món enchiladas, và ly của cậu ấy luôn đầy loại café espresso latte – ly đúng. Miệng cậu ta luôn lẩm bẩm giống như một loại thần chú: “Thần Pan! Thần Pan!”

Các vị thần thay nhau đến chúc mừng tôi. May mắn là họ đã biến trở về hình dáng của người bình thường vì vậy họ sẽ không vô tình dẫm lên những người đến dự tiệc. Thần

Hermes bắt đầu tán gẫu với tôi. Ông ấy thật cởi mở khiến tôi ghét phải nhắc đến chuyện đã xảy ra với đứa con nhận được ít yêu thương nhất của ông – Luke. Nhưng trước khi tôi có đủ can đảm làm điều đó, thì thần Hermes có điện thoại và đã rời khỏi bàn tiệc.

Thần Apollo nói với tôi là tôi có thể lái cỗ xe mặt trời bất cứ lúc nào, và nếu tôi muốn theo học bắn tên...

“Cảm ơn thần,” tôi nói. “Nhưng thú thực rằng tôi không giỏi bắn tên.”

“Ah, không sao,” ông ấy nói. “Chúng ta sẽ tập bắn bia từ cỗ xe mặt trời khi chúng ta bay phía trên nước Mỹ? Điều đó mới tuyệt vời làm sao!”

Tôi cáo lui và len lỏi qua đám đông đang khiêu vũ ở sân bên trong của cung điện. Tôi đang tìm Annabeth. Lần cuối tôi thấy cô ấy là khi cô ấy đang nhảy với một vài vị thần nhỏ, và tôi muốn tìm cho được cô ấy.

Ngay lúc đó một giọng nói cất lên từ phía sau tôi, “Ta hy vọng con sẽ không làm ta phải thất vọng.”

Tôi quay lại và nhận thấy cha đang cười với tôi.

“Cha... con chào cha.”

“Chào Percy. Con đã làm rất tốt.”

Câu khen ngợi của ông khiến tôi thấy không thoải mái cho lắm. Ý tôi là, thật tuyệt với khi nhận được nó từ cha mình. Nhưng tôi biết ông sẽ phải trả giá nhiều như thế nào khi đứng ra bảo lãnh cho tôi. Sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu để những vị thần khác hủy diệt tôi.

“Con sẽ không làm cha phải thất vọng,” tôi hứa.

Ông khẽ gật đầu. Tôi không giỏi trong việc nhận thức những trạng thái tình cảm của các vị thần, nhưng tôi tự hỏi liệu ông có ý nghi ngờ đối với tôi không.

“Bạn của con, Luke...”

“Hắn không phải là bạn của con,” tôi lỡ miệng. Sau đó tôi đã kịp nhận ra là mình đã vô lễ khi ngắt lời ông. “Con xin lỗi.”

“Người bạn trước kia của con,” ông sửa lại. “Cậu ta từng hứa những điều tương tự như vậy. Cậu ta là niềm tự hào và niềm vui của Hermes. Hãy ghi nhớ trong đầu con rằng bất kì người dùng cảm nhất nào cũng có thể sa ngã.”

“Luke đã rơi xuống rất mạnh,” tôi đồng ý. “Hắn đã chết.”

Poseidon lắc đầu. “Không đâu Percy, cậu ta vẫn còn sống.”

Tôi nhìn ông chăm chú. “Cha nói sao cơ?”

“Ta tin là Annabeth đã nói với con điều này. Luke vẫn còn sống. Ta đã nhìn thấy điều đó.

Con thuyền của cậu ta thậm chí bây giờ đã ra khỏi Franciso cùng với những gì còn sót lại của Kronos. Cậu ta sẽ ẩn nấp và tập hợp lại quân đội của mình trước khi hãm hại con một

lần nữa. Ta sẽ cố hết sức để phá hủy con thuyền của cậu ta bằng những cơn bão. Nhưng cậu ta đang liên minh với kẻ thù của ta, những linh hồn cổ xưa của biển cả. Chúng sẽ chiến đấu để bảo vệ cậu ta.”

“Bằng cách nào mà Luke vẫn còn sống sót cơ chứ?” Tôi nói. “Lẽ ra cú ngã đó phải giết chết hắn mới phải.”

Cha tôi trông có vẻ lo lắng. “Ta cũng không biết nữa, Percy ạ, nhưng con cần phải cảnh giác với cậu ta. Luke đã trở nên nguy hiểm hơn bao giờ hết. Cổ quan tài vàng vẫn ở cùng cậu ta, và vẫn không ngừng gia tăng sức mạnh.”

“Còn Atlas thì sao ạ?” Tôi nói. “Điều gì ngăn hắn ta không thoát khỏi đó lần nữa? Không phải hắn ta chỉ cần buộc một vài gã khổng lồ hoặc cái gì đó chống trời thay cho hắn?”

Cha tôi phì cười. “Nếu như điều đó dễ đến vậy, hắn ta đã chạy trốn từ rất lâu rồi. Không đâu, con trai của ta ạ. Lời nguyện chống bầu trời chỉ có thể được đặt lên vai một vị thần khổng lồ Titan, một trong những đứa con của Gaia và Ouranous. Bất kỳ ai khác nếu muốn nhận lấy gánh nặng ấy phải là tự nguyện. Chỉ có anh hùng, người với sức mạnh, trái tim trung thực và với lòng dũng cảm hơn người mới có thể làm được điều đó. Không ai trong đội quân của Kronos dám thử nhận lấy trách nhiệm đó cả. Nó còn tệ hơn cả cái chết nữa kia.”

“Luke đã làm điều đó,” tôi nói. “Hắn đã thả Atlas ra, sau đó lừa Annabeth cứu mình và lợi dụng cô ấy thuyết phục nữ thần Artemis chống bầu trời.”

“Đúng vậy,” thần Poseidon nói. “Luke... là một trường hợp khá thú vị.”

Tôi nghĩ cha còn muốn nói thêm nhưng sau đó Bessie bắt đầu cất tiếng kêu từ phía sân ngoài. Một vài á thần đang chơi đùa với quả cầu nước của nó, vui vẻ đẩy đi đẩy lại trên đầu đám đông.

“Sẽ tốt hơn nếu ta để mắt đến việc đó,” thần Poseidon nói. “Chúng ta không thể để Ophiotaurus bị tung qua tung lại như một quả bóng được chơi ở bãi biển được. Hãy bảo trọng, con trai. Chúng ta có thể sẽ không nói chuyện với nhau trong một thời gian.”

Và thế là ông đi mất.

Tôi đang định tiếp tục tìm kiếm trong đám đông thì một giọng nói khác lại vang lên. “Cha người đang hết sức liêu lĩnh, người biết đấy.”

Tôi nhận thấy mình đang đối mặt với một phụ nữ với đôi mắt màu xám giống hệt như Annabeth mà suýt nữa tôi đã gọi nhầm tên.

“Nữ thần Athena.” Tôi cố gắng làm cho giọng mình tỏ ra không quá bức bối sau cái cách mà bà ấy gạch tên tôi trong buổi họp của Hội đồng, nhưng tôi đoán là tôi đã không khéo che giấu điều đó cho lắm.

Bà ta cười một cách lạnh nhạt. “Đừng có xét đoán ta quá cay nghiệt như thế, cậu bé con lai. Lời khuyên sáng suốt không phải lúc nào cũng được ưa chuộng, nhưng ta đã nói sự thật. Cậu thật sự nguy hiểm.”

“Bà chưa bao giờ làm một điều gì liều lĩnh ư?”

Bà ta gật đầu. “Ta thừa nhận điều đó. Có lẽ cậu cũng có ích. Và còn... sai lầm chí tử của cậu có thể hủy diệt chúng ta cũng như cả bản thân cậu nữa.”

Trái tim tôi như nghẹn lại. Một năm về trước, Annabeth và tôi đã có dịp nói về sai lầm chí tử. Mỗi một người anh hùng đều có một cái. Của cô ấy, theo như cô ấy nói, là tính kiêu căng ngạo mạn... chẳng hạn như tổ chức lại thế giới. Hoặc giải cứu Luke. Nhưng tôi không thực sự biết sai lầm chí tử của mình là gì.

22. Chương 20 (hết)

Athena nhìn tôi với vẻ thương hại. “Kronos biết rõ sai lầm của cậu, thậm chí ngay cả cậu

cũng không biết. Hẳn ta biết cách điều tra đối thủ của mình. Hãy nghỉ đi Percy. Bằng cách nào mà hẳn ta lôi kéo được cậu? Đầu tiên, mẹ cậu bị tách rời khỏi cậu. Sau đó là người

bạn thân nhất của cậu, Grover. Và bây giờ đến lượt con gái ta, Annabeth.” Bà ấy ngừng lại, chê trách. “Trong mỗi trường hợp, những người cậu yêu thương nhất được dùng để làm mồi nhử cậu vào bẫy của Kronos. Sai lầm chí tử của cậu là lòng trung thành cá nhân,

Percy à. Cậu không biết khi nào nên rút lui khỏi một tình huống mang lại sự mất mát. Để cứu một người bạn, cậu sẵn sàng hy sinh cả thế giới. Là một anh hùng của Lời Sấm

Truyền, điều đó cực kỳ, cực kỳ nguy hiểm.”

Tôi nắm chặt bàn tay mình lại. “Đó không phải là sự sai lầm. Đó chỉ vì tôi muốn giúp đỡ các bạn...”

“Những sai lầm nguy hiểm nhất là những điều tưởng chừng như hợp tình, hợp lý đó,” bà ấy nói. “Sự xấu xa rất dễ để chống lại. Nhưng nếu thiếu đi sự sáng suốt... quả thực rất khó để chống lại nó.”

Tôi muốn phản bác lại tất cả những gì bà ấy vừa nói, nhưng tôi nhận ra tôi không thể. Nữ thần Athena là một người cực kỳ khôn ngoan.

“Ta hy vọng phán quyết của Hội đồng là sáng suốt,” bà ấy nói. “Nhưng ta sẽ để mắt tới cậu, Percy Jackson. Ta không tán thành tình bạn của cậu dành cho con gái ta. Ta không nghĩ nó sáng suốt cho cả cậu và con gái ta. Và liệu cậu có bắt đầu dao động về sự trung thành...”

Bà ấy nhìn chằm chằm vào tôi với cái nhìn sắc lạnh, và lúc đó tôi chợt nhận ra sẽ thật khủng khiếp nếu làm bà ấy trở thành kẻ thù, nói còn tệ gấp mười lần so với thần Ares hay thần Dionysus hoặc thậm chí là cả cha tôi. Bà ấy sẽ không bao giờ bỏ cuộc. Bà ấy sẽ không bao giờ làm những việc gì thiếu suy nghĩ ngu ngốc chỉ vì bà ấy ghét bạn. Và nếu bà ấy đã lên kế hoạch tóm bạn, việc đó không bao giờ thất bại.

“Percy!” Chạy xuyên qua đám đông, Annabeth đang cố gọi tôi. Và cô ấy đã dừng lại khi nhận ra người mà tôi đang nói chuyện cùng. “Ồi... mẹ.”

“Ta sẽ để mặc cậu,” nữ thần Athena nói. “Chỉ hôm nay thôi.”

Bà ấy quay người lại và sải bước tiến về phía đám đông. Họ rẽ ra nhường lối cho bà như thể bà ta mang theo chiếc khiên Aegis vậy.

“Mẹ tớ đã gây khó dễ cho cậu à?” Annabeth hỏi tôi.

“Không,” tôi nói. “Mọi chuyện đều... ổn.”

Cô ấy chăm chú nhìn tôi với sự quan tâm. Cô ấy chạm vào một vệt tóc bạc mới trên mái tóc tôi, dấu hiệu mà cả cô cũng có – món quà kỷ niệm đầy đau đớn từ việc đỡ hộ gánh

nặng của Atlas. Có rất nhiều điều tôi muốn nói với cô ấy nhưng tất cả sự tự tin của tôi đã bị nữ thần Athena lấy mất. Tôi thấy mình như bị ai đó đâm cho một phát vào bụng.

Ta không tán thành tình bạn của cậu dành cho con gái ta.

“Thế,” Annabeth nói. “Cậu muốn nói với tớ điều gì lúc sớm vậy?”

Nhạc vẫn đang du dương những giai điệu bất tận. Mọi người vẫn đang khiêu vũ trên các con đường. Tôi nói, “Tớ, ờ, tớ đang nghĩ chúng ta đã bị cản trở lúc ở Westover Hall. Và... tớ nghĩ tớ còn nợ cậu một điệu nhảy.”

Cô ấy mỉm cười. “Được thôi, Ốc Tảo Biển.”

Tôi nắm lấy tay Annabeth và tôi không rõ những người khác đang nghe thấy gì, nhưng với tôi, nó như là điệu slow dance – có một chút buồn, nhưng có thể có cả một chút ước vọng nữa.

20. Đối thủ mới trong mùa Giáng sinh

Trước khi tôi rời đỉnh Olympus, tôi đã quyết định sẽ thực hiện một vài cuộc gọi. Điều đó thật không dễ dàng gì, nhưng cuối cùng tôi cũng tìm cho mình một vòi phun nước yên tĩnh ở một góc vườn và gửi tin nhắn cầu vồng cho Tyson, em trai tôi, người vẫn đang ở dưới đại dương. Tôi kể với cậu ấy về cuộc phiêu lưu của tôi và Bessie – cậu ấy muốn nghe tôi kể mọi chi tiết về con bò rắn mới sinh đáng yêu ấy. Tôi cũng đảm bảo với cậu ấy là Annabeth vẫn được an toàn. Cuối cùng, sau một hồi loay hoay, tôi cũng tìm ra cách để giải thích về việc chiếc khiên cậu ấy làm cho tôi đã bị hỏng trong cuộc tấn công của con Manticore như thế nào.

“Chúc mừng!” Tyson nói. “Điều đó có nghĩa là chiếc khiên đó thật tốt! Nó đã bảo vệ được tính mạng của anh!”

“Chắc chắn là như vậy rồi nhưng đáng tiếc là nó không thể sử dụng được nữa.”

“Nó sẽ ổn thôi,” Tyson nói. “Em sẽ đến thăm anh và sửa lại nó vào mùa hè tới.”

Ý tưởng đó đã làm tinh thần tôi hồi phục lại. Tôi đoán mình đã không nhận ra tôi nhớ cậu ấy nhiều như thế nào.

“Em nghiêm túc chứ?” Tôi nói. “Họ sẽ để cho em nghỉ sao?”

“Đúng vậy! Em đã rèn được tới hai ngàn bảy trăm bốn mươi một cây kiếm ma thuật mà.” Tyson nói đầy tự hào và cho tôi thấy lưỡi kiếm mới nhất của cậu ấy. “Ông chủ đã nói với

em là: ‘Làm tốt lắm!’ Ông ấy cho phép em nghỉ ngơi trong suốt cả mùa hè. Em sẽ tới cắm trại.”

Chúng tôi nói với nhau về việc chuẩn bị cho cuộc chiến sắp tới và cuộc chiến giữa cha và các linh hồn cổ xưa của biển cả. Chúng tôi còn bàn về những việc mà chúng tôi dự định sẽ làm cùng nhau vào hè năm sau. Nhưng sau đó ông chủ của Tyson đã bắt đầu phàn nàn và cậu ấy lại phải quay trở về công việc của mình.

Tôi lôi ra đồng drachma cuối cùng và gửi thêm một thông điệp cầu vồng nữa.

“Sally Jackson,” tôi nói. “Upper East Side, Manhattan.”

Màn sương lấp lánh và hình ảnh của mẹ tôi đang ngồi ở chiếc bàn ăn trong nhà bếp, cười và tay trong tay với ông “Cá Nóc Gai”, bạn của bà hiện lên.

Tôi cảm thấy thật ngượng và tôi sắp vấy tay qua màn sương và ngắt đi sự kết nối, nhưng trước khi tôi có thể làm điều đó thì mẹ đã trông thấy tôi.

Mắt mẹ mở to. Bà nhanh chóng buông tay mình ra khỏi tay ông “Cá Nóc Gai”. “Ồ, Paul! Anh

biết gì không? Em để quên tập san viết văn ngoài phòng khách rồi, anh lấy nó giúp em được không?”

“Chắc chắn rồi, Sally.”

Ông ấy rời phòng, mẹ nhanh chóng nhào người về phía thông điệp cầu vòng. “Percy! Con vẫn ổn chứ?”

“Con, ừm, vẫn ổn ạ. Chuyên đề viết của mẹ thế nào rồi?”

Bà bĩu môi. “Nó vẫn ổn. Nhưng điều đó không quan trọng. Kể cho mẹ chuyện đã xảy ra!”

Tôi cố gắng trả lời bà nhanh nhất có thể. Bà tỏ ra nhẹ nhõm khi biết Annabeth vẫn được an toàn.

“Mẹ biết là con sẽ làm được mà. Mẹ rất tự hào về con.”

“Vâng, tốt hơn hết là con nên để mẹ quay lại với bài tập của mình.”

“Percy, mẹ... Paul và mẹ...”

“Mẹ, mẹ hạnh phúc chứ?”

Câu hỏi của tôi đã làm bà ngạc nhiên. Trong một khoảnh khắc bà im lặng. “Ừm. Mẹ đang hạnh phúc, Percy ạ. Ổn cạnh ông ấy khiến mẹ hạnh phúc.”

“Vậy thì tốt rồi. Con nói chân thành đấy. Mẹ đừng lo lắng gì cho con cả.”

Điều buồn cười là tôi có ý như thế. Suy nghĩ về cuộc tìm kiếm mà tôi vừa thực hiện, lẽ ra tôi nên lo lắng cho mẹ nhiều hơn. Tôi đã chứng kiến cách đối xử tàn tệ của mọi người với nhau, như Hercules và Zoxe Nightshade hay như Luke với Thalia. Tôi đã từng có cuộc trò chuyện riêng với nữ thần Aphrodite, vị thần tình yêu và quyền lực của bà đã làm tôi phải e sợ hơn nhiều so với thần Ares. Nhưng chứng kiến cảnh mẹ tôi cười sau bao nhiêu năm bà từng chịu đựng gã bố dượng bẩn thỉu trước đây của tôi, Gabe Uglano, tôi cũng thấy hạnh phúc thay cho bà.

“Con hãy hứa với mẹ là sẽ không gọi ông ấy là “Cá Nóc Gai, được chứ?” Bà hỏi tôi.

Tôi nhún vai. “Vâng, sẽ không nói trước mặt ông ấy.”

“Sally?” Giọng ông Blofish gọi ra từ trong phòng khách. “Em cần cuốn xanh lục hay đỏ?”

“Mẹ phải đi rồi,” Bà nói với tôi. “Hẹn gặp lại con vào dịp Giáng sinh.”

“Mẹ có định bỏ kẹo vào trong bút tất của con không?”

Bà mỉm cười. “Nếu con không quá lớn để nhận quà theo cách đó.”

“Con không bao giờ quá lớn để nhận kẹo cả.”

“Gặp lại con sau.”

Bà vẫy tay qua màn sương. Hình ảnh của bà biến mất, và tự nhủ với mình là Thalia đã nói đúng khi cách đây cũng đã nhiều ngày ở Westover Hall – mẹ tôi thật tuyệt.

So với đỉnh Olympus, Manhattan có vẻ yên tĩnh hơn. Ngày thứ sáu trước lễ Giáng sinh, nhưng vào lúc trời còn rất sớm, và hiếm có ai có mặt ở Fifth Avenue. Anh Argus, đội trưởng đội bảo vệ nhiều nhiều mắt đã đến đón Annabeth, Grover và tôi ở tòa nhà Empire State và đưa chúng tôi trở về trại xuyên qua một cơn bão tuyết nhẹ. Đường cao tốc Long Island giờ không còn một bóng người.

Trong khi bước chậm rãi ngược lên Đồi Con Lai tới cây thông nơi Bộ Long Cừ Vàng sáng lấp lánh, tôi nửa mong chờ được nhìn thấy Thalia ở đó, đang đợi chúng tôi. Nhưng cô ấy đã không có ở đó. Cô ấy đã ra đi cùng với nữ thần Artemis và những thành viên còn lại của đội Thợ Săn trong chuyến phiêu lưu sắp tới của họ.

Bác Chiron đón chúng tôi ở Nhà Lớn với socola nóng và món sandwich nướng nhân phô mát. Grover đi cùng với những người bạn thân rùng rợn để kể cho họ cuộc gặp mặt đầy kỳ lạ của chúng tôi với phép thuật của thần Pan. Trong một giờ đồng hồ, các thần rùng rợn chạy vòng quanh đây kích động, luôn miệng hỏi về quán café espresso gần nhất nằm ở đâu.

Annabeth và tôi ngồi với bác Chiron và một vài trại viên đứng đầu các nhà – Beckendorf, Silena Beauregard và anh em nhà Stoll. Thậm chí có cả Clarisse ở nhà thần Ares, người vừa trở về từ nhiệm vụ tìm kiếm bí

mật. Tôi biết ắt hẳn cô ấy phải có một cuộc tìm kiếm đầy gian khổ, vì cô ấy thậm chí còn không cố đánh bại tôi... Cô ấy có một vết sẹo mới ở cằm và mái tóc vàng óng đã được cắt ngắn và lởm chởm, như thể ai đó đã tấn công nó bằng cái kéo an toàn.

“Tôi có tin mới đây,” cô ta lẩm bẩm với sự bực bội, “Tin xấu.”

“Bác sẽ nghe cháu sau,” bác Chiron nói với vẻ hào hứng miễn cưỡng. “Điều quan trọng là cháu đã chiếm được ưu thế. Và cháu đã cứu được Annabeth!”

Annabeth cười với tôi đầy hàm ơn khiến tôi phải quay đi nơi khác.

Vì một vài lý do rất lạ nào đó, tôi nhận thấy mình đang nghĩ về đập thủy điện Hoover và cô gái kì quặc mà tôi đã vô tình đâm phải khi đó, Rachel Elizabeth Dare. Tôi cũng không hiểu

tại sao nhưng những lời chỉ trích đầy khó chịu của cô ta lại đang dần ùa về trong đầu tôi. Chẳng lẽ cậu luôn giết người khi họ hỉ mũi sao. Tôi còn sống đến bây giờ là nhờ có sự giúp đỡ của rất nhiều người, thậm chí cả cô gái lảm chuyện như vậy. Thậm chí tôi còn chưa bao giờ giải thích với cô ấy tôi là ai.

“Luke vẫn còn sống,” tôi nói. “Annabeth đã nói đúng.”

Annabeth đứng bật dậy. “Sao cậu biết?”

Tôi cố gắng không để bận tâm vì sự quan tâm của cô ấy. Tôi kể cho cô ấy nghe về điều mà cha tôi đã nói về con tàu Công chúa Andromeda.

“Cũng tốt,” cô ấy quay người không thoải mái trên ghế. “Nếu như trận chiến cuối cùng xảy ra khi Percy mười sáu tuổi thì ít nhất chúng ta còn hai năm nữa để làm rõ một số chuyện.”

Tôi có cảm giác cô ấy nói ‘làm rõ một số chuyện’, thì ý của cô ấy là ‘làm Luke thay đổi’, và điều đó đã khiến tôi còn khó chịu hơn.

Khuôn mặt bác Chiron đầy ưu sầu. Ngồi cạnh bên lò sưởi bên chiếc xe lăn của bác ấy, trông bác ấy thật già. Ý tôi là... bác ấy thực sự đã rất lớn tuổi, nhưng thường thì bác Chiron nhìn không đến nỗi lắm.

“Hai năm tưởng chừng là một quãng thời gian dài,” bác Chiron nói. “Nhưng nó chỉ là một cái chớp mắt. Bác vẫn hy vọng cháu không phải là đứa trẻ trong Lời Sấm Truyền ấy, Percy ạ. Nhưng nếu cháu chính là đứa trẻ đó, thì cuộc chiến với các thần khổng lồ Titan lần thứ hai sẽ nhanh chóng diễn ra. Mục tiêu đầu tiên của Kronos sẽ là chính nơi này.”

“Sao bác biết điều đó?” tôi hỏi. “Tại sao hẳn lại quan tâm đến trại nhiều như vậy?”

“Bởi vì các vị thần sẽ sử dụng những anh hùng như vũ khí của họ,” bác Chiron trả lời một cách đơn giản. “Tiêu diệt vũ khí, và các vị thần sẽ bị tổn hại nặng nề. Đội quân của Luke sẽ đến đây. Người thường, á thần, các gã khổng lồ... Chúng ta phải chuẩn bị. Thông tin của Clarisse có thể sẽ giúp chúng ta tìm ra manh mối về cách tấn công của chúng, nhưng...”

Có tiếng gõ cửa và Nico di Angelo thở hổn hển chạy vào phòng khách, hai má cậu bé đang đỏ ửng lên vì lạnh.

Cậu ta đang mỉm cười, nhưng lại nhìn quanh quất với vẻ mặt đầy lo lắng. “Chào! Chị em ở đâu... ở đâu vậy?”

Một sự im lặng đến ghê sợ bao trùm cả căn phòng. Tôi liếc nhìn bác Chiron. Tôi không thể

tin được là chẳng ai nói cho cậu ta biết điều đó. Và rồi tôi chợt nhận ra lý do của việc đó. Họ chờ đợi sự xuất hiện của chúng tôi, và chúng sẽ là người nói trực tiếp việc đó với

Nico.

Đó thật là điều cuối cùng tôi muốn làm. Nhưng tôi nợ điều đó với Bianca.

“Chào Nico,” Tôi đứng dậy khỏi chiếc ghế đang rất thoải mái của mình. “Chúng ta hãy đi dạo một chút và nói chuyện được không? Chúng ta cần nói chuyện.”

Cậu ta im lặng nghe tôi nói, và điều đó có phần làm cho mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn. Tôi tiếp tục nói, cố gắng giải thích cho cậu ta hiểu chuyện gì đã xảy ra và Bianca đã hy sinh như thế nào để cứu lấy cuộc tìm kiếm. Nhưng tôi cảm thấy tôi chỉ đang khiến mọi việc trở nên xấu hơn.

“Chị em muốn em có vật này.” Tôi đưa lại cho cậu ta một bức tượng thần nhỏ mà Bianca đã tìm thấy trong bãi rác của các vị thần. Nico giữ chặt nó trong lòng bàn tay và nhìn nó chăm chăm.

Chúng tôi đang đứng ở phòng ăn, cũng chính nơi đây chúng tôi đã nói chuyện lần cuối trước khi tôi thực hiện cuộc tìm kiếm. Gió bắt đầu trở nên lạnh hơn, mặc dù khu trại đã được bảo vệ bởi phép thuật chống lại những thay đổi thời tiết. Tuyết nhẹ nhàng rơi bên các bậc thềm đá hoa cương. Tôi đoán bên ngoài ranh giới bảo vệ trại, chắc hẳn bão tuyết đang diễn ra.

“Anh đã hứa là sẽ bảo vệ chị ấy cơ mà,” Nico nói.

Cậu ta có thể đâm tôi bằng một con dao găm han rỉ. Nhưng nó sẽ không khiến tôi cảm thấy đau đớn bằng việc cậu ta buộc tôi phải nhớ lại lời hứa của mình.

“Nico à,” tôi nói. “Anh đã cố. Nhưng Bianca đã chọn lấy sự hy sinh để cứu bọn anh. Anh đã khuyên cô ấy đừng làm như vậy. Nhưng cô ấy...”

“Nhưng anh đã từng hứa!”

Cậu ta nhìn trừng trừng vào tôi, mặt cậu ta đỏ ửng. Cậu ta nắm chặt bàn tay nhỏ của mình quanh bức tượng thần.

“Tôi không nên tin anh,” Giọng cậu ta đã vượt ngoài sức kiểm chế. “Anh đã lừa tôi. Con ác mộng của tôi hoàn toàn chính xác!”

“Đợi đã, em đang nói đến cơn ác mộng nào vậy?”

Cậu ta quăng bức tượng xuống đất. Nó kêu lách cách trên nền đá hoa cương phủ đầy băng. “Tôi ghét anh!”

“Có thể cô ấy vẫn còn sống,” tôi nói trong tuyệt vọng. “Anh không chắc nhưng...”

“Chị ấy đã chết.” Cậu ta nhắm chặt mắt. Cả cơ thể run lên vì giận dữ. “Lẽ ra tôi nên biết

điều đó sớm hơn. Chị ấy đang ở Cánh đồng Asphodel, hiện đang đứng trước mặt các phán quan, chờ được định tội. Tôi có thể cảm nhận được điều đó.”

“Ý em là gì, em cảm nhận được điều đó ư?”

Trước khi tôi kịp nghe câu trả lời thì nghe được một âm thanh lạ từ phía sau lưng tôi. Âm thanh lách cách, xuyt xuyt và chạm vào nhau mà tôi có thể nhận ra chúng khá rõ.

Tôi lấy kiếm ra và Nico há hốc miệng đầy kinh ngạc. Tôi quay người lại và nhận ra là mình đang phải đối mặt với bốn tên chiến binh xương. Chúng cười nhạo nhử với nụ cười

chẳng có chút da thịt nào và tiến lên phía trước cùng với những thanh gươm sắt nhọn. Tôi không hiểu bằng cách nào mà chúng có thể đột nhập vào trong khuôn viên của trại, nhưng bây giờ điều đó đã không còn quan trọng. Tôi chưa bao giờ có được sự trợ giúp đúng lúc.

“Anh đang cố để giết tôi!” Nico thét lên. “Chính anh đã đưa chúng vào đây đúng không?”

“Không! Ý anh là, ừm, chúng đi theo anh, nhưng không phải thế. Nico, chạy đi. Chúng không thể bị tiêu diệt.”

“Tôi không tin anh.”

Tên chiến binh xương đầu tiên lao vào tấn công. Tôi hất mạnh lưỡi gươm của hắn ra nhưng ba tên nữa lại xông tới. Tôi chặt một tên ra làm đôi nhưng ngay lập tức, cơ thể nó lại gắn kết với nhau. Tôi chém bay đầu một tên khác nhưng nó vẫn tiếp tục chiến đấu mà không cần đến đầu.

“Chạy đi, Nico!” Tôi hét lên. “Hãy gọi người đến giúp!”

“Không!” Cậu ta đang ép chặt hai tay vào tai.

Tôi không thể chiến đấu với bốn tên liền một lúc, chúng không thể bị tiêu diệt. Tôi đâm, chém, chặt, cắt nhưng chúng vẫn không ngừng xông lên. Chỉ còn vấn đề thời gian trước khi những con ma này chế ngự được tôi.

“Không!” Nico hét lớn hơn. “Cút đi!”

Mặt đất gầm lên dữ dội dưới chân tôi. Những bộ xương như bị đông cứng. Tôi lùi lại kịp lúc đất dưới chân chúng nứt toác ra thành một khe rãnh khổng lồ. Mặt đất tách ra làm đôi như một cái miệng đang mở lớn. Lửa phun ra từ khe nứt, và trái đất nuốt chửng lấy chúng chỉ sau một tiếng kêu răng rắc lớn.

Im lặng.

Chính tại nơi mà bộ chúng đã đứng hiện lên một vết nứt dài hơn sáu mét trên nền đá hoa cương của phòng ăn. Mặt khác, không còn một vết nứt nào chứng tỏ rằng chúng đã ở đây.

Đầy khiếp sợ, tôi quay sang nhìn Nico. “Làm thế nào mà em...?”

“Anh biểndi!” cậu ta hét lên. “Tôi ghét anh! Tôi ước gì anh chết đi!”

Mặt đất không nuốt chửng lấy tôi, nhưng Nico lại bỏ chạy, cậu ta chạy xuống các bậc thềm và chạy về phía khu rừng. Tôi định chạy đuổi theo nhưng chân đã dẫm phải vật nào

gì đó khiến tôi ngã nhào xuống các bậc thềm phủ đầy băng. Khi đứng dậy, tôi đã nhận ra vật đã cản đường tôi.

Tôi nhặt lên bức tượng thần mà Bianca đã nhặt được từ sân rác cho Nico. Bức tượng duy nhất mà thằng bé chưa có, cô ấy từng nói như vậy. Món quà cuối cùng từ người chị gái của cậu ta.

Tôi khiếp sợ nhìn nó, vì giờ tôi đã hiểu tại sao tôi thấy khuôn mặt của bức tượng trông rất quen. Trước đó tôi đã nhìn thấy nó.

Nó là bức tượng của thần Hades, Thần của Cái chết.

Annabeth và Grover đã cùng tôi tìm kiếm trong rừng hàng giờ đồng hồ nhưng không có một dấu hiệu nào của Nico.

“Chúng ta phải bác với bác Chiron,” Annabeth nói không kịp thời.

“Không,” tôi nói.

Cả cô ấy và Grover đều nhìn tôi chằm chằm.

“Ừm...” Grover nói vẻ rất lo lắng. “Tại sao lại không chứ?”

Tôi vẫn đang cố gắng để hiểu vì sao tôi lại nói như vậy nhưng chúng đã tự động nhảy ra khỏi miệng tôi. “Chúng ta không thể để bất kì ai biết. Tổ không nghĩ ai cũng biết Nico là...”

“Con trai của thần Hades,” Annabeth nói. “Percy à, cậu có hiểu được mức độ quan trọng của việc này không? Ngay cả thần Hades cũng đã phá vỡ lời thề! Đó quả là một điều kinh khủng!”

“Tổ không nghĩ vậy. Tổ không nghĩ ông ta phá vỡ lời thề.”

“Cái gì cơ?”

“Ông ta là cha của Bianca và Nico,” tôi nói. “Nhưng họ đã được sinh ra từ trước đó rất lâu, thậm chí trước cả Thế Chiến thứ Hai.”

“Sòng bài Hoa Sen!” Grover nói và cậu ta kể với Annabeth về cuộc trò chuyện giữa chúng

tôi với Bianca trước đây. “Cô ấy và Nico đã từng mắc kẹt hàng thế kỉ. Họ được sinh ra trước khi lời thề giữa ba vị thần được lập ra.”

Tôi gật đầu.

“Nhưng bằng cách nào mà họ đã thoát ra?” Annabeth hỏi.

“Tớ không biết,” tôi thừa nhận. “Bianca nói một luật sư đã tới và đón họ rồi đưa về Westover Hall. Tớ cũng không chắc người đó có thể là ai và vì sao mà họ làm như vậy. Có thể họ là một phần của vụ này. Tớ không nghĩ là Nico hiểu về thân phận của cậu ta. Nhưng chúng ta không thể nói điều đó với bất kì ai được. Thậm chí là với bác Chiron. Nếu những vị thần trên đỉnh Olympus biết được...”

“Nó có thể sẽ dẫn đến cuộc chiến giữa họ một lần nữa,” Annabeth nói. “Và đó sẽ là điều cuối cùng mà chúng ta cần.”

Grover nhìn khá lo lắng. “Nhưng chúng ta không thể giấu bất cứ điều gì với các vị thần. Chúng ta không thể giữ kín nó mãi mãi.”

“Không phải là mãi mãi,” tôi nói. “Chỉ là hai năm thôi, cho đến khi tớ mười sáu tuổi.”

Annabeth biến sắc. “Nhưng Percy, thế có nghĩa là Lời Sấm Truyền không phải dành cho cậu, nó có thể dành cho Nico. Chúng ta phải...”

“Không đúng,” tôi nói. “Tớ đã chọn nó. Nó phải dành cho tớ.”

“Tại sao cậu lại nói như vậy?” Cô ấy bật khóc. “Cậu muốn nhận lấy trách nhiệm cho cả thế giới này ư?”

Đó là điều cuối cùng tôi muốn làm nhưng tôi đã không nói. Tôi biết là tôi sẽ phải bước tiếp và giữ vững điều đó.

“Tớ không thể để Nico gặp nguy hiểm được,” tôi nói. “Tớ đã mắc nợ chị cậu ta rất nhiều. Và tớ đã để cả hai người họ phải thất vọng. Tớ không muốn đưa trẻ tội nghiệp kia chịu

bất kì điều gì nữa.”

“Đưa trẻ tội nghiệp ghét cậu và muốn cậu phải chết,” Grover nhắc nhở tôi.

“Có thể chúng ta sẽ tìm thấy cậu bé.” Tôi nói. “Chúng ta sẽ thuyết phục cậu ấy rằng mọi chuyện sẽ ổn và giấu cậu ấy ở một nơi nào đó an toàn.”

Annabeth rùng mình. “Sẽ thế nào nếu như Luke tóm được cậu ta?”

“Luke sẽ không làm vậy đâu,” tôi nói. “Tớ chắc rằng hắn có nhiều thứ để mất tới hơn, ví dụ như là tớ chẳng hạn.”

Tôi không chắc bác Chiron sẽ tin điều mà tôi và Annabeth nói với bác ấy. Tôi nghĩ bác ấy sẽ nói tôi đang giấu giếm điều gì đó về sự biến mất của Nico nhưng rốt cuộc bác ấy đã chấp nhận điều đó. Không may là, Nico không phải con lai đầu tiên biến mất.

“Quá trẻ,” bác Chiron thở dài, hai tay bác ấy đặt trên lan can của mái hiên trước. “Than ôi, bác hy vọng cậu ta đã bị lũ quái vật ăn thịt. Điều đó tốt hơn nhiều so với việc cậu ta gia nhập hàng ngũ của quân thù.”

Ý kiến đó không làm tôi thấy dễ chịu chút nào. Tôi gần như đã định nói cho bác ấy biết nhưng tôi đã không làm như vậy.

“Bác thực sự nghĩ trại sẽ là nơi tấn công đầu tiên của chúng ư?” Tôi hỏi.

Bác Chiron dán mắt vào những bông tuyết đang rơi trên đồi. Tôi có thể thấy hơi thở của con rồng canh giữ cây thông và ánh sáng lấp lánh của Bộ Long Cừ Vàng ở phía xa xa.

“Ít nhất là nó sẽ không diễn ra cho đến tận mùa hè,” bác Chiron nói. “Mùa đông này sẽ là mùa đông khắc nghiệt... không, sẽ rất khắc nghiệt trong nhiều thế kỷ qua. Percy, tốt nhất là cháu nên trở về nhà ở thành phố, tập trung vào việc học và dành nhiều thời gian nghỉ ngơi. Cháu cần phải nghỉ ngơi.”

Tôi nhìn sang phía Annabeth. “Còn cậu thì sao?”

Má cô ấy đỏ ửng. “Tớ sẽ cố quay lại San Francisco. Có thể tớ sẽ để mắt tới Núi Tam và để chắc chắn các thần khổng lồ Titan sẽ không làm thêm bất cứ điều gì khác.”

“Cậu sẽ gửi tin nhắn cầu vồng cho tớ nếu như có bất kì điều gì đó xảy ra chứ?”

Cô ấy gật đầu. “Nhưng phán đoán của bác Chiron có vẻ đúng đấy. Chúng sẽ không mạnh động điều gì cho đến tận mùa hè. Luke cần có thời gian để củng cố lại sức mạnh.”

Tôi không thích phải chờ đợi. Thêm nữa, tháng Tám tới tôi sẽ bước sang tuổi mười lăm. Rất gần tới tuổi mười sáu và tôi không muốn nghĩ tới điều đó nữa.

“Ổn rồi,” tôi nói. “Hãy tự chăm sóc bản thân. Và không có làm những trò nguy hiểm với Sopwith Camel đâu đấy.”

Annabeth cười lưỡng lự. “Đồng ý. Percy này...”

Bất kì điều gì cô muốn nói với tôi thì đều đã bị Grover ngắt lời, người vừa nhảy bổ ra từ Căn Nhà Lớn, vấp chân vào các lon rỗng bằng thiếc. Mặt cậu ấy đỏ ửng và xanh lét như thể cậu ấy vừa trông thấy ma vậy.

“Ông ấy đã nói!” Cậu ấy kêu thét lên.

“Bình tĩnh nào, anh bạn thần rừng trẻ tuổi của tôi,” bác Chiron nói với vẻ khó chịu. “Có chuyện gì xảy ra vậy?”

“Tôi... tôi đang ngồi chơi nhạc trong phòng khách,” cậu ta lắp bắp. “và uống café. Rất nhiều, rất nhiều café. Và ông ấy nói trong tâm tưởng của tôi!”

“Người đó là ai?” Annabeth gặng hỏi.

“Thần Pan.” Grover gào lên. “Ông ấy là Thần của Thiên nhiên. Tổ đã nghe thấy tiếng của ông ấy! Tổ phải... tổ phải tìm ngay một cái vali thôi.”

“Whoa, whoa, whoa,” tôi nói. “Ông ấy đã nói gì?”

Grover nhìn chăm chăm vào tôi. “Chỉ ba từ thôi. Ông ấy nói: Ta đợi người!”

Thực hiện bởi

nhóm Biên tập viên Góc Sách:

sienna – yenioe11 – Lana Benet

(Tìm - Chỉnh sửa - Đăng)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/loi-nguyen-cua-than-titan>